

Dân Chúa

www.danchua.eu online



Mừng Chúa **GIÁNG SINH**

Chúng ta cầu nguyện cho các tổ chức tình nguyện phi lợi nhuận, đang hiến thân cho sự phát triển con người; xin cho họ gặp được những thành viên tận tụy với ích chung, và tìm kiếm không ngừng những lối đi mới dẫn đến sự cộng tác quốc tế.

Dân Chúa on line số 88 - tháng 12.2022



Số 88 / 12 / 2022



Lá thư Chủ nhiệm

Biến cố Giáo Hội Hoàn vũ trong tháng

Chuyến Tông Du 39 của Đức Thánh Cha Phanxicô tới Vương quốc Ả Rập BAHRAIN
Bình an dưới thế cho người thiện tâm

Tháng 12 : Mùa Vọng & Giáng Sinh

1. Ngài sẽ đến trong vinh quang.
2. Giêsu : Ngôi Lời trở thành nhục thể.
3. Lễ Chúa Giáng Sinh : Lịch sử - Thần học và Phụng vụ.
4. Đêm nghịch lý : The night of paradox.
5. Thánh ca Giáng Sinh VN.

Mục vụ gia đình

1. Bạo hành Gia đình.
2. Khi thanh thiếu niên gắn bó với điện thoại
3. Giáo Hội và mạng xã hội.

Trang Giáo lý

1. Giáo lý Phúc âm Lễ đêm Giáng Sinh



Nguyệt San Công Giáo - Katholische on line - Monthly Catholic on line - Email: info@danchua.de - Herausgeber: Franz Xaver e.V. - Dân Chúa Katholische on line

DÂN CHÚA ÂU CHÂU: Dân Chúa online - <https://danchua.eu/>

Chủ nhiệm: Lm Stêphanô Bùi Thượng Lưu / **Phụ tá chủ nhiệm:** Lm Paul Đào Văn Thanh

Thư ký: Sr. Anne Marie Nguyễn Thị Hường / **Chủ biên thần học:** Lm Vincent Lê Phú Hải

omi. Chủ biên văn hóa: Sh Bona. Trần Công Lao / **Hình bìa:** Lm Giuse Trần Anh Dũng omi

MỤC ĐÍCH & TÔN CHỈ DÂN CHÚA

Mục đích: Góp phần vào việc phục vụ tập thể Công Giáo Việt Nam và đồng bào để cùng thăng tiến toàn diện.

Tôn chỉ: Trung thành với Tin Mừng Chúa Kitô và Giáo Huấn của Hội Thánh Công Giáo:

1. Phát triển đời sống Đức Tin sống động, trưởng thành và lòng yêu nước nồng nhiệt, sáng suốt.
2. Phổ biến và hướng dẫn những dư luận ngay chính.
3. Bảo tồn và phát huy Văn Hóa Truyền Thống Việt Nam trong tinh thần dung hợp với nhân bản Công giáo.
4. Cổ vũ hiệp nhất, canh tân tâm tư, ngôn từ và hành động để nếp sống Đạo đáp ứng những đòi hỏi thời đại mới.

Lá thư Dân Chúa

"VINH DANH THIÊN CHÚA TRÊN TRỜI, BÌNH AN DƯỚI THẾ CHO LOÀI NGƯỜI CHÚA THƯƠNG" (LC 2,14).

Quý độc giả thân mến,

Cùng với toàn thể Giáo Hội hoàn vũ, chúng ta bước vào Mùa Vọng, Năm Phụng Vụ mới, Năm A với tất cả lòng TIN CÂY MÈN, chuẩn bị tâm hồn, chuẩn bị gia đình chúng ta đón mừng Chúa Giáng Sinh, tiếp nhận ƠN BÌNH AN của Hoàng Tử Hòa Bình.

Trong bốn Chúa Nhật Mùa Vọng, Hội Thánh mời gọi chúng ta tỉnh thức chờ đợi ba biến cố lớn xảy đến cho toàn thể chúng sinh và cho mỗi con người sinh ra trên trần thế:

Biến cố quan trọng nhất là giờ lâm tử của mỗi chúng ta, tức là giờ chúng ta giã biệt cuộc sống trần gian để về Quê Cha trên trời. Mỗi người chúng ta phải chuẩn bị đón chờ Chúa đến ở cuối cuộc sống này trong TÌNH THỨC CẦU NGUYỆN với lòng Tin, lòng Cây và nhất là lòng Mến.

Biến cố thứ hai là đón chờ Chúa giáng lâm vinh hiển "Maranatha" (1Cor 16,22) vào ngày tận thế, như chúng ta vẫn tuyên xưng trong mỗi thánh lễ sau phần truyền phép: "Lạy Chúa, chúng con loan truyền Chúa chịu chết, và tuyên xưng Chúa sống lại, cho tới khi Chúa đến."

Biến cố thứ ba là chuẩn bị tâm hồn đón mừng Chúa Giáng Sinh. Cùng với toàn thể nhân loại, chúng ta vui mừng hân hoan đón mừng Lễ

Chúa Giáng Sinh, chào đón HOÀNG TỬ HÒA BÌNH sinh ra để cứu nhân độ thế:

Trong đêm Giáng Sinh, Đêm An Bình, các sứ thần từ trời loan báo tin vui trọng đại cho các mục đồng đang canh giữ đoàn vật và cho toàn thể nhân loại:



“Anh em đừng sợ. Nay tôi báo cho anh em một tin mừng trọng đại, cũng là tin mừng cho toàn dân: “Hôm nay, một Đấng Cứu Độ đã sinh ra cho anh em trong thành vua Đa-vít. Người là Đấng Ki-tô Đức Chúa. Anh em cứ dấu này mà nhận ra Người: Anh em sẽ gặp thấy một trẻ sơ sinh bọc tã, nằm trong máng cỏ. Bỗng có muôn vàn thiên binh hợp với sứ thần cất tiếng ngợi khen Thiên Chúa rằng: “Vinh danh Thiên Chúa trên trời, Bình an dưới thế cho loài người Chúa thương”. (Lc 2,10-14)

Trong Cựu Ước, Ngôn sứ Isaia đã loan báo về ngày Cứu Chúa Giáng Sinh như sau: “Dân tộc bước đi trong u tối, đã nhìn thấy sự sáng chứa



chan. Sự sáng đã bừng lên trên những người cư ngụ miền thâm u sự chết” (Is 9, 2)

Dân tộc bước đi trong u tối là dân tộc Do Thái thời đó, cũng là dân tộc Ukraine hôm nay, cùng biết bao dân nước đang sống trong chiến tranh, đang khao khát hòa bình công lý, đang chờ mong một cuộc sống ấm no hạnh phúc, một ánh sáng le lói trong miền thâm u sự chết!

Họ đã nhìn thấy "Sự sáng chứa chan": Chắc chắn ánh sáng đó không phải là ánh sáng huy hoàng của những cây thông giáng sinh, của những ánh đèn màu chằng trên khắp phố phường, của các siêu thị và các gian hàng chợ giáng sinh, cũng không phải là ánh đèn rực rỡ trong các sân vận động nước Ả Rập Qatar trong giải túc cầu thế giới 2022, không phải là ánh sáng của muôn vàn tinh tú lấp lánh trên không trung, không phải là ánh sáng của mặt trời hay mặt trăng, nhưng là Ánh sáng của Con Thiên Chúa làm người, mặc lấy thân xác phạm nhân, sinh ra làm một hài nhi bọc tã nằm trong máng cỏ trong hang đá ngoài cánh đồng Belem..

Ngôn sứ Isaia còn loan báo tiếp về Hài Nhi này, Ngài là “Cổ Ván Kỳ Diệu, Thiên Chúa Huy Hoàng, Người Cha Muôn Thuở, Ông Vua Thái Bình”. Mặc lấy thân phận thơ nhi với một người cha và một người mẹ nghèo hèn trong xã hội thời đó, nhưng NGÀI “sẽ mở rộng vương quyền, và cảnh thái bình sẽ vô tận; Người sẽ ngự trên ngai vàng của Đavít, và trong vương quốc Người, để củng cố và tăng cường, trong sự công minh chính trực, ngay từ bây giờ và cho đến muôn đời”. (Is 9, 6-7)

Trong đêm hồng phúc, đêm trời đất giao hòa, đêm thanh bình, đêm an lành, đã có hàng bao tỷ người từ hơn hai ngàn năm qua mở lòng để đón nhận TIN MỪNG CHO TOÀN DÂN: “Hôm nay, một Đấng Cứu Độ đã sinh ra cho anh em trong thành vua Đa-vít. Người là Đấng Ki-tô Đức Chúa“. Và đón nhận hồng ơn bình an của Hoàng Tử Hòa Bình, Đấng Emmanuel „Thiên Chúa ở



cùng chúng ta “:“Vinh danh Thiên Chúa trên trời, Bình an dưới thế cho loài người Chúa thương”.

Trong đêm lịch sử hồng phúc này, Thánh cả Giuse và Đức Maria là những người đầu tiên đón nhận Chúa Hài Nhi Giêsu với tình phụ tử + mẫu tử thăm thiết và với lòng tin son sắt tuyệt vời : „Bởi thế, ông Giu-se từ thành Na-da-rét miền Ga-li-lê, lên thành Bê-lem miền Giu-đê, là thành vua Đa-vít, vì ông thuộc về nhà và gia tộc vua Đa-vít. Ông lên đó khai tên cùng với người đã đính hôn với ông là bà Ma-ri-a, lúc ấy đang có thai. Khi hai người đang ở đó thì bà Ma-ri-a đã tới ngày mãn nguyệt khai hoa. Bà sinh con trai đầu lòng, lấy tã bọc con, rồi đặt nằm trong máng cỏ, vì hai ông bà không tìm được chỗ trong nhà trọ. (Lc 2, 4.7)

Tiếp theo là những mục đồng canh giữ đoàn chiên, họ vui mừng đón nhận tin vui Chúa Giáng Sinh do các sứ thần từ trời loan báo với tâm lòng đơn sơ chất phác: „ Trong vùng ấy, có những

người chăn chiên sống ngoài đồng và thức đêm canh giữ đàn vật. Và kìa sứ thần Chúa đứng bên họ, và vinh quang của Chúa chiếu tỏa chung quanh, khiến họ kinh khiếp hãi hùng“. (Lc 2, 8-9).

Sứ thần Chúa từ trời cũng cho họ một dấu để nhận ra Vị Cứu Tinh muôn dân trông đợi: „Anh em cứ dấu này mà nhận ra Người: Anh em sẽ gặp thấy một trẻ sơ sinh bọc tã, nằm trong máng cỏ.“ (Lc 2,12)

Thánh sử Luca kể tiếp: „Khi các thiên thần biến đi, thì các mục tử nói với nhau rằng: “Chúng ta sang Bêlem và coi xem sự việc đã xảy ra mà Chúa đã cho chúng ta được biết”. Rồi họ hối hả tới nơi và gặp thấy Maria, Giuse và Hài Nhi mới sinh nằm trong máng cỏ. Khi thấy thế, họ đã hiểu ngay lời đã báo về Hài Nhi này. Và tất cả những người nghe, đều ngạc nhiên về điều các mục tử thuật lại cho họ. Còn Maria thì ghi nhớ tất cả những sự việc đó, và suy niệm trong lòng. Những mục tử trở về, họ tung hô ca ngợi Chúa về tất cả mọi điều họ đã nghe và xem thấy, đúng như lời đã báo cho họ“. (Lc 2,15-20)

Tiếp sau đó là vết chân của Ba nhà đạo sĩ, hay Ba Vua, những tâm hồn biết trông chờ Vị Vua sắp sinh ra qua vì sao lạ, theo tường thuật Tin mừng theo thánh Matthêu 2,1-12 kể rằng:

“Khi Đức Giê-su ra đời tại Bê-lem, miền Giu-đê, thời vua Hê-rô-đê trị vì, có mấy nhà chiêm tinh từ phương Đông đến Giê-ru-sa-lem, Bấy giờ, ngôi sao họ đã thấy ở phương Đông, lại dẫn đường cho họ đến tận nơi Hài Nhi ở, mới dừng lại.¹⁰ Trông thấy ngôi sao, họ mừng rỡ vô cùng. Họ vào nhà, thấy Hài Nhi với thân mẫu là bà Ma-ri-a, liền sấp mình thờ lạy Người. Rồi họ mở bảo tráp, lấy vàng, nhũ hương và mộc dược mà dâng tiến. Sau đó, họ được báo mộng là đừng trở lại gặp vua Hê-rô-đê nữa, nên đã đi lối khác mà về xứ mình“.

Điểm qua những biến cố đêm Chúa sinh ra tại Bêlem, chúng ta thấy tất cả dân thành Bêlem vẫn chìm trong bóng đêm: họ vẫn ngủ

say và không biết gì về Tin mừng các Thiên sứ loan báo... Các hàng quán vẫn đóng cửa... Tiếp đến là vua chúa quan quyền và dân chúng thành Giêrusalem, đại diện là vua Herodê và các thượng tế, kinh sư thông thạo Thánh kinh: „ Nghe tin ấy, vua Hê-rô-đê bối rối, và cả thành Giê-ru-sa-lem cũng xôn xao. Nhà vua liền triệu tập tất cả các thượng tế và kinh sư trong dân lại, rồi hỏi cho biết Đấng Ki-tô phải sinh ra ở đâu. Họ trả lời: “Tại Bê-lem, miền Giu-đê, vì trong sách ngôn sứ, có chép rằng: “Phần ngươi, hỡi Bê-lem, miền đất Giu-đá, ngươi đâu phải là thành nhỏ nhất của Giu-đá, vì ngươi là nơi vị lãnh tụ chăn dắt Ít-ra-en dân Ta sẽ ra đời.”

Dân thành "xôn xao", vua thì "bối rối", các thượng tế và các kinh sư mau mắn điều tra trong Kinh Thánh xem "Đấng Ki-tô phải sinh ra ở đâu?"... Họ tìm thấy câu trả lời để kính báo Đức Vua... Nhưng không một ai cất bước lên đường đi tìm CỨU CHÚA mà họ trong đợi từ ngàn xưa... Họ tiếp tục ngủ say, sáng thức dậy bận rộn với cuộc sống, họ không hề quan tâm đến Tin Vui mà họ đã nhận trong đêm. Không một ai nhìn thấy Ngôi Sao lạ xuất hiện trong đêm tối.

Những người từ phương đông xa xôi đến thờ lạy Vị Vua mới sinh, còn nhà vua Hêrôđê, các thượng tế và kinh sư, cùng toàn thể dân thành Giêrusalem, có „bối rối“ có „xôn xao“ nhưng rồi đâu lại vào đó! Nào có ai lên đường, nào có ai thèm để ý đến tin trọng đại, nào có ai nhìn thấy ánh sáng tỏa ra trong đêm tối, lòng họ vẫn đóng kín, cuộc đời giàu sang phú quý của họ đang níu kéo họ vào cuộc đời bon chen!!! Họ không cần Đấng Cứu Tinh, họ không cần Hoàng Tử Hòa Bình...

Kể từ biến cố lịch sử ấy, đã có hàng tỉ người mở lòng đón nhận TIN MỪNG CỨU ĐỘ theo sau Đức Maria, Thánh Cả Giuse, các mục đồng, ba Vua, rồi đến các môn đệ, biết bao người Do Thái dân riêng của Chúa, và hàng hàng lớp lớp mọi người thuộc đủ mọi dân nước đón nhận

và trở thành Tín hữu Chúa Kitô, thành chứng tá TIN MỪNG BÌNH AN.

Nhưng cũng có không biết bao nhiêu người vẫn đóng chặt cuộc đời mình trong miền thâm u sự chết... Họ chạy theo các thần tượng danh lợi dục. Họ thỏa mãn với những gì họ chiếm hữu được và sống như không cần có Thiên Chúa và không cần đến Ánh sáng của Ngài chiếu soi!

Không ít người trong chúng ta đã từng đặt vấn đề rằng tại sao Chúa Giêsu đã giáng sinh từ hơn 2000 năm, Đấng Cứu Thế muôn dân trông đợi đã ra đời, Hoàng Tử Hòa Bình đã xuất hiện, Ánh sáng Thiên Chúa đã bừng lên trong đêm tối, đã tỏa chiếu sáng soi cả hơn hai chục thế kỷ nay mà nhân loại đã bước sang Thiên niên kỷ thứ ba, mà trần gian vẫn còn mê mải u tối trong chiến tranh đầy đọa, trong khổ đau chất chồng, trong bất công ngục tù, nạn tham nhũng đê đầu bóp cổ dân vẫn liên tục xảy ra và nhiễu loạn lan tràn khắp nơi nơi!





Vẫn còn chiến tranh giữa các dân nước, hiện tại là cuộc chiến đau thương tan nát đầy máu và nước mắt tại Ukraine từ hơn chín tháng qua!!!! Cuộc chiến tại Miến Điện, tại nhiều nước Phi Châu...Ngoài ra phải nói đến các cuộc chiến giữa các ý thức hệ, giữa già trẻ, phân biệt chủng tộc, chiến tranh ngoài xã hội, các xung đột bạo lực trong gia đình.... Vẫn còn bao nhiêu bất công oán hờn.... Vẫn còn bao sa đọa hư đốn... Tiếng than van thấu tận trời. Khôn thay, nhân loại vẫn bưng tai bịt mắt, đóng chặt tâm hồn, không đón nhận HOÀNG TỬ HÒA BÌNH, CỨU CHÚA GIÁNG SINH!

Chúa Giáng Sinh - Hoàng tử Hòa bình, loan báo cho nhân loại TIN VUI; Thiên Chúa yêu thương con người. Người là Hoàng Tử Hòa Bình, đã giao hòa đất với trời, đã đem TIN MỪNG CỨU ĐỘ, đem hạt giống hòa bình vào thế gian. Hoàng Tử Hòa Bình mời gọi mỗi người chúng ta mở lòng để đón nhận hồng ân Bình an, cùng

chung vai sát cánh cộng tác để hạt giống hòa bình được gieo vãi, nảy nở, đơm bông kết trái giữa đời.

Bình an là hạnh phúc đến từ Tình Yêu, Bình an thật là kết quả của Tình Yêu thật, và bình an Ngài ban đến từ Thiên Chúa là Tình Yêu.

Xin Hài Nhi Giêsu là Con Thiên Chúa tình yêu “đã chào đời để cứu chúng ta, một người con đã được ban tặng cho chúng ta,..” (Is 9,5), ban cho mỗi người chúng ta ơn Bình An của Ngài trong đêm Giáng Sinh hồng phúc.

Nguyện xin Chúa Giêsu Giáng Sinh cất khỏi lòng trí chúng con những ý tưởng ám muội, những dục vọng cao ngạo nhưng thấp hèn, và xin lấp đầy lòng trí chúng con đức khiêm nhượng, ý ngay lành, như Đức Maria và Thánh GIuse, như các mục đồng xưa.... để chúng con xứng đáng đón nhận ơn Bình An Giáng Sinh của Chúa.

Lm. CHỦ NHIỆM

Lịch Phụng vụ MÙA VỌNG - GIÁNG SINH 2022

Ý cầu nguyện của ĐTC: Cầu cho các tổ chức thiện nguyện.

Chúng ta hãy cầu nguyện cho các tổ chức thiện nguyện và thúc đẩy sự phát triển của con người, để họ tìm thấy nhiều người sẵn sàng hiến thân cho công ích, và tìm ra những cách thức hợp tác mới trên bình diện quốc tế..

- Thứ Năm 1 Is 26, 1-6; Tv 11 7; Mt 7,21.24-27
- Thứ Sáu 2 Is 29, 17-24; Tv 26; Mt 9, 27-31
- Thứ Bảy 3 Thánh Phanxicô Xaviê Is 30, 19-21.23-26; Tv 146; Mt 9,35 - 10,1,5a.6-8
- Chúa Nhật 4 II Mùa Vọng Is 11, 1-10; Tv 71 ; Rm 15, 4-9; Mt 3, 1-12
- Thứ Hai 5 Is 35, 1-10; Tv 84 ; Lc 5, 17-26
- Thứ Ba 6 Thánh Nicolas Is 40, 1-11; Tv 95; Mt 18, 12-14
- Thứ Tư 7 Thánh Ambrôsiô Is 40, 25-31 ; Tv 102; Mt 11, 28-30
- Thứ Năm 8 ĐỨC TRINH NỮ MARIA VÔ NHIỄM NGUYÊN TỘI St 3,9-15.20; Tv 97; Ep 1,3-6.11-12; Lc 1, 26-38
- Thứ Sáu 9 Is 48, 17-19; Tv 1 ; Mt 11, 16-19
- Thứ Bảy 10 Đức Bà Loretto Hc 48, 1-4.9-11; Tv 79; Mt 17, 10-13
- Chúa Nhật 11 III Mùa Vọng Is 35, 1-6a. 10; Tv 145; Gc 5,7-10; Mt 11, 2-11
- Thứ Hai 12 Đức Bà Guadalupe Ds 24, 2-7.15-17a; Tv 24; Mt 21, 23-27
- Thứ Ba 13 Thánh Lucia Xo 3, 1-2.9-13; Tv 33; Mt 21,28-32
- Thứ Tư 14 Thánh Gioan Thánh Giá Is 45,6b-8.18.21b-25 ; Tv 84; Lc 7,18b-23
- Thứ Năm 15 Is 54, 1-10 ; Tv 29; Lc 7, 24-30
- Thứ Sáu 16 Is 56,1-3a.6-8; Tv 66; Ga 5,33-36
- Thứ Bảy 17 St 49,1-2.8-10; Tv 71; Mt 1,1-17
- Chúa Nhật 18 IV Mùa Vọng Is 7,10-16; Tv 23; Rm 1,1-7; Mt 1,18-24
- Thứ Hai 19 Tl 13, 2-7.24-25a; Tv 70; Lc 1, 5-25
- Thứ Ba 20 Is 7, 10-14; Tv 23; Lc 1,26-38
- Thứ Tư 21 Dc 2, 8-14 & Xo 3, 14-18a; Tv 32; Lc 1, 39-45
- Thứ Năm 22 1Sm 1,24-38; Ct 1 S 2; Lc 1,46-56
- Thứ Sáu 23 Ml 3, 1-4.23-24; Tv 24; Lc 1, 57-66
- Thứ Bảy 24 2S 7,1-5.8b-12.14a.16; Tv 88; Lc 1, 67-79
- Chúa Nhật 25 CHÚA GIÁNG SINH •
- Lễ Đêm: Is 9, 1-6; Tv 95 ; Tt 2, 11-14 ; Lc 2,1 -14 • Lễ Rạng đông : Is 62, 11 -12 ; Tv 96; Tt 3,4-7 ; Lc 2,15-20 • Lễ Ngày : Is 52, 7-10 ; Tv 97 ; Dt 1, 1-6; Ga 1, 1-18
- Thứ Hai 26 Thánh Têphanô Cv 6,8-10 et 7, 54-60; Tv 30; Mt 10,17-22
- Thứ Ba 27 Thánh Gioan 1Ga 1,1-4; Tv 96; Ga 20, 2-8
- Thứ Tư 28 Các Thánh Anh Hải 1Ga 1,5 - 2,2; Tv 123; Mt 2, 13-18
- Thứ Năm 29 Tuần Bát Nhật 1Ga 2, 3-11 ; Tv 95; Lc 2, 22-35
- Thứ Sáu 30 Lễ Thánh Gia Hc 3,2-6.12-14 ou Col 3, 12-21 ; Tv 127; Mt 2,13-15.19-23
- Thứ Bảy 31 Thánh Sylvester I 1Ga 2, 18-21 ; Tv 95 ; Ga 1,1-18

Ngài sẽ đến trong Vinh Quang

Mùa Vọng, tuy ngắn ngủi, nhưng là cơ hội phát triển đời sống thiêng liêng. Trong mùa ân sủng, Thánh Thần thức tỉnh tâm hồn chúng ta hướng về hy vọng cuộc sống mới, hy vọng được tái sinh. Chúng ta ước mong thoát lên những lời Tin Mừng Gioan "Ngôi Lời đã trở nên người phàm và cư ngụ giữa chúng ta. Chúng tôi đã được nhìn thấy vinh quang của Người, vinh quang mà Chúa Cha ban cho Người, là Con Một đầy tràn ân sủng và sự thật" (Ga 1,14). Nhưng để biến những lời trên trở thành của chúng ta, mình phải sống và cảm nghiệm tình trạng hồi hộp những kẻ chờ đợi trong hy vọng. Trước khi tuyên xưng NGÔI LỜI là nhục thể, còn phải sống và thực hiện những lời ngôn sứ Isaia: "Có tiếng hô : "Trong sa mạc, hãy mở một con đường cho ĐỨC CHÚA, giữa đồng hoang, hãy vạch một con lộ thẳng băng cho Thiên Chúa chúng ta" (Is 40,3). Bốn tuần lễ Mùa Vọng nhằm chuẩn bị tâm hồn cũng như toàn thể tạo vật - chờ đón NGÔI LỜI đến trong thân xác yếu hèn của mình.

Tuy ngắn ngủi, Mùa Vọng không phải mùa có tính cách tình cảm như thường bị xã hội thương mại hóa. Cũng thế, Mùa Vọng không phải mùa một Kitô-Giáo mơ mộng và lãng mạn cổ quên đi những phương diện cấp bách và thâm sâu hơn về việc Chúa đến trong tâm hồn chúng ta và trong lịch sử. Mùa Vọng kể lại lời Thiên Chúa thể hứa trọn vẹn và bất tận. Lời hứa yêu thương như thế chắc hẳn luôn phải đến từ một giá rất đắt. Thư Phaolô gửi tín hữu Philipphê diễn tả một cách mạnh mẽ cái giá tình yêu phải trả: "Đức Giêsu Kitô vốn dĩ là Thiên Chúa mà



không nghĩ phải nhất quyết duy trì địa vị ngang hàng với Thiên Chúa, nhưng đã hoàn toàn trút bỏ vinh quang, mặc lấy thân nô lệ, trở nên giống phàm nhân, sống như người trần thế" (Ph 2,6-7). Tình yêu Thiên Chúa kêu gọi lòng con người biết đền đáp. Vì thế chúng ta như đứng trước một thử thách: lột bỏ chính mình, lột bỏ tất cả những gì làm ngăn trở NGÔI LỜI trở thành nhục thể trong tâm hồn. Lột bỏ đòi hỏi để con người cũ chết đi hầu có thể tái sinh. Thật vậy, chỉ có một phương cách để NGÔI LỜI hóa thành nhục thể trong mình là ta xóa tan những ảo tưởng của tự mãn, tự đắc, tự vệ và xóa tan cả ảo tưởng tự cường. Một khi quên đi những an toàn giả tưởng, NGÔI LỜI có thể sinh ra trong ta với tất cả quyền năng giải phóng và biến đổi.

Sức mạnh Mùa Vọng nằm trong các chủ đề chính yếu và qua các mẫu gương tỏa sáng: Hài Nhi trong máng cỏ, Maria bỗng con mình, các mục đồng tụ họp, ba đạo sĩ phương đông - tất cả những hình ảnh cho hiểu tình yêu Thiên Chúa

vô bờ bến, trung tín, dịu dàng và hiến cả mạng sống. Tin Mừng Luca về Giáng Sinh nói, Thiên Chúa đến không phải vì yêu quyền năng, nhưng đến vì sức mạnh tình yêu, để ban chính mình cho nhân loại. Chúa không đến để luận phạt, nhưng chữa lành và cho chúng ta cơ hội khởi đầu lại lần nữa. Ngài đến trao ban cho ta tương lai để hy vọng cho dù dĩ vãng có thể nào chẳng nữa; Ngài trao ban chính Ngài để ta yêu thương chứ không để sợ hãi. Giáng Sinh mời gọi sống cách làm sao để hy vọng lớn mạnh đến độ dẹp tan thất vọng, để ân sủng tràn ngập đến độ lướt thắng tội lỗi, để ánh sáng soi chiếu hết mọi ngõ hẻm bóng tối và sau cùng để tình yêu chiến thắng sự chết.

Người Công Giáo tin rằng ân sủng Thiên Chúa ở khắp nơi, đặc biệt nhất trong tương quan mật thiết gia đình, của người chồng, người vợ và con cái. Tình yêu có tính cách nhân tính giữa người chồng và người vợ phản ánh tình yêu Thiên Chúa đối với chúng ta. Tình yêu xót thương, trắc ẩn và dịu dàng một người mẹ đối với con cái phản chiếu tình yêu Thiên Chúa đối với chúng ta. Câu chuyện Giáng Sinh minh chứng hồng ân Thiên Chúa đang tác động nhằm biến đổi lòng con người chai đá thành tâm hồn mềm mỏng. Ta cần nhìn ngắm máng cỏ, nhìn ngắm Maria bên cạnh con để biết thế nào là tình yêu Thiên Chúa đối với mình.



Mùa Vọng & Giáng Sinh

Trong Mùa Vọng có rất nhiều khuôn mặt đức tin cao trọng: Isaia, Gioan Tẩy Giả, Maria và Phaolô. Bốn vị tiên bói về phương diện đức tin như những mẫu gương sáng tỏ cho cuộc hành trình hướng về Lễ Giáng Sinh. Qua cuộc sống của những nhân vật lịch sử này ta được mạc khải những chân lý thâm sâu và muôn thuở về chính mình và về tương quan ta với Thiên Chúa và tha nhân. Những vị cho biết những yếu tố tối quan trọng việc chờ đợi - đúng phương cách - ngày Chúa đến và cho thấy những phương cách trung thực để ta luôn luôn nên một DÂN MONG ĐỢI, một dân trông chờ - trong hy vọng - Thiên Chúa đến và đến mãi mãi. Qua đời sống đức tin, những vị chia sẻ bản tính nhân loại và cho thấy mọi việc đều khả hữu trước hồng ân Thiên Chúa và mọi việc đều khả hữu nếu ta ước muốn mở lòng để đổi mới. Chúng ta cùng chia sẻ đời sống của các vị và hy vọng một ngày nào đó sẽ có cùng một điểm phận như các ngài.

Mùa Vọng thường chỉ nhấn mạnh đến việc chờ đợi nên có thể gây ngộ nhận. Vì chờ đợi ở đây không có nghĩa thụ động, bất động và hờ hững. Chờ mong Thiên Chúa đòi hỏi nhanh nhẹn, điềm tĩnh, và tha thiết ước muốn hết mình. Chờ đợi đúng nghĩa, đúng cách tức đòi hỏi cuộc sống dần thân. Mùa Vọng không phải lời kêu gọi rút lui, bỏ cuộc, và để mặc Thiên Chúa làm tất cả mọi việc. Mùa Vọng thách đố sống tình yêu Chúa một cách sâu đậm và biết nhạy cảm trước tiếng các Thiên Thần xôn xao, trước những dấu chỉ siêu việt xảy ra chung quanh hằng ngày.

Chúng ta cử hành Mùa Vọng bằng cách vừa sống chờ đợi Thiên Chúa viếng thăm qua việc NHẬP THỂ vừa hướng tâm trí về lần Chúa đến trong ngày tận thế. Khi suy niệm việc Chúa sinh ra trong lịch sử, Ngài hiện diện qua muôn vàn kinh nghiệm bao tín hữu sống và việc giáo hội tuyên xưng, rao truyền LỜI CHÚA mỗi ngày - chúng ta cũng suy niệm đến những điều sẽ xảy đến sau cùng: sự chết, sự phán xét, thiên đàng và hoả ngục.



Người Kitô hữu mang thái độ trung thực sống tỉnh thức, mở lòng, chờ đợi. Bởi vì ngoài việc nhớ lại Chúa đến lần thứ nhất với nhân loại và sống chờ đợi Chúa đến lần thứ hai để phán xét, có một lần Chúa đến quan trọng hơn cả là Chúa đến với mỗi cá nhân. Lần này phải là lần quyết định, không có tính cách tương như lần thứ nhất Chúa Giêsu Giáng Sinh và không có tính cách trông chờ như lần thứ hai Chúa trở lại vào ngày tận thế để phán xét. Chúa đến trong tôi, mặc thân xác phàm nhân trong tôi, hiện hữu trong hiện tại qua các bí tích.

Chúng ta vui sướng nhận lãnh Ngài để được nuôi dưỡng bằng chính thân xác Ngài: Mình và Máu Đức Kitô, để sự hiện diện của Ngài trở thành sức mạnh đời sống mới trong ta. Đời sống làm chứng tá cho Ngài, cho Giáo Hội và cho tha nhân. Đây là dấu chỉ một chuẩn bị tốt đẹp nhất cho việc Chúa đến lần thứ hai. Lúc đó, khi "Người đến trong vinh quang" ta sẽ "trở nên một với Người".

Bước Khởi Đầu

Một cách duy nhất cho con người có bình an là chấp nhận Thiên Chúa mà ta không thể hiểu nổi trong hiện hữu cũng không thể hiểu nổi trong biết bao muôn vàn việc khác nữa.

Sở dĩ con người chỉ có thể chấp nhận hai điều này bởi vì Thiên Chúa tự chấp nhận con

người khi Ngài đã đến ở tận trong mâu thuẫn thân xác ta.

Bình an trường cửu không thể bắt đầu sao, nếu vào lễ Giáng Sinh chúng ta thử khẽ nói "Xin Vâng" với Chúa, Đấng đã đến, đã chấp nhận dù con người phân tán, sút mẻ... và qua con người của Ngài, Ngài đã mang lại ơn hoà giải và hợp nhất?

MÙA VỌNG VỀ

Mùa Vọng về lần nữa đó em

Tiếng chuông sáng nay nghe chùng lóng cồng

Bởi đêm qua cơn gió nào trở rét

Luồng vào cây se sắt những cành thưa

Noel năm này em đã sẵn lòng chưa?

Nhớ trao Người câu ca triu mến

Hai ngàn năm xưa... khi Người đến

Cũng một mùa Đông, sương giá phủ đầy

Dường như Người cũng vừa mới qua đây

Anh thấy em rung lên ý gì khó tả

Tự phiếm tư đồng lung linh, lời là...

Giăng vô chừng khắp nẻo không gian

Khí mệnh mông và gió mệnh mang

Như ngược trông lên điều chi huyền nhiệm

Phận phàm hèn làm sao trực kiến

Cõi vô cùng của Đấng Cao Tôn?

Nên nhận chìm lút hẳn cả trí khôn

Trông em ngất ngư giữa dòng thiên khai

Đừng nhìn anh với ánh nhìn e ngại

Anh em mình - hai mặt một tờ thư!

Em ứa say anh lại chẳng ứa say (ư)?

Rượu thơm hương khiến đôi mình lẫn lộn

Người trong ta trần hoàn như thiếu thôn

Ta trong Người cho no thỏa lòng mong

Em có Người trong, anh có Người trong

Dâng cao dâng tình hoa hướng nắng

Cúi nhìn sâu, tâm chìm trong cõi lặng

Tự vô cùng mong ngóng một lời yêu.

Vân Du

Vòng Hoa Mùa Vọng

Một vòng hoa được uốn tròn bằng những nhánh lá trường xanh. Dấu chỉ sự sống vĩnh cửu của Đức Kitô. Được dùng với bốn cây nến, mỗi cây tượng trưng cho một ngàn năm dân Do thái đợi chờ Đấng cứu thế đến. Mỗi tuần một cây nến được thắp lên.

Màu tím tượng trưng cho sự cao sang của Vua Chúa, dùng tô điểm trong 2 tuần Chúa Nhật đầu mùa Vọng và Chúa nhật thứ tư mùa Vọng. Màu hồng dùng cho Chúa nhật thứ ba mùa Vọng tượng trưng cho sự hân hoan, vui mừng.

(có thể dùng nơ hoặc nến màu)



TUẦN LỄ II MÙA VỌNG GIOAN TẨY GIẢ: TIẾNG LOAN BÁO

Tuần lễ Mùa Vọng thứ hai đặt chú tâm vào tiếng kêu gọi của một người vọng ra từ sa mạc. Đó là Gioan Tẩy Giả. Thoạt nhìn Gioan Tẩy Giả dường như không thích hợp lắm với những tình cảm về Mùa Vọng. Khắp nơi chan chứa những chuyện hoà giải, bình an, hiệp nhất và chuyện hài nhi Giêsu sắp đến. Tuần trước qua bài thơ tuyệt vời của ngôn sứ Isaia, ta nắm vững cái nhìn của tác giả về việc Thiên Chúa sắp đến: Sói chung sống cùng với chiên con, dân ngoại sẽ đến ở trên núi Thiên Chúa, sẽ có đại tiệc với cao lương mỹ vị và nhiều rượu tuyệt hạng, nước mát và đau khổ sẽ tan biến; và Thiên Chúa sẽ mạc khải chính Ngài cho toàn dân trên địa cầu. Với Gioan xuất hiện, chúng ta bỏ qua một bên cái nhìn thi vị về những gì xảy ra để chú tâm đến nhu cầu đổi mới, trở lại ngay bây giờ, vì Thiên Chúa đã gần đến.

Gioan Tẩy Giả nhận thấy sửa đổi đời sống như nhu cầu cần thiết cho việc tiến gần Lễ Giáng Sinh. Gioan một nhân vật phi thường, là hương

sắc màu nhiệm và chiều kích thiêng liêng của hiện hữu. Gioan, hiển nhiên, đã không ăn bận như một vị lãnh đạo tôn giáo đáng kính trọng. Ngài che thân bằng da súc vật và dùng những thức ăn lạ lùng: châu chấu và mật ong. Ngài tránh dùng rượu mạnh nhưng không từ chối dùng những lời mạnh mẽ, nhất là đối với giới tự coi mình công chính, đạo đức và đáng kính. Gioan người của Thiên Chúa loan báo thời kỳ giải phóng. Nước Trời đã gần đến. Đây không phải thời gian tự phụ, tự mãn. Đây là thời kỳ trở lại và sửa đổi tâm hồn. Chúng ta không thể tiếp tục sống cuộc sống như cũ, cuộc sống hướng theo những giá trị lỗi thời.

Mùa Vọng không phải mùa giỡn cợt nhưng mùa vui mừng. Niềm vui do Thánh Thần mang đến chuẩn bị tâm hồn đón nhận Đấng Cứu Thế giáng trần. Trở lại không bao giờ dễ dàng và thay đổi luôn luôn đòi hy sinh. Tuy nhiên, ngay lúc ta bỏ hết những an toàn xưa cũ, lúc đó sẽ có niềm hy vọng một khởi đầu mới. Tiếng gọi

Mùa Vọng & Giáng Sinh

Gioan Tẩy Giả tiên báo đang kêu mời đổi mới. Thiên Chúa đến gần rồi !

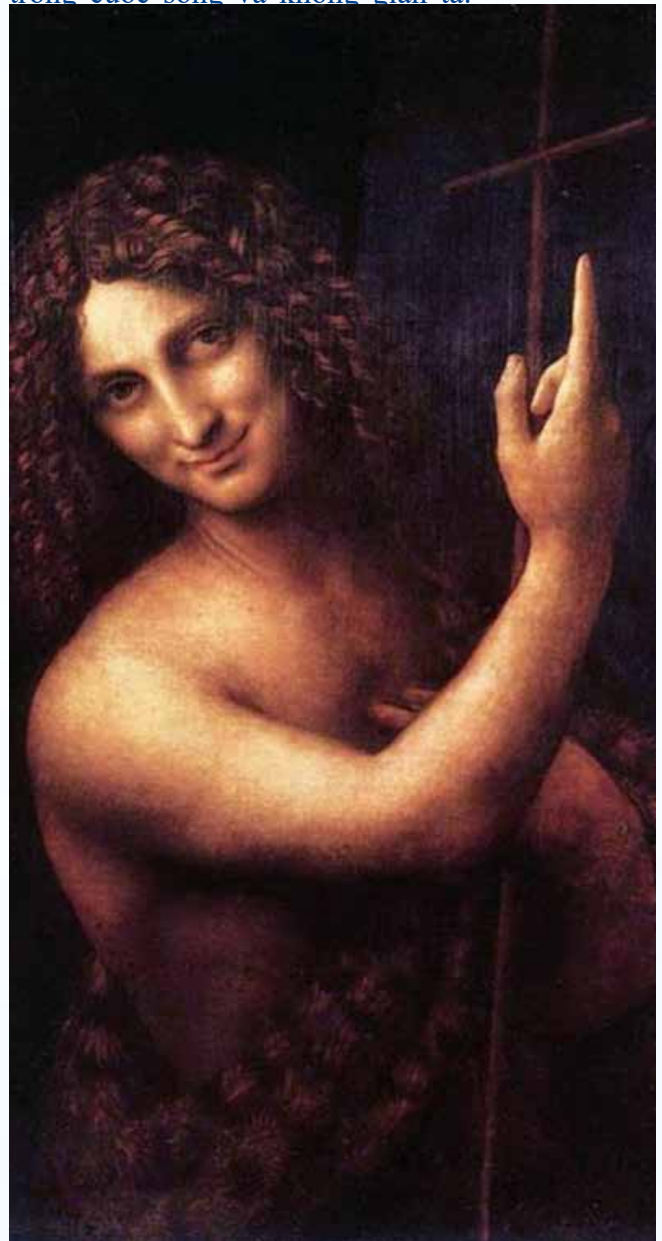
HÃY DỌN ĐƯỜNG CHO CHÚA.

Một trong những việc khó khăn nhất trong lãnh vực giải trí và chính trị là nhiệm vụ của "người tiền phong". Người này có bốn phận chuẩn bị khán thính giả cho tài tử hay chính trị gia thật xuất hiện. Họ chuẩn bị địa phương bằng cách phát hành tin tức báo chí, đặt trụ sở trung ương, tổ chức các người tình nguyện cho cuộc vận động, và làm bất cứ điều gì để có thể nắm chắc cuộc đón tiếp ứng cử viên sẽ kích động quần chúng. Nhiều cuộc bầu cử cũng như cuộc giải trí về đêm thường được đánh giá bằng công việc người tiền phong. Điều tối quan trọng là người tiền phong không đánh mất những điểm son của tài tử hay ứng cử viên sẽ xuất hiện nay mai. Một người tiền phong tài giỏi phải có thể giá và biết đóng đúng vai trò mình. Bởi thế không có gì ngạc nhiên khi thấy vài người tiền phong một ngày nào đó hy vọng tự làm nổi bật chính mình và tranh cử vào chức vụ chính trị.

Gioan Tẩy Giả người tiền phong của Chúa Giêsu. Gioan xuất hiện với sứ vụ loan báo Đấng Cứu Thế sắp đến, và việc Chúa đến đã gần kề. Gioan kẻ loan báo kỳ lạ, nếu nhìn vào những tiêu chuẩn thời nay. Rất ít chính trị gia muốn những kẻ tiền phong giống Gioan. Ngài không ăn bận đúng cách: áo lông cừu và thắt lưng bằng da thú! và cách ăn uống cũng không hẳn cao lương mỹ vị: châu châu và mật ong! Trên tất cả, Gioan đến không phải để làm vừa lòng những kẻ lo lắng nhưng làm băn khoăn những kẻ an nhàn, nhàn hạ. Nói cách khác, Gioan người hoàn toàn thích hợp cho vai trò kẻ dọn đường. Ngài loan báo Đấng Cứu Thế sắp đến, biết mình không phải Đấng Cứu Thế. Ngài chịu phép rửa bằng nước, còn Đấng sắp tới sẽ chịu phép rửa bằng Thánh Thần.

Sứ vụ Gioan và đặc tính sứ vụ không những mạc khải những chân lý về Mùa Vọng và Giáng

Sinh, nhưng về bản chất cốt yếu một Kitô hữu và một cộng đồng đức tin. Loan báo việc Chúa Giêsu đến không phải chỉ vồn vện kéo dài trong bốn tuần lễ. Đây là ơn gọi cho cả cuộc sống. Loan báo Đấng Cứu Độ không phải chỉ dành riêng cho cá nhân tín hữu nhưng cho toàn thể Giáo Hội. Chúng ta không những chỉ loan báo Chúa đến ở Bethlehem, nhưng loan báo Chúa sẽ đến lại trong vinh quang. Mùa Vọng không những chỉ nhắc nhở chúng ta chú ý nhìn lại máng cỏ nhưng để kêu gọi nhìn trước thời kỳ mọi tâm hồn sẽ sẵn sàng đón nhận Thiên Chúa. Có như thế chúng ta mới tiếp tục sứ vụ Gioan. Chúng ta sẽ giúp chuẩn bị ngày Chúa đến ngay trong cuộc sống và không gian ta.



TIN MỪNG CHÚA NHẬT 11

MÙA VỌNG : MT 3, 1-12

Ngày ấy, Gioan Tẩy Giả đến giảng trong hoang địa xứ Giuđêa rằng: “Hãy ăn năn thống hối, vì nước trời gần đến”. Chính ông là người mà Tiên tri Isaia đã tiên báo: “Có tiếng kêu trong hoang địa rằng: Hãy dọn đường Chúa, hãy sửa đường Chúa cho ngay thẳng”.

Bởi vì chính Gioan mặc áo lông lạc đà, thắt lưng bằng dây da thú, ăn châu chấu và uống mật ong rừng. Bấy giờ dân thành Giêrusalem, khắp xứ Giuđêa và các miền lân cận sông Giođan tuôn đến với ông, thú tội và chịu phép rửa do tay ông trong sông Giođan.

Thấy có một số đông người biệt phái và văn nhân cũng đến xin chịu phép rửa, thì Gioan bảo rằng: “Hỡi nòi rắn độc, ai bảo các ngươi trốn lánh cơn thịnh nộ hồng đồ xuống trên đầu các ngươi. Hãy làm việc lành cho xứng với sự thống hối. Chớ tự phụ nghĩ rằng: tổ tiên chúng ta là Abraham. Vì ta bảo cho các ngươi hay: Thiên Chúa quyền năng có thể khiến những hòn đá trở nên con cái Abraham. Đây cái rìu đã để sẵn dưới gốc cây. Cây nào không sinh trái tốt, sẽ phải chặt đi và bỏ vào lửa. Phần tôi, tôi lấy nước mà rửa các ngươi, để các ngươi được lòng sám hối; còn Đấng sẽ đến sau tôi có quyền năng hơn tôi và tôi không đáng xách giày Người. Chính Đấng ấy sẽ rửa các ngươi trong Chúa Thánh Thần và lửa. Ngài cầm nia trong tay mà sảy lúa của Ngài, rồi thu lúa vào kho, còn rơm thì đốt đi trong lửa không hề tắt”.

Gioan Tẩy Giả rao giảng "phép rửa Sám hối" khắp miền sông Giođan. Sám hối là bước đầu tiên và rất quan trọng cho việc chuẩn bị Mùa Vọng.

Phút Hồi Tâm

Giả thử hôm nay Gioan Tẩy Giả xuất hiện với sứ điệp Sám hối, bạn sẽ chọn chỗ nào để ngài loan báo ?

Hát: NGUỒN ÁNH SÁNG - Mi Trầm

ĐK. Lạy Chúa nguồn ánh sáng soi đường, đoàn chúng con tiến về Nhà Cha. Lạy Chúa nguồn sức sống, nguồn hạnh phúc. Đoàn chúng con tiến về Nhà Cha, tiến về Nhà Cha.

1. Chúa dẫn lối đưa đường về nơi chan hoà ánh sáng, trong âm u cuộc đời Ngài là ngọn đuốc sáng ngời.

2. Chúa đổi mới điệu kỳ trần gian đậm chồi công lý, nơi giao tranh lệ nhòa Ngài tận diệt mối bất hòa

3. Tiếng Chúa phán êm đềm người oi vui đời thương mến, mau quên đi muộn phiền, cuộc đời hạnh phúc vững bền.

Cầu Nguyện:

Lạy Chúa, xin cho chúng con nhìn thấy lòng từ bi và vinh quang Chúa giữa chúng con. Xin cho công chính và bình an Chúa ngự trị giữa chúng con. Xin cho chúng con trở nên những nhân chứng loan Tin Mừng, những tôi tớ của Chúa Giêsu Con Chúa, những khí cụ công cuộc Cứu Độ của Ngài đối với anh em và tha nhân.

Sống lời Chúa

Theo phần dẫn giải Tin Mừng, Sám hối là bước đầu và quan trọng để chuẩn bị Mùa Vọng.

Mùa Vọng & Giáng Sinh

Thật vậy, thử thách của Gioan Tẩy Giả là làm sao cho ta biết Sám hối và thay đổi cuộc sống, cố gắng quyết định một cách cụ thể để có thể tỏ thái độ Sám hối trong tuần này. Kết quả Sám hối là tâm hồn sẽ đổi mới. Cầu nguyện mỗi ngày để có thêm nghị lực đổi mới.

Nhật Ký:

Bỏ vài phút cầu nguyện trong thinh lặng. Suy niệm về sứ vụ Gioan Tẩy Giả. Thử nghĩ đến những thử thách ngài đối diện khi chuẩn bị dân chúng sẵn sàng cho việc Chúa đến. Hãy trả lời về câu Gioan hỏi.

Gioan: Con đã giúp chuẩn bị cho việc Chúa đến? Con đã giúp những người chung quanh như thế nào? Con đã đối diện với những ngăn trở nào? Con đã vượt thắng những cản trở đó?



MÙA VỌNG XƯA

Trong cơn gió thu vàng ươm cuối độ
Chuông giáo đường thanh thoát
nhịp khoan thai

Gợi nhớ thương khung trời riêng Mùa Vọng
Nghe tâm hồn khắc khoải ngóng chờ ai

Bóng Người in trong miền kinh Cựu Ước
Đáng Thiên Sai mau đến độ nhân trần
Đoàn người trong đêm âm thầm cúi bước
Ngước mắt lên mong hứng giọt sương ngần

Tựa đàn nai miên man tìm suối mộng
Xác xơ cây rú ứa đợi mùa xuân
Lòng thể nhân như nường chiều khô khát
Đợi Cao Xanh thương đoái gọi mưa nhuan

Bờ đá rêu bên lầu chuông lặng vắng
Nứt mạnh gầy cho cỏ lá đơm hoa
Một khoảng trời bàng bạc bóng mây qua
Tôi về bên khung giáo đường phong kín

Đã bao chiều dấu chân buồn hoang hoải
Những lang thang bao lối nẻo xa nhà
Phía thánh cung ngọn đèn châu dịu ấm
Nhắc nhớ cho tôi tình ấy đậm đà.

Vân Du

TUẦN LỄ III MÙA VỌNG CHÚA NHẬT NIỀM VUI VÀ HÒA BÌNH

Trong Mùa Vọng, và đặc biệt khi tiến đến Lễ Giáng Sinh, ai cũng nói đến niềm vui. Tiếc thay, niềm vui thật có thể không trong tâm hồn ta. Chúng ta rất dễ bị chi phối và có thể chấp nhận cảm giác vui mừng hơn là niềm vui vang dội trong đêm Giáng Sinh đầu tiên. "Vinh danh Thiên Chúa trên trời, bình an dưới thế cho người thiện tâm" (Lc 2,14). Những lời loan báo không bị băng giá, bị đông lạnh lại trong lịch sử, nhưng bây giờ vẫn còn vang dội. Thiên Chúa sắp làm một cái gì mới. Bạn không thấy sao? Lòng bạn không vui mau lên sao?



Chúa nhật Gaudete

Chúa nhật III Mùa Vọng, còn được gọi Chúa nhật Gaudete, rơi vào khoảng từ một đến hai tuần trước lễ Giáng sinh trong lịch phụng vụ Công giáo.

Trong Sách lễ Rôma, phần mở đầu Thánh lễ Chúa nhật này bắt đầu bằng câu tiếng Latinh: "Gaudete in Domino semper: iterum dico, gaudete" ("Hãy luôn vui mừng trong Chúa; xin nhắc lại, hãy vui lên!"). Cụm từ gợi lại niềm vui Giáo hội trong việc trông đợi Chúa Kitô đến.

Đây là lý do tại sao lễ phục phụng vụ, màu tím trong suốt Mùa Vọng, đặc biệt hôm nay có thể thay bằng màu hồng vào ngày đó.

TIN MỪNG CHÚA NHẬT III MÙA VỌNG : MT 11, 2-11

Khi ấy, Gioan ở trong ngục nghe nói về các việc làm của Chúa Kitô. Ông sai môn đệ đến thưa Ngài rằng: "Thầy có phải là Đấng phải đến chẳng, hay chúng tôi còn phải đợi Đấng nào khác?" Chúa Giêsu bảo họ: "Hãy về thuật lại cho Gioan những gì các ông nghe và thấy: người mù được thấy, người què đi được, người phong hủi được khỏi, người điếc được nghe, người chết sống lại, và tin mừng được loan báo cho kẻ nghèo khó; và phúc cho ai không vấp ngã vì Ta".

Khi những người được sai đến đã đi rồi, Chúa Giêsu liền nói với đám đông về Gioan rằng: "Các ngươi đi xem gì ở hoang địa? Một cây sậy phất phơ trước gió ư? Vậy các ngươi đi xem gì? Một người ăn mặc lá lướt ư? Nhưng những người ăn mặc lá lướt thì ở nơi cung điện nhà vua. Vậy các ngươi đi xem gì? Một tiên tri ư? Phải, Ta bảo các ngươi, và còn hơn một tiên tri nữa. Vì có lời chép về ông rằng: "Này Ta sai sứ thần Ta đi trước mặt con, để dọn đường sẵn cho con". Ta bảo thật các ngươi, trong các con cái người nữ sinh ra, chưa từng xuất hiện một ai cao trọng hơn Gioan Tẩy Giả; nhưng người nhỏ nhất trong nước trời còn cao trọng hơn ông".

Suy niệm

Ngôn sứ Gioan Tẩy Giả đang ở trong ngục tù. Trong mong manh của mình, thánh nhân cần được an ủi! Chắc chắn, ông có khả năng làm những điều tuyệt vời khi rao giảng công khai trong sa mạc. Trong nhà tù, ông có thể sợ điều tồi tệ nhất.

Chúa Giêsu làm những công việc vĩ đại, tại sao Ngài không ra tay giải thoát cho ngôn sứ của Ngài? Gioan tẩy Giả có nghi ngờ khi xem xét cách Chúa Giê-su hành động không? Thử thách lớn chứng thực trong các thánh vịnh được trao cho ông: "Tiếng gầm từ những lời đã từng nói."

Ông nhìn thấy tất cả những điều này bằng cách mở lòng với Chúa Giêsu, Đấng có thể mang lại cho ông câu trả lời: "Thầy có phải là Đấng phải đến hay chúng tôi phải đợi ai khác?"

Chúng ta cũng đừng ngần ngại hỏi Chúa Giêsu những câu hỏi có thể giúp chúng ta thoát khỏi sự nghi ngờ vốn làm chúng ta hư hỏng. Chúng ta cũng có thể nghĩ rằng Gioan thấy trước những gì sẽ xảy ra! Sau đó, ông chuẩn bị các môn đệ tham gia với Chúa Kitô! Ông sai các môn đệ đến hỏi Chúa Giêsu xem có nên đợi một người khác không!

Mùa Vọng & Giáng Sinh

Chúa Giêsu hoàn toàn chấp nhận câu hỏi của Gioan Tẩy Giả mà không trả lời chính thức, nhưng gọi Gioan xem xét lại những dấu lạ Chúa Giêsu đã làm. Người kêu gọi Gioan Tẩy Giả kiên trì trong đức tin, chấp nhận những gì sắp xảy đến. Chúa Giêsu sát cánh với nhân loại để cho họ lớn lên trong Chúa Cha, trong mối tương quan với Người. Như thế Người mở ra một lối đi để bước vào cái mới mẻ của Nước Thiên Chúa. Chúa Giêsu tin tưởng Gioan Tẩy Giả, Người khen ngợi ông. Chúng ta cùng chiêm ngắm lời chứng của Chúa Giêsu về Gioan!

Chúng ta đ-ợc kêu gọi tham gia vào tăng trưởng mới này. Dù những thử thách dẫn chúng ta vào một cuộc sống mới. Các cuộc họp gặp gỡ với Chúa Giêsu giúp ta đổi mới vào ngày mai. Được Ngài soi sáng, mọi thứ đều có thể. Triển vọng về Nước Trời dẫn ta tiến tới với tự tin mới, cho phép ta phát triển vượt xa những gì ta có thể tưởng tượng. “Kẻ nhỏ nhất trong Nước Thiên Đàng còn lớn hơn ông ta. Chúng ta thuộc thành phần "nhỏ nhất" không còn cô đơn nữa. Trong Người, Chúa Giêsu tự hiến và nhận mình không ngừng. Vì vậy, ta có thể ngợi khen Chúa về mọi điều xảy ra. Hãy sống từ sự nhỏ bé này bằng cách đón nhận những gì được ban cho ta. Sau đó ta sẽ có thể làm chứng trong đêm tối đức tin rằng Chúa Giêsu không ngừng được tôn vinh bởi cuộc sống của chúng ta.

Phút Hồi Tâm

Nếu Thiên Chúa ủy thác cho ta rao truyền thông điệp bài Tin Mừng trên, ta sẽ chọn “nhóm người” nào để tuyên bố thông điệp ấy? Bạn thấy nhóm người nào sẽ tiếp thu lời tuyên truyền của bạn?

HÁT: Chứng Nhân Tình Yêu.

1: Khi con nghe tiếng kêu mời. Gọi con đi gieo niềm tin mới. Con nay như thấy ngỡ ngàng. Vì Chúa đã đoái thương chọn con. Rồi một ngày Thánh Thần Chúa đã đến thánh hiến con cho đời.

NỮ TỬ SION

Phải em thiếu nữ Sion?

Đội vò nước mát lên Đền chiều nay

Tôi về đứng giữa cơn say

Vì em lỡ để hương bay khắp miền

Gót em nhẹ lướt thung triều

Vành khăn phủ kín một miền mây xanh

Phải em thiếu nữ Sion?

Em qua, tôi vẫn như còn mộng trông

Em từ hữu ngạn dòng sông

Yordan ngược sóng nghiêng lồng bóng xuân

Chiều nay vội vã lên đồi

Em quên một bóng mây trôi ngang đầu

Đền Hương đượm tiếng kinh cầu

Chiều xiêu nắng nhạt, Vườn Dầu vọng âm

Nghe từ bóng đổ liên râm

Thân Ô-liu quặng bao trầm tích thiêng.

Vân Du

Sai con đi khắp mọi nơi Rắc gieo tin vui cho muôn người.

ĐK: Đây đây Chúa ơi con hiến dâng cho Ngài Niềm tin tâm tư cùng trái tim nồng cháy. Từ đây hăng say theo bước chân của Ngài. Trung kiên làm chứng nhân nước trời. Thắp lên hạnh phúc cho muôn người.

2: Ôi đau thương những tâm hồn. Ngày đêm trông mong tìm nhan Chúa. Đang bơ vơ kiếp đơn nghèo. Cuộc sống quá đắng cay lắm than. Cuộc đời đầy những thở than. Tiếng khóc chất chứa trong muôn vãn. Xin cho con đến ủi an đỡ nâng mong quên đi cơ hàn

3: Trong tâm tư biết bao người. Ngày đêm cô đơn buồn không nói. Nhưng ai đâu đến với họ. Để hát tiếng hát của niềm vui. Vì nhiều người vẫn nghèo đói. Thế giới thiếu vắng bao nụ cười. Xin cho nhau những tình thương. Sớm mai cơn mê đã tàn rồi

4: Xin cho con suốt một đời. Tình yêu cho đi là lẽ sống. Xin cho con biết trung thành. Hoàn tất những bước chân đẹp xinh. Nguyên một đời

con tìm đến. Đến hết với những ai chân tình. Để tình người vẫn còn xanh. Ngát hương như hoa xuân trên cành

Sống Lời Chúa:

Một lời nguyện diễn tả lòng ao ước muốn Sám hối.

Cầu Nguyện.

Lạy Chúa, tâm hồn chúng con hớn hờ vui mừng. Chúa đã đoái nhìn đến chúng con là tội tớ hèn mọn của Chúa. Chúa đã rửa chúng con bằng Thánh Linh và đã làm những việc trọng đại. Chúng con cảm đội Chúa, vì Chúa nâng đỡ chúng con trong những ngày Mùa Vọng đợi chờ này.



TUẦN LỄ IV MÙA VỌNG NHỮNG BIẾN CỐ SỬA SOẠN CHÚA KITÔ GIÁNG TRẦN

Với Chúa nhật IV Mùa Vọng, chỉ còn vài ngày nữa đến Lễ Giáng Sinh. Như mọi năm, các thị trấn và làng mạc đều mang không khí lễ hội. Tất cả những ánh sáng chiếu sáng đường phố thật tuyệt vời. Con đại dịch Covid tạm đi qua, và tất cả đang chuẩn bị tiệc tùng. Các hiệp hội tổ chức để niềm vui được chia sẻ với những người nghèo nhất. Giáng sinh cũng được tổ chức tại các bệnh viện, nhà dưỡng lão, nhà tù.

Vấn đề là mỗi năm chúng ta ngày càng quên đi ý nghĩa thực sự của Lễ Giáng Sinh. Chúng ta không còn nghĩ đến Đấng nên trung tâm buổi lễ này. Các bản văn Kinh Thánh Chúa nhật IV Mùa Vọng cho thấy cần đặt bữa tiệc Giáng sinh “vào đúng chỗ”. Nếu chúng ta vui, trước hết vì một “sự kiện vui”. Lễ Giáng Sinh trước hết mừng Chúa Cứu Thế giáng trần. Nơi Người, chính Thiên Chúa đã đến để nói cho ta biết tất cả tình yêu nơi Người. Và Người trở thành một đứa trẻ

rất nhỏ. Đây là món quà Giáng sinh thực sự duy nhất mà Chúa ban cho chúng ta. Ngài yêu thế gian đến nỗi đã sai Con Một Ngài đến thế gian. So với món quà đặc biệt này, mọi thứ khác đều là rác rưởi.

Sứ điệp Giáng Sinh chính là tin mừng được loan báo cho người nghèo, người đau yếu, tù nhân, người cô đơn. Giáng sinh là Chúa Giêsu đã đến và đến để cứu nhân loại. Chính nơi Người chúng ta tìm thấy niềm vui, bình an và tình yêu. Giáng sinh là khởi đầu món quà của Thiên Chúa. Chính vì niềm hy vọng lớn lao này mà chúng ta phải làm chứng trong thế giới ngày nay. Vào ngày này, chúng ta có thể cầu xin Chúa Kitô Cứu Chúa của chúng ta: “Chúa là ánh sáng, Chúa là tình yêu, xin hãy lấp đầy bóng tối của chúng con bằng tinh thần yêu thương của Chúa. »

TIN MỪNG CHÚA NHẬT 111

MÙA VỌNG : MT 1, 18-24

Chúa Kitô giáng sinh trong hoàn cảnh sau đây: Mẹ Người là Maria đính hôn với Giuse, trước khi về chung sống với nhau, đã thụ thai bởi phép Chúa Thánh Thần. Giuse, bạn của bà, là người công chính, không muốn tố cáo bà, định tâm lừa bỏ bà cách kín đáo.

Nhưng đang khi định tâm như vậy thì thiên thần Chúa hiện đến cùng ông trong giấc mơ và bảo: “Hỡi Giuse, con vua Đavít, đừng ngại nhận Maria về nhà làm bạn mình, vì Maria mang thai là bởi phép Chúa Thánh Thần: bà sẽ hạ sinh một con trai mà ông sẽ đặt tên là Giêsu: vì chính Người sẽ cứu dân mình khỏi tội”.

Tất cả sự kiện này đã được thực hiện để làm trọn lời Chúa dùng miệng Tiên tri phán xưa rằng: “Này đây một trinh nữ sẽ mang thai và hạ sinh một con trai, người ta sẽ gọi tên con trẻ là Emmanuel, nghĩa là Thiên-Chúa-ở-cùng-chúng-ta”.

Khi tỉnh dậy, Giuse đã thực hiện như lời thiên thần Chúa truyền: ông tiếp nhận bạn mình, nhưng không ăn ở với nhau cho đến khi Maria sinh con trai đầu lòng, thì Giuse đặt tên con trẻ là Giêsu.

Nhân vật chính trong câu chuyện Giáng Sinh Chúa Giêsu do Mátthêu thuật lại là Giuse. Người liêm khiết muốn thực hiện thánh ý Thiên Chúa. Giuse, cũng như Maria, mở rộng tâm hồn đón nhận lời Thiên Chúa. Ngài lấy Maria làm bạn mình, người sẽ sinh Chúa Giêsu

Dẫn giải

Phúc âm thánh Mátthêu bắt đầu bằng một “genesis”. Chữ này có nhiều nghĩa. Một nghĩa ở đây là gia phả. Một nghĩa khác, như trong sách Sáng Thế Ký, có nghĩa là khởi nguyên. Bài đọc hôm nay cũng là một khởi nguyên từ Chúa Thánh Thần.

(c.18) Thời đó những người lớn tuổi trong dân Do Thái sắp đặt chuyện đính hôn cho các cô từ 12 trở lên và các cậu từ 13 trở lên. Đính hôn có giá trị trước pháp luật. Sau khi đính hôn, các cô tiếp tục ở với bố mẹ thêm vài năm trước khi về nhà chồng. Trong thời gian chờ đợi đó, nếu cô ta ăn nằm với chàng nào khác thì cả hai có thể bị ném đá chết, theo sách Đệ Nhị Luật 22:23-27. Thay vì hình phạt đó, chàng

rẻ tương lai có thể ký giấy ly dị trước hai nhân chứng và người phụ nữ đã đính hôn có quyền lấy người khác.

(c. 20) Trong Cựu Ước thiên thần Chúa hay hiện ra để cho biết ý Chúa trong những giây phút quan trọng trong lịch sử. Báo mộng là một cách khác mà Chúa dùng, như với Jacob và Giuse trong Sáng Thế Ký (28:10-17 và 37:5-11).

Phúc âm thánh Luca nhấn mạnh tới Đức Mẹ, còn Mátthêu nói nhiều hơn về Giuse vì ông ta là giòng dõi vua Đa-vít, và vì ông ta trưởng thành dần trong Chúa, đi từ chỗ thất vọng khó khăn tới chỗ tin tưởng và được Chúa soi sáng. Qua câu chuyện này, thánh Mátthêu cho thấy Chúa Giêsu là Con Thiên Chúa ngay từ đầu.

Suy Niệm

Tôi muốn sửa soạn tâm hồn tôi như thế nào để đón Chúa Hai Đồng?

Tôi có trưởng thành dần trong Chúa, đi tới chỗ tin tưởng và được soi sáng, hay rút lui dần vào chỗ thất vọng?

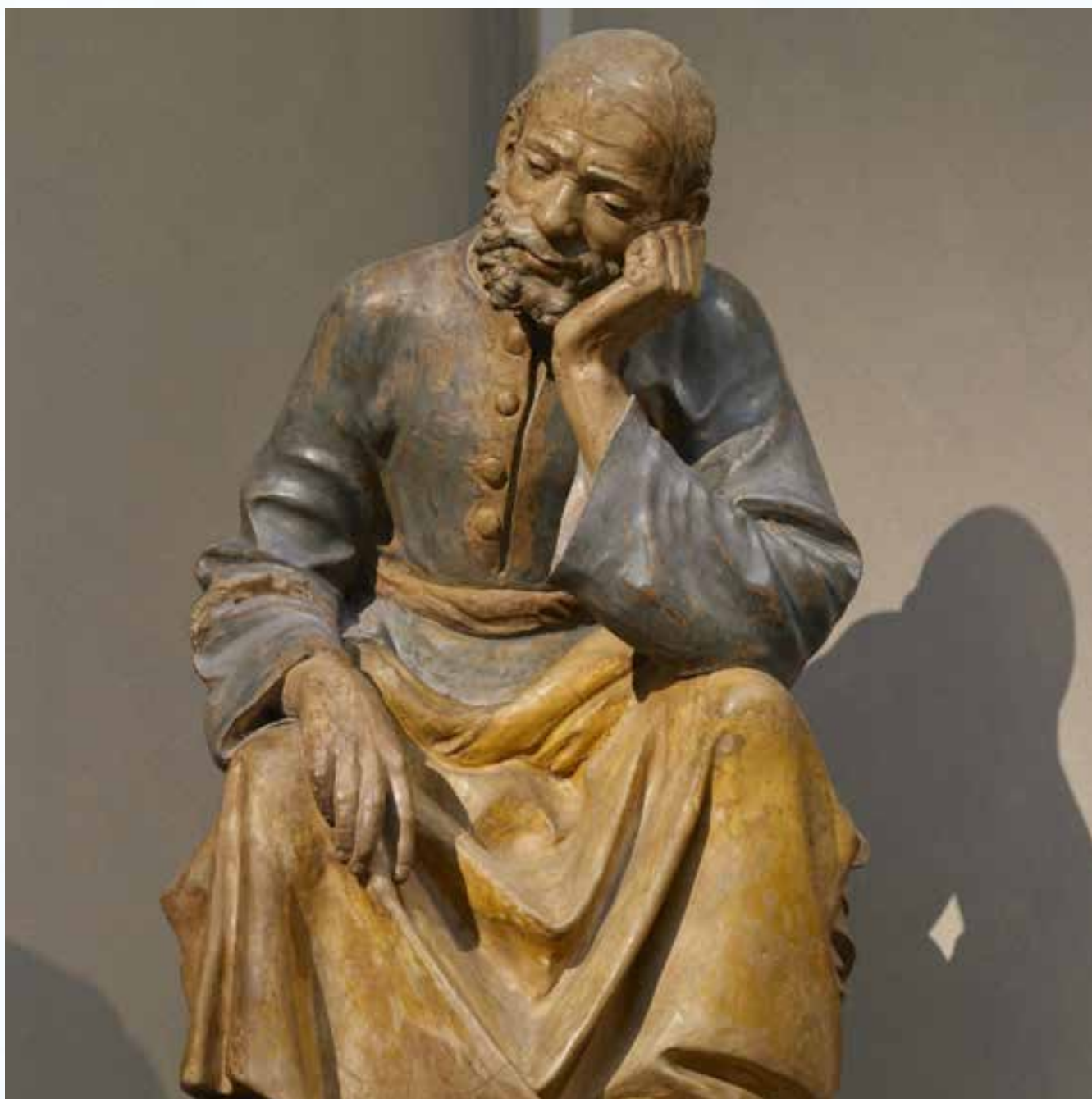
Làm sao tôi biết được ý Chúa?

TGP Saigon

Chúa Là Công Lý

Trong những thời gian vừa qua, chúng ta chứng kiến nhiều vụ bê bối xấu chính trị. Các nhà lãnh đạo chính trị, những người được giao phó

để phục vụ, đã làm cho chúng ta mất tín nhiệm. Những vụ bê bối xấu làm dân chúng mất tin tưởng và tạo ra một bầu không khí nghi kỵ, chế nhạo. Tệ hơn hết, người dân bắt đầu cảm thấy rằng phải thiếu thành thật nếu muốn sống. Tinh thần một cộng đồng bị suy giảm đi khi mỗi người bắt đầu kiếm lợi ích riêng cho cá nhân mình mà không để ý đến lợi ích chung. Các nhóm quyền lợi mọc lên như nấm, áp lực các nhà lãnh đạo chính trị phục vụ cho các quyền lợi ích kỷ của nhóm họ chứ không phải quyền lợi chung cộng đồng. Không bao lâu đời sống cộng đồng sẽ không còn tồn tại. Mỗi người sẽ phải tự mình



Mùa Vọng & Giáng Sinh

tranh đấu bằng bất cứ phương tiện nào, bất kể đến ai.

Lẽ dĩ nhiên các vụ bê bối xấu chính trị không có gì mới mẻ. Người có quyền hành luôn luôn dễ bị tham nhũng, nhất là khi không có ai kiểm soát. Kinh thánh Do Thái kể lại rất nhiều trường hợp về các nhà lãnh đạo trở nên kiêu căng và tự đặt lên trên cả giao ước. Các nhà lãnh đạo đó tin rằng không ai có thể cấm làm gì và không để ý đến thánh ý Thiên Chúa. Thái độ ngông cuồng đưa đến hết tai ương này đến tai ương nọ bởi vì khi đường lối Chúa bị lãng quên dân chúng phải đau khổ về vật chất cũng như tinh thần. Ngay cả đại vương Đavít cũng phạm tội và mang tai họa đến cho cả nước.

Trong Mùa Vọng mong chờ Hoàng Tử Hòa Bình và Vua các vua đến. Chúng ta phải nhớ rằng bình an là một hồng ân Thiên Chúa, dựa trên công lý và tôn trọng mỗi cá nhân. Triều đại Chúa Giêsu, một triều đại công nhận quyền bính Chúa Cha tuyệt đối. Là Kitô hữu có bổn phận phải cầu nguyện cho các nhà lãnh đạo trần thế, phải quảng bá quyền lợi chung và giúp thiết lập một nền hòa bình đặt trên căn bản công lý Thiên Chúa.

Câu Hỏi Để Suy Niệm:

Ý niệm về Đấng Cứu Thế có một phần quan trọng trong đời sống đạo của dân Do Thái. Vị Vua không chỉ là nhân vật chính trị nhưng người được Thiên Chúa Xức Dầu trong thần trí. Nhà vua có trách nhiệm với Giao Ước. Ngôn sứ Giêrêmia nói đến thời kỳ triều đại vua Đavít sẽ được phục hồi.

Tôi có thái độ nào đối với các nhà lãnh đạo chính trị?

Tôi đã cầu nguyện cho các nhà lãnh đạo dân sự?

Đức tin tôi ảnh hưởng đến những giá trị và sinh hoạt chính trị bằng những cách nào?

Thế giới chúng ta đã tiến tới bằng cách nào trong việc đón nhận bình an Chúa Kitô?

Ngôn sứ Giêrêmia đã nói đến lúc Thiên Chúa thiết lập thời đại Đấng Cứu Thế. Chúa Giêsu giáng sinh thiết lập cách duy nhất Thiên Chúa hiện diện với dân Người. Giuse nghe lời sứ thần và nhận Maria làm vợ.

Trong Mùa Vọng này tôi đã mở lòng nghe lời đặc biệt nào của Chúa nói với tôi?

Tôi đã có một cảm nghiệm nào có tính cách mẫu nhiệm mới đây không?

Để một vài phút cầu nguyện. Suy niệm về những lời của Thánh Giuse.

Giuse: Con đã giữ lời hứa trước thử thách đối với đức tin?

Giuse: Chúa đã gọi con làm một việc ngoài khả năng?

Giuse: Con có cảm thấy bức bối một khi việc con làm không được ai để ý?



Giáng Sinh GIÊSU: Ngôi Lời trở thành Nhục thể

“Ngôi Lời đã hoá thành nhục thể, và Người đã cư ngụ giữa chúng ta”.

Bắt đầu Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Gioan 1,1-18

Từ nguyên thủy đã có Ngôi Lời, và Ngôi Lời vẫn ở với Thiên Chúa, và Ngôi Lời vẫn là Thiên Chúa. Người vẫn ở với Thiên Chúa ngay từ nguyên thủy.

Mọi vật đều do Người làm nên, và không có Người, thì chẳng vật chi đã được tác thành trong mọi cái đã được tác thành. Ở nơi Người vẫn có sự sống, và sự sống là sự sáng của nhân loại; sự sáng chiếu soi trong u tối, và u tối đã không tiếp nhận sự sáng.]

Có một người được Thiên Chúa sai đến, tên là Gioan. Ông đã đến nhằm việc chứng minh, để ông chứng minh về sự sáng, hầu cho mọi người nhờ ông mà tin. Chính ông không phải là sự sáng, nhưng đến để chứng minh về sự sáng.

[Vẫn có sự sáng thực, sự sáng soi tỏ cho hết mọi người sinh vào thế gian này. Người vẫn ở trong thế gian, và thế gian đã do Người tác tạo, và thế gian đã không nhận biết Người. Người đã đến nhà các gia nhân Người, và các gia nhân Người đã không tiếp nhận Người. Nhưng phàm bao nhiêu kẻ đã tiếp nhận Người, thì Người cho họ được quyền trở nên con Thiên Chúa, tức là cho những ai tin vào danh Người. Những người này không do khí huyết, không do ý muốn xác thịt, cũng không do ý muốn của đàn ông, nhưng do Thiên Chúa mà sinh ra.

Và Ngôi Lời đã hoá thành nhục thể, và Người đã cư ngụ giữa chúng tôi, và chúng tôi đã nhìn thấy vinh quang của Người, vinh quang Người nhận được bởi Chúa Cha, như của người Con Một đầy ân sủng và chân lý.]

Gioan làm chứng về Người khi tuyên xưng rằng: “Đây là Đấng tôi tiên báo. Người đến sau tôi, nhưng xuất hiện trước tôi, vì Người có trước tôi”.

Chính do sự sung mãn Người mà chúng ta hết thảy tiếp nhận ơn này tới ơn khác. Bởi vì Chúa ban Lễ luật qua Môsê, nhưng ơn thánh và chân lý thì ban qua Đức Giêsu Kitô. Không ai nhìn thấy Thiên Chúa, nhưng chính Con Một Chúa, Đấng ngự trong Chúa Cha, sẽ mạc khải cho chúng ta.

Lời mở đầu Tin Mừng Gioan dẫn vào lãnh vực cao vời thực tại tinh thần. Chúng ta được nhìn thoáng qua NGÔI LỜI TRƯỜNG CỬU, NGƯỜI LÀ ÁNH SÁNG VÀ CHÂN LÝ. NGÔI LỜI TRƯỜNG CỬU là sự hiện diện của Thiên Chúa, và là Chúa. NGÔI LỜI TRƯỜNG CỬU làm cho mọi hiện hữu và động lực thu xếp mọi sự vào từng vị trí. Ngôi Lời oai nghi và huy hoàng vượt qua khả năng hiểu biết nghèo nàn của con người. Quả thật, qua câu 14 của Lời Mở Đầu chúng ta đối diện với bí ẩn nhất các mẫu nhiệm qua sự bày tỏ tình yêu và lời Thiên Chúa hứa thâm sâu nhất đối với ta: "Ngôi Lời trở thành nhục thể và ở giữa chúng ta".

Những lời về Ngôi Lời làm cho khả năng hiểu biết tan biến và cho thấy những giới hạn trước những sự việc không thể diễn đạt được. Dầu vậy, có một việc rất rõ ràng: qua việc Chúa Giêsu trở thành Nhập Thể, Thiên Chúa tự dần thân muôn đời vì loài người. Thiên Chúa không bao giờ quay mặt hay loại bỏ con người. Ngôi Lời mà ta nghe biết trong đêm dài tù đầy của linh hồn, công bố tự do, chấp nhận và tình yêu. Công bố xua đuổi mọi lo âu, sợ sệt. Ngôi Lời cho biết về Tin Mừng Cứu Rỗi. Những tử thù của niềm hy vọng là tội lỗi và sự chết sẽ không có được một lời sau hết. Đã có một Ánh Sáng soi chiếu và chiến thắng bóng tối. Đã có một Ngôi Lời trở thành Nhục Thể để chúng ta có thể trở thành người một cách trọn vẹn và sống để ca tụng Chúa qua Thánh Linh.

Trong suốt Mùa Vọng, chúng ta được trao phó, trong sự vui mừng và hồi hộp mong chờ, một công tác tự chuẩn bị chính bản thân mình để mừng ngày Chúa Giêsu giáng sinh. Ngày nay, hoa quả chuẩn bị để đem lại một mùa gặt: mùa gặt sung túc bình an, tình yêu, vui mừng, đại lượng, ôn hoà và xót thương của Thánh Linh. Mùa gặt không chỉ vận may trong một ngày. Mùa gặt Thánh Linh phát sinh và trưởng thành luôn mãi trong suốt con đường đời chúng ta.

Với một mùa gặt hái trong Thánh Linh, ngày nay món quà Giáng Sinh không chỉ được dùng trong một tuần lễ để rồi sau đó chúng ta chuyển hướng sang những thú vị nào khác. Ân Sủng Thánh Linh, với ý nghĩa vĩnh cửu mùa Giáng sinh, phải được tận hưởng và chia sẻ cho đến khi chúng ta đối diện tôn nhan Thiên Chúa.

Mùa Vọng chuẩn bị Đấng Cứu Độ Giáng Sinh. Ngôi Lời đã nhập thể vào trong lịch sử nhân loại, và hy vọng hơn nữa đã nhập thể vào trong tâm hồn của mỗi một người. Vì thế, chúng ta đang sống từng ngày trong Mùa Vọng, mùa chờ đợi. Mỗi ngày tự chuẩn bị ngày Chúa đến gọi về nguồn để dự buổi tiệc trường cửu Nước Trời. Chính Thiên Chúa, Đấng đã trở thành nhục thể sẽ trở lại. Do đó, đối với người Kitô hữu lúc nào cũng là Mùa Vọng. Chúng ta luôn luôn chờ đợi Thiên Chúa đến và đến mãi hoài. Trong khi cử hành Mình Thánh Chúa, chúng ta nói, "Chúa Kitô sẽ trở lại." Ước gì Ngài sẽ tìm thấy chúng ta sẵn sàng, khao khát và hân hoan vui mừng. Ước gì khi Ngài trở lại, cung lòng chúng ta sẽ có rộng chỗ để tiếp đón Ngài.

Nhật Ký:

Dùng ít thời giờ yên tĩnh, cầu nguyện bằng cách suy niệm về Mùa Vọng vừa qua. Viết lại suy niệm về những cách nào Ngôi Lời đã trở thành Nhục Thể trong đời sống bạn. Suy niệm trên những kinh nghiệm đã giúp bạn đến gần Chúa Giêsu, Đấng Cứu Độ chúng ta.



LỄ CHÚA GIÁNG SINH: LỊCH SỬ - THẦN HỌC - PHỤNG VỤ

Chúa Giêsu ra đời vào ngày nào? Không ai biết đích xác. Thế thì dựa vào đâu để cử hành lễ Chúa Giáng sinh vào ngày 25 tháng 12 dương lịch? Ngoài ra, một chi tiết khác cũng đáng được lưu ý là lễ này được ghi vào lịch phụng vụ vào giữa thế kỷ IV. Tại sao lễ này không được nói đến trong ba thế kỷ đầu tiên? Có lý do gì để thiết lập lễ này không? Tại sao vào lễ này, các linh mục được cử hành ba Thánh lễ? Đó là những câu hỏi mà chúng tôi cố gắng trả lời trong bài này, gồm ba phần: lịch sử, thần học, phụng vụ lễ Chúa Giáng sinh.

I. Lịch sử ngày lễ Giáng sinh

Tại sao Giáo hội mừng lễ Chúa giáng sinh vào ngày 25 tháng 12 dương lịch? Các sử gia đã đưa ra khá nhiều giả thuyết. Nói chung, người ta cho rằng Giáo hội muốn thay thế một lễ ngoại đạo tại Rôma vào cuối tháng 12; nhưng cũng có ý kiến là cần phải quy chiếu vào lịch của đạo Do thái thay vì lịch của người Rôma. Chúng ta sẽ lần lượt xét đến cả hai ý kiến đó.

A. Lễ Chúa Giáng sinh thay thế một lễ ngoại đạo Rôma.

Trước hết chúng ta điểm qua những ý kiến cho rằng lễ Chúa Giáng sinh được mừng vào cuối tháng 12 nhằm thay thế những lễ hội khác ở Rôma vào dịp ấy. Các sử gia đưa ra 3 lễ được

mừng vào dịp này: 1/ lễ kính thần Saturnô; 2/ lễ kính thần Mitra; 3/ lễ kính thần mặt trời.

1/ Lễ kính thần Saturnô tại Rôma, bắt đầu từ ngày 17 tháng 12 và kéo dài một tuần lễ.

Người ta tổ chức một cuộc tế lễ ở trung tâm thành phố (Foro) kèm theo những bữa tiệc linh đình với sự tham gia của toàn dân. Trong thời gian đó, nhiều cuộc giải trí cũng diễn ra, tựa như đấu gươm, hóa trang, cờ bạc. Các nô lệ cũng được giảm bớt công việc phục vụ. Các Kitô hữu lợi dụng cơ hội này để mừng lễ Chúa Giêsu, đãng đã giải phóng cảnh nô lệ, hiến thân mình làm lương thực, (trái ngược với thần Saturno, ăn thịt con cái mình).

2/ Lễ kính thần Mitra.

Một truyền thống khác cho rằng ngày 25 tháng 12 kỷ niệm thần Mitra ra đời trong một hang đá, cầm trong tay một ngọn đuốc. Lập tức thần này được các mục đồng thờ lạy. Về sau, thần Mitra biến thành thần Mặt trời. Thật ra, các dữ kiện lịch sử về đạo này không còn nữa, và người ta chỉ đọc được vài đoạn văn do các giáo phụ kể lại.

3/ Lễ nghi thờ mặt trời.

Có lẽ đây là giả thuyết được nhiều sử gia nói đến hơn cả. Vào ngày đông chí, người Rôma

Mùa Vọng & Giáng Sinh

có tục lệ tổ chức lễ thờ mặt trời, đặc biệt là tại đền thờ dâng kính thần Mặt trời cất tại Campo Marzio ở Rôma. Hoàng đế Aurélianô (270-275) ra lệnh cử hành lễ này trong toàn đế quốc. Lý do chọn ngày này là vì khi chuyển từ mùa thu sang mùa đông, ngày càng lúc càng ngắn lại; nhưng đến ngày đông chí (25 tháng 12) thì ngày bắt đầu dài ra. Xem ra kể từ mùa thu, bóng tối mỗi ngày một tăng thế lực, nhưng từ ngày đông chí, ánh sáng bắt đầu quật khởi, dành lại chiến thắng trên bóng tối. Người Rôma tin rằng ngay từ buổi nguyên thủy, tối tăm đã giao chiến với mặt trời để làm suy giảm ảnh hưởng của mặt trời trên địa cầu. Đêm trước ngày đông chí, xem ra tối tăm đã tới đỉnh cao quyền lực, và sự tồn tại của mặt trời bị đe dọa. Một khi mặt trời suy yếu thì sức sống trên dương gian cũng lâm nguy. Vì vậy, vào đêm 24 tháng chạp, người dân đốt lò lửa trước cửa nhà, để hỗ trợ cho mặt trời trong cuộc giao tranh với tối tăm. Lúc tảng sáng, người dân làm lễ bái lạy thần mặt trời vì một lần nữa đã chiến thắng. Lễ này mang tên là “Sinh nhật của Mặt trời vô địch” (Natalis Solis Invicti) được tiếp tục với những tiệc tùng, chè chén. Tục lệ này còn tồn tại lâu dài, bởi vì thánh giáo hoàng Lêo cả (+461) vẫn còn nhắc đến các tín hữu quay mặt về thái dương để phục lạy, trước khi đặt chân vào nhà thờ mừng Chúa giáng sinh (Sermo 27 in nativitate). Ngài cũng nhắc nhở các Kitô hữu hãy dành ngày 25 tháng 12 vào việc cầu nguyện, đọc lời Chúa, bố thí cho người nghèo, thay vì tổ chức múa nhảy đình đám. Chúng ta cũng đọc thấy những lời khuyên nhắc nhở tương tự nơi thánh Augustinô (Sermo 198,2).

Giả thuyết về lễ Giáng sinh được mừng để thay thế lễ kính thần mặt trời được củng cố bởi những kinh nguyện phụng vụ, ca ngợi Đức Kitô như mặt trời công chính, soi sáng thế gian chìm ngập trong đêm tối của sự dữ. Dù nói gì đi nữa, điều này xem ra phù hợp với hoàn cảnh thiên nhiên ở miền Bắc bán cầu, khi lễ Giáng sinh trùng vào mùa đông, ngày ngắn đêm dài, và thời

GIÁNG SINH ĐỘC NHẤT

Cảm hứng từ Bức Tranh Giáng Sinh-ĐCV Huế

**Tựa một tấm choàng voan tinh ngần trắng
Phủ trùm lên khắp bốn cõi sơn hà
Dờn dợn mây trời hòa lẫn sương sa
Kéo chùng xuống trên đồng không buổi sớm**

**Ngoài tầng cao, hàng tinh cầu sớm rón
Núi đầu nhau to nhỏ chuyện trò
Vạn vật căng mình, hít khí thơm tho
Từ thượng giới đến phò bên đỉnh đá**

**Ngắm say sưa khiêm nhu tình Xuân Cả
Trong tuyết xuân, ngoài cũng tuyết là xuân
Suối vàng rướm cạnh máng cỏ cơ bản
Bờ bạc bờ vàng, tuôn muôn ngàn châu báu**

**À ơi à... lời ru nghe hồn hậu
Nghe trong ngần, tan loãng giữa đồng sương
Nghe thanh cao muôn nhạc khí chẳng đường
Nghe trầm âm, du dương, thanh thoát...**

**Giữa mênh mông là muôn trùng điệu hát
Cánh trắng tung cao, nồm nợp khung trời
Phả cung cầm cho gió lạ lên khơi
Sâu nhiệm quá! Phút ra đời độc nhất.**

Vân Du

tiết lạnh lẽo đang mong đợi sức nóng và ánh sáng sưởi ấm.

B. Lễ Chúa Giáng sinh thay thế lễ của đạo Do thái

Một nhóm ý kiến khác chủ trương rằng Lễ Chúa Giáng sinh thay thế một lễ của người Do thái (cũng như Tân ước thay thế Cựu ước), chứ không phải thay thế lễ của dân ngoại đạo Rôma. Chúng ta có thể kể đến hai giả thuyết: 1) thay cho lễ cung hiến đền thờ Giêrusalem; 2) thay cho chu kỳ cứu độ.

1/ Lễ Chúa giáng sinh trùng với lễ cung hiến đền thờ Giêrusalem.

Trong bài huấn giáo nhân cuộc tiếp kiến chung ngày 23-12-2009, đức thánh cha Bênêdictô



XVI cho biết rằng tác giả đầu tiên cung cấp thông tin về việc cử hành lễ Chúa Giáng sinh vào ngày 25 tháng chạp là linh mục Hippolitô Rôma trong sách chú giải Ngôn sứ Daniel (viết vào khoảng năm 204). Ngày 25 tháng 12 kỷ niệm lễ cung hiến đền thờ Giêrusalem được ấn định bởi ông Giuda Macabê năm 204 trước CN. Việc chọn ngày này muốn nói lên rằng Đức Kitô đến trần gian để cung hiến việc Thiên Chúa ở giữa nhân loại mãi mãi. Về sau, lý do này được thêm bởi những động lực tuyên xưng Đức Giêsu là mặt trời soi đường công chính, chiến thắng sự tối tăm của tội lỗi và sự chết, dựa theo tập tục của dân Rôma.

2/ Lễ Chúa Giáng sinh trong chu kỳ phụng vụ của đạo Do thái

Nhiều giáo phụ giải thích biểu tượng lễ Chúa Giáng sinh dựa trên quan điểm của người Do thái về lịch sử cứu độ. Đối với họ, ngày đầu năm (mừng vào ngày xuân phân, 25 tháng 3), đánh dấu ngày tạo dựng thế giới, ngày dựng nên nguyên tổ Adam, ngày vượt qua (dân được Chúa giải phóng khỏi cảnh nô lệ Ai cập) và ngày Đấng Mêsia sẽ xuất hiện. Người Kitô hữu cũng lấy lại truyền thống ấy, khi mừng lễ Vượt qua (Tứ nạn và Phục sinh) của Chúa Giêsu vào ngày xuân phân. Ngày xuân phân cũng trùng vào ngày xuất hiện của Đấng Mesia, bắt đầu bằng màu nhiệm Nhập thể. Như vậy, sự xuất hiện của Đấng Mesia

được tách ra làm hai lễ: lễ Truyền tin vào ngày xuân phân, và ngày giáng sinh vào chín tháng sau (ngày 25/12). Dần dần, người ta xen thêm lễ sinh nhật của thánh Gioan vào ngày 24 tháng 6, bởi vì vị tiền hô sinh ra 6 tháng trước Đấng Cứu thế, căn cứ theo thông tin của Tin mừng thánh Luca (1,26). Đàng khác, việc mừng sinh nhật của vị tiền hô vào ngày hạ chí (ngày dài nhất trong năm) được móc nối với ngày đông chí (ngày ngắn nhất trong năm), để diễn tả điều mà chính ông đã thú nhận: “tôi phải giảm xuống để cho ngài tăng thêm” (Ga 3,30): ánh sáng của ông Gioan cần phải giảm dần để cho ánh sáng của Chúa Cứu thế bùng lên[1].

II. Thần học về lễ Chúa Giáng sinh

Trên đây là những giả thuyết giải thích vì sao phụng vụ cử hành lễ Chúa ra đời vào ngày 25 tháng 12. Nhưng còn một câu hỏi khác không kém quan trọng là: tại sao phụng vụ không nhắc đến lễ Chúa Giáng sinh trong những thế kỷ đầu tiên?

Thật vậy, các Kitô hữu đã mừng lễ Chúa Phục sinh rất sớm, vì coi rằng đây là trọng tâm của niềm tin và hy vọng của Giáo hội. Có lẽ đó đây cũng mừng lễ sinh nhật của Chúa, đặc biệt tại chính nơi Người giáng trần là Belem, nhưng mãi đến năm 336 mới thấy ghi lễ này trong phụng vụ của giáo hội Rôma. Khỏi nói ai cũng đoán được, nhiều giả thuyết đã được đưa ra chung quanh sự xuất hiện của lễ này.

Mùa Vọng & Giáng Sinh

Ngày nay, phần đông các sử gia cho rằng lý do của việc cử hành phụng vụ không chỉ nhằm thánh hóa các lễ ngoại giáo đã nhắc trên đây, nhưng nhất là nhằm tuyên xưng đức tin vào bản tính của đức Giêsu vừa là Thiên Chúa vừa là người. Nói cách khác, lễ này mang tính cách tín lý, nhằm chống lại những lạc thuyết liên quan đến Chúa Kitô. Thực ra, ngay từ thời các thánh tông đồ, đã có những thuyết sai lệch về Đức Kitô, buộc thánh Gioan phải nhắc nhở trong Tin mừng thứ bốn cũng như trong thư thứ nhất (1Jn 2,22): tuy có những khuynh hướng không chấp nhận Người là Con Thiên Chúa (điều dễ hiểu) thì cũng có những khuynh hướng không nhìn nhận Người là con người thật (thuyết ảo thân: x. 1Ga 4,2; 2Ga 7). Sang thế kỷ II, chúng ta thấy những thuyết cho rằng Người chỉ là một con người đạo hạnh, và vì thế được Thiên Chúa nhận làm dưỡng tử. Thuyết này sẽ được khai triển mạnh hơn khi bước sang thế kỷ IV. Nhờ những điều kiện thuận tiện, các giám mục có thể họp công đồng tại Nixêa năm 325, để tuyên xưng Đức Kitô là Con Thiên Chúa được sinh ra chứ không phải được tạo thành, đồng bản thể với Chúa Cha. Tuy nhiên, lạc thuyết Ariô vẫn được bành trướng nhờ sự yểm trợ của các hoàng đế, và những cuộc tranh luận về Kitô-luận vẫn tiếp tục trong suốt thế kỷ V, như chúng ta có thể đọc trong Sách Giáo lý Hội thánh Công giáo (từ số 465 đến 477). Trong bối cảnh này, không lạ gì mà lễ Giáng sinh được cử hành long trọng để tuyên xưng đức tin. Chúng ta có thể thấy một thí dụ từ kinh Vinh danh (“Gloria in excelsis Deo”) hát trong Thánh lễ. Hai câu đầu nhắc lại lời của thiên sứ loan báo Tin mừng Chúa Giáng sinh: “Vinh danh Thiên Chúa trên các tầng trời, và bình an dưới thế cho người thiện tâm” (Lc 2,14). Kế đó là những lời chúc tụng Thiên Chúa, và đến một nửa phần sau dành cho Đức Kitô, từ câu “”Lạy Con Một Thiên Chúa” cho đến hết, với những ý tưởng chúc khen, cầu khẩn, xưng tụng, tôn vinh. Vào thời thánh Lêô Cả (440-461),

bài ca này chỉ hát vào lễ Giáng sinh, và mãi đến thế kỷ XI mới mở rộng đến các Thánh lễ khác.

III. Phụng vụ và linh đạo lễ Giáng sinh

Trải qua bao thế kỷ, các nhà giảng thuyết đã chú giải các bài Sách Thánh cũng như các bản văn phụng vụ lễ Giáng sinh. Ở đây, chúng tôi chỉ muốn dừng lại ở một điểm liên quan đến phụng vụ và linh đạo, đó là đề tài ba lần Chúa giáng sinh được cử hành qua ba Thánh lễ trong đại lễ này.

VÔ GIÊSU

Giêsu là Chúa muôn loài
Mà không nhà cửa giữa trời Be-lem
Ngài sinh trong cảnh nghèo hèn
Để cho con được ấm êm giữa đời
Ngài bơ vơ phận làm người
Để con có được niềm vui gia đình
Ngài chia sẻ kiếp nhân sinh
Đồng lao cộng khổ, lênh đênh đời nghèo
Dựng nên đất thấp, trời cao
Mà Ngài chịu cảnh lao đao không nhà
Lạnh lùng băng giá nửa khuya
Giêsu như một trẻ thơ bình thường
Giáng Sinh – sự kiện khôn lường
Nhớ lời Kinh Thánh tỏ tường từ xưa:
Ví như Chúa chẳng xây nhà
Thợ nề vất vả cũng là uống công (*)
Cầu xin Thiên Chúa xót thương
Những người lay lắt đoạn trường sớm khuya
Lo sinh kế, chẳng có nhà
Cái nghèo chồng chất, lệ nhòa từng đêm
Vô gia cư thật vô duyên
Kẻ khinh, người ghét, ai thềm tâm giao?
Be-lem hang đá năm nào
Còn nguyên ký ức đêm sao sáng ngời!
Giêsu giáng thế làm người
Để thương cứu những cảnh đời lắm than
Vòng tay công lý mở toang
Vinh danh Thiên Chúa, bình an nhân trần
(*) Tv 127:1

Trâm Thiên Thu

Trước tiên, nên nhớ là trong mùa Vọng (trong tiếng Latinh là Adventus: Đến), phụng vụ nhiều lần nói đến hai lần Chúa đến (chẳng hạn kinh Tiền tụng, các thánh thi). Thực ra Tân ước chỉ nói đến một lần Chúa Kitô đến vào cuối lịch sử để hoàn tất chương trình cứu độ nhân loại; nhưng ngay từ thế kỷ thứ II, các giáo phụ (chẳng hạn Inhaxiô Antiôkia) cũng gọi việc Chúa xuống trần là “Chúa đến”. Vì thế, để khỏi lẫn lộn, người ta phân biệt ra hai lần Chúa đến, và thường đối chọi với nhau. Lần thứ nhất trong cảnh âm thầm, khó nghèo ở Belem; lần thứ hai trong cảnh huy hoàng, quen gọi là “Quang lâm”. Dù sao, đây không phải là sự bịa đặt của các giáo phụ, nhưng đã có nền tảng trong Tân ước. Trong các thư mục tử (của thánh Phaolô gửi Timothê và Titô), chúng ta thấy danh từ epiphania (quen dịch là hiển linh) được áp dụng việc Chúa Giêsu “xuất hiện” ở biến cố nhập thể cũng như việc “xuất hiện” trong vinh quang. Chẳng hạn như trong thư gửi ông Titô, được phụng vụ trích trong bài đọc Một Lễ Nửa đêm giáng sinh, (ở chương 2 câu 11), tác giả viết: “Ân sủng của Thiên Chúa đã xuất hiện, đem ơn cứu độ đến cho mọi người”, thế rồi đến câu 13, tác giả lại nói : “chúng ta trông chờ ngày hồng phúc vẫn hằng mong đợi, ngày Đức Kitô (...) Đấng cứu độ chúng ta xuất hiện vinh quang”. Ngoài hai nghĩa của từ biến cố “Chúa đến” được sử dụng từ thời các giáo phụ, vào thời Trung cổ, thánh Bênêđô còn thêm Chúa đến một lần thứ ba, đó là những lần Chúa đến viếng thăm ta bằng ơn thánh, bằng những lời mời gọi nên thánh (xem bài đọc Hai của Giờ kinh Sách, ngày thứ tư tuần thứ nhất mùa Vọng), và gần đây, ĐTC Phanxicô nói đến những lần Chúa đến với chúng ta nơi những người nghèo, dựa trên Tin mừng Matthêu, chương 25 về cảnh phán xét.

1/ Bước sang mùa Giáng sinh, chúng ta gặp thấy những nhà giảng thuyết nói đến ba lần Chúa sinh ra khi chú giải lý do phụng vụ cử hành ba Thánh lễ trong ngày đại lễ này. Tuy nhiên, nên



lưu ý: không phải tại vì có ba lần Chúa giáng sinh cho nên Giáo hội cho phép cử hành ba Thánh Lễ; thứ tự ngược lại: tại vì có ba Thánh lễ cho nên các nhà giảng thuyết nói đến ba lần Chúa giáng sinh.

Lập tức một câu hỏi được đặt lên: tại sao cử hành ba Thánh lễ vào lễ Giáng sinh? Theo các sử gia, nguồn gốc khá đơn giản chứ chẳng có lý do thần học nào hết. Tất cả bắt đầu từ Rôma. Cũng tương tự như bao nhiêu nơi khác trên thế giới, Thánh lễ chính của lễ Chúa giáng sinh được phụng vụ cử hành vào chính ngày, và do Đức thánh cha chủ sự tại đền thờ thánh Phêrô. Nhưng ở Roma, ngoài đền thờ thánh Phêrô có một đền thờ khác rất nổi tiếng có liên quan đến biến cố Chúa Giáng sinh, đó là đền thờ Đức Bà Cả, nơi tục truyền lưu giữ di tích máng cỏ của Chúa Giêsu. Vì thế đức thánh cha Sixtô III (432-440) muốn cử hành thánh lễ nửa đêm tại đây, có lẽ vào thời kỳ mà công đồng Ephêsô vừa mới tuyên bố tín điều Đức Maria Thánh mẫu Thiên Chúa. Vào buổi sáng, trên đường trở về đền thánh Phêrô, ngài dừng lại ở nhà thờ kính thánh nữ Anastasia (tử đạo ở Sirmia khoảng năm 302), được kính vào chính ngày 25 tháng 12. Tuy nhiên tục lệ này ra đời muộn hơn, vào khoảng thế kỷ thứ VI. Dù sao đến thời thánh Grêgôrio Cả (590-604), thì tại Roma việc cử

Mùa Vọng & Giáng Sinh

hành ba thánh lễ đã trở thành tập tục. Đến khi các linh mục bắt đầu cử hành thánh lễ thường xuyên hơn thì họ cũng muốn cử hành ba thánh lễ vào dịp lễ Giáng sinh, mà chứng tích đầu tiên là đan viện Cluny vào năm 1156. Khác một điều là các linh mục cử hành thánh lễ tại cùng một nhà thờ (chứ không phải là tại ba nhà thờ), và thậm chí có khi là ba thánh lễ liền nhau. Dù vậy, tại các nhà thờ chính tòa và các đan viện, người ta vẫn duy trì việc cử hành Thánh lễ vào ba lúc khác nhau: lúc nửa đêm, bình minh, chính ngày, với ba bài lễ khác nhau.

2/ Chính trong khung cảnh của ba Thánh lễ mà nảy ra tư tưởng ba lần Chúa sinh ra. Thực ra, nếu chỉ dừng lại ở các bài đọc Sách thánh thì chúng ta khó nhận ra sự khác biệt này. Lễ đêm đọc trình thuật của thánh Luca kể lại việc Chúa sinh ra ở Belem; lễ bình minh tiếp tục thuật lại việc các mục đồng đến thờ lạy Chúa; lễ ban ngày đọc Tin mừng thánh Gioan về mầu nhiệm Nhập thể. Nhưng các nhà giảng thuyết đã cố gắng tìm ra vài ý tưởng thần học hoặc tu đức để nêu bật đặc trưng của mỗi Thánh lễ, dựa trên những bản văn khác của phụng vụ.

– Người ta có thể khởi đi từ biểu tượng của ánh sáng. Chúa Giêsu đem ánh sáng cho trần gian; ánh sáng này chiếu lên tiem tiến, từ



ánh đèn leo lét lúc nửa đêm, rồi ánh sáng lò mờ lúc hừng đông, và sau cùng là ánh sáng rực rỡ giữa ban ngày.

– Một biểu tượng khác là mặc khải, cũng diễn ra cách tiem tiến: lúc nửa đêm chỉ có Đức Mẹ và thánh Giuse chứng kiến; đến buổi sáng thì có thêm các mục đồng, còn ban ngày thì mặc khải cho toàn thể giới.

– Tuy nhiên, có lẽ tư tưởng thâm thúy nhất và phần nào còn ghi ấn vào bản văn phụng vụ là ba lần Chúa Giêsu sinh ra: lần thứ nhất từ muôn thuở; lần thứ hai tại Belem; lần thứ ba trong tâm hồn của mỗi người. Chúng ta đọc thấy tư tưởng này trong các bài giảng của thánh Bênadô và đặc biệt là cha Gioan Tauler, dòng Đaminh người Đức, sống vào thế kỷ XIV.

a) Lần sinh thứ nhất từ muôn thuở

Đây là một tư tưởng thần học thuần túy. Trong Tân ước, Đức Giêsu được gọi là Con Thiên Chúa. Tại sao nơi Thiên Chúa lại chuyện Cha và Con? Chắc chắn là không có chuyện sinh sản thể lý như loài người chúng ta. Thánh Augustinô nghĩ đến một thứ sinh khác. Khi chúng ta nghĩ tới một điều gì, thì trong đầu chúng ta nảy ra một tư tưởng hoặc một lời; và điều này có thể gọi là “sinh ra”, chẳng hạn như một nhà văn được gọi là cha của một tác phẩm. Hiểu theo nghĩa này, ta có thể hình dung mối tương quan giữa Ngôi Cha và Ngôi Con: Con được sinh ra bởi Cha, giống như Lời được sinh ra từ một đầu óc.

b) Lần sinh ra thứ hai không có gì khó hiểu, tức là khi Chúa Cứu thế ra đời ở Belem, được sinh ra bởi Đức Trinh nữ Maria.

c) Lần sinh ra thứ ba đáng cho chúng ta để ý hơn, đó là Chúa sinh ra trong lòng mỗi người chúng ta. Chúng ta hãy nghe chính bài giảng của cha Taulêrô:

Hôm nay Giáo hội cử hành ba lần sinh ra của Chúa Giêsu. Lần thứ nhất, hết sức cao cả,

diễn ra khi Chúa Cha sinh ra Con Một trong mẫu nhiệm của một bản tính duy nhất và sự phân biệt ba ngôi vị. Lần thứ hai được cử hành hôm nay, khi một trinh nữ được điểm phúc làm mẹ. Lần thứ ba diễn ra mỗi khi Chúa sinh ra trong linh hồn lành thánh. Ba cuộc sinh ra được cử hành trong ba thánh lễ. Lần thứ nhất được mừng giữa đêm tối, và mở đầu ca nhập lễ bằng thánh vịnh 2 câu 7: “Thiên Chúa phán bảo tôi rằng: Con là Con của Cha, Ngày hôm nay Cha đã sinh ra Con”. Thánh lễ này nhớ đến sự sinh ra trong đêm tối ẩn kín của mẫu nhiệm Thiên Chúa. Lễ thứ hai mở đầu bằng những lời: “Hôm nay ánh sáng bùng lên trên chúng ta” và cử hành ánh sáng của bản tính con người được thiên hóa, vào lúc tranh tối tranh sáng, bởi vì sự sinh ra mới chỉ được biết được có một phần. Thánh lễ thứ ba được cử hành vào giữa thanh thiên bạch nhật, và bắt đầu bằng những lời: “Một hài nhi đã sinh ra và một người con được ban cho chúng ta”, biểu tượng cho sự hạ sinh diễn ra trong linh hồn, nếu linh hồn biết hướng về Người với tất cả sự chú ý và tình yêu. Nếu chúng ta muốn cho sự sinh ra này mang lại hoa trái, thì trước hết chúng ta hãy học từ lần sinh ra thứ nhất, khi Chúa Cha sinh ra Ngôi Lời. Thiên Chúa là chính sự tốt lành, nên không thể nào khép kín trong mình nhưng cần phải thông đạt. Do sự thông ban giữa Ngôi Cha và Ngôi Con mà xuất phát Thánh Linh. Bạn cũng phải bắt chước như vậy, hãy biết chia sẻ và yêu thương, và đồng thời bạn hãy biết quay trở về nguồn ngọn của mình. Nhờ việc trao ban và quay về như vậy mà bạn trở thành giống như người mẹ tinh thần.

Như vậy là có hai chuyển động. Một đảng chúng ta phải “xuất ngoại”, nghĩa là ra khỏi mình, trao ban mình cho Thiên Chúa và cho tha nhân. Đảng khác, chúng ta phải “nhập nội”, nghĩa là trở về với chính mình, khước từ những thú vui giả tạo, những quyến luyến phù vân, chuẩn bị một “cõi không” thanh lặng để lắng nghe Chúa, một căn phòng trống rỗng để cho Chúa ngự trị,

Mùa Vọng & Giáng Sinh

một con tim dành trọn cho Chúa. Như thánh Augustinô đã viết: “Hãy khoét rỗng chính mình để cho Chúa lấp đầy; hãy ra khỏi chính mình để cho Chúa có thể đi vào”.

Tác giả kết luận: “Chúa Giêsu có thể sinh ra ngàn lần ở Belem, nhưng nếu Người không sinh trong lòng bạn, thì rút cuộc, chẳng có ích gì hết”.

[1] H.Rahner, *Miti greci nell'interpretazione cristiana*, EDB, Bologna, 1990 (nguyên bản 1957)

LỄ CHÚA GIÁNG SINH: LỊCH SỬ – THẦN HỌC – PHỤNG VỤ | Học viện Đa Minh (catechesis.net)

Bình Hòa

BÀI THƠ GIÁNG SINH

Giáng sinh hạnh phúc bao la
 Tâm hồn rạo rực chan hòa niềm vui
 Vui vì Con Chúa ra đời
 BanƠn Cứu Độ những ai ngay lành
 Tình Ngài cao cả vô ngần
 Hồn sayƠn Thánh tinh thần thái an
 Thiên thu bền vững mùa xuân
 Hết rồi kiếp sống trầm luân hôm nào
 Bây giờ đã thấy ánh sao
 Đưa đường tìm Đấng Tối Cao muôn đời
 Con quỳ lạy Chúa Ngôi Lời
 Cho con biết sống trọn đời “xin vâng”
 Tình Ngài cao cả muôn trùng
 Sinh nơi hang đá vì thương nhân loài
 Con quỳ lạy Chúa Ngôi Hai
 Cho con biết sống trọn đời yêu thương

Trầm Thiên Thu



Đêm Nghịch Lý

The Night of Paradox

Đêm Giáng Sinh, đêm đó hài nhi hạ sinh và thân mẫu đặt ngài nằm trong máng cỏ, đêm đó đêm của những nghịch lý, bởi đêm đó đêm nghèo nàn! và đêm đó đêm cực thánh!

Đêm đó Bethlehem phố nhỏ chật chội bởi lệnh kiểm tra dân số, ký bởi Caesar Augustus, màu mực đỏ còn tươi trên giấy màu nâu lá cọ.

Đêm đó, chẳng ai ngó ai, không ai muốn bị ai làm phiền. Dân phố Bethlehem bận rộn với đời cơm áo thường nhật. Bận lắm, chẳng ai có thì giờ để mà đứng thờ! Như những chú kiến thợ bận rộn, dân phố nhanh nhanh tìm kiếm bánh mì, sữa dê, dầu oliu, và rượu vang đỏ cho tổ ấm gia đình! Trăm ngàn thứ lo toan suy tính cho cuộc sống! Mà cuộc đời bao giờ cũng vậy, nếu chậm chân thì chỉ có mà húp cháo loãng loãng bống mấy hạt gạo hầm, mốc đen!

Đêm đó, trời mùa đông phố Bethlehem lạnh cắt thịt da. Tối khuya, gió thổi lạnh buốt đông cứng tâm hồn và thể xác. Người người nhanh nhanh những bước chân cuống quýt. Đá sỏi trên đường bị những bàn chân dân phố dẫm đạp đau đón kêu vang! Dân Bethlehem, dân bốn phương, ai nấy đều vội vàng, ngoại trừ đôi vợ chồng thợ mộc tuổi hai mươi phố Nazareth của Galilee đang chậm chậm từng bước...

Anh thợ mộc Giuse gõ cửa nhiều căn nhà trọ, nhiều lắm! Nhưng những cánh cửa vẫn đóng băng lạnh giá. Thật sự ra cũng có những cánh cửa đã mở ra, chỉ để hé lộ khuôn mặt khó chịu,

ánh mắt không vui, đôi môi khô khốc lạnh lùng nhắc nhở nhà này tìm người chặt cứng hoặc đã chết thối chôn trong mộ!

Cuối cùng Maria hạ sinh con trai đầu lòng và đặt hài nhi nằm trong máng cỏ.

Có thể bạn hỏi tại sao hài nhi Giêsu lại được mẹ đặt nằm trong máng cỏ! Đơn giản thôi, bởi phố nhỏ Bethlehem chật chội xác người và chật cả tâm lòng, không lạ chi nhà trọ không còn chỗ trống. Đôi vợ chồng quê nghèo nàn từ xóm nhỏ phương Bắc không còn chọn lựa nào khác ngoài túp lều có máng cỏ cho chiên ăn của những người mục đồng.

Đêm đó, giờ phút hài nhi Giêsu cất tiếng khóc chào đời, ngoài trừ tiếng hát thiên thần rộn ràng một cõi không trung, người Bethlehem vẫn ngủ say, những tiếng ngáy rền vang một góc trời. Ngoài trời gió rét vẫn thổi buốt lạnh. Đêm đó (có thể) tuyết đổ trắng bồi xóa đường lộ đá sỏi thôn nhỏ Bethlehem. Đêm đó mục đồng nghèo nàn trong vùng nhanh nhanh bước tới chiêm ngưỡng hoàng tử Hòa Bình hạ sinh trong túp lều hôi mùi người nghèo và chiên.

Đêm đó, đêm cơ hàn và cũng chính là đêm cực thánh, đêm trời cao giao hòa đất thấp, đêm giàu có phú hộ sở hữu kim cương đếm mỗi tay gặp gỡ phận hèn thằng mỗ tay cầm tro trọi cái mỗ, đêm cỏ hôi bát ngát hương thơm thiên đàng tinh khiết, đêm đơn sơ chuyển mình hóa ra ngọc ngà, rực rỡ ngàn cõi thế gian. Từ những ngày đầu tiên của vũ trụ tối đen hỗn loạn cho

tới ngày trần gian chấm hết những vòng quay thường nhật, chưa đêm nào cực thánh nhưng lại nghèo nàn như đêm hoàng tử Bình An hạ sinh.

Đêm của những nghịch lý!

Đêm của những điều tầm thường và những điều lạ lùng!

Đêm bóng tối dày đặc và đêm hào quang rực rỡ.

Đêm của những người nghèo hàn trong bậc thang xã hội quần áo rẻ rách nhanh nhanh ghé vào kính viếng Hoàng Tử, và giới quý tộc giàu có quần áo lụa yến tiệc linh đình chẳng hề hay biết Đấng Thiên Sai họ đang mong đợi từ bao lâu nay giờ này hạ sinh ở phố nhỏ Bethlehem, đúng như sách ngôn sứ Micah đã từng tiên đoán.

Đêm của bận rộn lo toan và đêm bình an thanh thản!

Đêm của người người không nhìn mặt nhau, sẵn sàng tung lựu đạn nổ xé rách tung thịt da, và đêm của tặng ban không tính toán với những lời chúc thật thà!

Đêm của hờn giận và đêm của thứ tha!

Đêm của tính toán, quyền lực, chính trị, phô trương biểu lộ qua lệnh kiểm tra dân số, và đêm bình an, yếu đuối, thật thà, đơn sơ hiện thân qua hài nhi nhỏ bé sinh ra nằm trong máng cỏ, ánh mắt ngây thơ mở lớn nhìn thế giới rồi nhanh chóng nhắm chặt lại, ngủ say giấc ngủ trẻ thơ!

Đêm của coi thường những người khác miền, khác giọng nói (vợ chồng anh chàng thợ mộc dân Nazareth nói tiếng Aramaic với âm giọng bắc); đêm của dân Judea phân biệt dân Galilee (bởi người Galilee thuộc vùng dân ngoại, dưới quyền bảo hộ của nhà nước La Mã); và đêm Hoàng Tử vương quốc thiên đàng kính trọng mọi sắc dân.

Đêm đó, Hoàng Tử của văn hóa thiên đàng hội nhập văn hóa địa cầu, và ngài kính trọng văn hóa trần gian. Ngài không hề bịt mũi, cất

Mùa Vọng & Giáng Sinh

tiếng chê bai nước mắt, nhưng ngài ngồi với người nghèo trong lều tranh chấm cả pháo với mầm tôm. Ngài không hề mở miệng lên tiếng bình phẩm màu sắc của những làn da... Đối với ngài nâu, đen, trắng bạch hoặc trắng ngà đều là màu sắc của đẹp, bởi Thiên Chúa đã tạo dựng sắc màu và chủng tộc vào ngày thứ Sáu trong tuần Sáng Thế Ký.

Đêm đó, văn hóa thiên đàng gặp gỡ văn hóa trần gian. Hai nền văn hóa rõ ràng khác biệt. Nếu phải so sánh chiếu trên chiếu dưới, văn hóa thiên đàng chói ngời tựa dải Ngân Hà lấp lánh triệu triệu ngôi sao. Và văn hóa trần gian hôi tửa vũng nước bùn. Nhưng Hoàng Tử nhập thể gian làm người. Và ngài yêu mến văn hóa mầm tôm, nước mắt!

Đêm của rộn ràng ánh sao trời và đêm của mẹ hài nhi yên lặng chiêm niệm mầu nhiệm nhập thể, Con Thiên Đàng sinh ra làm người tầm thường nhỏ bé giờ này hiện thân nhỏ bé!

Đêm đó, đêm nghịch lý cũng bởi Trời Cao hiện thân làm người đất thấp.

Đêm đó, đêm nghịch lý cũng bởi Trời Cao một lòng chung thủy yêu thương con người dù con người đăm đuối hương cám dỗ của đêm đen tội lỗi.

Đêm đó, đêm nghịch lý, đêm minh họa thực thể thiên đàng trong nét trần gian: “Một trẻ thơ sinh ra và mẹ ngài đặt hài nhi nằm trong máng cỏ.”

Đêm đó, đêm nghèo nàn!

Đêm đó, đêm cực thánh! □

□ The Night of Paradox. The first Christmas night, the night that an infant was born, and his mother placed him in a manger, was the night of paradox, for that night was the night of destitution, and also of sacredness!

(Trích Suy Niệm LỜI KINH THẬT THÀ sắp xuất bản)

Lm Nguyễn Trung Tây

Lời Cầu nguyện của Mùa Giáng Sinh

Lạy Chúa Giêsu, xin hãy đến
Chúa là Ánh sáng trần gian,
xin tuôn đổ ánh sáng Thần Linh
vào tâm hồn chúng con,
để Thần Linh Chúa hướng dẫn chúng con
trong mọi việc chúng con làm,
mọi lời chúng con nói,
mọi điều chúng con suy tưởng

Lạy Chúa Giêsu, xin hãy đến
tuôn đổ trong chúng con ánh sáng Thần Linh.
Và nhờ Thần Linh Chúa hướng dẫn,
chúng con sẽ hiểu rằng:

Thủ đô tráng lệ như Giêrusalem
không sánh nổi Bêlem quê mùa, hẻo lánh;

Cung điện lộng lẫy như đền vua Hêrôđê
không sánh nổi một máng cỏ của cầm thú;

Quyền lực lớn lao như vương quyền Hêrôđê
không bằng sự tầm thường
của mục đồng chăn thú;

Trí thức, sự hiểu biết của giáo trưởng
và luật sĩ

vẫn kém một ánh sao chẳng
biết suy nghĩ, chẳng nói thành lời.

Giêrusalem và cả đất Giuđa
không xa lạ gì với Bêlem
vẫn không gần gũi
bằng tâm hồn khiêm cung
của các đạo sĩ phương Đông.

Lạy Chúa Giêsu,
trong mầu nhiệm Nhập thể và Giáng sinh,
Chúa đã làm đảo ngược mọi trật tự
mà loài người xây dựng,

Chúa vẫn làm đảo ngược mọi trật tự ấy,
nên những gì là lộng lẫy, sang giàu, mạnh mẽ
lại không có chỗ chứa đựng Đức Chúa,
Đấng được tuyên xưng là Vua các vua
là Chúa các chúa,

còn hơn thế: là Chúa vũ trụ
Nhưng chỉ cần một hang đá khiêm cung
lại có thể chứa đựng Đấng quyền năng
vô biên ầy!

Vì thế mà hang đá trở thành cung điện,
còn cung điện chỉ là một thứ hang đá nghèo!

Lạy Chúa Giêsu, xin hãy đến
Chúa là Ánh sáng trần gian,
Xin tuôn đổ Ánh sáng Thần Linh
vào tâm hồn chúng con,
để khi hân hoan mừng mầu nhiệm Nhập Thể,
chúng con biết xây dựng lòng mình
thành hang đá Bêlem đơn sơ, bé nhỏ,
không tiếng tăm, không quyền lực,
biết xa tránh mọi cám dỗ thấp hèn,
để được Chúa yêu thích ngự vào.

Lạy Chúa Giêsu,
Chiêm ngắm mầu nhiệm Nhập thể,
chúng con nhận ra niềm vui mừng lớn lao
cho những tâm hồn khiêm nhu, nghèo khó.
Vì chính trong sự hèn hạ ấy
mà chúng con có Chúa,
mà chúng con được Chúa yêu thương.

Lạy chúa Giêsu, xin hãy đến,
ban ánh sáng Thần Linh;
để nhờ Thần Linh Chúa,
khi chiêm ngắm mầu nhiệm
Nhập Thể và Giáng Sinh,
chúng con hiểu được mọi ý nghĩa
của sự giàu trong cái nghèo;
và sự nghèo trong cái giàu sang trần thế...

Lm. JB Nguyễn Minh Hùng 23/12/2021

VietCatholic News



Thánh ca Giáng Sinh Việt Nam

Trước thập niên 1930, thánh nhạc VN chưa có gì tại các nhà thờ tại VN. Thời ấy, trong nhà thờ hát lễ và châu Thánh Thể toàn là những bản thánh ca bằng tiếng Latinh do ít người phụ trách. Đôi khi phát âm tiếng La tinh không đúng.

Vì thế mới có câu :

Các thầy đọc tiếng Latinh

Các cô con gái thưa kinh dịu dàng

Có nghĩa là trên bàn thờ các thầy (thầy cả), các thầy khác (đang học trường Latinh về nghi lễ, hay thôi học ở chủng viện) trong ca đoàn hát toàn tiếng Latinh. Trong khi giáo dân trong nhà thờ im lặng, tay lần hạt, và theo dõi cử điệu của các cha “làm lễ”. Hợp lễ, chỉ có thanh nữ đọc đủ kinh các theo ý nghĩa các phần thánh lễ. Gọi là ca đoàn, nhưng thực sự do một nhóm thanh niên trong xứ, biết hát và đọc tiếng La tinh. Hát thuộc lòng, không hiểu gì.

Từ 1946, xuất hiện một số bản nhạc VN về Đức Mẹ và Giáng Sinh, đem lại luồng khí mới trong các xứ tại VN

Từ Công Đồng Vatican II, cho phép dùng tiếng Việt trong thánh lễ. Dĩ nhiên các bản nhạc tiếng Việt lần lượt thay cho La tinh.

Nhân dịp Giáng Sinh, thử xem lại những bản Thánh Ca Giáng Sinh VN có từ bao giờ và để lại lòng người bao triu mến khi Chúa sinh ra cho nhân loại và trong lòng người.

Từ 1932 đến 1934, hát thánh ca bằng tiếng Latinh trong nhà thờ

Thầy giáo xứ, trong năm thử, phụ trách ca đoàn, dùng cuốn Cantus Liturgici (Hồng Kông), hay cuốn Cantiones, tập những bài cho ca đoàn :

- Bộ Lễ : Kyrie (Thương xót), Gloria (Vinh danh), Credo (Tin Kính), Sanctus (Thánh Thánh) và Agnus Dei (Con Chiên Thiên Chúa).

- Những bài cho 5 Lễ trọng trong năm : Sinh Nhật, Phục Sinh, Chúa Lên Trời, Hiện Xuống và Đức Mẹ Hồn Xác Lên Trời.

- Châu Thánh Thể : O salutaris hostia, Pange lingua, Ave Maris stella (Lạy Mẹ là ngôi sao sáng), Maria mater gratia (Lạy Mẹ là Mẹ ban ơn), Tantum ergo, Laudate Domum (Tv. 116) Laudate Domum omnes gentes

- Lễ mỗ hay đám táng : Requiem, Miserere mei Deus (Tv. 50), In paradisum (xin thiên thần dẫn đưa về thiên đàng), Ego sum resurrectio et vita (hạ huyết : ta là sự sống lại và là sự sống).

- Đôi khi còn tập những bản nhạc khác, như : Adeste fideles, Puer natus in Bethleem Alleluia, Les Anges dans nos campagnes (các thiên thần trong cánh đồng chúng ta), Gloria in excelsis Deo (Sáng danh Chúa trên trời) (cho mùa Noel), Ofilii et filiare (Phục sinh) hay Ave Maria (Lộ Đức), J'irai la voir un jour (ngày kia tôi sẽ được thấy Mẹ, O Mère chérie (Lạy Mẹ mến yêu)

Từ nhạc đời của thanh niên.

Mùa Vọng & Giáng Sinh

Năm 1943-1944, phong trào thanh niên thường hát những bài đời của Hoàng Quý, Phạm Đình Chương, Lưu Hữu Phước như Bóng Cờ Lau, Nước Non Lam Sơn, Tiếng Gọi Đảng, Leo Rừng, Được Mùa, Bạch Đằng Giang, Chùa Hương, Hòn Sông Gianh, Hội nghị Diên Hồng... làm phấn khởi người trẻ hướng về quê hương và lịch sử dân tộc.

Hai bản nhạc Pháp thời danh của Tino Rossi : J'ai deux amours (tôi có hai mối tình), C'est à Capri que l'ai rencontré (ở Capri tôi đã gặp em)... làm say mê người trẻ. Các bản nhạc Việt bắt đầu từ đây.

Các sáng tác hòa âm của nhạc sỹ trữ danh người Đức JS. Bach bắt đầu nghe trong các nhà thờ Công Giáo lẫn Tin Lành tại Hà Nội.

Đến nhạc đạo của nhóm tu sỹ trong các chủng viện

Bên Công Giáo, những chủng sinh có khiếu âm nhạc bắt đầu âm thầm sáng tác, trong đó Nguyễn Khắc Xuyên dẫn đầu viết thử :

Lạy Mẹ xin yên ủi chúng con luôn luôn
Mẹ từ bi xin phá những nỗi ưu phiền

Rồi từ 1944, cảm hứng bài thơ của thi sỹ Pháp Paul Verlein : Je ne veux plus que ma Mère Marie, Nguyễn Khắc Xuyên đã viết nhạc : Tôi chỉ muốn yêu mình mẹ Maria tôi thôi

- Bắt đầu vào 1945, các người trẻ nội trú và thầy dạy ở chủng viện Hà Nội như : Hùng Lân, Nguyễn Khắc Xuyên, Tâm Bảo, Thiên Phụng, Thanh Tùng, Vĩnh Phúc, Hoài Đức, anh Thiết, Anh Hoan...yêu nhạc kết hợp thành ca đoàn hát tại nhà thờ chính tòa Hà Nội.

Từ đó, nhạc đoàn Lê Bảo Tịnh thành hình. Năm 1946, Nhạc đoàn xuất bản Cung Thánh III, gồm 10 bài về Giáng Sinh : Chúa sinh ra, Chúa thương loài người : của Tâm Bảo. Ánh sao lạ : Thiên Phụng và Hoài Chiên. Vào trong hang đá, Belem ơi, Hôm nay : Nguyễn Khắc Xuyên. Cao cung lên, Đêm đông, Thăm hang đá : Hoài

Đức. Mùa Đông Năm ấy, Đêm năm xưa...Trời Cao (mùa Vọng), Đêm ánh sáng : Duy Tân. Đêm Thánh vô cùng (nhạc của Franz Gruber), Hôm nay (nhạc của Preatorius), Tôi đã thấy người, Ngôi Hai xuống đời, Lời trong sương, Nửa đêm : Hùng Lân. Một đêm năm xưa, Ánh sao lạ : Thiên Phụng và Hoài Chiên. Mục Đồng chăn giữ đoàn chiên (ý từ bài Latinh Pastores). Cao cung lên : Hoài Đức.

Bài thơ Giáng Sinh

Bethlehem, buổi tối Giáng Sinh,
Khai sinh hài nhi Con Thiên Chúa.
Giấu mình trong nôi đan có úa
Ấp ủ trong chăn rách tội tình.
Vang tiếng reo lan tỏa đất trời
Thanh thoát đêm giáo đường chuông đổ:
Đấng Cứu Tinh đã đến bên Đời
Để ban phát ánh hào quang cực sáng.
Máng cỏ kia một vì sao xuất hiện
Lấp lánh muôn màu sáng trời cao,
Giê-su Ki-tô đường dẫn đến
Xua tan phiền muộn với kinh hoàng.
Ba vua, mục đồng nhìn sao sáng
Run rẩy bước đi trong lạnh căm,
Họ đã hiểu rằng đây cao trọng
Và biết vô vàn để niệm chiêm.
Khi họ vây quanh hài nhi ấy
Tâm hồn ngập chan chứa niềm vui,
Họ biết rằng bao điều kỳ diệu
Sẽ đến từ con trẻ bụi ngùi.
Đấng Cứu Độ hôm nay giáng thế
Cứu chúng ta khỏi tội lỗi của ta,
Để rao giảng Lời Chúa cho ta
Và giải thoát tâm hồn sâu thẳm.
Vậy khi nào Giáng Sinh thăm viếng
Đừng
Quên hiến dâng, những cái cúi đầu,
Mà
Hãy nhớ Chúa Giê-su đã đến
Dạy dỗ ta đường chính nẻo ngay.
(Ý thơ: "Christmas Poem" – Emily Harris)

Jos. Tú Nạc, NMS

Vườn Thánh ca Giáng sinh lan rộng các nơi khác.

- Nhạc đoàn Sao Mai, của Bùi Chu, với các sáng tác : Đông Đông, Hang Belem, Say Noel : Hải Linh. Vinh danh Chúa : Ngô Duy Linh. Đồng quê Belem : Minh Trân

- Nhạc đoàn Phát Diệm các chủng sinh trẻ, viết những thánh ca đầy màu sắc quê hương : Tìm hang đá : JB. Tuất, Phương Linh, JB. Diệu. Ánh sao xưa : Trần Hùng Dũng

- Và các nơi khác, Dòng Chúa Cứu Thế đóng góp các bản : Chúa đến rồi, Lời cầu của đêm : Thành Tâm và Sĩ Tín. Quê hương Thượng Đế : Sĩ Tín và Nguyễn Khởi Phụng. Và các bài : Một trẻ thơ : Lm Hoàng Kim. Cất tiếng tung hô : Nguyễn Duy. Nhạc sư Kim Long xuất bản tập Ca Lên Đi có nhiều bài ca Noel. Hai nhạc sư Hải Linh và Kim Long cùng sáng tác Say Noel thơ của Xuân Ly Băng.

- Tại hải ngoại sau 1975, sáng tác mới, như : Trầm hương 3, Mùa sao, Chúa ra đời, Mừng Chúa ra đời, Belem năm xưa, Hầy ca mừng, Đêm tuyết băng (nhạc ngoại quốc) : của Nguyễn Quang Tuyền. Đêm Đông : Nguyễn Quang Tuyền, Vũ Văn Tuynh. Trang sử tình Mùa Cứu Thế : Văn Chi. Đêm nay tầng xanh : Chính Trung và Xuân Thu. Loài người ơi : Văn Thiều

Những bản nhạc đời trữ tình bắt nguồn từ Giáng Sinh. Tháp chuông vang lên những tiếng mời gọi đến giáo đường dự lễ Đêm. Sau đó là cuộc vui hòa hợp gia đình, bạn bè.

Bao nhiêu tiểu thuyết, truyện tình lãng mạng và biết bao vần thơ không bao giờ cạn nói về những kỷ niệm của Noel

Cũng từ mùa Giáng Sinh, các hội đoàn, cá nhân đã nảy sinh những công việc từ thiện đem an vui, no lành đến những người không có Noel

Ngày nay, cứ tới mùa Giáng Sinh, người ta thấy bán đủ hình thức CD, DVD, cassettes, thiệp về Thánh Ca VN Giáng Sinh. Cuối năm nhớ



n nhau gửi lời thăm hỏi và chúc mừng kèm món quà nho nhỏ. Nhà nào nhà nấy vang lên những bản Thánh Ca nhẹ nhàng...Đóng cửa lại nghe nhạc Giáng Sinh thấy nhẹ nhõm tâm hồn và bao kỷ niệm. Và cũng từ Đêm Thánh này, chứa chan bao tình người được thương mến tới do lòng hảo tâm khắp nơi.

Xin cảm tạ Chúa Hải Đồng và xin Chúa Giêsu Bé Thơ chúc lành cho những tác giả có tài năng sáng tác văn hóa, nghệ thuật, nhắc nhở con người trở về với ý nghĩa của ngày Giáng Sinh. Xin cho tài năng này tiếp tục nảy nở để làm Vinh danh Thiên Chúa trên các tầng trời và bình an dưới thế cho người thiện tâm.

Tài liệu viết bài

- Nhạc sư Nguyễn Khắc Xuyên : Quá trình Thánh Nhạc VN. Texas 1991

- Ns. Trái Tim Đức Mẹ. số 300, 12. 2002, ttr. 12-13

Phó tế Phạm Bá Nha

ĐÊM ÂN TÌNH

Đất với Trời cùng hòa hợp giao duyên .
Cho Maria Đấng Dịu Hiền cư mang .
Đây Ngôi Hai Thiên Chúa đẹp huy hoàng .
Vừa xuống thế đem niềm tin cứu độ .
Ngài sinh ra trong bao nguồn biển cổ .
Sống luân trầm nơi bể khổ trần gian .
Đêm yêu thương ban phát tấm lòng vàng .
Hằng mong mỏi với ân tình chờ đợi .
Thuyền tội lỗi hãy quay về bến mới .
Neo hồng ân cứu rỗi mọi linh hồn .
Thiên đàng kia : Cội rễ của sinh tồn .
Tình yêu Chúa cho ngàn đời bất diệt .

MERRY CHRISTMAS

Ôi vĩ đại : Một kỳ công tuyệt hảo ,
Mà Chúa Cha đã ban tặng cho đời .
Đêm nay trong gió lạnh sương rơi ,
Sự nhập thể nhiệm mầu nơi hang đá .
Kìa phương đông sáng soi vì sao lạ ,
Be Lem này máng cỏ Chúa sinh ra .
Ánh vinh quang nơi tăm tối chói lòa ,
Thiên Thần trỗi khúc ca mừng Ấu Chúa .
Ngài hạ sinh , không nằm trên nhung lụa ,
Nơi hang lừa ấp ủ trọn tình thương .
Sống khó khăn : Ôi thật quá khiêm nhường ,
Mặc xác thịt của phàm nhân tội lỗi .
Chôn Thiên cung , thôi cũng đành từ chối ,
Đêm tình yêu hoán đổi cảnh khổ đau .
Mong Chúa Cha với bớt nỗi u sầu ,
Ngàn thống hối , nguyện cầu cho nhân loại .

Hoa Biển

CHÚA GIÊSU SINH RA TẠI BÊLEM

(Lc.2,1-14)

Bấy giờ Au-gút Xê-gia
Lệnh cho cả nước kiểm tra dân tình
Việc này sơ khởi thi hành
Quy-rin thú hiến địa phần Sy-ri

Công dân khắp xứ kéo về
Tìm nơi bản quán cập kỳ khai tên
Giuse trở lại Bêlem
Là thành Đavít tổ tiên nhà mình
Rời Na-da-rét, đăng trình
Dẫn theo Đức Mẹ ngày sinh đã gần
Xa đường lạ cảnh bán khoăn
Quán chiều hết chỗ ai cần tiếp vô
Bèn ra đồng vắng hoang vu
Tìm vào chôn ở chiền lừa hôi tanh
Nửa đêm bà mới hạ sinh
Đầu lòng Nam tử, bọc vành vải thô
Đặt vào máng cỏ chiền lừa
Sương khuya toả lạnh phen thưa gió lồng
Mục đồng canh vật trong vùng
Bỗng thiên thần Chúa sáng bừng hiển linh
Hào quang bao toả chung quanh
Khiến cho họ phải thất kinh hãi hùng
Nhưng thiên thần Chúa bảo rằng :
Các người đừng sợ ! Tin Mừng ta loan
Tin Mừng đặc biệt toàn dân
Hôm nay Cứu Chúa giáng sinh cho người
Cứ đây mà nhận biết Ngài
Hài nhi bọc vải nằm nơi máng hèn
Bỗng cùng thiên sứ vang lên
Đạo binh thiên quốc hát khen vạn lời :
Vinh danh Thiên Chúa trên trời
Bình an dưới thế cho người Chúa thương.

Xuân Ly Bằng



BẠO HÀNH GIA ĐÌNH

Ở một số quốc gia, vào thời kỳ mà quan niệm “tứ đức tam tông” được ăn sâu vào tâm thức, khi mà triết lý Khổng Mạnh được tuân theo triệt để, thì người vợ thường được coi như là sở hữu của người chồng. Người chồng có bổn phận hoặc có quyền “dây vợ từ thuở bơ vơ mới về” thì việc bạo hành trong hôn nhân được coi như là chuyện thể gian sự thường.

Cùng ý nghĩ đó, người Hy Lạp xa xưa thường dạy vợ bằng chân tay rồi cười, giải thích: “Đàn ông ở đây chúng tôi đều hành động như vậy vì đó là làm điều tốt để giúp vợ tu thân”!

Dân Nga có câu châm ngôn: “Người vợ có thể yêu người chồng không bao giờ đánh đập, nhưng bà ta không bao giờ kính trọng ông ta”. Luật tập tục ở Anh cho phép người chồng trừng phạt vợ bằng khí giới không lớn quá ngón tay cái.

Bên Hoa Kỳ, chịu ảnh hưởng luật trên, cũng có điều lệ tương tự và đến thập niên 1960, các quan tòa ở đây vẫn còn không chịu xét xử các trường hợp bạo hành gia đình, cho đó là chuyện trong nhà, cần đóng cửa bảo nhau.

Với thời gian, vấn đề bạo hành gia đình đã được công luận xét lại và các nhà nhân quyền đã kết án, nhất là từ năm 1970. Tuy vậy, vấn đề bạo hành hiện nay vẫn còn ít nhiều xảy ra mặc dù luật pháp đã có những điều luật trừng phạt người phối ngẫu vũ phu bạo hành. Riêng tại Hoa Kỳ, Hiệp Hội Y Khoa Hoa Kỳ ước lượng hàng năm có tới 4 triệu người vợ bị hành hạ và cứ 1 trong 4 bà vợ bị hành hung ít nhất một lần trong cuộc đời. Sự bạo hành này còn đưa đến ảnh hưởng xấu về cả thể chất lẫn tâm thần cho con cái, đôi khi chính bản thân chúng cũng bị lạm dụng.

Có người cho rằng bạo hành gia đình là một bản năng tự nhiên trong mọi xã hội cho nên không thể ngăn ngừa và sửa chữa được. Lập luận này không đứng vững vì đã có nhiều xã hội tồn tại trong đó bạo hành ít khi xảy ra.

Trái với tin tưởng thông thường, bạo hành hôn nhân không phải chỉ xảy ra ở giới hạ lưu kém lợi tức mà là vấn đề của mọi tuổi, mọi giai tầng xã hội, của những cặp hôn nhân đồng cũng như dị tính. Từ thuở khai thiên, đa số người bị hành hung, lạm dụng là người thường được coi là yếu đuối, phụ thuộc, người vợ, nhưng người nam đôi khi cũng là nạn nhân của bạo hành. Đây là một loạt những hành động có tính cách hành hung, không chế mà người này áp đặt trên người kia. Nó là phần bất hạnh trong quan hệ tình cảm của con người.

Những hình thức bạo hành

Bạo hành không chỉ là hành động bạo lực thể chất mà còn diễn ra dưới nhiều hình thức:

1- Bạo lực.

Thượng cẳng chân, hạ cẳng tay. Không vừa ý, cứ nện cho một trận là cách đến già. Hành





động có mục đích gây thương tích cho nạn nhân như đâm, đập, xô đẩy, tát, nắm tóc kéo lê, vặn cổ tay, đâm bằng dao. Giới hạn sử dụng phương tiện duy trì sức khỏe, như giấu dược phẩm, thực phẩm, nước uống; phá rối không cho ngủ hoặc ép dùng rượu, cần sa ma túy; bỏ rơi nơi đường vắng vẻ nguy hiểm.

2- Lạm dụng

tinh thần. Nạn nhân bị nghe những lời khủng bố đến nỗi bị hoảng loạn tâm thần như là dọa cắt nguồn tài trợ tài chánh; không cho thăm nom hoặc kiếm cách đòi lại con; nhục mạ trước công chúng, dùng lời lẽ chỉ trích quá đáng; dùng lời đường mật hứa hẹn cho có hy vọng rồi nuốt lời; liên tục truy hỏi, nói nặng lời để hạ nhân phẩm, làm mất niềm tự trọng, kể lại một cách điệu cợt những vụ tình ái riêng tư.

3- Bao vây kinh tế.

Tạo ra hoàn cảnh mà người phối ngẫu phải lệ thuộc về tiền nong, không cho giữ tiền, bắt phải hỏi xin và chứng minh mọi mua sắm chi tiêu lớn nhỏ, tìm cách không cho vợ có việc làm để phải lệ thuộc vào mình.

4- Lạm dụng tình dục.

Cưỡng bách làm tình, dầy vò bộ phận sinh dục, không cho dùng thuốc ngừa thai, làm tình hậu môn. Cưỡng hiếp khi nạn nhân ngủ, đau

ốm; coi vợ như một thứ đồ chơi, chê bai cách làm tình của vợ; đi với vợ mà để ý hay nói tới đàn bà khác; không quan tâm tới nhu cầu sinh lý của vợ.

5- Cô lập.

Kiểm soát từ việc làm tới giao du, di chuyển, không cho thăm viếng họ hàng bạn bè.

6- Hăm dọa

cho sợ hãi bằng lời nói, cử chỉ cũng như khoe mát; đập phá đồ đạc để thị uy, đánh chó chửi mèo.

7- Hành động quyền uy, độc tài.

Chồng chúa vợ tôi, coi người phối ngẫu như tôi tớ, mình như chủ nhân ông của lâu đài, độc đoán mọi việc lớn nhỏ.

8- Hành hạ pháp lý.

Gây khó dễ bằng cách bắt người phối ngẫu phải liên tục ra tòa vì những lý do không đâu như trễ nãi trả tiền trợ cấp, không cho thăm con vì bị gán cho là người mẹ bất xứng.

Những yếu tố làm tăng nguy cơ bạo hành

Người lạm dụng với phụ nữ có thể là người chồng, người tình, người chồng cũ. Trong thâm tâm họ, nhiều lý do hoặc chính đáng hoặc nguy tạo được nêu ra để bào chữa cho hành động của mình. Đồng thời cũng có những hoàn cảnh, những xáo trộn trong đời sống đưa đẩy khiến họ bạo hành.

1- Sự nghiện ngập.

Kết quả nhiều nghiên cứu cho hay, có đến một nửa trường hợp bạo hành là do người nghiện rượu gây ra. Khi say, lý trí bị tê liệt, họ có những hành động không hợp lý. Nhưng đôi khi họ cũng giả say hành hạ vợ để tránh lới pháp luật.

2- Ghen tuông.

Người chồng thường buộc tội vợ dâm dúi lăng nhăng với người khác, đôi khi vợ có bầu

với mình nhưng cứ ngược ngạo nói là con người nào đó rồi hành hung vợ.

3- Gia đình có khó khăn tài chánh,

công việc của người chồng có nhiều trở ngại, căng thẳng, nội tình xáo trộn vì bệnh tật, vì mâu thuẫn giữa bố mẹ, con cái.

4- Một số người còn ôm lấy cái quan niệm cũ xưa

cho rằng vợ con là sở hữu của họ, muốn chứng tỏ họ là chúa, nên khi chỉ một bức mình nhỏ nhất là họ mang vợ ra hành hạ. Nhiều người không cần nại lý do, muốn hành hung lúc nào là làm.

5- Có người khi còn bé chứng kiến bạo lực

xảy ra giữa bố mẹ rồi cho sự hành hung vợ là chuyện bình thường trong mọi hôn nhân.

Hậu quả sự bạo hành

Nạn nhân của bạo hành sẽ mang những thương tích về thể chất cũng như giao động về tinh thần.

Trên người có nhiều vết bầm, vết sẹo trên da, những gãy xương, thương tích trong miệng, dưới cơ quan sinh dục. Có nạn nhân bị hư thai, sanh non hoặc mang thai ngoài ý muốn sau khi bị hành hiếp hay đau yếu lặt vặt như nhức đầu, đau mình, rối loạn tiêu hóa.

Về tinh thần, họ trở nên hoảng sợ, thiếu tự tin, thụ động, buồn rầu, lo nghĩ. Nhiều khi họ tự trách mình đã gây ra những lỗi lầm với chồng cho nên mới có chuyện. Nhiều người nói là cái đau về thể xác thì có thể chịu đựng được nhưng cái đau tinh thần thì quá mãnh liệt, họ không kham nổi nên đôi khi đưa đến tìm quên trong rượu chè, hút xách. Họ thường là thân chủ trung thành của phòng cấp cứu hay bác sĩ gia đình.

Luật pháp với sự bạo hành

Đa số các trường hợp bạo hành đều không được đưa ra ánh sáng vì người hành hung đương



nhiên phủ nhận mà nạn nhân lại giấu diếm. Họ sợ sẽ bị chồng hành hạ trả thù nặng hơn nên cần rằng chịu đựng, nghĩ rằng xấu chàng hổ ta. Họ cũng không muốn ai biết chuyện chẳng lành vì nếu hôn nhân chẳng may tan vỡ thì miệng người đàm tiếu, quy trách nhiệm cho mình. Cho nên rất khó khăn khi nói chuyện với nạn nhân để hiểu rõ sự tình hầu giúp đỡ.

Có một số câu hỏi được dùng để tìm hiểu nội vụ như là hỏi dò nạn nhân xem có trở ngại gì trong tình nghĩa vợ chồng; có bao giờ cảm thấy bất an ở nhà; thấy họ luôn luôn hốt hoảng sợ hãi thì hỏi coi ông chồng có bao giờ dùng vũ lực; ông chồng có cấm chỉ bà đi ra ngoài mua bán, thăm bạn bè; có bao giờ bà bị chồng ép buộc làm tình; thái độ của ông chồng khi say rượu; chồng có đập phá đồ đạc trong nhà. Những câu nói như: “Bà đâu có tội tình gì mà phải chịu đựng sự hành hạ như vậy”, đôi khi làm nạn nhân tin tưởng hơn để dốc bầu tâm sự.

Tại hầu hết các quốc gia, bạo hành gia đình đều bị pháp luật có biện pháp trừng trị. Bên Mỹ, khi người bạo hành mới chỉ là thường trú nhân thì có thể bị trục xuất về nguyên quán nếu tòa kết tội bạo hành hay vi phạm lệnh cấm tới gần.

Nếu cảm thấy thân thể bị đe dọa, nạn nhân có thể kêu cảnh sát để được che chở. Khi bạo hành liên tục xảy ra, nạn nhân có thể xin tòa án

Trang Mục Vụ Gia Đình

ban hành lệnh tạm thời cấm chỉ hung nhân tới gần. Để có giấy này, nạn nhân phải trình diện trước vị quan tòa, trình bày những chứng tích bị bạo hành như báo cáo của cảnh sát, giấy chứng thương của bác sĩ. Một vài tiểu bang ở Mỹ, khi các bác sĩ nghi ngờ có bạo hành đều phải thông báo cho cảnh sát, nhất là khi nạn nhân ở trong tình trạng nguy hiểm và không có nơi nương tựa.

Hầu hết mỗi thành phố đều có nhà tạm trú ngắn hạn cho nạn nhân trong khi chờ giải quyết khó khăn, có đường dây điện thoại nóng-khẩn cấp để hướng dẫn, hỗ trợ.

Lý do không ra đi

Một câu hỏi thường được nêu ra là tại sao nạn nhân không chịu dứt khoát xa lánh người đã hành hạ mình. Nhiều lý lẽ được nêu ra:

- Chia tay là một việc cần sửa soạn chứ không phải dùng dùng xách gói ra đi.
- Vẫn còn thương yêu.
- Phụ thuộc tài chánh; không chịu trả tiền trợ cấp.
- Muốn con cái có cột trụ là người cha.
- Sợ chồng đe dọa lấy mất con, đe dọa tính mệnh mình hay thân nhân, phá hủy đồ đạc, tài sản.
- Tự trách mình đã làm chồng phật ý vì vụng về, thiếu duyên dáng.
- Tôn giáo, gia đình không cho phép dứt bỏ.

Nhiều anh chồng vũ phu cũng lắm đòn phép, tỏ vẻ hối hận ăn năn, thề thốt sẽ không bao giờ đụng tới chân lông của vợ. Vợ nhẹ dạ, cả tin, cho chồng cơ hội để thay đổi để rồi ngựa quen đường cũ, đâu vẫn hoàn đó.

Cuối cùng thì đa số cũng vẫn phải ra đi vì sự an toàn của mình nhưng sau những sửa soạn, quyết tâm, với nhiều nghị lực bản thân và hỗ trợ từ bên ngoài. Họ phải tập trung vào việc làm sao để nếp sống riêng rẽ được ổn định: sẵn sàng về sức khỏe thể xác, tinh thần, an toàn tài

chánh, bảo hiểm sức khỏe, có nơi ăn ở, trường học cho con cái.

Bạo hành nữ trên nam

Thế còn bạo hành mà quý bà vợ áp đặt trên ông xã thì sao?

Mới nghe thì tưởng như truyện Phong Thần nhưng các chuyên gia về vấn đề gia đình đều xác nhận là bạo hành gia đình diễn ra hai chiều. Đã có nhiều trường hợp người đàn ông bị vợ ức hiếp, đôi khi đánh đập khá tàn nhẫn. Người đàn bà thường không dùng khí giới mà xé quần áo, đập phá đồ quý riêng của chồng, tiêu hủy hình ảnh kỷ niệm, la hét xỉ vả hoặc hành hạ tâm thần một cách đốn đau như cảnh Thúc Sinh chứng kiến Kiều bị Hoạn Thư hành hạ. Họ sẽ dùng sức mạnh khi có cơ hội như trường hợp một phụ nữ cách đây mấy năm cắt đứt của quý của đức lang quân.

Những trường hợp bạo hành ngược này ít được công luận biết vì người đàn ông không dám nói ra sợ bị nhạo báng, xấu hổ mà cũng vì ít người tin là có thật. Thân nam nhi mà bị vợ hành thì đâu dám đi khoe hoặc trình có cò bót. Và bạo hành tiếp tục xảy ra với đàn ông là nạn nhân và đàn bà chủ động.

Một chuyên gia về vấn đề khó khăn trong gia đình, bà Patricia Pearson, tác giả cuốn sách “When she was bad: Violent women and the Myth of Innocence”, cho hay là đàn bà cũng có thể trở nên vũ phu bạo lực chứ không phải chỉ riêng đàn ông, và vấn đề bạo hành ngược này sẽ được quan tâm nghiên cứu nhiều hơn trong tương lai gần đây.

Mong vậy thay!

BS. Nguyễn Ý-ĐỨC

Bạo hành gia đình (ykhoa.net)

Khi thanh thiếu niên gắn bó với điện thoại

Với sức phát triển vượt bậc của công nghệ hiện đại, đối với thanh thiếu niên, điện thoại di động được coi là một vật bất khả phân ly, là cứu cánh không thể thương lượng. Câu chuyện dưới đây không còn xa lạ, hy hữu, nếu không muốn nói, rất gần gũi, phổ biến ở bất cứ đâu.

Trong nhiều năm, hai vợ chồng tôi mong mỏi có cháu để bồi đắp ươm mầm ươm hạt sau khi nghỉ hưu. Và thật hạnh phúc, khi chúng tôi có 3 đứa cháu ngoại! Con gái tôi lần lượt gửi các cháu để chúng tôi chăm sóc ngay từ khi các cháu còn rất nhỏ. Đối với chúng tôi, đó thực sự là khoảng thời gian hết sức tuyệt vời. Chúng tôi hầu như dành hết thời gian để chăm sóc lũ trẻ: nấu cho chúng ăn, đọc sách cho chúng nghe, đưa chúng đến thư viện, và tận hưởng những buổi vui chơi tại công viên. Theo dòng thời

gian, các cháu bây giờ 11, 14 và 17 tuổi, tôi cảm thấy chúng tôi đã xây dựng được mối tương quan rất thân thiết với các cháu.

Nhưng rồi, mọi sự thay đổi nhanh đến độ ngỡ ngàng, khi con gái và con rể của chúng tôi quyết định cho bọn trẻ dùng điện thoại di động, và thực, tôi không hề nói sai: toàn bộ tính cách của chúng đã thay đổi!

Bọn trẻ hoàn toàn không còn hứng thú với việc dành thời gian cho chúng tôi vì chúng luôn cắm mặt vào điện thoại thông minh của mình hầu như 100% thời gian. Ngay cả khi chúng tôi đề nghị đưa chúng đến nhà hàng chúng vốn yêu thích, hoặc dự một sự kiện thể thao trong thành phố. Thật là tổn thương khi chúng tôi dành cả buổi chiều với chúng mà không có được bất kỳ cuộc trò chuyện có ý nghĩa nào, vì chúng thực sự phớt lờ chúng tôi và chỉ dán mắt vào điện thoại!



Tôi đã nói chuyện với con gái và con rể của chúng tôi về điều này kể cả cảm giác bị tổn thương khi bọn trẻ không chú ý đến chúng tôi nhưng điều tồi tệ hơn, đó là cả hai không muốn giải quyết vấn đề này. Thật thế, con gái tôi đưa ra câu trả lời rằng: „Đây là những gì trẻ em ngày nay thấy thích thú, và bố mẹ cũng cần ngừng làm mọi thứ thuộc về cảm xúc



của bố mẹ“. Sau một thời gian, vì cảm thấy không thể khiến các cháu lưu tâm đến tình yêu thương mà chúng tôi dành cho chúng, chúng tôi đã nghĩ đến việc làm ngơ, không bận tâm tới chúng nữa. Dù thế, điều tôi lo lắng nhất là bọn trẻ đang bỏ lỡ khoảng thời gian đặc biệt với ông bà của chúng!

Trong trường hợp này, một chuyên viên tâm lý đã chia sẻ những trải nghiệm như sau.

Trước hết, mặc dù nhận xét của cha mẹ bọn trẻ của là đúng — ngày nay điện thoại thông minh là thứ mà bọn trẻ yêu thích — nhưng điều đó không có nghĩa là chúng được phép phớt lờ hoặc cư xử thô lỗ với ông bà.

Vấn đề nghiêm trọng ở đây là người mẹ không nghĩ rằng cảm xúc của người bà về tình huống này là quan trọng. Cô ấy đang tạo điều kiện cho các con của mình trở nên chai sạn khi không dạy chúng cân nhắc đến cảm xúc của người khác. Thay vào đó, cô ấy cho phép bọn trẻ cư xử một cách ích kỷ khi chỉ biết quan tâm đến sở thích chú tâm đến điện thoại của mình. Trẻ em không đột nhiên dờ mắt khỏi điện thoại và bắt đầu cư xử chu đáo với người lớn tuổi một cách kỳ diệu! Cách cư xử tốt được dạy bằng việc yêu cầu chúng chú ý

đến người khác và cảm nhận cảm xúc của những người xung quanh. Ở đây, không phải là lỗi của bọn trẻ mà là lỗi của cha mẹ chúng vì đã không dạy chúng cách cư xử đúng đắn.

Tuy nhiên, có những điều mà ông bà có thể làm để khôi lại mối tương quan với các cháu của mình trong giai đoạn tuổi thiếu niên rất quan trọng này:

1. Tìm hiểu một chút về văn hóa đại chúng.

Chúng ta cần quan tâm và dành thời gian để tìm hiểu một chút về đội thể thao, nhạc sĩ, hoặc phim yêu thích của chúng. Một số ông bà mắc sai lầm khi tập trung cuộc trò chuyện với trẻ vào “những ngày xưa tươi đẹp” hơn là cập nhật những điều mà bọn trẻ quan tâm. Hãy nhờ các cháu kiểm tra web về thánh ca, về chương trình sống đạo, hoặc về ẩm thực mà bạn có thể thích. Điều này sẽ cung cấp cho bạn điều gì đó để nói về điều đó sẽ khiến trẻ thích thú.

2. Gặp gỡ những đứa trẻ trên sân chơi của chúng.

Chúng ta chẳng bao giờ là quá già để sử dụng công nghệ mới nhất. Nếu có thể sử dụng điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng, chúng

ta có thể cân nhắc việc tạo tài khoản mạng xã hội hầu có một nền tảng chung để chia sẻ với các cháu của mình. Bạn không biết cách thiết lập Facebook, Twitter? Hãy nhờ các cháu ở tuổi thiếu niên giúp đỡ bạn!

3. Giữ khiêu hài hước.

Thay vì nhắc bọn trẻ về việc chúng chúi đầu vào điện thoại, hãy gửi một tin nhắn cho chúng với nội dung: “Này, các chàng trai/cô gái dễ thương! Có muốn một bữa gà rán không?” hoặc có thể khơi mào trò chơi: “Nào, chúng ta chơi trò chơi đố vui giáo lý nhá!” hoặc “Chúng ta cùng thử hát Thánh ca với nhau xem có thuộc không?”,... Những biểu tượng cảm xúc vui nhộn cũng có nhiều khả năng thúc đẩy trẻ hướng tới cuộc trò chuyện với bạn hơn là cảm xúc bị tổn thương.

Tuổi thiếu niên là khoảng thời gian bất an khi trẻ bước vào hành trình khám phá bản thân cách rõ nét và mạnh mẽ hơn. Những đứa trẻ đang nỗ lực để khẳng định cá tính của mình, để hòa nhập và để được nhìn nhận, đồng thời cố gắng vượt qua ranh giới giữa sự tự lập và việc phụ thuộc vào cha mẹ. Hiểu được như thế, bạn

hãy kiên nhẫn lắng nghe và cố gắng đồng cảm với quan điểm của trẻ ngay cả khi bạn không hoàn toàn đồng ý với những quan điểm ấy để xây dựng tình bạn với chúng. Bạn chỉ có thể phát hiện ra rằng bọn trẻ háo hức tận hưởng thời gian ở bên bạn theo những cách chúng cảm thấy trưởng thành hơn và bổ ích cho đôi bên.

Đức Giêsu, Con Thiên Chúa làm người cũng đã trải qua lứa tuổi thanh thiếu niên, với những thách đố nhất định, chắc chắn Người luôn thấu hiểu những thay đổi về tính cách của trẻ và cảm xúc của chúng ta khi trải nghiệm những đứa cháu của mình không còn gần gũi với mình để thay vào đó là gắn bó với chiếc điện thoại.

Do đó, hãy dâng tất cả cho Người và nhắc mình rằng: Tình yêu thương và sự động viên của ông bà có thể là nguồn sức mạnh và sự hỗ trợ hữu hiệu cho trẻ trong khoảng thời gian phát triển quan trọng này. Vì vậy, đừng từ bỏ cháu của bạn!

Marybeth Hicks

Nt. Anna Ngọc Diệp, OP
Đòng Đa Minh Thánh Tâm
Theo: catholicdigest.com

Giáo Hội và Mạng xã hội Ứng dụng Mạng xã hội vào sứ mạng loan báo Tin Mừng

Lời nói đầu

Trong Tin Mừng theo Thánh Matthêu, Chúa Giêsu nói: “VẬY anh em hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ, làm phép rửa cho họ nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần” (Mt 28,19-20). Thế nhưng, để thi hành huấn lệnh này trong thời đại ngày nay - một thời

đại khác biệt với thời của Chúa Giêsu - chúng ta không nhất thiết phải ra đi đến khắp mọi nơi.

Là người Công giáo, ơn gọi của mỗi người chúng ta cũng như của Giáo hội là trở thành người đem Tin Mừng của Chúa Giêsu đến cho mọi người. Chúng ta được kêu gọi để trở thành người chia sẻ với người khác những niềm vui và



những gọi mời của đức tin. Vì tầm quan trọng của sứ vụ này, nên chúng ta cần sử dụng tất cả những phương tiện tốt nhất hiện có.

Theo dòng lịch sử, phương tiện mà Giáo hội sử dụng để thi hành sứ mạng loan báo Tin Mừng đã được hỗ trợ bởi các công nghệ theo từng thời kỳ. Đối với Thánh Phaolô Tông đồ, đó là hệ thống đường sá La Mã. Đối với thời kỳ Cải Cách, đó là máy in. Đối với chúng ta ngày nay, đó là sức mạnh của Internet, thứ đang nằm trong tầm tay của gần như tất cả mọi người. Điều này có được là nhờ công nghệ hiện đại và sự ra đời của các mạng xã hội. Trong thời đại này, chúng ta có thể tiếp cận và giảng dạy cho hầu hết mọi người trên thế giới thông qua một thiết bị đơn giản mà chúng ta cầm trên tay. Thiết bị đó có thể là một máy tính xách tay hoặc một chiếc điện thoại di động trong túi chúng ta. Thế giới đã thay đổi và mở ra những cơ hội lớn cho Giáo hội trong thời đại hôm nay.

Trong kỷ nguyên hiện đại này, chúng ta đang bị bao vây và đôi khi bị tra tấn bởi các thiết bị điện tử - máy tính, điện thoại thông minh, Ipad, máy tính bảng - và các mạng xã hội như Facebook, Twitter, Instagram, TikTok... Thế nhưng, trong mọi hoàn cảnh, Giáo hội Công giáo và các vị Giáo hoàng trong 50 năm trở lại đây (hoặc có thể lâu hơn) đã luôn nhấn mạnh: phải khai

thác triệt để những cơ hội này để phục vụ Thiên Chúa và Giáo hội.

Trong trường hợp ở Châu Âu và Châu Mỹ, sự tham dự thánh lễ của giáo dân trong các nhà thờ nhìn chung đang suy giảm nhanh chóng và cần phải có một giải pháp tức thời. Ngay cả đối với các nhà thờ ở Châu Phi vốn được cho là có đông giáo dân tham dự thánh lễ, thì các nhà thờ này cũng chỉ đón tiếp một số giáo dân tham dự thánh lễ trong khoảng thời gian từ 1 đến 3 giờ mỗi tuần. Tuy nhiên, những tín hữu này và cả những người xung quanh họ đang dành một lượng lớn thời gian để kết nối và đắm mình trong các mạng xã hội.

1. Quan điểm của Giáo hội về việc sử dụng các phương tiện truyền thông xã hội

Trong tài liệu của Công đồng Vatican II năm 1963, “Inter Mirifica” (Sắc lệnh về các phương tiện truyền thông xã hội), các nghị phụ Công Đồng đã nhìn thấy cần phải giáo dục mọi người trong Giáo hội biết sử dụng các phương tiện truyền thông xã hội để thăng tiến đời sống của Giáo hội.

Vào Ngày thế giới truyền thông xã hội được tổ chức lần đầu tiên năm 1967, Đức Giáo hoàng Phaolô VI đã nói rằng: “Trong một hiện trạng rộng khắp và phức tạp của các mạng xã hội hiện đại, chẳng hạn như báo chí, phim ảnh, phát thanh và truyền hình, ở đó bày tỏ và hiện thực hóa một kế hoạch tuyệt vời bởi sự quan phòng của Thiên Chúa, chúng mang đến cho nhân loại những cách thức mới mẻ chưa từng có để đạt đến sự trọn hảo và cùng đích tối hậu.” Tuy nhiên, ngài cảnh báo rằng: “Dù xuất sắc đến đâu đi nữa, người ta cũng không thể bỏ qua sự nguy hiểm và thiệt hại mà những phương tiện này có thể gây ra cho cá nhân và xã hội, khi chúng không được sử dụng bởi những người có tinh thần trách nhiệm hoặc có ý hướng lương thiện, phù hợp với trật tự đạo đức khách quan”.

Ngày nay, các mạng xã hội và các phương tiện đi kèm trong việc truyền tải thông tin đang phát triển nhanh hơn nhiều so với những gì chúng ta có thể nắm bắt. Vào Ngày thế giới truyền thông xã hội lần thứ 36 năm 2002, Đức Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II đã đặc biệt nhắc đi nhắc lại về internet khi ngài nói: “Giáo hội tiếp cận phương tiện mới mẻ này với thái độ thực tiễn và tin tưởng. Cũng như những phương tiện truyền thông khác, đây là một phương tiện chứ không phải là cùng đích tự thân. Internet có thể ban tặng những cơ hội tuyệt vời để loan báo Tin Mừng nếu nó được sử dụng cách thành thạo và khi ta ý thức rõ đến mặt mạnh và mặt yếu của nó”.

Sau khi suy xét việc sử dụng các mạng xã hội, Đức Giáo hoàng Phanxicô đã nói: “Khi sử dụng các công nghệ hiện đại và các mạng xã hội, điều quan trọng là phải biết cách đối thoại và phân định để biểu lộ một sự hiện diện đầy lắng nghe, thân tình và khích lệ. Các con đừng sợ! Hãy để mình hiện diện theo cách này, hãy biểu lộ bản sắc Kitô hữu của mình khi các con trở thành công dân của thế giới kỹ thuật số. Một Giáo hội bước theo con đường này là một Giáo hội học được cách đi cùng với tất cả mọi người”.

Trong bài phát biểu trước Hội đồng Giáo hoàng về truyền thông xã hội vào ngày 27 tháng 6 năm 2015, Đức Giáo hoàng Phanxicô kêu gọi: “Một lực địa kỹ thuật số rộng lớn không chỉ liên quan đến công nghệ mà còn bao gồm những người nam và nữ thực sự, họ mang đến đó niềm hy vọng, sự đau khổ, mối quan tâm và sự tìm kiếm những gì là chân thật, đẹp đẽ và tốt lành. Bằng niềm hân hoan và hy vọng, chúng ta cần mang Chúa Kitô đến cho họ giống như Mẹ Maria mang Chúa Kitô đến trong tâm hồn của mọi người;... Nhiệm vụ của các mục tử là giảng dạy và hướng dẫn các tín hữu để họ đạt đến ơn cứu độ và sự hoàn thiện của bản thân, cũng như của toàn thể gia đình nhân loại. Với sự trợ giúp

của các phương tiện truyền thông này, nhiệm vụ của các vị mục tử sẽ đạt hiệu quả hơn. Hơn nữa, các tín hữu phải cố gắng làm cho tinh thần Kitô giáo thấm đượm vào những phương tiện truyền thông này, để chúng có thể hoàn toàn đáp ứng những kỳ vọng lớn lao của nhân loại và đứng theo ý định của Thiên Chúa.”

Trong kế hoạch hướng đến tương lai, Giáo hội phải tham gia vào việc sử dụng công nghệ kỹ thuật số. Nhưng để thực hiện điều này, Giáo hội cần sự khôn ngoan và có kế hoạch toàn diện. Trước tiên và trên hết, đó là sự khôn ngoan để nhận biết các phương tiện truyền thông xã hội chỉ đơn thuần là một công cụ. Nó giúp Giáo hội: tham gia vào những cuộc đối thoại; chia sẻ những mối quan tâm; và sáng tạo những nội dung. Còn các ứng dụng kỹ thuật số, các công cụ truyền thông bằng máy vi tính, các công nghệ di động và các trang web thì tạo điều kiện thuận lợi cho việc truyền tải những nội dung trên.

Công nghệ kỹ thuật số không còn là một không gian xã hội mang tính dự phòng nữa, giờ đây nó trở thành nền tảng chính để cung cấp và tiếp nhận thông tin. Tính chất liên tục và linh hoạt của internet đã đáp ứng nhu cầu đa dạng của các nhóm cùng sở thích, và cho phép một sự tích hợp lớn về ý thức hệ.



Nhiệm vụ đi khắp tứ phương thiên hạ của các Kitô hữu sẽ không còn thực hiện bằng cách cưỡi lừa vào thành Giêrusalem nữa, mà là đi vào những không gian ảo được tạo sẵn thông qua công nghệ kỹ thuật số. Trong nền văn hóa kỹ thuật số hiện nay, cũng như trong mọi thời đại, nhiệm vụ của các Kitô hữu vẫn luôn là loan báo Tin Mừng cho thế giới. Mỗi tín hữu thực hiện điều này bằng cách chia sẻ những câu chuyện cụ thể của mình. Qua việc trình bày cách công khai chân lý được mô tả trong Kinh Thánh, những người của thế hệ này cũng như những thế hệ trước, kể lại chân lý về Thiên Chúa theo cách thích hợp của thế hệ mình.

2. Thái độ của một số Kitô hữu đối với mạng xã hội

Ngày nay, trong một số địa hạt Kitô giáo, người ta rất khó tìm được những người nói tích cực về các mạng xã hội. Đa số tín hữu ở những địa hạt này thường lan truyền sự khinh miệt công khai đối với các phương tiện truyền thông hiện đại. Họ thường kết luận cách chắc chắn rằng: chính các mạng xã hội gây ra những tuyệt vọng và bi quan trong xã hội. Một số bài báo đã được viết ra để nói về cách thức các mạng xã hội hủy hoại đời sống cộng đoàn. Ở đây, tôi không giảm bớt hay phủ nhận những khía cạnh tiêu cực của các mạng xã hội, đặc biệt khi nó liên quan đến Giáo hội Công giáo, nhưng tôi có một cách tiếp cận khác trong bài viết này.

Lý do mà họ đưa ra rất đơn giản và đôi khi là chính đáng. Đúng là các mạng xã hội tạo ra những diễn đàn đầy thách thức và không thân thiện. Ngày nay, một cuộc thảo luận trên các mạng xã hội thường rất dễ biến thành một cuộc tranh luận, rồi cuộc tranh luận đó lại biến thành một cuộc chiến và trong cuộc chiến sẽ xuất hiện những sự vu khống.

Nhưng đó lại chính là lý do để các tín hữu Công giáo cần phải trình bày thông điệp về tình

yêu và niềm tin nơi Đức Giêsu Kitô trên các mạng xã hội này. Bây giờ là lúc để cho thế giới thấy: thế nào là một đời sống Kitô hữu đích thực, là yêu thương người lân cận như chính mình, là bảo vệ sự sống dưới mọi hình thức và thế nào là tôn thờ Chúa Giêsu trong Thánh Thể.

Các mạng xã hội cho phép chúng ta giao tiếp với hàng trăm nghìn người chỉ bằng một cú nhấp chuột. Vậy còn nơi nào tốt hơn Facebook, Twitter, Instagram, YouTube v.v... để lan truyền những thông điệp về hy vọng và tình yêu này!

Nhìn nhận các mạng xã hội như một món quà đặc biệt từ Thiên Chúa chính là bước khởi đầu trong việc sử dụng các mạng xã hội để làm chứng cho Chúa Kitô và loan báo những kỳ công vĩ đại của Người. Trong thông điệp cho Ngày thế giới truyền thông xã hội năm 2016, Đức Giáo hoàng Phanxicô đã ám chỉ đến điều này khi nói: “Thư điện tử, tin nhắn, các mạng xã hội và trò chuyện trực tuyến (chat) cũng có thể là những hình thức truyền thông đầy tính nhân văn. Không phải công nghệ xác định truyền thông có xác thực hay không, mà là trái tim và khả năng của con người có biết sử dụng các phương tiện sẵn có một cách khôn ngoan hay không”.

Điều quan trọng cần lưu ý là chúng ta có thể sử dụng các mạng xã hội của mình để mời mọi người tham dự Thánh lễ, yêu mến Thiên Chúa, đi xưng tội và tham gia nhiều sự kiện Công giáo khác. Do đó, chúng ta phải thừa nhận rằng bạn bè trên Facebook của chúng ta hoặc hàng nghìn người theo dõi tài khoản Twitter của giáo xứ chúng ta chính là những cộng đồng thực sự. Điều đó có nghĩa là chúng ta phải sử dụng các mạng xã hội để phục vụ và hướng dẫn những cộng đồng này, bằng cách cung cấp cho họ những nội dung giúp họ gặp gỡ được Chúa Giêsu. Cho dù đó là một câu trích dẫn truyền cảm hứng, một lời an ủi từ Kinh thánh, một video giáo lý, một Thánh lễ hoặc một sự kiện được phát trực tiếp... tất cả đều chia sẻ sự phong phú trong truyền

thống Công giáo của chúng ta. Chúng ta cần cung cấp một điều gì đó thực sự có giá trị cho bạn bè và những người theo dõi chúng ta trên các mạng xã hội. Nếu nội dung chia sẻ có ý nghĩa, thì chúng ta đang đưa mọi người đến gặp gỡ Chúa Giêsu Kitô.

Một nội dung có ý nghĩa thì luôn mang tính hai mặt: tính chân thực và tính dễ bị tổn thương. Khi cuộc sống diễn ra trên các mạng xã hội và mọi người bị tấn công bởi quảng cáo và tiếng ồn, thì tính chân thực luôn được ước mong. Họ mong ước một điều gì đó an ủi, bền vững và giúp họ tìm thấy ý nghĩa trong cuộc sống hiện đại xô bồ. Quả thật, điều gì đó chính là một Con Người và Con Người đó chính là Đức Giêsu Kitô.

Trong vai trò Giám đốc truyền thông ở Nigeria và bây giờ là tại RECOWA / CERAIO, tôi đã chứng kiến mọi người hưởng ứng mạnh mẽ thế nào với những video ngắn, những suy tư chân thực và những bức ảnh mang tính giáo dục về đời sống thiêng liêng. Thông thường, họ tương tác với một số giám mục của chúng tôi – những người sử dụng các mạng xã hội để đăng những suy niệm hàng ngày – qua việc đặt các câu hỏi và xin những lời cầu nguyện. Tương tự như vậy, các giáo xứ cũng sử dụng các mạng xã hội để làm nổi bật các sự kiện, chia sẻ những lời khôn ngoan từ các mục tử, cung cấp các phương pháp về cầu nguyện và suy tư cho các tín hữu,... tất cả đều đang được sử dụng thông qua các mạng xã hội và đang giúp thăng tiến đời sống giáo dân và mọi người.

Các mạng xã hội cũng khiến người sử dụng dễ bị tổn thương hơn. Đây là đặc tính vốn có và thường xuyên của các mạng xã hội khi người sử dụng công khai những hy vọng, ước mơ, cảm xúc, ý kiến và trải nghiệm hàng ngày của họ để mọi người cùng xem.

Ngày nay, nhiều người sống cuộc sống của họ trên các mạng xã hội và họ cũng mong đợi

các đoàn thể trong giáo xứ của họ cùng tham gia với họ trên đó. Thật cần thiết khi các giáo xứ, các trường học và các giáo phận của chúng ta cũng tham gia vào các mạng xã hội, sử dụng ngôn ngữ thân thiện và cho mọi người thấy “đằng sau hậu trường” của các cộng đoàn này. Điều này cho phép chúng ta trình bày một Giáo hội bao gồm những con người, với tất cả những vinh quang và gian khổ, với những nỗ lực hết mình để phụng sự Thiên Chúa. Theo cách này, chúng ta vừa là những người chân thực, cũng vừa là những người dễ bị tổn thương.

Chúng ta không thể vô tâm và khinh miệt các mạng xã hội chỉ vì nó có thể thường xuyên gây ra những tổn thương. Thay vào đó, nếu chúng ta mang một tinh thần yêu thương và vui mừng được khơi nguồn từ Đức Kitô vào trong mọi việc chúng ta làm trên các mạng xã hội, thì chúng ta đang cung cấp một chứng tá vô cùng thuyết phục. Chính Đức Kitô đã nói với chúng ta rằng: “Mọi người sẽ nhận biết anh em là môn đệ của Thầy ở điểm này: là anh em có lòng yêu thương nhau” (Ga 13,35).

Không có gì đúng đắn hơn, không có trình thuật nào mạnh mẽ hơn và cũng không có sứ điệp nào mang tính mời gọi hơn Tin Mừng. Chúng ta hãy cố gắng chia sẻ điều đó thông qua gương sống chứng tá yêu thương của chúng ta trên các mạng xã hội.

3. Các mạng xã hội trong việc phục vụ của Giáo hội

Ngay từ những ngày đầu, Giáo hội Công giáo đã đặt một sự quan tâm lớn vào việc loan báo sứ điệp Tin Mừng. Sự quan tâm này đã được nhiều người thực hiện theo nhiều cách khác nhau và một trong những cách quan trọng là thông qua lĩnh vực công nghệ và các mạng xã hội đang phát triển.

Giờ đây, mọi người được liên kết với nhau hơn bao giờ hết nhờ vào các mạng xã hội trên



mạng internet. Tiềm năng loan báo Tin Mừng qua các mạng này gần như không giới hạn và nhiều người vẫn chưa khám phá hết tiềm năng của nó. Theo trang internetworldstats.com, hơn 270 triệu người ở Bắc Mỹ sử dụng internet và con số đó đang tăng lên nhanh chóng. Trong một nghiên cứu tương tự, trang b2bsocialmediaguide.com tuyên bố rằng 73% người dùng internet ở Hoa Kỳ tiếp cận Facebook, người không lờ đi đâu về mạng xã hội.

Tôi nghĩ rằng thật là khinh suất khi Giáo hội và các thành viên của Giáo hội không sử dụng nguồn tài nguyên quý giá này. Bằng cách sử dụng các mạng xã hội, chúng ta có thể loan báo Tin Mừng qua video về mọi thứ, từ các cuộc trò chuyện cho đến việc hộ giáo. Tương tự như vậy, Giáo hội có thể sử dụng các mạng xã hội để truyền tải các chuyên đề có sức ảnh hưởng, làm thay đổi cuộc sống và mở rộng tầm nhìn của mọi người về chân lý hoặc truyền cảm hứng để họ tìm hiểu thêm.

Nhiều tổ chức Công giáo đang sử dụng các mạng xã hội để loan báo Tin Mừng. Ví dụ, trang Catholic Online trên Facebook có hơn 35.000 lượt “thích”, có nghĩa là khi họ đăng tải nội dung trên trang Facebook của họ, tất cả những người thích họ có thể sẽ nhìn thấy nội dung đó trên bản tin của mình. Những người “thích” họ cũng

có quyền truy cập dễ dàng hơn vào nội dung của họ trên Facebook và có nhiều khả năng truy cập trang web của họ hơn.

Thông qua các mạng xã hội, Giáo hội Công giáo có tiềm năng loan báo Tin Mừng bằng cách quảng bá sách Công giáo, chuỗi Mân côi, các ảnh tượng, phẩm phục của giáo sĩ, các vật dụng thánh, v.v... Mạng xã hội sẽ thu hút sự chú ý của thế giới nếu được sử dụng đúng cách và nhiều nhóm Công giáo hiện đang làm điều đó. Rất dễ dàng nhìn internet và các mạng xã hội với những sai lầm và các lạm dụng của nó. Tuy nhiên, tôi mời gọi tất cả mọi người, đặc biệt là các giám mục, linh mục và tu sĩ phải nhanh chóng khám phá ra tiềm năng của các mạng xã hội trong việc loan báo sứ điệp Tin Mừng và thi hành các điều tốt đẹp bằng các phương tiện sẵn có trong tay. Hãy nhớ rằng: “Điều kiện để cái ác giành chiến thắng là khi những người tốt không làm gì cả” – Edmund Burke.

4. Tiếp cận con người trong thời đại kỹ thuật số

Có nhiều người không bao giờ chấp nhận lời mời từ những người bạn Kitô giáo để tham gia vào các việc công ích của giáo xứ hoặc vào các nhóm nhỏ học Kinh thánh. Tuy nhiên, những người này có thể thích truy cập và xem một video với thông điệp Kitô giáo hấp dẫn được đăng tải trên Twitter bởi những người bạn Công giáo. Một người có thể không bao giờ nghĩ về việc tìm đến Giáo hội để được giúp đỡ trong cơn khủng hoảng của mình, nhưng người đó có thể tìm thấy một nhóm hỗ trợ những người sầu khổ của Giáo hội khi đang lướt tin tức trên google, hoặc đăng nhập vào blog của một người bạn. Những người bạn cũ có thể chẳng còn gặp mặt với nhau được nữa, thế nhưng một người vẫn có thể dễ dàng liên hệ với một người bạn cũ Kitô giáo thông qua tin nhắn cá nhân trên Facebook, để xin lời cầu nguyện, tư vấn hoặc hướng dẫn tâm linh.



Khác với nhiều công nghệ và tiến bộ trong quá khứ, vẻ đẹp của kỷ nguyên kỹ thuật số nằm ở chỗ chi phí ban đầu khá thấp. Việc tạo lập hầu hết các tài khoản mạng xã hội đều được miễn phí. Blog và các trang web có thể không trả phí hoặc chỉ với một vài USD / một tháng để quản lý. Việc tạo ra các video và audio (Podcast) có thể được thực hiện bởi bất kỳ ai chỉ với một chiếc điện thoại thông minh. Đã qua rồi những ngày tháng cần đến các nhà phát hành sách để quảng bá rộng rãi ý tưởng, cũng không còn cần đến studio sản xuất để dựng phim, hay một đội ngũ chuyên nghiệp để thu âm giọng hát của bạn. Hiện nay, chỉ cần có internet, một phương tiện mà mọi người đều có thể sử dụng. Người dùng nào có nội dung đáng giá và hấp dẫn sẽ được đưa lên hàng đầu, còn những nội dung nhàm chán hoặc không hợp thời sẽ chẳng được ai đoái hoài. Đây không phải là vấn đề về chi phí đầu tư, nhưng liên quan đến việc thu hút thế giới bằng những tiếng nói chân thực và có giá trị.

Giáo hội tồn tại không với mục đích nào khác hơn ngoài việc dẫn đưa mọi người đến với Chúa Giêsu và làm cho mọi người trở nên đồng hình đồng dạng với Người. Chúng ta hãy mạnh dạn dần thân với một óc sáng tạo, ngập tràn táo bạo và với những công cụ mới kỳ diệu trong tay chúng ta để sẽ chia Tin Mừng cho nhiều người hơn nữa. Như Chúa Giêsu đã làm, chúng

ta cũng hãy làm một cuộc nhập thể; nhận thấy chính mình trong mọi người ở mọi nơi, mọi lúc. Bằng cách đó, Lời sẽ trở nên kỹ thuật số và cư ngụ giữa chúng ta.

5. Chúng ta dành bao nhiêu thời gian cho các mạng xã hội?

Nhà nghiên cứu Jason Mander tại Global Web Index gần đây đã minh định một thực tế rằng tổng thời gian online trung bình trong một ngày qua máy tính để bàn, máy tính xách tay, điện thoại và máy tính bảng ở Mỹ đã tăng từ 5,5 giờ trong năm 2012 lên 7,5 giờ trong năm 2018. Trong đó, truy cập mạng xã hội là một trong những mục đích chính của người dùng. Theo nghiên cứu của Mander, trung bình một người dành 2 giờ mỗi ngày cho các trang mạng xã hội như Facebook, Twitter, Instagram; và con số đó vẫn đang tiếp tục gia tăng hàng năm.

Mọi người đang nối kết, tìm kiếm bạn bè, hẹn hò, đọc tin tức và chúc mừng các sự kiện quan trọng trong đời sống của nhau. Ngoài ra, việc mua sắm, vui đùa và học tập trực tuyến cũng ngày càng nhiều. Những việc trên chiếm nhiều thời gian hằng ngày của mọi người hơn hầu hết các hoạt động khác của họ. Thế nên, cơ hội vàng này cần được Giáo hội khai thác triệt để, vì mạng xã hội cho đến nay vẫn là vùng đất mới cho sự hiện hữu mang tính biến đổi đời sống của Tin Mừng Chúa Giêsu.

Các bạn sẽ đồng ý với tôi rằng: Là thành phần của thế giới đang nhanh chóng trở thành một “ngôi làng toàn cầu”, Giáo hội cũng đang kinh qua những cơ hội và thách đố trước sự phát triển nhanh chóng của nền kỹ thuật truyền thông. Thú vị thay, môi trường truyền thông của Giáo hội được xây dựng bởi, không phải một hoặc hai, nhưng là tới bốn hình thức của văn hóa truyền thông, đó là truyền khẩu, in ấn, phát thanh truyền hình và kỹ thuật số. Trong khi sự chuyển dịch từ hình thức này sang hình thức khác là bản sắc

Trang Mục Vụ Gia Đình

của xã hội, thì hiện trạng của Giáo hội chúng ta lại không như vậy. Bằng sự dấn thân ngày càng nhiều vào diễn đàn kỹ thuật số do các mạng xã hội tạo ra, những người trẻ đang thiết lập các hình thức tương quan liên vị mới, tạo ra nhận thức mới về bản thân và đặt ra các vấn đề liên quan đến cách thức hành động đúng đắn hơn cho chính bản thân mỗi người.

6. Chúng ta hãy đi đến nơi những người hiện đại đang ở

Vincent Donovan (nhà thừa sai cho người Masai tại Tanzania trong những thập niên 60 và 70) đã đề cập trong cuốn “Christianity discovered” (Tạm dịch là Khám phá Kitô giáo) của mình: “Loan báo Tin Mừng là một tiến trình mang Tin Mừng đến cho mọi người tại chính nơi họ ở, chứ không phải tại nơi mà bạn muốn họ ở... Khi Tin Mừng vươn tới được con người tại chính nơi họ ở, thì sự đáp trả của họ đối với Tin Mừng sẽ sinh ra Giáo hội tại một vùng đất mới”.

Dù chúng ta có muốn hay không, xu hướng hiện nay vẫn là: ngày càng ít người đến tham dự các buổi phụng vụ tại các nhà thờ, kể cả trong số những người sùng đạo nhất, nhưng số người dành buổi sáng Chúa Nhật của họ (và cả những ngày khác) trên mạng xã hội thì ngày càng tăng. Như Donovan đã nhắc nhở chúng ta, Loan báo Tin Mừng là mang Chúa Giêsu đến cho mọi người tại chính nơi họ ở. Điều này cũng đồng nghĩa với việc học tập ngôn ngữ và văn hóa của họ để thu hút họ đến với sứ điệp có sức canh tân đời sống của Tin Mừng. Khi làm như vậy, chúng ta bắt đầu khai phá để xây dựng Giáo hội tại một vùng đất mới.

Là một người chịu trách nhiệm để sử dụng các mạng xã hội giúp nâng cao hình ảnh của Giáo hội ở Tiểu vùng Tây Phi, tôi đã thấy được những hoa trái và giới hạn của các mạng xã hội. Giáo hội Công giáo nên nắm lấy các mạng xã

hội hoặc ít nhất chấp nhận nó, không phải như một giải pháp nhất thời để vượt qua khó khăn, nhưng là một phương tiện để bắt đầu một cuộc đối thoại, để chuẩn bị và tiếp cận mọi người tại nơi họ ở. Sứ điệp về tự do đích thực và đời sống mới trong Chúa Giêsu Kitô, cũng như lời kêu gọi sống đời sống mới đó trong Giáo hội thì thật đáng giá để chúng ta phải sử dụng tất cả các phương tiện sẵn có.

Đức Giáo hoàng Bênêdictô XVI đã chia sẻ trong Sứ điệp ngày thế giới truyền thông xã hội lần thứ 44: “Sự bùng nổ tăng trưởng gần đây của các phương tiện truyền thông hiện đại và ảnh hưởng xã hội lớn lao của chúng đã làm cho chúng trở nên phương tiện quan trọng hơn bao giờ hết để giúp cho thừa tác vụ linh mục sinh được nhiều hoa trái”.

Như chúng ta đã biết, Đức Giáo hoàng Bênêdictô XVI là một người ủng hộ các mạng xã hội và ngài là vị Giáo hoàng đầu tiên sở hữu tài khoản cá nhân trên YouTube và Facebook. Ngài ủng hộ việc sử dụng mạng xã hội với mục đích loan báo sứ điệp Tin Mừng cho người trẻ, cũng như cho những ai am tường về công nghệ. Phương tiện này cũng là một công cụ mạnh mẽ cho hàng giáo sĩ. Ngài kết luận: “Các linh mục được mời gọi loan báo Tin Mừng bằng cách sử dụng những tài nguyên nghe - nhìn thuộc thế hệ mới nhất (hình ảnh, video, phim ảnh, blogs, websites), cũng như những phương tiện truyền thông. Điều này có thể mở ra những triển vọng to lớn mới mẻ cho việc đối thoại, loan báo Tin Mừng và dạy giáo lý”.

7. Tác dụng phụ của các mạng xã hội đối với việc loan báo Tin Mừng

Thế giới các mạng xã hội đã mang lại tiềm năng to lớn cho những ai ước ao loan báo sứ điệp Tin Mừng, thế nhưng đi kèm với nó là những mối nguy bất ngờ. Đức Bênêdictô XVI đã chấp nhận các mạng xã hội với những tiềm năng to

lớn của nó, vì chỉ với một cái nhấp chuột, Kitô hữu có thể đưa sứ điệp Tin Mừng và lời kêu gọi bước theo Chúa tới hàng triệu người tin và không tin. Nhưng ngài cũng không thể làm ngơ trước những thách thức mà công nghệ kỹ thuật số đặt ra cho Giáo hội ngày nay. Ngài nhận ra rằng truyền thông kỹ thuật số có thể khiến sự tương tác giữa chúng ta bị phiến diện, bởi vì nó chỉ chia sẻ một vài khía cạnh trong thế giới nội tâm của con người, tạo nên những hình ảnh lệch lạc về bản thân và dẫn đến sự buông thả. Điều này có thể được nhìn thấy nơi những người sống ảo, sống giả tạo trên mạng, đặc biệt là cách họ tạo các thông tin cá nhân.

Những mối nguy hiểm khác trong thời đại kỹ thuật số còn bao gồm: việc thiếu vắng sự hiện diện trực tiếp của những người chúng ta gặp gỡ hằng ngày; việc mất tập trung vì luôn bị lôi kéo và chia cắt giữa thế giới thật đang sống với thế giới ảo trên mạng; việc thiếu dần các suy tư phản tỉnh để phân định các chọn lựa; việc thiếu khả năng nuôi dưỡng những tương quan mật thiết và lâu bền với tha nhân, thể hiện rõ nơi những đổ vỡ trong đời sống xã hội, hôn nhân và gia đình. Với hiện trạng như vậy, các giám mục, linh mục và tu sĩ được kêu mời đương đầu với những thách thức nguy hiểm này trong kỷ nguyên của Facebook, Twitter và các mạng xã hội khác. Về cơ bản, chúng ta buộc phải hỗ trợ những người trẻ nhận thấy nơi Đức Kitô sự khỏa lấp tròn đầy và chân thực cho những khát khao căn bản về tương quan liên vị, sự hiệp thông, và ý nghĩa ẩn tàng dưới sự phổ biến rộng lớn của các mạng xã hội.

Đức Giáo hoàng Bênêđictô XVI đã đề xuất một vài gợi ý để giúp những người làm công tác truyền thông có thể loan báo Tin Mừng thông qua những phương tiện truyền thông mới này. Ngài khuyên chúng ta có thể loan báo Tin Mừng bằng cách: tích hợp nội dung tôn giáo vào trong các nền tảng truyền thông khác nhau; thể hiện

tính trung thực vốn là bản chất của Tin Mừng trong các dữ liệu cá nhân, trong cách giao tiếp, chọn lựa và đánh giá; sẵn sàng trả lời cho bất cứ ai chất vấn về niềm hy vọng của chúng ta (x. 1Pr 3,15); ứng phó với những hành động phi văn hóa vốn phổ biến trên các trang mạng; và nhận thức rằng giá trị đích thực của các thông tin được chia sẻ trên các trang mạng không dựa trên mức độ phổ biến của nó hoặc số lượng người xem mà nó nhận được, nhưng dựa trên tính trung thực và mức độ sinh ích của nó cho cuộc sống con người.

Hiện nay, khi sự phát triển và tầm ảnh hưởng của các mạng xã hội là quá lớn, thì thế giới kỹ thuật số cũng đặt ra nhiều thách thức hơn so với trước đây. Các mạng xã hội là quảng trường công cộng mới (“sân chơi dân” mới) và chúng đang gây khó khăn cho các Kitô hữu khi chúng bị in dấu bởi nhiều ý kiến đối lập.

8. Các mạng xã hội nên được xem là phương tiện hơn là cùng đích

Các nhà tiếp thị thường ám chỉ nơi có nhiều người tụ họp là một “hồ nước”. Mạng xã hội Facebook (được coi như một “hồ nước”) đang đem lại những điều tốt đẹp cho các Kitô hữu. Nó không những tạo ra một công cụ mở để hỗ trợ cho mọi người nối kết với gia đình và bạn bè, mà còn giúp họ chia sẻ với nhau những bài báo, video, và đường dẫn đến những thông tin hữu ích. Nhưng “hồ nước” này nên đóng vai trò là một nguồn tài nguyên quý giá để chúng ta sử dụng, chứ đừng để nó điều khiển và giáo dục chúng ta. Khi truy cập vào Facebook hay Twitter, chúng ta không nên ở vào thế bị động, để mặc cho các tin tức, thông tin tốt xấu ngẫu nhiên đến với chúng ta và ảnh hưởng đến chúng ta, nhưng nên chủ động tìm và đọc các bài báo bổ ích được giới thiệu và đính kèm, chủ động trò chuyện với mọi người và chia sẻ kinh nghiệm cá nhân của mình trong đời sống và công việc. Việc chúng ta ở vào thế bị động và đứng yên một chỗ trong

mạng xã hội thì nó cũng giống như việc chúng ta hy vọng sẽ học được sinh học hay hóa học chỉ từ các danh mục giới thiệu các khóa học vậy.

Là một Kitô hữu, chúng ta không chỉ được kêu mời dẫn đưa mọi người đến với Giáo hội, mà còn mang Giáo hội đến với mọi người. Nhờ việc loan báo Tin Mừng trên các trang mạng xã hội, chúng ta đang canh tân đời sống của mọi người bằng cách dẫn lối họ đến với kho tàng Kitô giáo một cách dễ dàng tại chính nơi họ ở. Nhưng đồng thời, chúng ta cần ghi nhớ rằng truyền thông hữu hiệu nhất phải có tính liên vị chứ không chỉ đơn giản qua một trang web.

Khi ở trường đại học, một giáo sư đã nói với tôi: quá nhiều thông tin có thể dẫn đến hiệu quả học ít hơn. Điều này làm tôi rất bối rối vì khi bạn nắm bắt càng nhiều thông tin thì dường như bạn càng học được nhiều hơn chứ. Nhưng bà ấy đã giải thích rằng khi không biết đi đâu để tìm kiếm nguồn tin uy tín giữa một núi thông tin, thì đồng nghĩa với việc bạn không có thông tin gì trong tay. Giáo sư của tôi đã đúng và đây là một trong những khía cạnh dễ gây thất vọng trên các mạng xã hội.

Khi có hàng triệu người tham gia blog và sử dụng mạng xã hội Facebook và Twitter, thì tiếng nói chân thực của người có thẩm quyền dễ bị phai mờ. Thật cần thiết để người tín hữu Công giáo biết rằng: Tiếng nói của Blogger nổi tiếng nhất không hẳn là tiếng nói có thẩm quyền của Giáo hội Công giáo. Trong khi bảo tồn các giá trị chân lý truyền thống Công giáo, Mẹ Giáo hội cũng cần được làm tươi mới bằng rất nhiều ý kiến khác nhau. Nhưng với quá nhiều ý kiến, chân lý cũng sẽ bị che lấp phần nào. Thật ra, nền tảng đức tin Công giáo không nằm ở các mạng xã hội nhưng nơi Đức Kitô, Đấng đã thiết lập Giáo hội Công giáo để truyền rao chân lý vĩnh cửu của Người. Suy cho cùng, các mạng xã hội chỉ đơn giản là những phương tiện giúp con người đạt đến cùng đích.



Facebook, Twitter, YouTube và hàng loạt các trang mạng xã hội khác có thể trở thành gánh nặng cho bạn - người đang truyền rao sứ điệp Kitô giáo, đặc biệt là khi những người chống đối luôn tìm cách phá hủy nỗ lực của bạn. Việc sử dụng blog, Twitter, Facebook thường đưa đến việc đối khẩu qua lại không ngừng. Tính năng bình luận tạo cho người dùng khả năng đáp trả người viết, điều này tạo cơ hội cho những phản hồi và tiếp cận.

Khi nói về định hướng cho việc sử dụng mạng xã hội cách đúng đắn, Đức Giáo hoàng Bênêđictô XVI chia sẻ: “Các linh mục hiện diện trong thế giới truyền thông kỹ thuật số sẽ được người ta để ý về sự gần gũi với Đức Kitô và con tim linh mục của họ, hơn là về sự hiểu biết của họ đối với các phương tiện truyền thông”. Tôi tin Đức Giáo Hoàng sẽ đồng ý rằng điều này cũng đúng đối với người giáo dân.

Với tương quan mật thiết với Đức Kitô, Kitô hữu nên tránh thái độ tự mãn trong thế giới ảo khi có những người chống đối tấn công bằng những phản ứng tiêu cực. Những tấn công này là điều không thể tránh khỏi. Các mạng xã hội là một công cụ đặc biệt hữu dụng nếu được dùng như một phương tiện trao ban các nguồn lực và thiết lập các tương quan giữa mọi người. Chúng ta có nhiệm vụ phải gửi trao thông điệp chân

chính đến tận nơi những ai cần nó. Đây là nhiệm vụ sống còn của Giáo hội. Một số người muốn chúng ta ẩn mặt trong bóng tối, hơn là rao giảng trên “mái nhà”. Các mạng xã hội có thể là “mái nhà” của riêng bạn, vì thế hãy kiên vững và tiếp tục rao giảng.

9. Giáo hội ủng hộ việc sử dụng các mạng xã hội

Đã từ lâu, Giáo hội Công giáo luôn gắn bó với những điều mang tính truyền thống. Những vị Giáo hoàng đã mua phẩm phục của mình từ cùng một cửa hàng trong 2000 năm qua. Các quyết định lớn nhất của Giáo hội được công bố cho thế giới thông qua màu khói bốc lên từ một ống khói phía trên nhà nguyện Sistine. Giáo hội Công giáo không giống như một tổ chức hay một công ty cố gắng tập trung vào Twitter và Instagram để xây dựng chiến lược truyền thông toàn cầu. Giáo hội Công giáo chỉ xây dựng một sự hiện diện mang tính xã hội, điều này đã được thực hiện trong những năm gần đây và đang mang lại những tác động đáng kể trên nhiều nền tảng kỹ thuật số quan trọng. Trang Tin tức Vatican (Vatican News) được xây dựng trên nền tảng mạng xã hội, ra mắt vào năm 2010, hiện có hơn bốn triệu người theo dõi trên YouTube, Facebook, Twitter và Instagram. Nhờ một chiến lược trên Twitter nhằm vào việc loan truyền những thông điệp tích



cực từ giáo huấn của Giáo hội, chỉ riêng Đức Giáo hoàng Phanxicô đã có gần 18 triệu người theo dõi trên nền tảng này.

Tuy nhiên, những sự hiện diện trực tuyến đầy ý nghĩa này cũng có thể bị nhiều người xem là trường hợp các nhà lãnh đạo tôn giáo bị cuốn vào những cám dỗ văn hóa. Không phải vậy! Tất cả đều là một phần của kế hoạch khôn ngoan được lập ra để giúp Giáo hội gìn giữ mối tương quan với mọi người; tạo ra các kênh thúc đẩy những dẫn thân giúp Giáo hội đạt được những mục tiêu mà Giáo hội vẫn theo đuổi trong nhiều thế kỷ.

Điều quan trọng cần lưu ý là sự hiện diện mang tính xã hội này của Giáo hội không bị giới hạn ở Vatican mà được mở ra cho toàn thể Giáo hội Công giáo. Các vị lãnh đạo Giáo hội Công giáo trên thế giới được kêu gọi đón nhận việc sử dụng các mạng xã hội. Dù chúng ta đang xây dựng các trang web của giáo xứ, đang quảng bá trên mạng về một ngày lễ kính sắp đến, hay đang quản lý trang mạng xã hội cho mục vụ giáo dục của nhà dòng, tất cả đều nhằm đem Chúa Kitô vào trong các cộng đoàn của chúng ta. Tuy nhiên, Đức Thánh Cha Phanxicô đã có những bài giảng lên án các tệ nạn của các mạng xã hội. Ngài đã xem việc sử dụng các phương tiện kỹ thuật số quá mức là một “sự ô nhiễm tinh thần” và nhắc nhở chúng ta rằng: ảnh hưởng nặng nề của các phương tiện truyền thông này “có thể ngăn cản mọi người sống cách khôn ngoan, suy nghĩ cách sâu sắc và yêu thương cách quảng đại.”

Đồng thời, Đức Thánh cha Phanxicô từ lâu đã nhận ra vai trò của các nền tảng xã hội trong việc định hình văn hóa và lối cuốn con người. Những nỗ lực nhằm chống lại các mạng xã hội bằng mọi giá chỉ có thể làm mất đi tầm ảnh hưởng của Giáo hội đối với nền văn hóa. Thay vào đó, Giáo hội cần áp dụng kế hoạch hiện diện ở nơi mà Giáo hội tìm thấy đoàn chiên của mình.

Theo một báo cáo năm 2015 từ FORTUNE, Vatican đã có bước tiến dài trong việc tranh thủ sự giúp đỡ của ít nhất một công ty chiến lược kỹ thuật số để tạo nên những hiểu biết sâu sắc về những gì quan trọng nhất đối với người trẻ dùng mạng xã hội, cũng như các kế hoạch tiềm năng về cách tốt nhất để thu hút họ trong các vấn đề như nhập cư, biến đổi khí hậu và nghèo đói. Các mạng xã hội có tiềm năng to lớn đối với những điều tốt đẹp, nhưng thường không được tận dụng tối đa. Các mạng xã hội giúp tạo thêm những điều thú vị mới vào văn hóa của chúng ta. Chúng tạo cơ hội cho mọi người chứng kiến các sự kiện xảy ra. Chúng hỗ trợ nền dân chủ và có thể mở rộng kiến thức cho tất cả mọi người, cung cấp một cái nhìn toàn cầu. Chúng cung cấp sự tiêu khiển cũng như vui chơi giải trí, thông tin và giáo dục.

Các mạng xã hội ngày nay có thể tiếp cận hầu hết mọi thành viên trong xã hội với những thông điệp nhằm củng cố sức mạnh cho một thế giới quan. Các mạng xã hội này đã được kết dệt chặt chẽ vào bức màn cứu độ của nền văn hóa Kitô giáo chúng ta, đến mức khiến chúng ta phải đặt vấn đề về mối tương quan cơ bản của chúng với sự suy tàn ơn cứu rỗi nhân loại. Trong hoàn cảnh này, Giáo hội trở thành một tiếng nói quan trọng trong việc sử dụng mạng xã hội để giải quyết các vấn đề của thế giới chúng ta.

Mới đây, Giáo hội đã chỉ đạo các giáo phận ở các thành phố lớn hãy thuê các nhóm tiếp thị kỹ thuật số để giúp các giáo phận trong việc loan truyền thông điệp của mình và thu hút cộng đồng địa phương. Warner cho biết các nền tảng kỹ thuật số và các mạng xã hội đã chứng tỏ hiệu quả trong việc loan truyền thông điệp của Giáo hội ra thế giới. Thông qua tính chất tương tác và phạm vi không giới hạn, mạng xã hội trở thành một công cụ nổi bật cho người môn đệ hiện đại. Đức Giáo hoàng Phanxicô khuyến khích người Công giáo sử dụng các nền tảng truyền thông

kỹ thuật số để bắt đầu cuộc đối thoại đức tin và thúc đẩy một nền văn hóa tôn trọng.

Mục tiêu chính của việc hiện diện trên mạng xã hội là nâng cao nhận thức và làm cho mọi người thấy chân lý và vẻ đẹp của đức tin Công giáo. Theo Warner, “mỗi người có kinh nghiệm đức tin theo một cách khác nhau, sự biến đổi có thể đến từ những cuộc gặp gỡ và những mối tương quan khác nhau. Cho nên, các mạng xã hội có thể trở thành một phương cách để dẫn đưa mọi người khám phá niềm tin trong cuộc sống của chính họ”.

Mạng xã hội có thể trở thành một bục giảng giúp Đức Giáo hoàng và các mục tử trong Giáo hội nói chuyện trực tiếp với mọi người, ngay cả khi họ không được hiện diện trong các buổi lễ.

Các phương tiện truyền thông hiếm khi trình bày về đạo Công giáo theo cách tích cực, chính vì thế các mạng xã hội của Giáo hội Công giáo cần làm điều ngược lại bằng cách loan truyền những câu chuyện chân thật và đầy ý nghĩa. Nhiều người tìm thấy ý nghĩa cuộc đời nhờ đức tin; các mạng xã hội có thể giới thiệu và mời gọi họ khám phá đức tin này.

10. Kiến nghị và kết luận

Khi công bố chủ đề của Ngày thế giới truyền thông xã hội lần thứ 50 mang tên “Truyền thông và Lòng Thương xót: Một cuộc gặp gỡ đem lại hoa trái”, vào thứ Sáu, ngày 26 tháng 01 năm 2016, Đức Thánh cha Phanxicô đã nói: “Internet, tin nhắn và mạng xã hội là một món quà từ Thiên Chúa”.

Sứ điệp này được đưa ra như là lời chào mừng của Đức Giáo hoàng Phanxicô dành cho Tim Cook, giám đốc điều hành của Tập đoàn Apple đến Vatican. Trước đó một tuần, Đức Giáo hoàng cũng đã tổ chức một cuộc họp với Eric Schmidt, chủ tịch điều hành Alphabet, công ty mẹ của Google. Trong thông điệp của mình, Đức

Giáo hoàng đã nói rằng “email, tin nhắn, mạng xã hội và chat” có thể là “các hình thức giao tiếp mang tính nhân văn đầy đủ”.

Ngài nói thêm: “Truyền thông, dù ở đâu và bằng cách nào, cũng mở ra những chân trời rộng lớn cho nhiều người. Đây quả là quà tặng của Thiên Chúa và kèm theo đó là một trách nhiệm lớn lao”.

Tuy nhiên, Đức Giáo hoàng cũng cảnh báo về những “cuộc tấn công” có thể diễn ra trên mạng: “Các mạng xã hội có thể giúp cho những mối tương quan được dễ dàng và thúc đẩy thiện ích của xã hội, nhưng chúng cũng có thể làm gia tăng sự phân cực và chia rẽ giữa các cá nhân và các nhóm. Thế giới kỹ thuật số là một quảng trường, là nơi gặp gỡ mà ở đó người ta có thể yêu thương hay gây đau thương, có thể tham gia một cuộc thảo luận bổ ích hay ném đá nhau tàn nhẫn”.

Đức Giáo hoàng nhấn mạnh: Các mạng xã hội có thể “giúp chúng ta trở thành những công dân tốt hơn”, nhưng ngài cũng nhắc nhở chúng ta: “Việc tham gia các mạng xã hội đòi hỏi chúng ta phải có trách nhiệm đối với người thân cận của mình - dù chúng ta không nhìn thấy họ nhưng họ vẫn có thật và có một phẩm giá cần được tôn trọng”. Ngài kết luận: „Internet có thể được sử dụng một cách khôn ngoan để xây dựng một xã hội lành mạnh và mở ra để sẻ chia“.

Điều quan trọng là mọi người thuộc mọi thành phần trong Giáo hội nên sử dụng internet một cách khôn ngoan và sáng tạo để giúp họ chu toàn trách nhiệm và giúp Giáo hội hoàn thành sứ mạng của mình. Vì truyền thông xã hội có rất nhiều khả năng tích cực, nên việc rút lui không sử dụng nó vì sợ công nghệ hoặc vì một số lý do nào khác là không thể chấp nhận được. Quyền truy cập ngay lập tức vào các thông tin mà các mạng xã hội cung cấp giúp Giáo hội có thể đào sâu cuộc đối thoại của mình với thế giới đương

đại. Thông qua việc sử dụng các công nghệ hiện đại này, Giáo hội có thể dễ dàng loan báo cho thế giới về niềm tin của mình và mình giải cho lập trường của mình đối với bất kỳ vấn đề hoặc sự kiện nhất định nào. Mặt khác, Giáo hội có thể nghe rõ hơn tiếng nói của dư luận và tham gia vào cuộc thảo luận liên tục với thế giới xung quanh, nhờ đó, Giáo hội dần thân ngay lập tức vào công cuộc tìm kiếm giải pháp chung cho nhiều vấn đề cấp bách của nhân loại.

Những người lãnh đạo trong Giáo hội, đặc biệt là các Giám mục cần hiểu về các mạng xã hội và áp dụng sự hiểu biết này trong việc xây dựng các kế hoạch, chính sách và chương trình mục vụ của mình. Khi có điều kiện, các ngài cũng nên tự học về các mạng xã hội. Tôi tin rằng Giáo hội sẽ được phục vụ tốt hơn trong thời đại này nếu những người đang nắm giữ các chức vụ lãnh đạo hay đang làm việc nhân danh Giáo hội được đào tạo đầy đủ về truyền thông.

Hơn nữa, các linh mục, phó tế, tu sĩ và thừa tác viên giáo dân cũng nên tìm kiếm và học hỏi về các mạng xã hội để nâng cao hiểu biết về những tác động của truyền thông xã hội đối với cá nhân và xã hội. Kiến thức này sẽ giúp họ có được một thói quen giao tiếp nhạy cảm và thu phục lòng người hơn trong nền văn hóa truyền thông hiện tại của chúng ta.

Huấn thị “Hiệp thông và tiến bộ - Communio et Progressio” cho thấy “nhiệm vụ cấp bách” của các trường Công giáo hiện nay chính là nhiệm vụ đào tạo những người truyền thông xã hội và những người tiếp nhận truyền thông xã hội theo các nguyên tắc Kitô giáo.

Các trường đại học, trường cao đẳng, trường phổ thông và các chương trình giáo dục Công giáo ở tất cả các cấp cũng nên cung cấp các khóa học về các mạng xã hội cho các nhóm khác nhau - “chủng sinh, linh mục, tu sĩ nam nữ, và thừa

Trang Mục Vụ Gia Đình

tác viên giáo dân... giáo lý viên và linh hoạt viên thiếu nhi trong các tổ chức này.”

Vì lợi ích của con cái, cha mẹ nhất thiết phải thành thạo với việc sử dụng các phương tiện hiện đại của truyền thông xã hội. Trẻ em và thanh thiếu niên thường quen thuộc với internet hơn các bậc cha mẹ, nhưng các bậc cha mẹ vẫn có nghĩa vụ nghiêm túc hướng dẫn và giám sát con cái mình trong việc sử dụng internet. Mặc dù, điều này có thể khiến các bậc cha mẹ phải học hỏi về internet nhiều hơn so với những gì họ đã được học khi còn ở ghế nhà trường.

Nếu khả năng tài chính và kỹ thuật cho phép, việc giám sát của cha mẹ nên bao gồm sự đảm bảo việc chọn lọc công nghệ được sử dụng trong các máy vi tính dành cho trẻ em nhằm bảo vệ chúng càng nhiều càng tốt khỏi nội dung khiêu dâm, những lạm dụng tình dục và các mối đe dọa khác. Không nên cho phép trẻ tiếp xúc với internet mà không có sự giám sát. Các linh mục và giáo dân của họ, đặc biệt là thế hệ trẻ, được khuyến khích đối thoại tự do về những gì được nhìn thấy và trải nghiệm trong không gian mạng. Nhiệm vụ cơ bản của một nhà lãnh đạo Giáo hội ở đây là giúp các tín hữu trở thành những người sử dụng internet có ý thức, có trách nhiệm và không bị nghiện internet mà bỏ bê tương quan trong đời sống thực với mọi người.

Thật quan trọng khi phải nhấn mạnh thực tế: internet là cánh cửa mở ra một thế giới hào nhoáng và thú vị với sức ảnh hưởng lớn về mặt hình thức, nhưng không phải mọi thứ ở phía bên kia cánh cửa đều an toàn và cung cấp thông tin tích cực. Việc sử dụng tốt các mạng xã hội là nghĩa vụ của những người tín hữu trẻ đối với bản thân, cha mẹ, gia đình và bạn bè của họ, cũng như đối với các giám mục, linh mục và những người hướng dẫn họ và cuối cùng là đối với Thiên Chúa.

Các mạng xã hội trao ban cho những người trẻ một khả năng to lớn để làm điều tốt và cũng có thể để làm hại bản thân và những người khác, điều đó tùy thuộc vào sự lựa chọn của họ. Nó có thể làm cho cuộc sống của người trẻ trở nên phong phú vượt ngoài sức tưởng tượng của các thế hệ trước đây và nó có thể trao quyền cho họ, để khi đến lượt mình, họ cũng làm phong phú thêm cuộc sống của người khác. Nhưng nó cũng có thể đẩy họ vào chủ nghĩa tiêu thụ, vào những tưởng tượng khiêu dâm và bạo lực, và vào căn bệnh cô đơn trầm cảm.

Giới trẻ, như người ta thường nói, là tương lai của xã hội và Giáo hội. Sử dụng tốt các mạng xã hội có thể giúp họ chuẩn bị tốt cho những trách nhiệm trong tương lai. Nhưng điều này sẽ không tự động xảy ra. Các mạng xã hội không đơn thuần là một phương tiện giải trí và làm hài lòng người tiêu dùng. Nó là một công cụ giúp thực hiện những việc tốt, và người trẻ phải học cách nhìn nhận nó và sử dụng nó như vậy. Trong không gian mạng, ít nhất cũng giống như bất kỳ nơi nào khác, họ được kêu gọi để chống lại chủ nghĩa phi văn hóa, và sẵn sàng chịu tổn thương vì chiến đấu cho những gì là chân chính và tốt đẹp.

Nói chung, thận trọng là cần thiết để thấy rõ những tác động và tiềm năng của cái thiện và cái ác trong các phương tiện truyền thông mới này và phản ứng một cách sáng tạo với những thách thức và cơ hội của chúng.

Tác giả: Lm. George Nwachukwu

Văn Việt

Lược dịch từ: recowacerao.org

GIÁO LÝ PHÚC ÂM LỄ ĐÊM GIÁNG SINH

SÁCH NGÔN SỬ ISAIA 9:1-6; THƯ THÁNH PHAOLÔ GỬI TITÔ 2:14-11; VÀ PHÚC ÂM THÁNH LUCA 2:1-14

I. Giáo Huấn P.Â.

Con Thiên Chúa thật sự sinh làm con người như chúng ta: sinh ra trong một thời điểm lịch sử nhất định, sinh ra trong một đất nước nhất định và sinh ra trong cảnh nghèo hèn thiếu thốn.

Chúa Giáng Sinh ứng nghiệm với tất cả những gì đã được loan báo trong Cựu Ước: Ngài thuộc dòng dõi Vua Davít, sinh bởi một trinh nữ và sinh ra tại Bêlem, thành Vua Davít.

Chúa Giáng Sinh trong thân phận của một hài nhi nhỏ bé, nhưng là Đấng Cứu Thế là niềm vui cho toàn thể nhân loại.

II. Vấn nạn P.Â.

Hoàng Đế Rôma Augustô Cêsar (sinh năm 63 trước Công nguyên – chết năm 14 Sau Công Nguyên) : Hoàng đế đầu tiên của Đế Quốc Rôma từ 27 TCN đến khi chết năm 14 sau Công Nguyên.

Augustô trong tiếng Latin là Imperator Gaius Julius Caesar Augustus; sinh ngày 23 tháng 9 năm 63 TCN – và chết ngày 19 tháng 8 năm 14, tên lúc khai sinh là Gaius Octavius và tên Ông được thêm là Gaius Julius Caesar Octavianus sau khi được chính thức kế vị Julius Ceasar năm 27. Ông là hoàng đế đầu tiên thống lĩnh toàn La Mã từ 27 TCN đến khi qua đời năm 14. Gọi Ông là hoàng đế đầu tiên thống lĩnh toàn La Mã từ năm 27 trước Công Nguyên, vì trước đó La Mã được chia ra trị bởi Tam Đầu Chế, tức 3 vị vua , mỗi vua hùng cứ một vùng. Những vua này luôn luôn gây chiến với nhau. Nên sau khi Marcus Antonius và Marcus



Aemilius Lepidus thua trận, tam đầu chế tan rã và Augustô thống lĩnh toàn đế quốc.

Triều đại của Augustus đã mở ra một thời đại tương đối hoà bình được biết đến như là Pax Augusta, hay là hòa bình của Augustus. Augustus mở rộng lãnh thổ của Đế quốc La Mã, bảo vệ được biên giới của Đế quốc với nhiều nước chư hầu, và thiết lập hoà bình với Parthia thông qua các biện pháp ngoại giao. Ông đã cải cách lại hệ thống thuế của La Mã, phát triển một mạng lưới đường xá với hệ thống liên lạc chính thức, thiết lập quân đội thường trực. thiết lập lực lượng Vệ binh Praetorian, và tạo ra hệ thống bảo an và lính cứu hỏa cho thành Rôma. Nhiều thành phố được xây dựng lại dưới thời của Augustus; và ông viết lại những thành tựu mà chính ông đã làm được, được biết đến như là Res Gestae Divi Augusti, tồn tại tới nay. Khi ông chết vào năm 14, Augustus được phong là một vị thần bởi Viện Nguyên lão, được thờ phụng bởi dân La Mã. Tên

của ông Augustus và của Caesar được lấy làm đế hiệu của các hoàng đế sau này, và tháng Tám (August) được chính thức đặt tên theo tên ông. Sau khi ông mất, con rể ông là Tiberius nối ngôi.

Phúc Âm Thánh Luca đêm Giáng Sinh tường thuật rằng: “Thời ấy, hoàng đế Augustô, truyền kiểm tra dân số trong khắp cả thiên hạ. Đây là cuộc kiểm tra đầu tiên, được thực hiện thời Ông Quirinô làm tổng trấn xứ Xyria” Phúc Âm Thánh Luca được viết cho dân ngoại tông giáo, nên Thánh Sử muốn trình bày Con Thiên Chúa đầy nhân tính. Chúa Giêsu, con người lịch sử, được sinh ra trong thời gian và không gian nhất định. Chúa cũng giống như chúng ta: được sinh ra trong khoảng thời gian nào đó. Con người luôn gắn liền với lịch sử, tức sự việc xảy ra theo ngày tháng.

Thánh Luca xác định thời buổi Chúa sinh ra dưới thời Cêsar-Augustô và Quirinô bảy giờ là Tổng trấn Syria. Sự việc đã xảy vào lúc kiểm tra dân số. Chúa Giáng sinh tại Bêlem xứ Giuđêa. Chúa được sinh ra trong đồng vắng vì hai ông bà Giuse và Maria không tìm được nơi nào trong quán trọ, nên phải đặt Hài Nhi chỗ máng ăn của súc vật. Luca thật sự làm cho người ta thấy Đức Kitô thật là một người, đã sinh ra trong thời gian và không gian nhất định và đã phải chấp nhận



một hoàn cảnh lịch sử cụ thể. Ai muốn kiểm chứng cũng có thể làm được. Nên không một ai có thể phủ nhận bản tính loài người nơi Đức Kitô, và hết thảy chúng ta phải đón nhận Người như là một anh em trong số loài người chúng ta.

Thánh Luca không trong nhóm 12 tông đồ, làm sao biết về chuyện Giáng Sinh mà kể tường tận như vậy? Hơn nữa chuyện kể Giáng Sinh của Luca không giống Matthêu mấy.

Không phải trong nhóm 12 là biết chuyện Giáng Sinh. Bằng chứng là chuyện Giáng Sinh chỉ có Matthêu và Luca kể. Matthêu trong nhóm 12 còn Luca thì không. Hơn nữa hai người lại kể một chuyện mà có quá nhiều điểm không giống nhau:

Trong Phúc Âm Matthêu nói về việc thiên thần truyền tin cho ông Giuse nhưng không nói đến truyền tin cho Đức Mẹ. Cũng như con Thiên chúa được gọi là Emmanuel, chứ không đề cập đến tên Giêsu. Matthêu cũng không nhắc đến vụ kiểm tra dân số. Matthêu tường thuật rằng Ông Giuse và bà Maria sống ở Bêlem và có một căn nhà ở đó như trong Matt.2:11. Matthêu nói sau khi sinh hạ, các đạo sĩ đến thờ lạy Hài Nhi. Ông bà Giuse và Maria ở Bêlem cho tới khi con trẻ Giêsu gần được hai tuổi như trong Matt. 2:16. Sau khi trốn sang Ai Cập, các ngài không thể trở về là vì sợ người con của vua Hêrôđê. Các ngài đến một thành gọi là Nagiarét như trong Matt. 2:22-23.

Đang khi trong Phúc Âm Luca nói về việc thiên thần truyền tin cho Đức Mẹ mà không hề đề cập đến chuyện truyền tin cho Ông Giuse. Theo Luca, Maria và Giuse sống ở Nagiarét và đến Bêlem chỉ vì việc kiểm tra dân số như trong Luca 1:26; 2:4. Sau khi sinh hạ hài nhi ở đó, các mục đồng là những người đến thờ lạy hài nhi. Sau đó hai Ông Bà về nguyên quán Nagiarét và sống ở đó như trong Luca 2:39. Trong Luca không đề cập đến lưu lại ở Bêlem hay cuộc thăm viếng của các đạo sĩ đến Giêrusalem và

đến Bêlem, không nhắc đến việc giết hại các trẻ thơ ở Bêlem hoặc cuộc di trốn sang Ai Cập.

Như vậy chuyện kể Giáng Sinh không xây dựng nền tảng trên chuyện thực xảy ra như thế nào, nhưng là quan điểm thần học của mỗi tác giả Phúc Âm. Như chúng ta biết, Matthêu viết Phúc Âm cho người chánh gốc Do Thái, nặng truyền thống Cựu Ước. Nên Ông tường thuật chuyện Giáng Sinh đã được tiên báo trong Isaia từ ngàn năm trước, thí dụ chuyện Thánh Gia rời Ai Cập và về sống tại Nadarét đã có trong sách Tiên Tri. Còn Phúc Âm Luca nhấn mạnh đến nhân tính của Chúa Giêsu: sinh ra trong thời điểm nào, ngoài đồng vắng, nghèo khổ và người nghèo đến thờ lạy.

Chuyện Giáng Sinh là chuyện của Thánh Gia: Chúa Giêsu, Đức Mẹ và Thánh Giuse... Nhưng chúng ta thấy trong Phúc Âm không nghe thấy một lời nào từ Ông Giuse. Còn Đức Mẹ thì suy niệm và giữ lấy mọi chuyện trong lòng. Rồi hai người, Ông Giuse và Đức Mẹ, không thấy có một trao đổi nào cả. Chúa Giêsu còn là hài nhi, không thể biết chuyện gì xảy ra. Như vậy ai đã kể lại chuyện Giáng Sinh cho các Thánh Sử?

Nhiều người cho rằng: Ông Giuse ít nói, chết sớm thì chắc là không kể chuyện Giáng Sinh rồi. Vậy chỉ con Đức Mẹ. Nhưng cũng khó có bằng chứng cho việc kể chuyện từ một người mà hai người viết chuyện lại khác nhau. Nên chúng ta để đi đến kết luận này: Chuyện kể chỉ có phần nhỏ, còn chuyện trình bày quan điểm thần học thì nhiều hơn. Nên câu chuyện tường thuật theo cái nhìn giáo lý thần học của các thánh sử. Hơn nữa, thời các tông đồ và Giáo Hội sơ khai, không có lễ Giáng Sinh, người ta chỉ tập trung vào lễ Hiện Linh và Phục Sinh. Kitô hữu sơ khai không ăn mừng lễ sinh nhật, vì họ cho rằng ăn mừng sinh nhật là làm theo thói quen của dân ngoại đạo thờ thần tượng. Nên họ không ăn mừng lễ giáng sinh của Chúa Giêsu trong suốt ba thế kỷ đầu. Đến thế kỷ thứ 4, người Kitô hữu mới bắt đầu ăn mừng lễ giáng sinh của Chúa Giêsu mỗi



năm một lần, trùng vào ngày người La Mã hàng năm ăn mừng “Thần Mặt trời” (Feast of The Sol invictus) đem ánh sáng đến cho trần gian vào ngày 25 tháng 12. Các Kitô hữu đã nhân cơ hội này để tổ chức ăn mừng ngày Chúa Giêsu giáng sinh, đem ánh sáng và sự sống đến cho nhân loại (Gioan 8:12) trùng một ngày với ngày lễ “Thần Mặt trời” của người La Mã. Đến năm 312, Hoàng đế La Mã Constantine I theo Kitô giáo, ra lệnh hủy bỏ ngày lễ ăn mừng “Thần Mặt trời” và thay vào đó là ngày ăn mừng sinh nhật Chúa Giêsu. Đến năm 354, Giáo hoàng Libêrô công bố ngày 25 tháng 12 là ngày chính thức để cử hành lễ Giáng sinh của Chúa Giêsu.

Nên chúng ta có thể kết luận rằng: Không ai biết Chúa Sinh ra vào ngày nào và câu chuyện Giáng Sinh tình tiết như thế nào. Nhưng rồi tất cả đã làm thành tường thuật trong Kinh Thánh sau khi các tông đồ đã đi khắp nơi rao giảng tin mừng và hệ thống hoá Giáo Lý thần học của các Ngài. Tất cả chỉ nhằm trình bày chân lý: Chúa Giêsu là Con Thiên chúa, sinh xuống làm người như chúng ta để đồng hành với chúng ta trong cuộc sống trần gian và mang chúng ta về thiên đàng. Đó là lịch sử cứu độ mà Chúa Giêsu, Đấng cứu độ đã thực hiện.

III. Thực hành P.Â.

Chúa Giáng Sinh cho nhân loại

Mỗi lần Giáng Sinh, có dịp làm hang đá, làm máng cỏ, tôi nhờ đến Cha Yên Dòng Chúa Cứu Thế. Trước năm 1975 Ngài phục vụ Trung Tâm Fatima địa phận Vĩnh Long. Hang đá ở Trung Tâm Fatima Vĩnh Long rất lớn và rất đẹp, nhưng năm nào, vào ngày 25.12 là không có Chúa Hài Đồng trong máng cỏ. Hang đá còn lại đủ mọi nhân vật theo truyền thống, chỉ trừ Hài Nhi Giêsu. “Chúa đi thăm dân ngoại!” tờ giấy đặt trong máng cỏ thay cho giải thích tại sao không có Chúa Hài Nhi trong máng cỏ.

Cha Yên mang Chúa Hài Nhi sang vùng đất của dân ngoại. Cha mang Chúa đi thăm mọi người, cả Ông Đạo Dừa ở Cồn Phụng. Chúa sinh ra làm người cho nhân loại tức cho mọi người cả lương và giáo.

Tinh thần truyền giáo mang Chúa đến cho muôn dân này thật cần được khích lệ và cổ vũ ngày nay, nhất là ở Việt Nam mình. Việt Nam mình, có những vùng toàn tông, tức chỉ toàn người công giáo. Linh mục là Cha, là một vị lãnh đạo tối cao trong vùng. Nên người ta cũng gọi vùng này là vùng có đạo. Như vậy đạo công giáo bị khoanh vùng. Càng khoanh vùng, đạo càng không phát triển. Càng khoanh vùng, Chúa Giêsu vẫn là hài nhi nằm trong máng cỏ chứ không là Đấng Cứu Thế giáng sinh cứu đời.

Quà Giáng Sinh: Chính Chúa Giêsu:

Một cô gái được tôi dạy giáo lý và giúp tông giáo. Tôi cũng giúp cho cô lấy chồng người công giáo, đồng thời tiếp tục học hỏi giáo lý. Cô giữ đạo thật tốt, tốt hơn nhiều người đạo dòng. Tuy nhiên, cô sống với Cha Mẹ ruột và vài anh chị em ruột chung nhà. Những người ruột thịt này, tình thương với con gái hay chị gái mình vẫn còn đó, nhưng có gì đó thật khác biệt khó diễn tả. Họ thấy con mình không còn như xưa “Nó

theo đạo rồi!” Nhiều lần Ba cô nói thế! Phần cô gái, cô thấy lạc loài giữa những người thân.

Nhiều lần cô hỏi tôi: lỗi tại ai?

Không tại ai hết cả, nhưng tại Chúa. Chúa đến phân rẽ gia đình... như Ngài nói. Chúa đến mang ơn cứu độ cho nhân loại, nhưng không phải ai cũng đón nhận quà Giáng Sinh này. Những dị biệt và xem chừng xa lạ trong tình thân gia đình này đến từ niềm tin vào Thiên Chúa. Chúa sinh ra là chuyện lịch sử có thật. Nhưng có người nhận, có người chối. Có người khai trừ người tin Chúa. Hay người tin Chúa thấy mình không còn đồng nhịp với người thân.

Hãy nắm lấy món quà Giáng Sinh là Chúa Giêsu giáng sinh. Người chung quanh và cả người thân thương ruột thịt cũng thấy “Chúa của người công giáo thôi!” chứ chưa thấy Chúa là món quà Giáng Sinh cho mọi người. Tuy nhiên, giữ lấy món quà Giáng Sinh đó và ban tặng cho người khác khi họ cần. Nhiều khi đời hững hờ và vô tâm với nhiều chuyện, nhưng “quà” thì người ta dễ quan tâm hơn. Xin làm cho Chúa thành quà Giáng Sinh cho mọi người qua nếp sống công giáo đúng nghĩa: quảng đại, yêu thương và đang tay đón tiếp mọi người.

Lm. Phêrô Trần thế Tuyên

*Giáo Lý Phúc Âm Lễ Đêm Giáng Sinh –
Giáo Phận Cần Thơ (gpcantho.com)*



Gương chứng nhân

50 NGƯỜI NỔI TIẾNG GIỮA NHẬP ĐẠO CÔNG GIÁO TRONG THẾ KỶ QUA

Hàng năm, Giáo hội trên khắp thế giới chào đón hàng ngàn người Công giáo tân tòng vào dịp lễ vọng Phục sinh. Ở Hoa Kỳ, trung bình, mỗi năm có hơn 100.000 người lớn gia nhập Giáo hội. Họ đến từ mọi nẻo đường đời và thuộc mọi lứa tuổi khác nhau.

Một số gia nhập Giáo hội sau nhiều năm đấu tranh nội tâm, và một số vào cuối đời. Những người khác được đánh động trở thành người Công giáo nhờ gương các thánh, linh mục, tu sĩ, giáo dân và các thành viên gia đình gương mẫu làm chứng cho Chúa Giêsu Kitô.

Tất nhiên, cuối cùng, họ đi tới kết luận giống như thánh Hồng Y John Henry Newman, một người nổi tiếng trở lại đạo Công giáo, từng nói: “Về Kitô giáo, hàng vạn khó khăn cũng không làm thành một nghi ngờ”.

Và chắc chắn rằng, nhiều người theo đạo được khích lệ trong hành trình trở về Công giáo nhờ chính những mẫu gương trở về nổi tiếng này.

Các ngôi sao điện ảnh, nhà thơ, tiểu thuyết gia, nhạc sĩ, triết gia, nhà khoa học và thậm chí



(Theo chiều kim đồng hồ từ trên cùng bên trái: Đức Hồng y Francis Arinze, tôi tớ Chúa Dorothy Day, Gary Cooper, Robert Bork, Thánh Teresa Benedicte (Edith Stein) và John Wayne).

cả nữ hoàng này đều xác tín trong lương tâm rằng họ phải trở thành người Công giáo.

Họ cũng là những tội nhân (như tất cả chúng ta), và, với một nhóm đa dạng và thú vị như vậy, tính khí, tính cách và nhân cách mỗi người cũng rất khác nhau.

Bức tranh đa sắc màu này là một mô hình thu nhỏ của rất nhiều người gia nhập Giáo hội mỗi năm và đó cũng là một lời nhắc nhở hữu ích rằng tất cả mọi người đều được Chúa Kitô kêu gọi. Không có một quá khứ nào, dù đen tối

và rắc rối đến đâu, khiến chúng ta không được chào đón trong vòng tay nhân từ đầy yêu thương và tha thứ của Thiên Chúa.

Dưới đây là một số trong số những người cải đạo đáng chú ý nhất trong thế kỷ qua:

1. Mortimer Adler (1902-2001): Triết gia và nhà giáo dục người Mỹ, ông đã khám phá Thánh Thomas Aquinas ở độ tuổi 20 và trở thành một nhân vật trong Phong trào Tân-Thomist.

2. Đức Hồng y Francis Arinze (sinh năm 1932): Người Nigeria này được Chân phước Cyprian Tansi rửa tội năm 9 tuổi. Ngài trở thành Giám mục trẻ nhất thế giới ở tuổi 32 và sau đó được phong là Hồng y kiêm Tổng trưởng Bộ Phụng tự và Kỷ luật Bí tích.

3. Francis Beckwith (sinh năm 1960): triết gia và nhà thần học, ông được bầu làm chủ tịch của Hiệp hội Thần học Phúc âm nhưng đã cải đạo sang Công giáo vào năm 2007.

4. Tony Blair (sinh năm 1953): Lãnh đạo Đảng Lao động Anh và là thủ tướng từ năm 1997 đến năm 2007, ông là thủ tướng trẻ nhất kể từ năm 1812. Vợ ông, Cherie, cũng là người Công giáo.

5. Cherry Boone (sinh năm 1954): Con gái của ca sĩ truyền đạo nổi tiếng Pat Boone. Kết hôn năm 1975 với nhà văn Dan O'Neill, bà và chồng đều chuyển sang đạo Công giáo.

6. Robert Bork (1927-2012): Thẩm phán và luật gia bảo thủ người Mỹ được biết đến nhiều nhất với cuộc chiến chính trị tàn khốc đã ngăn cản việc đề cử ông vào Tòa án Tối cao Hoa Kỳ vào năm 1987. Ông và vợ chuyển sang Công giáo vào năm 2003.

7. Louis Bouyer (1913-2004): Nhà thần học người Pháp và là một trong những thành viên sáng lập cả Ủy ban Thần học Quốc tế và Tạp chí Hiệp thông thần học quốc tế (Communio).

8. Dave Brubeck (1920-2012): Một trong những nhạc sĩ nhạc jazz người Mỹ nổi tiếng nhất. Ông đã cải đạo vào năm 1980 và được giao nhiệm vụ soạn bản nhạc Thánh lễ: tới Hy vọng (Mass to Hope).

9. Tim Conway (sinh năm 1933): Diễn viên hài người Mỹ nổi tiếng với vai diễn trên các chương trình truyền hình McHale's Navy và The Carol Burnett Show.

10. Gary Cooper (1901-1961): Nam diễn viên người Mỹ đã giành được ba giải Oscar, bao gồm "Nam diễn viên chính xuất sắc nhất" cho Sergeant York và High Noon. Ông đã có một cuộc gặp rất ấn tượng với Đức cố Giáo hoàng Pius XII vào năm 1953 và ông chính thức gia nhập Giáo hội vào năm 1959.

11. Frederick Copleston (1907-1994): Tu sĩ Dòng Tên người Anh và sử gia triết học, ông cải đạo theo Giáo hội năm 18 tuổi và gia nhập Dòng Tên năm 1930.

12. Day Dorothy (1897-1980): Nhà văn, nhà hoạt động xã hội và là người đồng sáng lập phong trào Công nhân Công giáo cùng với Peter Maurin. Ấn phong thánh cho bà đã được mở ra ở New York vào năm 2000.

13. Catherine de Hueck Doherty (1896-1985): Một nhà lãnh đạo công bằng xã hội người Canada và là người sáng lập ra tông đồ Nhà Madonna (Đức Mẹ). Một người cải đạo từ Giáo hội Chính thống Nga, ấn phong thánh cho bà đã được mở ra vào năm 2000.

14. Diana Dors (1931-1984): Nữ diễn viên người Anh được coi là "vỏ bom tóc vàng" kinh điển trong phim.

15. Đức Hồng y Avery Dulles (1918-2008): Dòng Tên, nhà thần học và Hồng y người Mỹ, con trai của cựu Ngoại trưởng John Foster Dulles.

16. Newt Gingrich (sinh năm 1943): Chủ tịch Hạ viện Hoa Kỳ từ năm 1995 đến năm 1999,

đồng thời là một tác giả, ứng cử viên tổng thống và nhà sử học.

17. Rumer Godden (1907-1998): Tiểu thuyết gia người Anh được biết đến nhiều nhất với tư cách là tác giả của các tiểu thuyết Black Narcissus (tạm dịch Hoa Thủy Tiên Đen) và In This House of Brede (Trong Ngôi nhà của Brede).

18. Graham Greene (1904-1991): Nhà văn Anh được biết đến nhiều nhất trong giới Công giáo với các tiểu thuyết Brighton Rock, Quyền Lực và Vinh Quang (The Power and the Glory), Tâm điểm Vấn đề (The Heart of the Matter) và Kết thúc một Chuyện tình (The End of the Affair). (Ở Việt Nam ông nổi tiếng với tiểu thuyết The quiet American -Người Mỹ trầm lặng)

19. Sir Alec Guinness (1914-2000): Nam diễn viên người Anh từng đoạt giải Oscar, người đoạt giải Oscar cho “Nam diễn viên chính xuất sắc nhất” năm 1957 với bộ phim Chiếc cầu trên sông Kwai (The Bridge on the River Kwai).

20. Scott Hahn (sinh năm 1957): Nhà thần học Kinh thánh, nhà hộ giáo, nhà văn và nhà diễn thuyết. Phu nhân ông, Kimberly, cũng là một người cải đạo.

21. Susan Hayward (1917-1975): Nữ diễn viên từng đoạt giải Oscar, người đoạt giải Oscar cho vai diễn tử tù Barbara Graham trong Tôi muốn sống (I Want to Live!) (Năm 1958).

22. Elisabeth Hesselblad (1870-1957): Một người Thụy Điển cải đạo từ phái Luther và là người sáng lập Dòng Nữ tu Bridgita, bà được Đức Giáo hoàng Phanxicô phong thánh vào năm 2015.

23. Dietrich von Hildebrand (1889-1977): Triết gia và thần học gia người Đức được nhiều Đức giáo hoàng tôn vinh vì những đóng góp to lớn của ông cho tư tưởng Công giáo.

24. Katharine, Nữ công tước xứ Kent (sinh năm 1933): Vợ của Hoàng tử Edward, Công tước

xứ Kent (cháu trai của Vua George V và Nữ hoàng Mary và là em họ đầu tiên của Nữ hoàng Elizabeth II), thành viên đầu tiên của gia đình hoàng gia cải đạo kể từ năm 1701 .

25. Joyce Kilmer (1886-1918): Nhà thơ, nhà báo và biên tập viên người Mỹ, nổi tiếng với những bài thơ Trees (Cây) (1913). Ông bị giết vào năm 1918 vào cuối Thế chiến thứ nhất.

26. Russell Kirk (1918-1994): Nhà lý luận chính trị người Mỹ và là một trong những nhân vật có ảnh hưởng nhất trong phong trào bảo thủ Mỹ.

27. Dean Koontz (sinh năm 1945): Tiểu thuyết gia xuất sắc đã bán được hơn 450 triệu bản sách của mình.

28. Clare Boothe Luce (1903-1987): Người phụ nữ Mỹ đầu tiên được bổ nhiệm vào chức vụ trưởng đại sứ ở nước ngoài, thành viên Hạ viện Hoa Kỳ từ năm 1943 đến năm 1947, nhà văn và nhà viết kịch.

29. Đức Hồng y Jean-Marie Lustiger (1926-2007): Tổng giám mục Paris từ 1981 đến 2005, Đức Hồng y từ 1983 và là người thúc đẩy đối thoại Công giáo-Do Thái. Ngài đã cải đạo từ Do Thái giáo.

30. Gabriel Marcel (1889-1973): triết gia, nhà viết kịch và nhà hiện sinh Kitô giáo người Pháp nổi tiếng với tác phẩm Mầu Nhiệm của Bản thể.

31. Jacques Maritain (1882-1973): triết gia người Pháp, tác giả của hơn 60 cuốn sách và là một trong những nhân vật chủ chốt làm phục hưng tư tưởng thánh Tôma trong thời hiện đại. Ông và vợ, Raïssa, đã cải đạo sang Công giáo vào năm 1906.

32. Norma McCorvey (1947-2017): Nguyên đơn trong vụ kiện khét tiếng năm 1973 Roe kiện Wade nhằm hợp pháp hóa việc phá thai (pro-choice), nhưng sau đó cô đã trở thành người phò sự sống (Pro-life).

33. Marshall McLuhan (1911-1980): Giáo sư, triết gia và nhà lý luận truyền thông người Canada nổi tiếng nhất với cách diễn đạt “phương tiện là thông điệp” và “ngôi làng toàn cầu”.

34. Thomas Merton (1915-1968): Tu sĩ và linh mục dòng Trappist người Mỹ, đồng thời là nhà thơ, nhà hoạt động xã hội và là một trong những người Công giáo cải đạo nổi tiếng và gây tranh cãi nhất thế kỷ 20.

35. Vittorio Messori (sinh năm 1941): Nhà báo người Ý nổi tiếng với các cuộc phỏng vấn dài như Phỏng Vấn Đức Giáo hoàng Ratzinger: Cuộc phỏng vấn độc quyền về tình trạng của Giáo hội (1985) và Vượt qua ngưỡng hy vọng của Đức Thánh Giáo hoàng John Paul II (1994).

36. Malcolm Muggeridge (1903-1990): Nhà báo, nhà văn châm biếm và tác giả người Anh. Ông trở thành một tín hữu Công giáo vào năm 1982 cùng với vợ mình, Kitty, phần lớn là nhờ ảnh hưởng của Thánh Têrêsa thành Calcutta.

37. Bernard Nathanson (1926-2011): Bác sĩ y khoa người Mỹ và là thành viên sáng lập của NARAL Pro-Choice America, sau đó ông đã cải đạo, tham gia phong trào phò sự sống (pro-life) vào những năm 1970.

38. Nữ hoàng Nazli (1894-1978): Nữ hoàng Ai Cập từ năm 1919 đến năm 1936 với tư cách là vợ thứ hai của Vua Fuad và mẹ của Vua Farouk của Ai Cập. Bà và con gái của bà, Fathia, đã cải đạo từ Hồi giáo vào năm 1950.

39. Patricia Neal (1926-2010): Nữ diễn viên đoạt giải Oscar cho màn trình diễn trong Hud (1963). Cô đã cải sang đạo Công giáo vài tháng trước khi qua đời.

40. Richard John Neuhaus (1936-2009): Cựu mục sư, nhà văn, nhà thần học người Luther, người sáng lập và chủ biên tạp chí First Things.

41. Robert Novak (1931-2009): Nhà báo, nhà báo chuyên mục và nhà bình luận chính trị bảo thủ người Mỹ.

42. Joseph Pearce (sinh năm 1961): Nhà văn và người viết tiểu sử văn học người Anh.

43. Walker Percy (1916 -1990): Nhà văn Mỹ được yêu mến nhờ những cuốn tiểu thuyết đối đầu với cuộc đấu tranh của con người với hiện đại.

44. Knute Rockne (1888-1931): Sinh ra ở Na Uy, huấn luyện viên của đội bóng nhà thờ Đức Bà 1918-1930 và được coi là một trong những huấn luyện viên vĩ đại nhất trong lịch sử thể thao.

45. Adrienne von Speyr (1902-1967): Bác sĩ, nhà văn tâm linh và nhà thần bí học người Thụy Sĩ, tác giả của hơn 60 cuốn sách về tâm linh và thần học.

46. Thánh Têrêsa Benedicta Thánh Giá (Edith Stein) (1891-1942): triết gia người Đức gốc Do Thái và nữ tu dòng Cát Minh đã qua đời tại trại Auschwitz. Bà được Thánh Gioan Phaolô II phong thánh vào năm 1998.

47. Sigrid Undset (1882-1949): Tiểu thuyết gia người Na Uy được trao giải Nobel Văn học năm 1928.

48. Evelyn Waugh (1903-1966): Nhà văn người Anh nổi tiếng với cuốn tiểu thuyết Thăm lại Brideshead (Brideshead Revisited) (1945).

49. John Wayne (1907-1979): Nam diễn viên đoạt giải Oscar được yêu mến nhờ các vai diễn trong phim chiến tranh và phương Tây.

50. Israel Zolli (1881-1956): Học giả Do Thái người Ý và là giáo sĩ Do Thái chính ở Roma từ năm 1940 đến năm 1945. Là bạn của Đức Giáo hoàng Pius XII, ông đã cải đạo từ Do Thái giáo sang Công giáo vào năm 1945.

Matthew Bunson

Đình Chấn chuyển ngữ

phatdiem.org / National Catholic Register

TÌNH YÊU GIÁNG THỂ

Chúng ta dõi theo trang Phúc Âm để đến với Chúa qua và nhờ Mẹ Maria, hôm nay chúng ta lại tiếp tục trên dòng suy tư ấy để cảm nhận thêm về Người Mẹ tuyệt vời của chúng ta khi Người chỉ có một ước muốn độc nhất là chúng ta hãy đến với Chúa Giêsu vì chính Ngài là nguồn ơn cứu độ duy nhất, Ngài là Chân lý là Ánh sáng là Thiện mỹ tuyệt đối soi dẫn chúng ta nhận biết Thiên Chúa, “Đáng yêu thương thể gian đến nỗi đã ban Con Một, để tất cả những ai tin vào Con của Người thì khỏi phải chết nhưng được sống đời đời”(Ga 3,16). Tháng 11 vừa qua, quý Linh mục Giáo phận Huế đã về tĩnh tâm năm bên Mẹ La Vang trong 4 ngày (07 - 11.11.2022). Các Linh mục hành hương đến La Vang như là Về Nguồn, về với Chúa, về với Mẹ của mình. Về La Vang, một hành trình về với Đức Trinh Nữ Maria, mà điểm đến là Đức Kitô, Người con của Mẹ.

Lễ Noel và Mầu nhiệm Giáng Sinh:

Lễ Giáng sinh luôn vui: Hầu như chúng ta ai cũng thích Mùa Noel, Mùa Phụng vụ Giáo hội cử hành nhớ về một kỷ ức đẹp: Mừng Chúa Giáng Sinh - Ngôi Hai xuống thế làm người. Người lớn, trẻ nhỏ hầu như cảm thấy mình trở nên bé lại khi tham dự Lễ GIÁNG SINH. Trời mùa Đông tương đối lạnh, nhiều miền đất, nhiều quảng trường, nhiều thánh đường, nhiều gia đình chuẩn bị cây thông giáng sinh, ông già tuyết, với cảnh hang đá xinh xắn, ấm cúng, có một gia đình thánh đang hiện diện, với các thiên thần xinh đẹp có đôi cánh trắng rung rinh như bay lên được, có các mục đồng đơn sơ, dân dã, đi chân đất, tay cầm chiếc gậy, ôm con chiên, bó củi, hớn hờ tới hang Bêlem như lời thiên thần phán báo. Rồi có những Nhà Đạo sĩ tìm về Bêlem dưới ánh sao,



áo xống sang trọng trên những con lạc đà mà các nghệ nhân đã khéo léo thực hiện trông rất thật. Từ trên cao một ngôi sao chiếu sáng lung linh. Rồi người ta còn làm vui cho nhau bằng những món quà giáng sinh bởi những hy sinh, góp nhặt âm thầm...để trao tặng nhau điều kỳ diệu bất ngờ, bình thường thì trẻ em hầu như luôn được quà trong dịp lễ Giáng Sinh, lễ của Bình an và Niềm vui. Giêsu Hải Nhi xinh xắn, nằm trong máng cỏ, tay giơ ra, đôi mắt long lanh, im lặng. Hải Nhi bé nhỏ, yếu đuối, phải nhờ sữa của Mẹ... ai cũng thấy hình ảnh mình trong đó. Hải Nhi là quà tặng của Chúa Cha, của Mẹ Maria để ai cũng có thể lãnh nhận Ngài, ôm lấy Ngài trong thương mến và hiến dâng cho Ngài chính con người của mình.

Trang La Vang

Mầu nhiệm Con Thiên Chúa Làm Người là mầu nhiệm thâm sâu khôn dò mà Thiên Chúa có sáng kiến vì tình yêu đối với nhân loại. “Thiên Chúa yêu thương thế gian đến nỗi đã ban Con Một, để tất cả những ai tin vào Con của Người thì khỏi phải chết nhưng được sống đời đời”(Ga 3,16). Trong lịch sử Cứu độ loài người, thời gian luôn đi tới, mặc dầu tiệm tiến, cho tới lúc ‘thời gian viên mãn’ thì Chúa thực hiện ý định: Ngôi Hai Thiên Chúa xuống thế làm người, làm con một người Trinh Nữ, tên nàng là Maria, làng Nagiarét, nước Palestin.

Bên trong Hang đá thấp hèn, Con Trẻ của Người Nữ sinh con, chúng ta thấy người Mẹ điểm lệ đang chiêm ngưỡng lay thờ Con Thiên Chúa, và là con của Mẹ, Đấng mà Mẹ đã được Thiên thần Gabriel báo khi Mẹ được truyền tin. “Bà đẹp lòng Thiên Chúa. Và này đây bà sẽ thụ thai và sinh một con trai và đặt tên là Giêsu” (Lc 1, 31). Thái độ và cung cách của người Mẹ trẻ bên Giêsu thơ bé, thỉnh lặng suy chiêm làm cho người đến bên cũng không dám gây tiếng động... vì sẽ phá vỡ đi sự tĩnh lặng thiên linh mà các thiên thần cũng chỉ rung êm đôi cánh, chấp tay lay thờ... Bên cạnh, Thánh Giuse, ‘chân đứng chân quỳ’ chống đỡ nhờ chiếc gậy(!), vẻ mặt trầm tư về Cháu Bé được sinh ra, mà Ngài đang có bổn phận bảo vệ chở che. Khi cháu bé được sinh ra thì Giuse cũng đã quên đi nỗi mệt nhọc lo toan khi không thể tìm được chỗ trọ cho ‘người vợ’ quý yêu của ngài sắp lâm bồn... điều mà Ngài chưa thể hiểu thấu và Ngài sẽ khám ra sự sâu thẳm vời vợi khi Ngài hướng dẫn và phục vụ người con này trong cuộc sống của con người Giêsu suốt 30 năm trên dương thế!

Bên nắm rơm khô vừa đủ, con bò, con lừa đơn sơ, vẻ ngơ ngác, chúng có khi cũng cúi xuống ngúc ngắc cái đầu ngậy ngô về một điều kỳ diệu đang xảy ra trước mắt chúng. Chúng tự hỏi nhau: Đêm nay là đêm gì mà linh thiêng thế nhỉ? Ánh sáng phát ra từ đứa bé trong máng ăn của chúng không làm chúng lóa mắt, nhưng

chúng thấy thương, muốn sát lại gần để hà hơi sưởi ấm cho em bé trong đêm đông giá này.

Các mục đồng sau khi nghe thiên sứ loan báo Tin Vui, mau mắn rủ nhau đi Bêlem để xem sự việc xảy ra làm sao! Và họ đã gặp thấy một Hài Nhi được vắn tả đặt trong máng cỏ. Không suy nghĩ, không đặt vấn đề... họ đơn sơ tin vào lời thần của trời báo cho họ: “Anh em đừng sợ. Nay tôi báo cho anh em một tin mừng trọng đại, cũng là tin mừng cho toàn dân: Hôm nay, một Đấng Cứu Độ đã sinh ra cho anh em trong thành vua Đa-vít, Người là Đấng Ki-tô Đức Chúa. Anh em cứ dấu này mà nhận ra Người : anh em sẽ gặp thấy một trẻ sơ sinh bọc tã, nằm trong máng cỏ.”... Và các thiên thần đồng thanh hát ca: “Vinh danh thiên Chúa trên trời,

Bình an dưới thế cho người Chúa thương” (Lc 2,11-15)

Khi các thiên sứ từ biệt mấy người chăn chiên về trời, những người này bảo nhau : “Nào chúng ta sang Bê-lem, để xem sự việc đã xảy ra, như Chúa đã tỏ cho ta biết.” Họ liền hối hả ra đi. Đến nơi, họ gặp bà Maria, ông Giu-se, cùng với Hài Nhi đặt nằm trong máng cỏ...”. Lòng tin đơn thành chân chất của các mục đồng, họ kính thờ Hài Nhi mới sinh, lòng tràn ngập niềm hân hoan vui sướng, họ tin: Hài Nhi này là Người là Đấng Kitô Đức Chúa như thiên thần đã loan tin cho họ. Họ kể cho Thánh Giuse và Đức Maria chuyện đã xảy ra với họ trên cánh đồng chăn chiên. Còn bà Maria thì hằng ghi nhớ mọi kỷ niệm ấy, và suy đi nghĩ lại trong lòng (Lc 2, 11-19). Bầu khí thỉnh lặng linh thiêng tràn đầy đang bao trùm các Đấng trong niềm hạnh phúc thánh thiện trong mến yêu và lặng nhìn...

Ba Nhà Đạo sĩ, (ta hay gọi là Ba Vua) mặc dầu ở xa, nhưng sau khi nhận biết Ngôi Sao lạ, điểm báo có Vị Vua mới ra đời, họ đã vội vã đăng trình theo hướng ngôi sao mà đi; đường trường vất vả, gian lao trèo đèo vượt núi, nhưng các đạo sĩ không nản chí kiếm tìm, hỏi han cho

đến khi đến được Bêlem. Các nhà đạo sĩ, những nhà thông thái, biết nhiều hiểu rộng, thông giỏi thiên văn, nhìn vào vũ trụ, nhìn lên bầu trời, qua và giữa các chòm sao lấp lánh giữa dải ngân hà bao la và mênh mông vô tận, một Ngôi Sao Lạ xuất hiện. ‘Họ tự nhủ: đây là dấu chứng tỏ Đại Vương’ - “họ nhận ra điều vĩ đại, là một tác phẩm của Thiên Chúa và còn chúng tỏ một cái gì thâm sâu hơn nữa” (Fulton J. Sheen). Các đạo sĩ đến Bê-lem để được gặp Vị Vua, “họ nhận ra điều vĩ đại” họ không thắc mắc gì, họ đã phục lạy và dâng những của lễ dành cho các vị Vương Đế. Họ đã gặp Chúa Hài Nhi và diện kiến Vị Vua họ tìm kiếm. “ Họ vào nhà, thấy thân mẫu là Bà Maria, liền sấp mình bái lạy Người, rồi mở bảo tráp lấy Vàng, Nhũ hương, Mộc dược mà dâng tiến” (Mt 2, 10-11). Mặc dầu Chúa Giêsu trong hình hài một trẻ thơ mới sinh nhưng ‘Thánh Thần trong họ’ đã giúp họ nhận biết đó là Vị Vua mà họ đã cất công tìm kiếm. Không phải trong cảnh đèn vàng điện ngọc xa hoa mà là trong túp lều nghèo nàn của ai đó cho Ba Đấng tạm ở. Các đạo sĩ nhận biết đó là Vị Vua Công chính, Hòa Bình được sinh ra trong trần gian. Lòng khiêm tốn thành tâm trước Vị Ấu Chúa đang im lặng nhìn họ và thấu hiểu được tận thâm sâu của cõi lòng họ. Họ tin và họ đã sấp mình thờ lạy Vị Vua Bé Thơ, chiêm ngắm, trò chuyện...trong một túp lều nghèo hèn như thế, họ đón nhận niềm Bình an tràn ngập và khi đã gặp Vị Đại Vương, họ hớn hờ ra về, (bằng đường khác) Họ về với đất nước xứ sở họ, cao rao chúc tụng Thiên Chúa, Vị Đại Vương mà họ đã gặp trong thân phận một Hài Nhi mới sinh bởi Người Mẹ Đồng Trinh, đến cắm lều ở giữa loài người.

Trong cả hai trình thuật của Luca và Matthêu ở trên, ta đều thấy sự có mặt của Đức Maria, thân mẫu Hài Nhi Giêsu. Người Mẹ bằng con để giới thiệu cho các mục đồng đơn sơ và cả các nhà đạo sĩ thông thái. Ai đến với Chúa Giêsu, Mẹ Maria đều sung sướng giới thiệu con mình.



Mẹ đặt con trên gối Mẹ và chúng ta có thể đến quỳ gần bên Mẹ để thổ thề... Hãy đến với Mẹ, nhờ Mẹ giới thiệu, yêu mến, gắn bó với Chúa Giêsu. Vì Mẹ biết, những ai đến với Chúa bằng cầu nguyện, thiện ý và lòng khiêm tốn sẽ được Chúa Giêsu yêu mến, tỏ bày màu nhiệm Nước Trời cho.

Hãy đến với Mẹ - để gặp Chúa Giêsu

Trong Mùa Giáng Sinh hồng phúc này, chúng ta hãy đến với Mẹ Maria để chúng ta học nơi Người tâm tình yêu mến thâm sâu, tôn thờ Chúa, dâng hiến cho Thiên Chúa và trở nên Niềm vui của Tin Mừng trao tặng tha nhân. Mẹ Maria, Người Nữ sinh con diễm lệ, đơn sơ nghèo hèn, khiêm hạ; Chúa Giêsu người con yêu dấu luôn đẹp lòng Chúa Cha. Thiên Chúa “Đáng yêu thương thế gian đến nỗi đã ban Con Một, để tất cả những ai tin vào Con của Người thì khỏi phải chết nhưng được sống đời đời”(Ga 3,16). Và để nhập thể làm người Thánh Thần Ngôi Ba đã lấy quyền năng tác thành trong cung lòng Trinh nữ

Trang La Vang

Maria Ngôi Hai Thiên Chúa làm người bởi máu thịt đồng trinh vẹn tuyền của Mẹ.

Hãy đến với Mẹ để Mẹ dẫn chúng ta đến với Chúa Giêsu. Cùng với Mẹ yêu mến và chiêm ngưỡng Chúa Giêsu cực tốt lành Mẹ sẽ giới thiệu người Con Giêsu của Mẹ. Mẹ dạy chúng ta hiến dâng đời mình, khát khao đón nhận Chúa vào lòng, cụ thể là khi ta đón rước Người trong Bí tích Thánh Thể, Máu Thịt Chúa Giêsu cũng chính là máu thịt đồng trinh vẹn tuyền của Mẹ.

Ôi Maria! Mẹ của Chúa Giêsu, Người Mẹ bông con, xin làm cho chúng con được có một chút tình yêu của Mẹ. như lời thánh Amêđê: “Mắt Mẹ nhìn ngắm, tay Mẹ bông bế Ngôi Hai Thiên Chúa, Mẹ ấp ủ cho ấm áp chính Đấng ban sự sống và sáng soi mọi người. Mẹ Maria bông ẵm Đấng nâng đỡ cả vũ trụ, Mẹ dưỡng nuôi chính Đấng nuôi sống muôn vật; Đấng khôn ngoan vô cùng hai tay ôm cổ Mẹ, Đấng ban sức sống cho muôn loài dựa vào vai Mẹ; chính Đấng là sự an nghỉ cho các linh hồn trong sạch nằm ngủ trong cánh tay Mẹ, trong lòng Mẹ” (Hương Việt- Suy niệm với Đức Mẹ Maria, trang 24).

Chúng ta hãy đến với Mẹ nhìn ngắm, yêu mến Chúa Hài Nhi Giêsu, Tình yêu Giáng thế. Người là Ngôi Lời muôn thuở của Thiên Chúa trong vĩnh cửu, thế mà Người cũng im lặng nằm yên trong máng cỏ để chia sẻ thân phận hèn yếu của chúng ta mặc dầu chúng ta không xứng đáng. Chúa Hài Đồng khiêm hạ đến với chúng ta, thì chúng ta phải nài xin cho được ơn khiêm nhường để có thể đến gần Chúa, như Mẹ Maria, Người nữ thăm sâu khiêm nhường trước thiên nhan Thiên Chúa, Đấng đã thực hiện nơi Mẹ bao điều kỳ diệu. Tình yêu Giáng thế đã ở trong, ở với và ở cùng Mẹ, để Mẹ cũng cưu mang chúng con trong Ngôi Lời. Mẹ cũng sinh ra chúng con khi Mẹ sinh hạ Chúa Giêsu.

Lễ Giáng sinh năm nay, chúng con sẽ đến với người nghèo nhiều hơn! (Sao họ nghèo đến thế!)... Ước mong các ‘trẻ em thiên thần’ có một

Lễ Giáng Sinh hạnh phúc, vui vẻ, đầy tình Chúa và tình người trong Niềm vui của việc trao ban như Tình người Giáng thế.

Nữ tu Maria Tuyết, mtg

Ấm áp Noel

Tuyết rơi báo hiệu mùa sang
Tiết đông giá lạnh hàng bàng trụi trơ
Vẳng nghe từ tháp nhà thờ
Tiếng chuông thánh thót ngân ngơ giáo đường.

Thôn quê lan đến phố phường
Trang hoàng lộng lẫy đón mừng Giáng Sinh
Đèn hoa kết lại lung linh
Thông xanh, hang đá chúng mình chung tay.

Hương hoa dâng dưới chân Ngài
Nguyện cầu đất nước trong ngoài bình yên
Chúng con quỳ dưới mẹ hiền
Xin được che chở an yên cuộc đời.

Ngoài kia tuyết lạnh vẫn rơi
Xin đừng cứu thế mở lời xót thương
Bao nhiêu bất hạnh cùng đường
Được đời no đủ ấm lòng ngày qua.

Phép màu ngựa đến từ xa
Mang theo bóng dáng ông già Noel
Phát quà tặng thiệp trẻ em
Rộn ràng tiếng hát chúc mừng Giáng Sinh.

Mùa Noel đậm thân tình,
An lành ấm áp chúng mình đồng ca.

Hoa Lư



Chuyện Phiếm Gã Siêu

GIÁNG SINH BUỒN

Mấy bữa nay, trời Saigon đổ lạnh. Một cái lạnh họa hiêm và quý giá cho miền Nam oi bức. Đây Chuyện Gã Siêu 120

Mấy bữa nay, trời Saigon đổ lạnh. Một cái lạnh họa hiêm và quý giá cho miền Nam oi bức. Đây là cơ hội ngàn vàng, một năm mới có một lần để cho phe đồn bà con gái trình làng các thứ áo lạnh, từ áo gió cho tới áo len. Còn cánh đồn ông con giai ngồi uống cà phê bên vỉa hè tha hồ ngắm nghía và đưa ra những lời bình luận loạn cào cào. Có tên đã dựa vào bao thuốc lá Salem mà phát ngôn rông rỏng :

- Sao áo len em mỏng.

Một tên khác, đọc ngược lại với cặp mắt lim dim tuông như đang mơ mộng :

- Mắt em là ánh sao.

Riêng phần gã, mỗi khi xuống phố, hai tay thọc vào túi quần, vừa đi vừa nghêu ngao nhỏ nhỏ bài tình ca thuở nào :

- Lại một Noel nữa.

Mây mùa Giáng sinh buồn.

Anh ở miền biên giới,

Thương về một khung trời.

Chắc Đà Lạt vui lắm.

Mimosa nở vàng.

Anh đào khoe sắc thắm.

Hương ngào ngọt không gian...

Mà lạ thật, cứ mỗi độ Noel về, gã lại nhớ tới Đà Lạt một cách day dứt và quay quắt. Noel Đà Lạt ngày xưa như có một cái gì thật thơ mộng và vắn vưng, để lại trong đầu óc gã những kỷ niệm chẳng bao giờ nhạt phai, nhất là với cái lạnh.

Đúng thế, thời tiết Saigon chẳng phù hợp với bầu khí Noel tí nào. Có những năm trời nóng toát cả mồ hôi hột : trong nhà thờ quạt máy thổi vù vù, còn tại những vùng sâu vùng xa, ánh sáng điện đóm chưa chiếu tới, thì quạt nan, quạt giấy cứ phành phạch loạn cả lên...thế mà miệng vẫn cứ phải hát to :

- Đêm đông lạnh lẽo Chúa sinh ra đời.

Oái oăm hơn nữa, có những năm vào chiều ngày hai mươi bốn, ông trời bỗng giáng cho một trận mưa. Và thế là bao nhiêu công trình trang trí bỗng đi doong. Lặng lẽ đứng nhìn những núi đá bằng giấy xi măng “vỡ ra tan tác” mà bụng rầu thối cả ruột.

Năm ấy, trời Đà Lạt rét sớm. Chui vào khu chợ mới, rào qua các hàng quán, rồi từ tầng trệt bước lên lầu, gã nhìn thấy một cô gái nhỏ người người thượng, đang co ro nơi góc cầu thang tắm tối. Ánh mắt van xin. Đôi tay run rẩy giờ ra như đợi chờ những đồng tiền lẻ bỏ thí.

Hình ảnh này khiến gã nhớ tới câu chuyện “Cô bé bán diêm” của Andersen, mà gã đã say mê đọc. Câu chuyện đại khái như thế này :

Buổi chiều ngày hai mươi bốn tháng mười hai, trời thật lạnh. Cô bé lão đảo bước đi trong gió rét. Làm sao cô bé có thể bán hết những bao diêm trong một buổi chiều mà mọi người đều đang vội vã chuẩn bị cho một ngày lễ lớn.

Nhớ tới những bao diêm còn tồn đọng, cô bé không dám trở về nhà vì sợ bà dì ghẻ day nghiến. Cô bé tìm một nơi ẩn khuất để ngồi nghỉ chân. Từng cơn gió lạnh thổi qua. Cô bé thầm nghĩ :

- Bây giờ mình thử quẹt một que diêm để sưởi ấm tí chút đôi lòng bàn tay.

Thế rồi, que diêm thứ nhất được quẹt lên. Cô bé thấy mình đang ngồi trong một căn phòng rộng lớn. Cúi nơi lò sưởi cháy bùng bùng và tỏa ra hơi ấm. Thế nhưng, chỉ thoáng chốc, que diêm lại vội tắt. Chung quanh cô bé chỉ là một màn đêm dày đặc.

Với que diêm thứ hai, cô bé thấy mình đang ngồi trước một bàn ăn thịnh soạn, được dọn sẵn cho cô bé trong đêm Giáng sinh. Nhưng rồi que diêm chột tắt, trước mặt cô bé chỉ còn là băng giá.

Que diêm thứ ba được quẹt lên, cô bé thấy mình đang đứng trước một cây Noel với những món quà xinh đẹp. Giữa lúc cô bé đưa tay ra để ngắt lấy, thì que diêm lại tắt ngấm. Chỉ còn lại đường phố tấp nập, kẻ đến người đi.

Và cô bé vẫn ngồi đấy, lập cập trước từng cơn gió lạnh thổi tới. Một que diêm nữa, rồi lại một que diêm nữa. Bao nhiêu ước mơ êm đềm nhất lần lượt xuất hiện, rồi lại tan biến theo ánh lửa yếu ớt của que diêm.

Cuối cùng cô bé thấy mẹ đến bên mình và cô bé đã van xin cho mình được đi theo mẹ. Hình như mẹ đã mỉm cười với cô bé.



Sáng hôm sau, người ta nhận ra cô bé đã chết vì giá lạnh giữa những que diêm đã cháy. Người ta chép miệng thở dài và nói :

- Thật tội nghiệp. Hẳn là cô bé muốn sưởi ấm cho mình đây, nhưng rồi lại chết, chết trong đêm Giáng sinh.

Hình ảnh cô gái nhỏ người thương và hình ảnh cô bé bán diêm khiến gã liên tưởng tới lễ Giáng sinh đầu tiên được diễn ra nơi máng cỏ và gã thâm nghĩ :

- Đây hẳn phải là một lễ Giáng sinh nghèo, thật nghèo.

Đúng thế, Giuse và Maria, cặp vợ chồng trẻ nhưng nghèo trở về Bêlem, quê hương bản quán, để khai hộ khẩu theo chiếu chỉ của hoàng đế Cêsar Augustô. Nhìn bộ dạng thiếu ăn và túng quẫn, cộng thêm vào đó, Maria đang bụng mang dạ chửa, sắp sửa tới ngày sinh nở, nên chẳng hàng quán nào thềm tiếp nhận. Thành thử hai vợ chồng phải dật dứu nhau ra ngoài đồng vắng tìm chỗ trú chân.

Và Hải Nhi Giêsu đã được sinh ra trong cảnh thiếu thốn như thế. Không nhung lụa êm ấm. Không hoàng cung rực rỡ. Mẹ Maria đã phải lấy tã bọc Hải Nhi Giêsu và đặt nằm trong máng cỏ.

Rồi những người khách đầu tiên đến viếng thăm là ai ? Họ là những người chăn chiên, hạng cùng đinh trong xã hội. cũng nghèo hèn và cơ cực.

Thực vậy, sau khi được thiên thần Chúa hiện ra trên cánh đồng Bêlem với lời loan báo:

- Ta mang đến cho các ngươi một tin vui và cũng là tin vui cho toàn thể dân Israel, hôm nay Đấng Cứu Thế đã sinh ra cho các ngươi trong thành vua Đavít.

Và thế là họ vội vã lên đường. Tuy nghèo về tiền bạc, nhưng họ lại giàu về tình bác ái yêu thương. Phải chăng chính tình bác ái yêu thương này đã sưởi ấm cho Hải Nhi Giêsu ?

Hình ảnh cô gái nhỏ người thượng và hình ảnh cô bé bán diêm, cũng như hình ảnh máng cỏ tại Bêlem thật khác biệt với bầu khí Noel hôm nay.

Đúng thế, hôm nay người ta đã đón mừng lễ Giáng sinh một cách tung bừng và long lẫy. Người ta đã quốc tế hóa, thương mại hóa và tục hóa ngày lễ thánh thiện này.

Trước hết, người ta đã quốc tế hóa ngày lễ thánh thiện này.

Thực vậy, không phải chỉ người có đạo tin theo Đức Kitô mới mừng, mà hầu như bán dân thiên hạ đều mừng. Từ người già cho đến người trẻ, từ người phương tây cho đến người phương đông, từ người dân ở thành thị cho đến người dân ở hóc bà tổ, đèo heo hút gió... Tất cả đều mừng biến cố trọng đại Chúa sinh ra đời.

Cũng giống như cây thánh giá. Đúng thế, ngày xưa cây thánh giá dấu chỉ của người có đạo, còn hôm nay cây thánh giá đã trở thành một thứ đồ trang sức. Những cô gái trẻ đeo thánh giá toòng teng trên hai tai, mang thánh giá lung lẳng ở trước ngực và không chừng có cô còn cột cả thánh giá ở hai mắt cá chân nữa. Gã không biết nên cười hay nên khóc trước cảnh tượng này.

Tiếp đến, người ta đã thương mại hóa ngày lễ thánh thiện này.

Thực vậy, ngay từ đầu tháng mười hai, những cây thông Noel, những hang đá Noel và những ông già Noel đã được dùng để trang trí khắp nơi khắp chốn.

Rồi những cửa tiệm bán thiệp Giáng sinh, bán đồ chơi cho trẻ em và bán quà tặng cho người lớn được mọc lên như nấm, nhất là tại các thành phố lớn. Đây là dịp để bán dân thiên hạ mua sắm sau một năm vất vả kéo cày và cực nhọc lao động. Đây cũng là dịp béo bở để cho con buôn hốt bạc. Mỗi năm mới có một lần, làm sao mà chẳng mong chẳng đợi, còn hơn cả người có đạo sống tâm tình mùa vọng vậy.



Và sau cùng, người ta đã tục hóa ngày lễ thánh thiện này.

Thực vậy, đối với nhiều người, Noel chỉ là một dịp để gửi cho nhau những tấm thiệp với lời mừng chúc : Một mùa Giáng sinh vui vẻ và một năm mới bình an! A merry Christmas and a happy new year! Un joyeux Noel et une heureuse année!

Đối với nhiều người, Noel chỉ là một dịp để trao cho nhau những món quà.

Cha mẹ tặng quà cho con cái để thưởng công chúng đã ngoan ngoãn, chăm chỉ và vâng lời đã đành, mà hơn thế nữa các nhân viên cấp dưới còn có bốn phận biếu xén cho các xếp lớn của mình, để cầu ơn mưa móc, để tạo được những ấn tượng tốt cũng như để tránh không bị trừ dập. Chuyện đời là thế. Đồng tiền đi trước đồng tiền khôn. Nếu không biết điều, thì hãy liệu hồn đấy.

Nói tới ông già Noel, nhiều người chẳng cần tìm hiểu gốc gác, cội nguồn, để biết ông ta là hiện thân của thánh Nicôlas, vị giám mục thành Myre, sống vào đầu thế kỷ thứ tư.

Thánh nhân mở mắt chào đời tại Patara, xứ Lycia, mồ côi cha mẹ từ thuở nhỏ. Ngài luôn giúp đỡ những người nghèo túng và bất hạnh. Cuộc đời ngài được dệt bằng những huyền thoại.

Chẳng hạn nhờ lời cầu nguyện, ngài đã truyền cho sóng yên biển lặng trong cơn giông bão, vì thế ngài được đặt làm bổn mạng các thủy thủ.

Đặc biệt, ngài luôn yêu thương trẻ nhỏ : Chính ngài đã làm cho ba em bé bị tên đồ tể giết chết được sống lại và cũng chính ngài đã cứu ba cô gái bị cha mẹ bắt đi làm điếm chỉ vì không có của hồi môn để lấy chồng, vì thế, ngài cũng được đặt làm bổn mạng của giới thiếu nhi. Ngài qua đời vào khoảng năm 350 và được mừng kính vào ngày 6 tháng 12.

Có lẽ vì lòng yêu thương tuổi thơ mà ngài được dân gian gán cho công việc phát quà đêm Giáng sinh. Các trẻ em bên phương tây, vào ngày lễ Giáng sinh, trước khi ngủ, thường đặt đôi vớ hay cặp ủng của mình ở đầu giường, hay ở lò sưởi, cho ông già Noel để quà vào đó, vì ông già Noel thường vào nhà qua ngả ống khói.

Phải, nói tới ông già Noel, hiện nay người ta chỉ nghĩ ngay đến một ông già tốt bụng, râu tóc bạc phơ, đội mũ đỏ và mặc áo đỏ, vai mang túi vải, có nhiệm vụ đi phát quà cho các em thiếu nhi trong đêm Giáng sinh. Hình ảnh này đã được một họa sĩ Thụy Điển vẽ vào năm 1890. Và đến năm 1931, được hãng Coca-Cola sử dụng cho chiến dịch quảng cáo của mình.



Đối với nhiều người, Noel chỉ là một lễ hội để ăn nhậu và nhảy nhót, nhất là đối với giới trẻ.

Thực vậy, ngay từ chiều ngày hai mươi bốn, người ta đã nhón nháo đổ xuống đường phố, không phải là để tới nhà thờ tham dự thánh lễ, mà là để khoe khoang quần áo mới miếc. Thiện chí lắm là làm một vòng, rào qua mấy ngôi nhà thờ để ngó những kiểu cộ hang đá. Thấy người ta đi thì mình cũng đi, mà chẳng biết đi để làm gì ?

Tại những ngôi nhà thờ, hang đá hôm nay không còn phải là một hang hôi hám và tăm tối cho chiên bò ngủ đêm, nhưng là một cảnh tượng huy hoàng và rực rỡ với muôn ngàn bóng điện màu chớp nhá. Thế nhưng, cõi lòng người tin Chúa thì sao ? Có lẽ nó cũng hôi hám và tăm tối như hang chiên bò ngày xưa ?

Sau khi chen chúc ngoài đường phố, tạo nên cảnh tượng kẹt cứng trên các trục lộ giao thông, người ta kéo nhau về nhà mình hay đi tới những nhà hàng để ăn nhậu nhậu. Nào là những chai rượu đắt tiền đổ ra như nước lã. Nào là những món ăn quý hiếm mắc mỏ thừa bừa. Khi đã sùng sùng thì kéo nhau ra sàn gỗ để nhảy nhót và để lác tới lác lui, toi bờ hoa lá, quay cuồng trong tiếng nhạc xập xình. Nhảy nhót chán thì lại ăn nhậu tiếp cho tới sáng, khiến nhiều chiến binh đã phải gục ngã, cho chó ăn chề ngay tại bàn nhậu.

Một số khác khi đã sùng sùng thì nhảy lên xe, phóng bạt mạng như những hung thần ngoài xa lộ, tạo nên những cái chết thật oan uổng và đau đớn trong đêm cực thánh này.

Tất cả lễ Giáng sinh chỉ có vậy mà thôi : mua sắm, ăn nhậu, nhảy nhót... Người ta chẳng cần biết đến giây phút trọng đại nhất của lịch sử loài người. Giây phút Con Thiên Chúa xuống thế làm người để giải thoát nhân loại đang ngồi trong tăm tối và đang bị trói buộc dưới gông cùm tội lỗi, giây phút giao hòa đất với trời. Thậm chí người ta cũng chẳng biết đến Hải Nhi Giêsu là ai.

Viết tới đây, gã nhớ tới một mẩu chuyện của Gibran. Gã xin kể lại như một kết thúc. Mẩu chuyện ấy như thế này :

Vào một đêm giáng sinh, đường phố ngập tràn muôn ánh đèn màu và từng lớp người mừng vui bước đi.

Tôi muốn lẩn tránh những âm thanh ồn ào, tìm kiếm một vài phút giây tĩnh lặng để suy tưởng về con người vĩ đại nhất mà thiên hạ đang tôn kính.

Con người ấy đã sinh ra làm thân trẻ nhỏ nơi máng cỏ Bêlem, đã chết một cách ô nhục như một tên tội phạm với khổ hình thập giá trên đỉnh đồi Canvê.

Tôi dừng chân và ngồi trên chiếc ghế đá công viên, để mặc cho những tâm tư trào dâng. Một lúc thật lâu, tôi bỗng giật mình vì có một người đã ngồi bên cạnh tôi từ lúc nào tôi cũng chẳng hay biết. Người đó đang cầm một cành cây khô và vạch những đường nét băng quơ trên đất. Tôi nghĩ rằng :

- Hẳn ông ta cũng là một kẻ cô đơn.

Dường như đọc được ý nghĩ của tôi, người ấy nói :

-Chào anh.

Tôi thận trọng đáp lễ :

-Dạ, xin chào ông.

Rồi tôi gọi chuyện :

-Hẳn ông là một kẻ xa lạ trong thành phố này ?

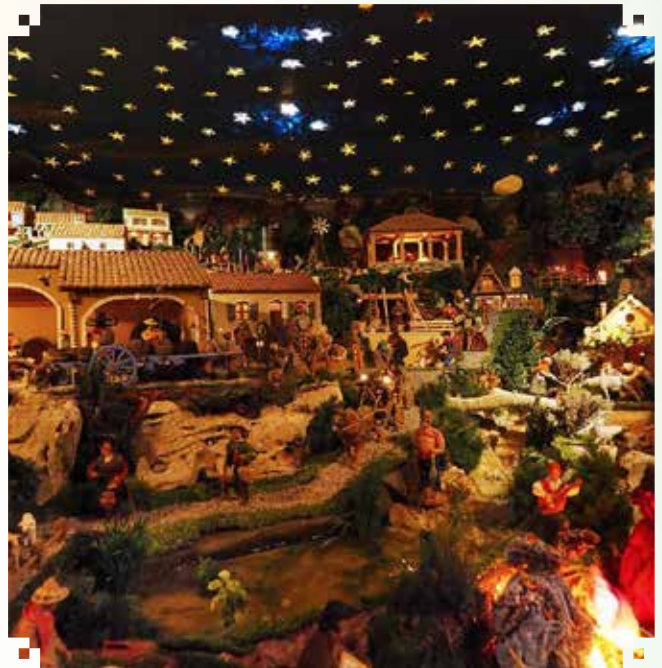
Người ấy đáp :

-Phải, tôi chỉ là một kẻ xa lạ trong thành phố này cũng như trong mọi thành phố khác.

Tôi hỏi tiếp :

-Chắc ông cũng cảm thấy vui trong bầu khí tung bừng của ngày lễ Giáng sinh hôm nay chứ ?

Người ấy đáp :



-Vào những ngày như thế này, tôi lại càng cảm thấy xa lạ và cô đơn hơn bao giờ hết.

Tôi nói tiếp :

-Dường như ông đang cần một sự giúp đỡ ? Vậy xin ông vui lòng nhận lấy mấy đồng bạc này.

Tôi mở bóp và đưa tiền. Thế nhưng, người ấy vội xua tay, lắc đầu với nét mặt chán ngán :

-Tôi rất cần một sự giúp đỡ, nhưng không phải là tiền bạc.

Tôi đề nghị :

-Hay là ông về nhà tôi để chúng ta cùng nghỉ ngơi ?

Người ấy đáp :

-Tôi cần một nơi để nghỉ ngơi, một chỗ để tựa đầu, một mái nhà cho tâm tư chìm lắng. Tôi đã cố gắng đến mọi lữ quán, đã gõ cửa mọi căn nhà, nhưng tất cả đều chối từ. Tôi mệt mỏi nhưng không thất vọng. Đúng ra tôi không tìm một ngôi nhà, nhưng tìm một tâm hồn, tìm một nơi nghỉ ngơi trong lòng người.

Tôi nhìn thấy một giọt nước mắt rơi xuống trên gò má người ấy. Nói rồi, người ấy đứng lên, giơ hai tay ra phía trước. Tôi bỗng nhìn thấy những dấu đinh nơi lòng bàn tay.

Tôi bàng hoàng phủ phục và kêu lên :

-Ôi! Lạy Chúa Giêsu.

Lúc bấy giờ Chúa nói tiếp :

-Mọi người đang tôn vinh Ta, đang thù dật chung quanh Ta những huyền thoại, những hào quang rực rỡ. Còn về phần Ta, Ta mãi mãi vẫn chỉ là một kẻ xa lạ và cô đơn trên mặt đất này. Con cáo có hang, chim trời có tổ, nhưng Con người không có lấy được một hòn đá để tựa đầu.

Đúng thế, Hài nhi Giêsu vẫn còn cô đơn trong chính ngày lễ bàn dân thiên hạ mừng kính Ngài. Ngài vẫn còn âm thầm khổ đau giữa cảnh tung bừng của ngày Ngài giáng sinh. Ngài vẫn còn xa lạ ngay cả đối với những người đã tin nhận Ngài.

Và hơn thế nữa, nếu Ngài thực sự hiện diện nơi người khác, thì chính Ngài cũng đang bị hắt hủi nơi những cô gái nghèo hèn người thượng, Ngài cũng đang bị chết dần chết mòn nơi những cô bé bán diêm túng thiếu, Ngài cũng đang bị

quần quai trong đau đớn nơi những em nhỏ lây nhiễm HIV ở Phi Châu, Ngài cũng đang bị vất ra ngoài đường nơi những người lâm cảnh màn trời chiếu đất tại những nơi đang xảy ra chiến tranh.

Nếu những chủ quán ngày xưa tại Bêlem đã không dành cho Ngài một chỗ cư ngụ, thì hôm nay biết bao nhiêu người cũng đã đóng kín còi lòng và xua đuổi Ngài, để Ngài phải vất vưởng cùng giá rét.

Và rồi một giọng hát quen thuộc với nhạc phẩm “Bài thánh ca buồn” vang lên nơi tiệm cà phê của người hàng xóm :

**- Bài thánh ca đó còn nhớ không em.
Noel năm nào chúng mình có nhau.**

.....
**Rồi những đêm thánh thường đón Noel,
Lang thang qua miền gió đường dẫu yêu.
Tiếng thánh ca ngày xưa vang đêm tối,
Nhớ quá đi thôi giọng hát ai buồn.
Đêm thánh vô cùng lạnh giá hồn tôi.**



TRUYỆN NGẮN GIÁNG SINH

Lời giới thiệu:

Ngày lễ Noel thường diễn ra trong tiết trời lạnh giá. Gia đình sum họp đem đến hơi ấm, niềm vui cho mọi người. Xin giới thiệu đến quý độc giả một số truyện ngắn hay về đề tài Giáng Sinh.

Kính chúc quý anh chị em Giáng Sinh an lành. BBT VTCG

Câu truyện 1

Như thường lệ, mỗi mùa Giáng sinh, tôi đều nhận được quà từ anh trai của tôi. Giáng sinh năm ấy tôi cảm thấy vui nhất không phải chỉ vì món quà anh tôi tặng -một chiếc xe hơi - mà vì tôi đã học được một bài học rất thú vị vào cái đêm đông lạnh lẽo ấy...

Đã 7 giờ tối, mọi người trong công ty đã ra về gần hết, tôi cũng đang đi đến gara để lấy xe và về nhà ăn Giáng sinh.

Có một cậu bé, ăn mặc rách rưới, trông như một đứa trẻ lang thang, đang đi vòng quanh chiếc xe tôi, vẻ mặt cậu như rất thích thú chiếc



xe. Rồi cậu chợt cất tiếng khi thấy tôi đến gần, "Đây là xe của cô ả?". Tôi khẽ gật đầu, „Đó là quà Giáng sinh anh cô tặng cho“. Cậu bé nhìn tôi tỏ vẻ sững sốt khi tôi vừa dứt lời. "Ý cô là... anh trai cô tặng chiếc xe này mà cô không phải trả bất cứ cái gì? Ôi! Cháu ước gì...". Cậu bé vẫn ngập ngừng.

Tất nhiên tôi biết cậu bé muốn nói điều gì tiếp theo. Cậu muốn có được một người anh như vậy. Tôi chăm chú nhìn cậu bé, tỏ vẻ sẵn sàng lắng nghe lời nói của cậu. Thế nhưng cậu vẫn cúi gằm mặt xuống đất, bàn chân di di trên mặt đất một cách vô thức. „Cháu ước...“, cậu bé tiếp tục „...cháu có thể trở thành một người anh trai giống như vậy“. Tôi nhìn cậu bé, ngạc nhiên với lời nói vừa rồi. Bỗng nhiên tôi đề nghị cậu bé, "Cháu nghĩ sao nếu chúng ta đi một vòng quanh thành phố bằng chiếc xe này?". Như sợ tôi đùa ý, cậu bé nhanh nhẩu trả lời: "Cháu thích lắm ạ!"

Sau chuyến đi, cậu bé hỏi tôi với ánh mắt sáng ngời đầy hy vọng, „Cô có thể lái xe đến trước nhà cháu không?". Tôi cười và gật đầu. Tôi nghĩ mình biết cậu bé muốn gì. Cậu muốn cho những người hàng xóm thấy cậu đã về nhà trên chiếc xe to như thế nào. Thế nhưng tôi đã làm... "Cô chỉ cần dừng lại ở đây, và có phiền không nếu cháu xin cô đợi cháu một lát thôi ạ..."

Nói rồi, cậu bé chạy nhanh vào con hẻm sâu hun hút, tối om, tưởng chừng như chẳng có ai có thể sống trong ấy. Ít phút sau, tôi nghe thấy cậu bé quay lại qua tiếng bước chân, nhưng hình như lần này cậu không chạy như lúc nãy mà đi rất chậm. Và đi theo cậu là một cô bé nhỏ nhắn, mà tôi nghĩ đó là em cậu, cô bé với đôi bàn chân bị tật. Cậu bé đẩy chiếc xe lăn em cậu đang ngồi, một chiếc xe cũ kỹ, xuống những bậc tam cấp một cách rất cẩn thận, và dừng lại cạnh chiếc xe của tôi.

"Cô ấy đây, người mà lúc nãy anh đã nói với em đấy. Anh trai cô ấy đã tặng một chiếc xe hơi cho cô nhân dịp Giáng sinh mà cô chẳng phải tốn lấy một đồng. Và một ngày nào đấy anh cũng sẽ tặng em một món quà giống như vậy. Hãy nghĩ xem, em có thể tận mắt thấy những món quà, những cảnh vật ngoài đường phố trong đêm Giáng sinh, và anh sẽ không phải cố gắng miêu tả nó cho em nghe nữa!".

Tôi không thể cầm được nước mắt, và tôi đã bước ra khỏi xe, đặt cô bé đáng thương ấy lên xe. Ánh mắt cô bé nhìn tôi đầy vẻ cảm phục và thân thiện.

Ba chúng tôi lại bắt đầu một chuyến đi vòng quanh thành phố, một chuyến đi thật ý nghĩa và tôi sẽ không bao giờ quên, khi những bông tuyết lạnh giá của đêm Giáng sinh bắt đầu rơi.

Và cũng trong đêm Giáng sinh ấy, tôi đã hiểu được sâu sắc ý nghĩa một câu nói của chúa Giê-su: "Không gì tốt đẹp hơn việc làm cho người khác hạnh phúc".

Câu truyện 2

Chỉ còn 4 ngày nữa là đến Giáng Sinh. Không khí của ngày lễ chưa làm tôi nôn nao, cho dù bãi đậu xe của cửa hàng giảm giá trong khu nhà chúng tôi đã chật ních đầy xe. Bên trong cửa hàng lại còn tẻ hơn. Các lối đi đầy ứ những xe đẩy hàng và người mua sắm vào giờ chót.

Tại sao tôi lại đến đây hôm nay? Tôi tự hỏi. Đôi chân tôi rã rời, đầu tôi đau buốt. Tôi đã có 1 danh sách một số người quả quyết rằng họ không cần quà cáp, nhưng tôi biết họ sẽ rất buồn nếu như tôi chẳng tặng quà gì cho họ!

Mua quà cho người mà cái gì họ cũng có để rồi lại hối tiếc vì đã tốn kém nhiều cho quà cáp, theo tôi mua quà chẳng có tí gì là thích thú cả!

Tôi vội vã cho những món hàng cuối cùng vào xe đẩy, rồi tiến tới những dòng người xếp hàng dài đặng đặng. Tôi chọn hàng ngắn nhất nhưng có lẽ cũng phải chờ đến 20 phút.



Đứng trước tôi là 2 đứa trẻ - 1 cậu bé khoảng 5 tuổi và 1 cô bé nhỏ hơn. Đứa bé trai mặc một chiếc áo rách. Đôi giày tennis rách tả toí, lớn quá khổ và dư thừa ra phía trước chiếc quần jean ngắn cũn cỡn của nó. Nó nắm chặt mấy tờ đô-la rách nát trong đôi bàn tay cẩu bần của mình. Quần áo của đứa bé gái cũng giống y anh nó vậy.

Cô bé có một mái tóc xin màu với những lọn tóc xoắn. Trên khuôn mặt nhỏ nhắn của cô bé hiện rõ ràng cô bé đang mong chờ đến bữa ăn chiều. Trong tay cô là một đôi dép màu vàng bóng thật đẹp. Trong lúc tiếng nhạc Giáng Sinh vang lên từ hệ thống stereo của cửa hàng, cô khe khẽ ngân nga theo, dù lạc điệu nhưng rất hạnh phúc.

Cuối cùng cũng đã tới phiên chúng tôi, cô bé cẩn thận đặt đôi giày lên quầy. Cô có vẻ quý đôi giày như vàng vậy.

Người thu ngân in hoá đơn và nói: "Của cháu là 6,09 đô". Cậu bé đặt những đồng tiền rách nát của mình trên mặt quầy và lục tìm khắp túi.

Cuối cùng cậu tìm được tất cả là 5,12 đô. “Cháu nghĩ chúng cháu phải trả đôi giày lại” - cậu lấy hết can đảm nói. “Lúc khác cháu sẽ quay lại, có lẽ là ngày mai”.

Nghe anh nói thế, cô bé bắt đầu nức nở:

“Nhưng Chúa Giêsu sẽ rất yêu thích đôi giày này cơ mà” - cô bé khóc.

“Thôi được, chúng ta về nhà và sẽ kiếm thêm, em à, đừng khóc nữa, rồi chúng ta sẽ quay trở lại mà” - Cậu bé năn ni em.

Tôi nhanh chóng đưa cho người thu ngân 3 đô. Hai đứa trẻ đã xếp hàng chờ đợi quá lâu, và dù sao cũng đang là mùa Giáng Sinh.

Bỗng nhiên, một đôi vòng tay ôm lấy tôi và giọng nói nhỏ nhẹ cất lên: “Cháu cảm ơn cô, cô nhé”.

“Ý của cháu là gì khi nói rằng ”Chúa Giêsu sẽ thích đôi giày này?“ - Tôi hỏi.

Cậu bé đáp: “Mẹ cháu bệnh và sẽ lên Thiên Đàng. Bố bảo mẹ sẽ về với Chúa trước Giáng Sinh”.

Cô bé nói thêm: “Giáo viên của cháu nói rằng đường phố trên Thiên Đàng vàng bóng, như chính đôi giày này đây. Mẹ cháu sẽ rất đẹp khi mang đôi giày này đi trên con đường ấy phải không cô?”

Nước mắt tôi tuôn trào khi nhìn thấy những giọt lệ lăn trên khuôn mặt cô bé.

Tôi đáp: “Đúng, cô tin chắc là mẹ cháu sẽ rất đẹp”.

Tôi lặng lẽ cảm ơn Thượng Đế đã dùng những đứa trẻ này để nhắc nhở tôi về ý nghĩa đáng trân trọng của việc tặng quà.

Câu truyện 3

Tôi rào nhanh chân đến cửa hàng địa phương để mua vài món quà giáng sinh vào phút chót lễ Giáng Sinh. Trên đường đi, tôi ngắm nhìn mọi người rồi tự nhủ, đáng nhẽ mình phải đi

mua quà từ trước nhưng do bận nhiều việc quá. Lễ Giáng Sinh cũng là lúc để tôi có thể thông thả được một lúc. Có lúc tôi đã ước rằng mình sẽ ngủ một giấc dài qua cả mùa Giáng Sinh. Nhưng bây giờ là lúc tôi phải nhanh chóng đến cửa hàng đồ chơi.

Đang tìm những thứ cần mua, tôi thấy một cậu bé khoảng 5 tuổi đang ôm một con búp bê rất dễ thương. Cậu bé ôm con búp bê rất âu yếm và đang vuốt ve tóc của nó. Tôi cảm thấy rất tò mò nên chăm chú quan sát cậu bé và tự hỏi không biết cậu bé đó định tặng con búp bê đó cho ai. Tôi nhìn thấy cậu bé quay sang nói với người cô đi bên cạnh “Cô có chắc là cô không đủ mua con búp bê này không?”. Người cô trả lời đứa cháu một cách không hài lòng “Cháu phải biết rằng cô không có đủ tiền để mua nó!” Người cô dẫn đứa bé không được đi lung tung trong khi bà đi mua thêm vài thứ khác, và bà sẽ quay lại sau vài phút nữa. Rồi thì bà ta bỏ đi để lại thằng bé vẫn đang mãi mê con búp bê.

Tôi tiến lại gần để hỏi xem thằng bé định mua con búp bê đó cho ai. Thằng bé trả lời “Cháu mua con búp bê này cho em gái của cháu,



vì nó rất thích được tặng một con búp bê nhân dịp Giáng sinh và nó đoán rằng ông già Noel sẽ tặng nó một con”. Tôi bèn bảo thằng bé rằng có thể ông già Noel sẽ mang đến không biết chừng. Thằng bé đáp lại ngay “Ông già Noel không biết chỗ em cháu đang ở. Cháu sẽ đưa con búp bê này cho mẹ cháu để mẹ cháu chuyển cho em cháu”. Nghe như vậy tôi liền hỏi thằng bé xem em nó hiện giờ đang ở đâu.

Thằng bé ngược nhìn tôi với ánh mắt buồn rầu rồi nói, “Nó đã đi theo với Đức Chúa rồi”.

Bố của cháu bảo là mẹ của cháu cũng đang chuẩn bị đi cùng với em cháu rồi. Nghe những lời thằng bé nói, tôi cảm thấy tim tôi như có ai vừa bóp nhẹ. Nói xong thằng bé ngược nhìn tôi rồi nói “Cháu đã bảo với bố cháu khuyên mẹ cháu đừng đi theo em cháu vội. Cháu bảo ông nhắn với mẹ cháu rằng hãy đợi cháu đi cửa hàng về đã”. Sau đó thằng bé hỏi tôi có muốn xem bức tranh của nó vẽ không. Tôi bảo rằng tôi rất thích. Thằng bé liền rút vài bức tranh nó vẽ ở quầy hàng đưa cho tôi rồi nó nói “Cháu muốn mẹ cháu mang theo những bức tranh này theo để mẹ cháu không quên cháu, cháu rất yêu mẹ cháu nên cháu không muốn mẹ đi đâu. Nhưng bố cháu bảo mẹ cháu phải đi cùng với em cháu”.

Tôi chăm chú nhìn thằng bé và cảm thấy dường như trong hình hài nhỏ bé kia thằng bé lớn lên rất nhiều. Trong khi thằng bé không chú ý, tôi vội lục tìm trong ví của mình để lấy ra một nắm tiền rồi tôi bảo thằng bé “Cháu có đồng ý là chúng ta sẽ cùng đếm số tiền này không?” Thằng bé vô cùng phấn khởi nó nói “Được ạ cháu hi vọng là đủ”, rồi tôi đưa cho thằng bé một ít để hai người cùng đếm. Trong khi đếm tiền thằng bé khẽ nói “Tất nhiên ở cửa hàng này có rất nhiều búp bê, cảm ơn Chúa đã mang cho con số tiền này”, sau đó thằng bé nói với tôi rằng “Cháu vừa mới ước được Đức Chúa ban cho cháu số tiền này, cháu sẽ mua con búp bê này để mẹ cháu mang nó cho em gái cháu. Và Ngài đã nghe thấy lời nguyện ước của cháu.

Cháu cũng muốn ước rằng Ngài ban cho cháu đủ tiền để cháu mua cho mẹ cháu một bông hồng trắng vì mẹ cháu rất thích hoa hồng trắng nhưng cháu chưa kịp hỏi Ngài thì Ngài đã ban cho cháu số tiền đủ để mua cả búp bê và hoa hồng nữa”.

Đúng lúc đó thì cô của thằng bé quay trở lại nên tôi đẩy xe hàng của mình đi. Lúc này đây, tôi có tâm trạng khác hẳn với lúc mới vào cửa hàng và tôi không khỏi nghĩ miên man về câu chuyện thằng bé kể cho tôi. Bây giờ, tôi mới nhớ ra mình có đọc thấy trên báo nhiều ngày trước đây có một tai nạn do một tài xế say rượu đã đâm vào một ô tô làm chết tại chỗ một bé gái còn mẹ của bé thì bị thương rất nghiêm trọng. Lúc đó, tôi nghĩ rằng tai nạn đó không phải là trường hợp của cậu bé đã kể.

Hai ngày sau, tôi đọc trên báo thấy đăng tin người phụ nữ xấu số đó đã qua đời. Tôi vẫn không tài nào quên được cậu bé và tự hỏi không biết hai câu chuyện này có liên quan gì đến nhau không. Ngày hôm sau, có chuyện gì cứ thôi thúc tôi khiến tôi bước ra ngoài và mua một bó hoa hồng trắng rồi đem đến nơi cử hành tang lễ cho người phụ nữ trẻ. Ở đó, tôi thấy người phụ nữ nằm trong quan tài trên tay ôm một bó hoa hồng trắng rất đẹp bên cạnh đó là một con búp bê và những bức tranh của cậu bé mà tôi đã gặp ở cửa hàng đồ chơi hôm nào.

Tôi đứng đó nước mắt tuôn trào, cũng từ đó tôi cảm thấy yêu quý người thân của mình hơn và biết trân trọng những tình cảm linh thiêng đó. Tình yêu của cậu bé dành cho em gái và mẹ của mình thật là quá lớn lao. Nhưng chỉ cần có một tích tắc vô trách nhiệm của gã lái xe say rượu kia đã tàn phá hoàn toàn cuộc đời của cậu bé tội nghiệp. Ai đó đã từng nói rằng: “Chúng ta sống được nhờ những cái gì chúng ta có, nhưng chính chúng ta tạo ra ý nghĩa cuộc sống của mình bằng những gì chúng ta chia sẻ với người khác”.

***Nguồn: Truyện ngắn Giáng Sinh
(songtinmungtinhyeu.org)***

Bệnh viêm xương khớp

**“Nắng mưa là chuyện của trời
Đau xương, nhức khớp, chuyện người tuổi cao”**

Ở người cao tuổi, viêm xương khớp (osteoarthritis) là loại bệnh rất thường xảy ra. Có lẽ đây là chứng bệnh mà đa số các cụ hay than phiền với bác sĩ, nhất là khi thời tiết đổi thay.

Các cụ thường thấy đau ở những khớp gần đầu ngón tay, xương sống, đầu gối, hông và cổ tay, và thường là do sự thoái hóa của xương và sụn gây ra. Nam nữ lão nhân đều có thể mắc bệnh như nhau. Đôi khi, có nhiều vị cao tuổi bị viêm khớp mà không biết cho tới khi bác sĩ tình cờ chụp phim quang tuyến thì thấy đã có bệnh từ mấy thập niên.

Chúng ta cần phân biệt bệnh “viêm xương khớp”, còn gọi là “bệnh khớp thoái biến” (degenerative joint disease), với bệnh “khớp viêm phong thấp” (rheumatoid arthritis). Bệnh sau này có ở bất cứ tuổi nào, thường gây tổn thương cho nhiều khớp, nhất là ở đốt cuối ngón tay, ngón chân, cổ tay, đầu gối. Đôi khi bệnh lan tới các cơ quan nội tạng như tim, thận, phổi, dây thần kinh và gây ra những triệu chứng tổng quát như nóng sốt, mệt mỏi, biếng ăn, thiếu hồng huyết cầu, sụt cân cơ thể.

Cấu tạo khớp

Bệnh viêm xương khớp thường xảy ra ở các khớp di động như đầu gối, khớp háng, khớp cột sống.

Mỗi khớp có nhiều thành phần khác nhau như bắp thịt, dây chằng, sụn, xương, gân, tất cả hoạt động nhịp nhàng với nhau để giúp thực hiện

một chức năng rất quan trọng, đó là sự di chuyển của con người trong không gian.

Dây chằng có nhiệm vụ neo xương với xương, giữ cho khớp được vững; gân nối xương với thịt và chuyển sức co của bắp thịt vào xương; còn sụn là lớp tế bào nom trong như thạch, rất bền và dai, không có mạch máu và dây thần kinh, có công dụng che chở đầu xương tránh sự cọ xát khi khớp cử động. Quan trọng như vậy mà sụn lại gồm những tế bào rất mỏng manh, khó nuôi cấy, dễ thoái hóa và sự tái tạo sau khi bị chấn thương cũng rất khó khăn. Sụn chứa 75% nước. Khi khớp cử động, nước đó ra vào, thấm qua màng hoạt dịch để lấy chất bổ dưỡng nuôi sụn. Cho nên sụn sẽ bị suy yếu khi khớp bất động, không được dùng tới. Sụn không có dây thần kinh nên nó không có trách nhiệm gây đau trong bệnh viêm xương khớp.

Khớp nằm trong một cái túi mà tế bào mặt trong túi tiết ra một hoạt dịch lỏng nhờn như dầu để làm khớp trơn tru tròn lên nhau khi co duỗi, cử động. Hoạt dịch cũng là nguồn cung cấp chất bổ dưỡng cho sụn vì sụn không có mạch máu.

Sự thoái hóa của khớp

Với tuổi đời chồng chất, chức năng cũng như cấu tạo của khớp đều có nhiều thay đổi, trở nên kém linh động: tế bào khớp thoái hóa, gân và dây chằng phân đoạn, đóng vôi, khô cứng, trở nên kém bền bỉ, kém co giãn, không chịu đựng được với căng lực và dễ bị tổn thương; sụn trở nên đục màu, hóa xơ, khô nước, rạn nứt với nhiều tinh thể calcium làm khớp đau. Khớp co duỗi khó khăn vì màng hoạt dịch mỏng khô dần.

Khi bị viêm, xương khớp có nhiều thay đổi như sự hóa xơ và gồ ghề của sụn, khả năng chất đậm kém đi, đầu xương mọc gai, xương giảm khối lượng.

Mặc dù ta không biết rõ cơ chế gây ra viêm, nhưng sự hao mòn tả tơi hay thoái hóa do sử dụng khớp lâu năm được coi như là nguyên nhân chính. Vì thế những khớp chịu sức nặng của cơ thể như xương sống vùng thắt lưng, hông, đầu gối thường hay bị bệnh. Sự thoái hóa này diễn ra từ từ trong khoảng thời gian khá lâu và trở nên rõ ràng khi về già.

Tuy thường xảy ra ở người cao tuổi nhưng không phải người cao tuổi nào cũng mắc phải bệnh này. Thanh thiếu niên được miễn; tuổi trung niên có nhưng rất hiếm; từ tuổi 50 trở lên thì bệnh tăng theo tuổi: 27% ở tuổi 60-70; 45% vào tuổi 80.

Nguyên cơ dễ bị bệnh gồm có béo mập (vì thể giảm cân là phương thức trị liệu tốt), chấn thương khớp, tật bẩm sinh, bệnh về chuyển hóa, di truyền, xáo trộn của kích thích tố. Lúc trẻ tuổi, một lực sĩ liên tục bị chấn thương ở khớp, dù nhẹ, người làm việc chân tay suốt ngày khuôn vác nặng nhọc, đều dễ bị viêm xương khớp khi tuổi cao.

Cũng xin nhắc qua về hiện tượng VIÊM (Inflammation). Viêm là một đáp ứng bảo vệ của cơ thể với tổn thương gây ra do tác nhân sinh nhiễm, hóa chất hoặc tác nhân vật lý. Các mạch máu ở gần nơi tổn thương dẫn nỡ, đưa nhiều máu tới vùng này. Bạch cầu vào mô, tiết ra các chất prostaglandins, leukotrienes và tiêu diệt các tác nhân gây tổn thương. Trong diễn biến này, vùng mô bị tổn thương sưng to, nóng, đỏ và đau. Nếu viêm không lành thì sẽ trở nên viêm kinh niên.

Triệu chứng

Khớp đau, sưng, giảm cử động, co cứng là những dấu hiệu thường thấy.

Khớp co cứng mỗi sáng khi thức dậy hoặc sau một thời gian bất động, kéo dài cả nửa giờ đồng hồ. Nhưng khi ta ngâm tay trong nước ấm hay tập co tới co lui một lúc thì nó bớt cứng đi. Những thay đổi khác ở khớp như viêm màng dịch, viêm dây chằng, sự tiêu hao của sụn, co thắt của bắp thịt đều có thể gây đau.

Người cao tuổi mắc bệnh viêm xương khớp có thể bị những cơn đau bất thành linh hoặc khi thời tiết đổi thay, khí hậu lạnh, ẩm, đặc biệt là ở khớp đầu gối. Khớp đau âm ỉ, vừa phải thôi, nhưng gia tăng khi khớp cử động, giảm bớt khi không dùng. Ban đêm ngủ mà bị những cơn đau khớp hành hạ thì bệnh càng gia tăng mà lại dễ gây ra tâm trạng u buồn.

Sau một thời gian, các triệu chứng trên đưa tới mất chức năng của khớp, khiến người bệnh không thực hiện được những sinh hoạt thông thường như cài cúc áo, cột dây giày, cầm lược chải đầu, cầm bút viết. Đứng lên ngồi xuống, bước ra khỏi xe, lên xuống cầu thang đều khó khăn, giới hạn.

Nhiều nghiên cứu cho hay có tới 12% người bệnh không hoàn tất được sinh hoạt hàng ngày và quá bán số người này nằm liệt giường hay suốt ngày ngồi trên xe lăn.

Quan sát cho thấy đàn ông thường bị giới hạn sử dụng thượng chi còn đàn bà hay bị ở hạ chi, nhưng khi tới tuổi trên 80 thì tứ chi đều bị ảnh hưởng như nhau.

Sự định bệnh căn cứ vào triệu chứng, khám xét cơ thể và chụp quang tuyến X.

Viêm khớp khó mà lành hẳn nhưng sau một năm, chứng đau nhức thường giảm bớt. Sự thoái hóa làm mòn hết sụn, hai đầu xương tiếp tục cọ xát vào nhau trở nên nhẵn bóng như ngà.

Điều trị

Cho tới nay, chưa có dược phẩm hay cách nào có thể phục hồi tế bào sụn và từ đó chữa dứt bệnh viêm xương khớp, mà chỉ chữa theo

triệu chứng: đau đầu chữa đó, đau lúc nào uống thuốc lúc ấy.

Tuy nhiên, với những phương tiện hiện có, người bệnh có thể duy trì, cải thiện một số chức năng của khớp bị bệnh, làm bớt đau và làm đời sống linh động tốt hơn.

Người bệnh cần được hướng dẫn, tìm hiểu về bệnh, biết rõ căn nguyên, nguy cơ gây bệnh để tránh, biết phải làm gì để bớt đau và thích nghi với khó khăn, khiếm dụng do bệnh gây ra.

1- Vật lý trị liệu:

Đây là phương tiện được dùng rất nhiều hiện nay vì có nhiều công hiệu. Nó giúp bệnh nhân phục hồi một số chức năng của bắp thịt và khớp như khả năng co duỗi, sự di động, mềm mại; hướng dẫn cách lựa và sử dụng gây chống, nạng, tựa người (walker).

2- Vận động:

Sự vận động cơ thể làm tăng sự mềm mại của cơ thịt, co vào duỗi ra dễ dàng, khớp cử động nhẹ nhàng, tăng máu lưu thông tới nuôi dưỡng khớp, làm bớt đau, làm tâm cứ động rộng hơn. Cần lưu ý là chỉ vận động vừa sức mình, không vận động khi khớp đang sưng, nóng, đau. Trước khi tập, có thể đắp nóng để làm thư giãn cơ thịt, làm máu lưu thông tốt, hoặc đắp lạnh trên khớp để làm bớt đau, sưng và viêm đỏ. Đôi khi ta có thể luân phiên với sức lạnh và sức nóng, mỗi thứ chừng 30 phút.

3- Giảm mập béo:

Mập béo vẫn được coi như là nguy cơ gây viêm xương khớp, nên giảm ký là một cách tốt để làm cơ thể nhẹ nhàng, bớt sức nặng dồn trên khớp nhất là khi ta di chuyển.

4- Dược phẩm:

Dược phẩm được dùng với mục đích chính là để làm giảm đau, chống viêm sưng.

Thuốc acetaminophen (Tylenol) được coi như là thuốc căn bản, uống với phân lượng cao tới 4 grams một ngày. Thuốc này dùng nhiều có thể ảnh hưởng tới gan nhất là khi người bệnh uống rượu, hoặc đưa đến thận suy.

Thuốc có chất á phiện chỉ nên dùng ngắn hạn khi cơn đau dữ dội không chịu nổi hoặc làm mất ngủ.

Có nhiều loại thuốc bôi làm dịu đau như kem bôi capsaicin, mỗi ngày thoa đều trên khớp đau ba bốn lần.

Thuốc chống viêm không có steroid như ibuprofen, naproxen, Celebrex, Daypro, ... có nhiều công hiệu.

Các thuốc chống đau đều có nhiều tác dụng phụ, không tốt, nên trước khi dùng, cần tham khảo ý kiến bác sĩ gia đình.

Ngoài ra, dùng những máy phát ra sóng từ trường, hoặc chích thuốc (corticosteroids, Hyaluroran) vào khớp cũng giúp giảm cơn đau nhức một phần nào.

Trường hợp nặng có thể giải phẫu thay khớp.

5- Dinh dưỡng:

Trong những năm gần đây, nhiều chuyên gia đã nghĩ ra và đề nghị áp dụng dinh dưỡng trong việc chữa bệnh viêm xương khớp. Tuy nhiên, chưa có nghiên cứu nào xác định là một chế độ ăn uống hoặc một món thực phẩm nào đó có thể trị được bệnh viêm khớp này.

Có một số ý kiến cho rằng nếu ta ăn vài trăm gram cá mỗi ngày thì có thể giảm cứng khớp mỗi sáng khi thức dậy.

Bác sĩ Joel M.Kremer của Đại Học Y Khoa Nữ Ước cho hay, uống dầu cá viên trong hai tuần lễ có thể làm giảm sưng và đau của viêm khớp. Ta nhớ là cá có loại chất béo Omega-3 fatty acid.

Có người cũng đã thử nghiệm và thấy cà chua, broccoli cũng làm bớt đau viêm khớp.

Trên thị trường, có vài môn thuốc được giới thiệu là làm thuyên giảm triệu chứng của viêm khớp. Đó là:

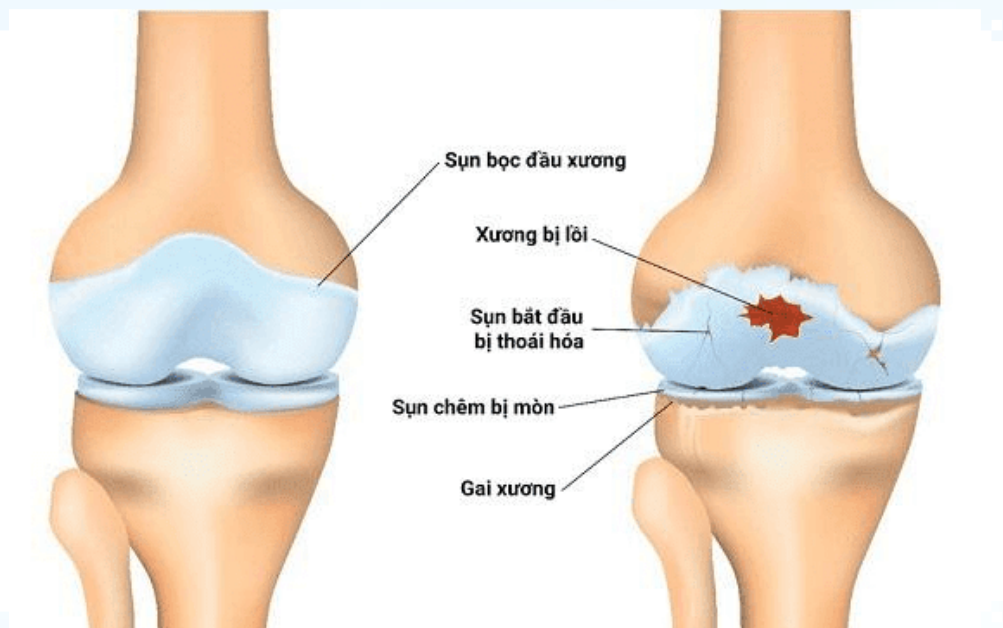
* C h á t G l u c o s a m i n e .

Glucosamine sulfate là chất lấy ra từ vỏ sò, vỏ cua và bán dưới dạng thuốc viên. Theo nhà sản xuất, mỗi ngày uống 1500 mg chia ra làm ba lần. Thuốc chỉ gây ra một chút khó chịu cho bao tử. Nhiều nghiên cứu cho hay, phải uống cả tháng mới thấy có công hiệu. Nghiên cứu trong phòng thí nghiệm cho hay, Glucosamine có tính chất chống viêm và kích thích sản xuất sụn.

* Chất Chondroitin. Đây là chất được lấy ra từ sụn cá mập, bò và có dưới dạng viên hoặc con nhộng. Cũng như Glucosamine, món thuốc này được giới thiệu có khả năng chống viêm và tạo sụn. Một số nghiên cứu khoa học cho hay, Chondroitin có tác dụng tốt hơn thuốc vờ (placebo) và ít gây ra tác dụng phụ. Mỗi ngày phải uống khoảng 1200 mg, chia ra làm ba lần và phải uống khoảng bốn tuần lễ mới thấy công hiệu.

* S A M e . Đây là viết tắt của S-Adenosylmethionine, là một hợp chất thiên nhiên trong mọi tế bào còn sống và được sản xuất bằng cách nuôi tế bào các loại men, nấm. S A M e đã được bán theo toa bác sĩ ở Âu châu từ năm 1975 để chữa viêm khớp và trầm cảm. Món thuốc này khá đắt và phải dùng từ 400 mg tới 1200 mg mỗi ngày. Tác dụng phụ là khó chịu tiêu hóa, như là tiêu chảy.

Ngoài ra, theo kinh nghiệm nhiều người thì Gừng, khoáng Boron, chất DMSO Dimethyl



Sulfoxide từ quả gỗ com (pulp) cũng có công dụng chống viêm của xương khớp.

Kết luận

Viêm xương khớp kinh niên đưa tới nhiều trở ngại, khó khăn cho người bệnh. Ngoài thuốc men và các phương thức trị liệu khác, bệnh nhân cũng nên khéo léo tổ chức trong sinh hoạt hàng ngày để tránh khớp đau nhiều hơn:

- Khi làm việc, khi ăn, nên ngồi nhiều hơn là đứng. Ghế ngồi có chỗ dựa lưng để giảm căng thẳng cho bắp thịt ở lưng. Ghế có dựa tay để giúp đứng lên ngồi xuống dễ dàng.

- Mở hộp thức ăn với dụng cụ thay vì dùng sức mạnh của bàn tay. Đừng cầm vật gì nặng quá lâu.

- Nên thường xuyên co duỗi các khớp xương, vươn vai để cột sống khỏi cứng nhắc.

- Cần nâng một vật nặng, nên sử dụng cả hai tay thay vì một tay và chịu sức nặng vào hai chân chứ không vào xương sống lưng.

Làm được như vậy là ta đã phần nào tránh được sự mất khả năng vận động, một trong những nguyên nhân đưa tới việc lệ thuộc vào người khác của tuổi già.

Bác sĩ Nguyễn Ý-ĐỨC

Bệnh Viêm Xương Khớp (ykhoea.net)

7 LOẠI THỨC ĂN CẦN THIẾT CHO SỨC KHỎE

Viện Quốc gia Y tế Hoa Kỳ trong một báo cáo gần đây đã báo động bệnh đái tháo đường (ĐTĐ) type 2 đang đe dọa đến 16 triệu người dân Mỹ thuộc đủ các sắc tộc. Và con số này ngày càng có chiều hướng gia tăng, mà nguyên nhân chính xuất phát từ bữa ăn hàng ngày của họ.

Nếp sống hàng ngày của người Mỹ không lành mạnh vì ít nhất 2 lý do:

1. “Ăn quá nhiều calo “rỗng”, chất dinh dưỡng “bảo vệ cơ thể” nhưng các vi chất chẳng có bao nhiêu.

2. Ít hoạt động chân tay, dễ bị béo phì là những yếu tố nguy cơ then chốt dẫn tới bệnh đái tháo đường (ĐTĐ) type 2.

Nếu giảm thiểu được nguy cơ bị ĐTĐ type 2, chúng ta sẽ phòng tránh được rất nhiều bệnh “ăn theo” như bệnh tim, ung thư, béo phì, những tình trạng mất quân bình nội tiết và nhiều bệnh khác...

Đây là một cách nhìn nhận vấn đề tích cực hơn: Đơn giản là người ta khuyến khích bạn ăn thêm những thức ăn lành mạnh trong bữa ăn hàng ngày, chứ không phải kiêng hoàn toàn những món bạn ưa thích. Nếu khéo lựa chọn, bạn còn có khả năng trút bỏ được vài kg dư thừa và tăng cường thêm sinh lực.

Mặc dù khó đạt được sự nhất trí trong việc tuyển chọn những thức ăn lành mạnh nhất, nhưng một công trình nghiên cứu được công bố trên tờ báo của Hội Nội khoa Hoa Kỳ (The Journal of the American Medical Association) cho biết, những người nào ăn nhiều 7 loại thức ăn sau

đây sẽ giảm được 30% nguy cơ tử vong do mọi nguyên nhân.

1. Tỏi ta (Garlic)

Có thể nói tỏi ta là thức ăn có tác dụng chống lại bệnh tật mạnh nhất. Nhiều công trình nghiên cứu đã chứng minh hiệu lực của loại thức ăn kỳ diệu này, và có lẽ hiệu quả thực tế lớn nhất của tỏi là đặc tính kháng siêu vi của nó: tỏi diệt được các siêu vi gây cảm, cúm. Theo các thử nghiệm do tiến sĩ James North, một nhà vi sinh vật học tại trường Đại học Brigham Young: “Khi cảm thấy bắt đầu đau họng, bạn hãy ăn ngay tỏi là có thể hết hẳn”.

2. Trà xanh (Green Tea)

Các nhà nghiên cứu thuộc trường Đại học bang Kansas gần đây đã tiến hành định lượng chất kháng ôxy hóa trong trà xanh và phát hiện rằng: Hàm lượng này có hiệu lực gấp 100 lần vitamin C và 25 lần vitamin E trong việc bảo



vệ các tế bào chống lại tổn thương mà chúng ta nghĩ có liên quan với bệnh ung thư, bệnh tim và những bệnh khác.

3. Dầu Ô-liu sống đặc biệt (Extra Virgin Olive Oil)

Theo các chuyên viên tiết thực, dầu ô-liu có tác dụng tăng cường sức khỏe của bạn gấp đôi; Trong khi các chất béo “no” trong thịt và các sản phẩm từ sữa nguyên kem làm tăng hàm lượng cholesterol LDL “xấu”, có khuynh hướng làm tắc động mạch và hạ thấp chất cholesterol HDL “tốt”. Muốn đảo ngược lại thì phải làm hạ thành phần LDL và làm tăng thành phần HDL.

Trong nỗ lực này, các chất béo có nhiều nôi đôi (như trong dầu bắp hay dầu đậu nành) có làm hạ được thành phần LDL, nhưng lại cũng làm hạ luôn cả HDL. Chỉ có dầu ô-liu giàu acid oleic có 1 nôi đôi, chỉ làm hạ thành phần HDL “xấu” mà không ảnh hưởng gì đến thành phần HDL “tốt” cả (xem như tương đối làm tăng tỷ lệ HDL trên Cholesterol tổng cộng).

Ưu điểm của chế độ ăn Địa Trung Hải là tuy bữa ăn đậm bạc nhưng không bao giờ thiếu cá và dầu ô-liu, cà chua, nên rất ít bị bệnh tim mạch. Ở ta, dùng nhiều đậu phộng tươi cũng có thể thay thế được dầu ô-liu (rất đắt tiền) vì thành phần acid oleic của dầu đậu phộng cũng chẳng thua dầu ô-liu là bao.

4. Nho đỏ (Red Grapes)

Nhiều công trình nghiên cứu đã chứng minh việc uống rượu chất với mức độ vừa phải sẽ giúp tăng sức khỏe và tuổi thọ. Tác dụng này hẳn có liên quan tới đặc tính kháng ôxy hóa mạnh của những chất có trong nho đỏ - gọi là các chất bioflavonoids.

Hiện nay nho đỏ đã trồng và phát triển ở Việt Nam, được các nhà sản xuất chế biến thành rượu chất khá ngon theo công nghệ của Pháp. Ngoài ra chúng ta còn có thể tận dụng quả dâu



tằm (cũng giàu bioflavonoids) để làm rượu, có khả năng giúp tăng sức khỏe và tuổi thọ.

5. Các hạt ngũ cốc toàn vẹn (Whole Grains = còn nguyên cám)

Năm 1999, một công trình nghiên cứu của trường Đại học Minnesota đã khám phá việc ăn các hạt ngũ cốc nguyên cám sẽ giúp tăng tuổi thọ, vì chúng hàm chứa những tác nhân chống ung thư, ổn định các mức nồng độ huyết đường lượng và Insulin trong máu.

Nguồn thức ăn tốt nhất là các loại ngũ cốc còn nguyên lớp bao bên ngoài, mỗi phần đem lại ít nhất 5g chất xơ. Chẳng hạn bánh mì làm bằng bột mì pha bột cốc loại khác, như lúa mạch đen (pumpernickel, rye) hoặc làm bằng lúa mì nguyên hạt (whole wheat).

6. Nước toàn vẹn (Whole Water)

Dù nước không được xếp là thức ăn, song đây là một thành phần rất quan trọng cho sức khỏe. Một loạt các nghiên cứu mới đây đã cho thấy nước toàn vẹn có những lợi ích rất tốt cho sức khỏe.

Ở Mỹ hiện chỉ có hai loại nước toàn vẹn được chứng nhận, đó là nước Evian và Trinity Springs, được khai thác từ nguồn nước có độ sâu nhất thế giới. Còn ở Việt Nam có các nhãn hiệu



La Vie, Dapha, Vĩnh Hảo... Tháp dinh dưỡng thiết kế riêng cho người trên 70 tuổi cũng khuyên nên uống 8 ly nước mỗi ngày.

7. Kem và Sô-cô-la

Những đặc tính có tác dụng tốt cho sức khỏe tâm thần của kem và sô-cô-la cũng được đánh giá cao. Nhiều công trình nghiên cứu y khoa đã cho thấy các chất phenylethylamines tìm thấy trong sô-cô-la rõ ràng có tác dụng làm thoải mái tinh thần.

Nhiều tài liệu cũng chứng minh từ xưa, người dân Aztec đã sử dụng cacao như một vị thuốc. Năm 1788, bác sĩ nổi tiếng người Pháp Francis Joseph Victor Broussais đã nói về tác dụng của sô-cô-la như sau: “Sô-cô-la chất lượng tốt có tác dụng hạ sốt và giúp người bệnh mau phục hồi sức khỏe”.

Kết luận

Bước qua thế kỷ 21, các nguyên tắc dinh dưỡng đã có phần thay đổi, khuyên uống đủ nước, dùng điều độ những món ăn trên cơ sở gạo lức, sử dụng chất béo giàu acid oleic, gia vị nên có tỏi, hàng ngày nên uống chè tươi, uống một ly rượu chát trước mỗi bữa ăn v.v...

Việc sử dụng “7 thức ăn lành mạnh” nói trên rất dễ thực hiện, vừa đơn giản lại dễ tìm, ai cũng có thể áp dụng được để góp phần bảo vệ và nâng cao sức khỏe.

Chú thích ảnh:

- Bột ngũ cốc nguyên cám.
- Sôcôla.

Tác giả : BS. NGUYỄN LÂN ĐÌNH
(Chuyên viên Dinh dưỡng)



TÍN THẾ GIỚI

“Lễ khai mạc World Cup mang thông điệp về sự gắn kết”

Tối ngày (20/11), lễ khai mạc World Cup 2022 đã diễn ra tại Al Bayt, sân đấu có sức chứa 60.000 người tại đất nước Qatar. Có độ dài khoảng 30 phút, chương trình tập trung giới thiệu những nét truyền thống văn hoá của Qatar, cũng như tái hiện ký ức từ những kỳ World Cup trước thông qua bản mashup những ca khúc chủ đề lòng danh một thời như Waka Waka, Wavin’ Flag... Những linh vật của World Cup các năm cũng được tề tựu trong lễ khai mạc World Cup năm nay.

Nghệ sĩ gạo cội người Mỹ Morgan Freeman là điểm sáng của chương trình khi giữ vai trò dẫn chuyện. Ông chia sẻ về hành trình gặp gỡ của văn hóa phương Đông và phương Tây, cũng như ngôi trò chuyện với Ghanim Al Muftah, YouTuber tật nguyên người Qatar. Trong khi đó, ca sĩ Jungkook (BTS) hát ca khúc „Dreamers“ với phần lời nói về khao khát biến những ước mơ thành hiện thực: „Nhìn xem chúng ta là ai, chúng ta là những kẻ mộng mơ. Chúng ta sẽ biến điều ước thành hiện thực, bởi chúng ta luôn giữ một niềm tin“.

Một hình ảnh trong lễ khai mạc World Cup.
(Ảnh: RT)



Nhận định sau lễ khai mạc World Cup 2022, BLV Tạ Biên Cương cho rằng: „Từ Đại hội Thể thao châu Á 2006, Qatar đã luôn cho thấy sức mạnh của công nghệ khi biến lễ khai mạc trở thành một „đại tiệc“ về âm thanh, ánh sáng. Bởi vậy, không có gì bất ngờ khi họ lặp lại điều đó ở kỳ World Cup lần này. Điều đáng nói tại lễ khai mạc chính là thông điệp về sự gắn kết. Đó là sự xuất hiện của những nghệ sĩ trên khắp thế giới như Morgan Freeman, Jungkook (BTS), Fahad Al-Kubaisi, biểu trưng cho kết nối giữa các quốc gia. Đó cũng là những hình ảnh các kỳ World Cup được tái hiện trên sân vận động, như biểu trưng của sự tiếp nối liên mạch từ quá khứ tới hiện tại“.

Trong khi đó, MC Thành Trung cho rằng: „Lễ khai mạc World Cup mang lại những cảm giác rất rõ nét về một không khí huyền bí mang đậm chất „nghìn lẻ một đêm“, như cách chúng ta vẫn thường hình dung về các quốc gia Trung Đông. Một chương trình biểu diễn hiện đại nhưng vẫn đậm đà bản sắc, nhuộm màu thần thoại“.

Với MC Bùi Đức Bảo, cuộc trò chuyện giữa nghệ sĩ Morgan Freeman và YouTuber người tật nguyên là khoảnh khắc ấn tượng nhất của chương trình. Anh bày tỏ sự xúc động và mong muốn, một ngày không xa, World Cup sẽ được tổ chức tại Việt Nam.

World Cup 2022 được tổ chức tại Qatar, quy tụ 32 đội tuyển, chia thành tám bảng đấu với chung kết và bế mạc diễn ra ngày 18/12. Đây là kỳ World Cup thứ 2 được tổ chức tại châu Á (sau kỳ World Cup 2002 được tổ chức ở Nhật Bản và Hàn Quốc), cũng sẽ là lần cuối cùng giải đấu có 32 đội tham dự, khi số đội góp mặt sẽ được tăng lên 48 vào giải đấu năm 2026. (Yến Linh)



**Nghệ sĩ gạo cội người Mỹ Morgan Freeman
ngồi trò chuyện với Ghanim Al Muftah,
YouTuber tạt nguyên người Qatar. (Ảnh: RT)**

Nguồn: Lễ khai mạc World Cup mang thông điệp về sự gắn kết” (danviet.vn)

Nhà thờ Đức Mẹ ở Qatar được mở cửa suốt giải bóng đá thế giới

Nhà thờ Đức Mẹ Mân Côi ở Doha, Qatar, sẽ mở cửa trong suốt thời gian diễn ra World Cup ở Qatar, từ Chúa Nhật ngày 20/11 đến Chúa Nhật ngày 18/12/2022.

Đức cha Paul Hinder, Giám quản Tông tòa của Bắc Ả Rập, có lãnh thổ bao gồm Qatar, Bahrain, Ả Rập Saudi và Kuwait, đã nói với hãng thông tấn SIR của Ý rằng trong thời gian diễn ra World Cup Qatar 2022, nhà thờ Đức Mẹ “sẽ mở cửa suốt để những người hâm mộ bóng đá có thể đến cầu nguyện và suy niệm trong giây lát.”

Đức cha cho biết thêm, “nhà thờ Đức Mẹ Mân Côi, ở Doha, là nhà thờ đầu tiên được xây dựng ở Qatar, có sức chứa hơn 2.000 người và lớn nhất ở Vịnh Ba Tư.”

Ngoài nhà thờ vĩ đại này, ở Qatar còn có hai nhà thờ Công giáo khác, đều theo nghi lễ Đông phương: Nhà thờ Công giáo Đức Maria của nghi lễ Syro-Malankara và Nhà thờ thánh Tôma của nghi lễ Syro-Malabar.

Đức cha Hinder nói rằng World Cup là một “cơ hội đặc biệt cho tình huynh đệ, tình bạn, sự trao đổi nhân văn và tôn giáo. Mong rằng

thể thao, bóng đá, là phương tiện cho hòa bình và hội nhập văn hóa và tôn giáo. Hãy để nó trở thành cúp thế giới của tình huynh đệ nhân loại.”

Sau khi khuyến khích những người đến Qatar tôn trọng văn hóa địa phương, Đức cha đã nói về những khiếu nại về vi phạm nhân quyền ở nước này, chẳng hạn như cáo buộc rằng hàng ngàn công nhân đã chết trong quá trình xây dựng các sân vận động nơi sẽ diễn ra giải đấu. Ngài nói: “Tôi nghĩ rằng những sự việc như World Cup không còn bền vững trong tương lai. Từ những gì đã được đọc, việc quyết định giao quyền tổ chức World Cup cho Qatar là có vấn đề.”

Tuy nhiên, Đức cha cũng cho biết Qatar đã đạt được những bước tiến to lớn trong lĩnh vực tôn trọng các quyền tự do tôn giáo. “Chỉ 25 năm trước ở Qatar, chúng tôi không có nhà thờ và có những người ném đá và những thứ khác vào chúng tôi, những Kitô hữu đang tụ họp cầu nguyện và cử hành các bí tích. Ngày nay điều này không xảy ra nhờ hành động của chính phủ. Điều này cũng có nghĩa là có tiến bộ về vấn đề nhân quyền, các tiêu chuẩn xã hội và lao động.” (ACI Prensa 15/11/2022) (Hong Thủy - Vatican News)

Giáo hội Kitô lo ngại về nhân quyền trước thềm World Cup 2022

Các Giáo hội Kitô bày tỏ lo ngại về vấn đề nhân quyền đối với các Kitô hữu và các nhóm thiểu số trong thời gian diễn ra FiFa World Cup 2022.

Đức cha Stefan Oster của Passau, phụ trách Hiệp hội thể thao Công giáo Đức cho biết, ở Qatar, phụ nữ tiếp tục bị nhiều hạn chế về quyền, các tôn giáo không phải Hồi giáo, trong đó có cả Kitô giáo, không có quyền tự do như Hồi giáo. Ngoài ra, còn nhiều câu hỏi được đặt ra tại sao vào năm 2010 FiFa lại quyết định trao cho Qatar, quốc gia không có truyền thống bóng đá đang cai tổ chức World Cup.

Đức cha Oster nói: “Giống như các quốc gia khác trên bán đảo Ả Rập, Qatar đã được đưa vào một kỷ nguyên mới nhờ sự giàu có từ dầu

mở và khí đốt. Hiện nay, ở đây một xã hội Hồi giáo truyền thống bảo thủ và xã hội siêu hiện đại về kinh tế cùng tồn tại. Mặc dù sẽ không công bằng khi bỏ qua hoàn cảnh đặc biệt này khi phê bình các điều kiện có vấn đề, nhưng cũng sẽ không thích đáng nếu giữ im lặng về các hạn chế nhân quyền”.

Đức cha nhận định rằng dân số chủ yếu là người nước ngoài của Qatar phải tuân theo “các quy định nghiêm ngặt”, trong khi các lao động nữ trong các gia đình thường bị cô lập và gặp khó khăn trong việc “bảo vệ quyền của họ trước người sử dụng lao động”. Tình hình đã trở nên tồi tệ hơn trong quá trình xây dựng các sân vận động và các địa điểm khác cho World Cup. Các tiêu chuẩn về sức khỏe và an toàn rất “thê thảm”, với “nhiều tai nạn và nhiều người chết” đối với những người lao động được trả lương thấp.

Hiệp hội Thể thao Giáo phận Công giáo của Áo cũng bày tỏ lo ngại về hồ sơ của Qatar về “vi phạm nhân quyền, bóc lột lao động nhập cư, tham nhũng và tàn phá môi trường”, đồng thời cho biết ước tính có tới 3.000 người chết trong quá trình chuẩn bị cho giải đấu cho thấy “sự thiếu minh bạch và điều kiện làm việc như nô lệ của người lao động”.

Ở quốc gia này, người Công giáo chủ yếu đến từ châu Âu, Ấn Độ và Philippines, tạo thành một trong tám hệ phái Kitô đã đăng ký ở Qatar. Là công dân, các Kitô hữu phải tuân theo luật Hồi giáo Sharia và không được phép trưng bày các biểu tượng tôn giáo hoặc công khai đức tin của họ. Để nhập Kinh thánh và các tài liệu Kitô giáo khác vào đất nước phải có sự cho phép của chính phủ. Trong số Kitô hữu có 2,5 triệu cư dân, chiếm 88%, là công dân nước ngoài.

Trong một báo cáo vào giữa tháng 11, tổ chức Open Doors cho biết việc đối xử với các Kitô hữu đã trở nên tồi tệ trong quá trình chuẩn bị cho World Cup ở Qatar. Báo cáo cho biết chỉ 61 trong số 157 nhà thờ của Qatar được phép mở

cửa trở lại sau đại dịch do sửa đổi các hướng dẫn của chính phủ. (Ngọc Yến - Vatican News)

Tổng thống Bồ Đào Nha đăng ký tham dự Đại hội Giới trẻ Thế giới năm 2023



Tổng thống Marcelo Rebelo de Sousa của Bồ Đào Nha

Ngày 26/10/2022, Tổng thống Marcelo Rebelo de Sousa của Bồ Đào Nha đã đến thăm trụ sở của Ủy ban Tổ chức Địa phương và đăng ký trên nền tảng chính thức của sự kiện tham dự như một người hành hương Đại hội Giới trẻ Thế giới. Ông cũng mời tất cả người Công giáo tham dự sự kiện quốc tế này.

Đại hội Giới trẻ Thế giới năm 2023 sẽ được tổ chức từ ngày 1-6 tháng 8 năm 2023. Theo tổng thống Bồ Đào Nha, sự kiện này “sẽ là cuộc gặp gỡ tập thể lớn nhất từ trước đến nay ở Bồ Đào Nha.” Ông mời gọi: “Hãy đánh dấu tuần lễ này trên lịch của các bạn và tiến tới.”

Đăng ký

Cổng đăng ký tham dự Đại hội Giới trẻ Thế giới hiện đã được mở cho các khách hành hương, tình nguyện viên, Linh mục và Giám mục thông qua nền tảng đăng ký chính thức. Việc đăng ký tham gia Lễ hội Giới trẻ và Hội chợ Ôn gọi cũng đã hoạt động.

Ủy ban Tổ chức Địa phương cung cấp các lựa chọn trọn gói cho những người hành hương để tiếp cận một loạt các dịch vụ như chỗ ở, thực

Tín Thê Giới

phẩm, vận chuyển, an ninh và bộ dụng cụ dành cho khách hành hương.

Việc đăng ký được thực hiện trực tuyến bằng cách điền vào một đơn có sẵn bằng các thứ tiếng Bồ Đào Nha, Anh, Ý, Pháp và Tây Ban Nha. Hướng dẫn đăng ký cũng sẽ có sẵn để tải xuống từ nền tảng đăng ký. Mẫu tiếng Anh có sẵn tại đây.

Đăng ký nhóm và cá nhân

Trang web chính thức của Đại hội Giới trẻ Thế giới Lisbon 2023 giải thích rằng hệ thống cho phép đăng ký cá nhân hoặc nhóm, tuy nhiên khuyến khích các cá nhân hay nhóm nhỏ tham gia vào các nhóm lớn hơn được các giáo xứ, giáo phận hay cộng đoàn tổ chức.

Chỉ cần đăng ký các thông tin chi tiết của hai người phụ trách chính của nhóm, của các linh mục, người khuyết tật, và của những ai cần thị thực để nhập cảnh Bồ Đào Nha.

Cũng cần ghi các thông tin khác như số trẻ vị thành niên và người trên 30 tuổi của nhóm, cũng như ngày giờ đến và phương tiện để đến Lisbon và rời Lisbon sau khi Đại hội kết thúc.

Hôm Chúa Nhật 23/10/2022, ĐTC cũng đã đăng ký tham dự Đại hội Giới trẻ Thế giới như một người hành hương và mời các bạn trẻ đăng ký.

Ngày Giới trẻ Thế giới được Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II thành lập vào năm 1985 và Đại hội Giới trẻ Thế giới được tổ chức lần đầu vào năm 1986 tại Roma. (CNA 31/10/2022)

Cột mốc nhân loại: Dân số thế giới đạt 8 tỷ người

NEW YORK, New York (NV) — Liên Hiệp Quốc dự đoán dân số toàn cầu sẽ chạm mốc tám tỷ người vào Thứ Ba, 15 Tháng Mười, đánh dấu một cột mốc lịch sử của nhân loại và tầm nhìn về tương lai, theo USA Today.

U.N. cho biết dân số tăng là nhờ mức tử vong giảm và tuổi thọ tăng. Tuổi thọ trung bình

toàn cầu là 72.8 năm 2019, tăng gần chín năm so với con số năm 1990. Đến năm 2050, tuổi thọ trung bình ước tính là 77.2.

Trong một tuyên bố, ông Antonio Guterres, tổng thư ký Liên Hiệp Quốc, cho biết: “Đây là khoảnh khắc để chúng ta tôn vinh sự đa dạng, công nhận nhân loại chung và ngạc nhiên về những tiến bộ về y tế giúp kéo dài tuổi thọ và giảm đáng kể tỷ lệ tử vong. Đồng thời đó cũng là lời nhắc nhở con người về trách nhiệm chăm sóc hành tinh, cũng như là giây phút nhìn lại xem chúng ta vẫn chưa thực hiện được những cam kết nào.”

Dân số thế giới tăng gấp đôi trong năm thập niên qua, tức là tính từ mốc bốn tỷ người năm 1974. Và thế giới cũng chỉ mất hơn một thập niên để tăng thêm một tỷ dân (con số bảy tỷ ghi nhận vào năm 2011).

Các quốc gia có thu nhập trung bình thấp và thu nhập thấp đóng góp nhiều nhất cho cột mốc này, đặc biệt là Châu Á và Châu Phi. Còn dân số tại Châu Âu dự trù giảm.

Một trong những quốc gia có tốc độ tăng dân số nhanh nhất Châu Á là Ấn Độ. Nước này dự trù sẽ soán ngôi quốc gia đông dân nhất thế giới của Trung Quốc trong vòng vài năm tới. Trong khi đó dân số Trung Quốc sẽ sụt giảm trong vài thập niên mới.

Ấn Độ sẽ là quốc gia đông dân nhất thế giới.

(Hình minh họa: Anindito Mukherjee/
Getty Images)



Tuy nhiên theo U.N., có thể thế giới cần chờ đợi lâu hơn một chút để đạt đến mốc chín tỷ. Bởi vì trong năm 2020, tỷ lệ gia tăng dân số toàn cầu lần đầu tiên giảm dưới mức 1% kể từ năm 1950. Hiện tại tỷ lệ sinh là 2.3 trên một phụ nữ, giảm hơn một nửa so với tỷ lệ năm lần sinh năm 1950. Đến năm 2050, tỷ lệ sinh dự trù giảm nhẹ còn 2.1.

Theo đó, dân số toàn cầu dự báo đạt chín tỷ vào năm 2037 và mười tỷ năm 2058, báo hiệu tốc độ tăng trưởng dân số đang giảm dần. Đến những năm 2080, dân số đạt 10.4 tỷ nhưng sẽ duy trì mức này đến cuối thế kỷ.

Bất chấp những tin tức lạc quan về tuổi thọ của con người trong báo cáo của U.N., ông Guterres cho biết hàng tỷ người vẫn đang đấu tranh để sống và khoảng cách giữa các tầng lớp người cần thu hẹp lại để chấm dứt tình trạng bất bình đẳng.

“Chúng ta đang chuẩn bị cho một thế giới tám tỷ dân với đầy rẫy những căng thẳng, ngờ vực, khủng hoảng và xung đột,” ông chia sẻ. (V.Giang)

Nguồn: Cột mốc nhân loại: Dân số thế giới đạt 8 tỷ người (nguoi-viet.com)

Toà Thánh kêu gọi phải có quyết định khẩn trương và trách nhiệm đối với khí hậu

Phát biểu tại Hội nghị COP27, ngày 15/11/2022, Đức TGM Nicolas Thevenin, Sứ thần Toà Thánh tại Ai Cập nhấn mạnh cần phải thúc đẩy một mô hình mới về phát triển và bền vững dựa trên sự quan tâm, tình huynh đệ và hợp tác.

Đức TGM Thevenin nhắc lại rằng, khẩn trương và trách nhiệm phải là hai hướng dẫn nền tảng cho các hoạt động của Cop 27. Bởi vì cuộc khủng hoảng khí hậu ảnh hưởng đến quá nhiều người, đặc biệt những người nghèo và những người dễ bị tổn thương. Toà Thánh hy vọng sự khẩn trương và trách nhiệm được



thể hiện rõ trong các quyết định được đưa ra tại Hội nghị này. Hơn nữa cần có những hành động cụ thể để củng cố bốn trụ cột của Thỏa thuận Paris: giảm thiểu, thích ứng, tài chính, và những mất mát và thiệt hại.

Theo Sứ thần Toà Thánh, các biện pháp chính trị, kỹ thuật và thực hành không đủ. Chúng phải được kết hợp với một cách tiếp cận giáo dục thúc đẩy lối sống mới, khuyến khích một mô hình mới về phát triển và bền vững, dựa trên sự chăm sóc, tình huynh đệ và hợp tác. Giáo dục phải đưa đến chuyển đổi từ một văn hoá vứt bỏ sang văn hoá chăm sóc.

Một vấn đề khác được Tòa Thánh chỉ ra là thực tế chúng ta không thể bỏ qua mối liên hệ giữa khí hậu, thực phẩm và nước. Cách tiếp cận hệ thống lương thực cũng như an ninh nguồn nước có thể và phải đóng một vai trò thiết yếu trong các chính sách khí hậu, và cần được đưa vào các chiến lược khí hậu quốc gia. (Ngọc Yên-Vatican News)

Các lãnh đạo tôn giáo kêu gọi các nguyên thủ quốc gia khắc phục thiệt hại do biến đổi khí hậu gây ra

Cơ quan Cứu trợ Công giáo Hoa Kỳ (CRS), tổ chức bác ái của Giáo hội Công giáo Hoa Kỳ, và các tổ chức tôn giáo khác, kêu gọi các nguyên thủ quốc gia và giới người giàu có đang tham dự Hội nghị thượng đỉnh của Liên Hiệp Quốc về Biến đổi khí hậu (COP 27), tại Ai Cập từ ngày

06 đến 08/11, khắc phục những mất mát và thiệt hại do biến đổi khí hậu gây ra.

Bà Ari Shaw-Obasogie, một chuyên gia chính sách và lập pháp của Cơ quan Cứu trợ Công giáo Hoa Kỳ nói, Giáo hội có vai trò quan trọng trong hội nghị thượng đỉnh: đảm bảo các tham dự viên nghe tiếng nói của những người họ phục vụ, những người bị ảnh hưởng trực tiếp bởi biến đổi khí hậu, và quan điểm của những người bị ảnh hưởng được đưa vào quá trình ra quyết định chính.

Bà lưu ý rằng những người giàu có nhất thế giới, đa số ở Bắc bán cầu phải chịu trách nhiệm chính về lượng khí thải gây hiệu ứng nhà kính toàn cầu đang làm nóng hành tinh, trong khi những người bị ảnh hưởng nhiều nhất bởi lượng khí thải này là những người sống ở Nam bán cầu. Vào tháng 12 năm ngoái cơ sở dữ liệu về bất bình đẳng thế giới đã cho biết: 10% dân số giàu nhất tạo ra một nửa lượng khí thải toàn cầu.

Vì thế vai trò của Cơ quan Cứu trợ Công giáo Hoa Kỳ tại Hội nghị là đưa quan điểm địa phương vào cuộc họp. Cụ thể, tổ chức bác ái của Giáo hội Công giáo Hoa Kỳ và các tổ chức khác sẽ thúc đẩy các quốc gia và những người giàu tham gia Hội nghị phải đền bù cho mọi người về tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí hậu gây ra.

Cha Paul Igweta, thành viên của Hiệp hội các Hội đồng Giám mục Đông Phi (Amecea) đang tham dự Hội nghị nói rằng, các vị lãnh đạo tôn giáo mong đợi các cam kết nghiêm túc và

sự sẵn sàng từ các chính phủ tại COP27 để giải quyết vấn đề biến đổi khí hậu. Một yêu cầu mà các vị lãnh đạo sẽ nêu ra là thực hiện Quỹ Khí hậu Xanh để hỗ trợ các nỗ lực giảm nhẹ và thích ứng với khí hậu của các nước đang phát triển. Trong các năm gần đây các quốc gia phát triển đã không thực hiện cam kết cung cấp cho quỹ 100 tỷ đô la mỗi năm cho Quỹ này.

Cha Igweta tin tưởng mọi thứ sẽ khác tại Hội nghị lần này, bởi vì các quốc gia ở châu Phi đang đoàn kết để lên tiếng về biến đổi khí hậu. Cha nói: “Châu Phi là một trong những lục địa bị ảnh hưởng nhiều nhất bởi biến đổi khí hậu, chúng tôi sẽ nỗ lực để những gì ảnh hưởng đến chúng tôi phải được giải quyết”.

Tổ chức GreenFaith, một liên minh môi trường liên tôn kêu gọi các chính phủ đẩy nhanh các cam kết tài chính hướng tới việc tiếp cận phổ cập năng lượng tái tạo và chấm dứt ngay lập tức các dự án nhiên liệu hóa thạch mới ở châu Phi. Tổ chức cũng lên tiếng ủng hộ Hiệp ước không phổ biến nhiên liệu hóa thạch, một sáng kiến được tán thành bởi 70 thành phố, trong đó có Kolkata, Los Angeles và London; 101 người đoạt giải Nobel; 3.000 nhà khoa học; 1.750 tổ chức xã hội dân sự; và 500 nhà lập pháp ở các châu lục. Sáng kiến này kêu gọi chấm dứt ngay lập tức các dự án nhiên liệu hóa thạch mới, loại bỏ công bằng sản xuất than, dầu và khí đốt hiện có và cam kết quảng đại về một quá trình chuyển đổi công bằng cho các quốc gia, cộng đồng và người lao động bị ảnh hưởng bởi khí hậu. (Ngọc Yến - Vatican News)

ĐTC gửi thư cho người dân Ucraina sau 9 tháng chiến tranh

Ngày 24/11/2022, sau 9 tháng chiến tranh, ĐTC viết thư cho người dân Ucraina. Ngài lên án cuộc chiến vô lý, chia sẻ nỗi đau của tất cả mọi người với nước mắt và lời cầu nguyện mỗi ngày.

Trong thư, trước hết, ĐTC nói đến tình trạng đau khổ của toàn thể người dân Ucraina đang



phải chịu đựng cuộc chiến xâm lược vô lý của Nga. Ngài mô tả cuộc chiến với những tiếng gầm rú của máy bay, tiếng còi báo động, những cơn mưa tên lửa, gây nên hậu quả là nhiều người chết, phải chạy trốn khỏi quê hương, và bên cạnh những dòng sông lớn của đất nước, ngày nay còn có những dòng sông máu và nước mắt.

ĐTC viết: “Tôi muốn hoà nước mắt của tôi với nước mắt của anh chị em và nói với anh chị em rằng không có một ngày nào mà tôi không gần gũi với anh chị em và không mang anh chị em vào trong tâm hồn và trong lời cầu nguyện của tôi. Nỗi đau của anh chị em là nỗi đau của tôi. Trong thập giá của Chúa Giêsu hôm nay tôi thấy anh chị em, những người phải chịu đựng nỗi kinh hoàng do cuộc tấn công này gây ra. Thập giá tra tấn Chúa trở lại trong sự tra tấn trên các xác chết, trong những ngôi mộ tập thể được phát hiện ở các thành phố, trong đó và trong nhiều hình ảnh đầm máu khác đã đi vào tâm hồn chúng ta, khiến chúng ta phải gào lên: Tại sao? Tại sao con người lại có thể đối xử với nhau như thế?”

Trong thư, ĐTC nhắc đến mọi thành phần người dân Ucraina. Trước hết, các trẻ em, nhiều em bị giết, bị thương, bị mồ côi, bị tách khỏi mẹ các em. Ngài tin rằng giờ đây các em đang ở trong lòng Thiên Chúa, thấy những khó khăn của mọi người và đang cầu nguyện để chiến tranh chấm dứt.

Xe của một em bé bị giết



Với các bạn trẻ, ĐTC viết: “Vì bảo vệ quê hương, thay vì vun trồng những giấc mơ cho tương lai, các con phải cầm vũ khí”. Và ngài hướng đến những thành phần khác: Với những người vợ: “Tôi nghĩ đến những người vợ, những người đã mất chồng và phải tiếp tục cắn môi im lặng, với phẩm giá và quyết tâm, để hy sinh cho con cái”; Với những người lớn tuổi: “Thay vì trải qua tuổi xế chiều bình an, anh chị em lại bị ném vào đêm tối của chiến tranh”; Với tất cả những ai bị tổn thương trong tâm hồn và thân xác: “Tôi nghĩ đến anh chị em và tôi gần gũi anh chị em với tình thương và lòng cảm phục vì cách đối diện với thử thách khó khăn”.

ĐTC còn nhắc đến những người khác: Các tình nguyện viên, những người mỗi ngày quên mình vì người khác; Các Mục tử dân thánh Chúa - thường gặp rủi ro lớn đối với sự an toàn - vẫn gần gũi với mọi người, mang lại sự an ủi của Thiên Chúa và tình liên đới, chuyển đổi một cách sáng tạo các tu viện, các cộng đoàn thành nơi cung cấp sự đón tiếp, cứu hộ và thực phẩm cho những người gặp khó khăn; Những người tị nạn và những người di dời nội bộ phải xa nhà cửa, nhà cửa của nhiều người đã bị phá hủy.

Với chính quyền, ĐTC viết: “Tôi cầu nguyện cho chính quyền, những người có nghĩa vụ điều hành đất nước trong thời kỳ bi thảm và đưa ra những quyết định có tầm nhìn xa vì hòa bình và phát triển nền kinh tế trong lúc nhiều cơ sở hạ tầng quan trọng trong thành phố cũng như ở nông thôn bị phá hủy”.

ĐTC tiếp tục khích lệ người dân Ucraina, nhắc lại cuộc diệt chủng qua nạn đói Holodomor cách đây 90 năm mà người dân đã kiên cường vượt qua. Ngài cảm phục tinh thần không bao giờ chịu khuất phục hay nản lòng của họ. Thế giới công nhận Ucraina là một dân tộc can đảm và mạnh mẽ, một dân tộc khốc lóc và đấu tranh, kháng cự và hy vọng: một dân tộc cao quý và tử đạo.

Hướng đến lễ Giáng Sinh sắp tới, ĐTC bày tỏ sự cảm thông sâu sắc vì ngài biết đau khổ sẽ còn gia tăng. ĐTC viết: “Tôi muốn cùng với anh chị em trở về Bêlem, đến với thử thách mà Thánh gia phải đối diện vào đêm Giáng Sinh, một đêm dường như chỉ có lạnh giá và tối tăm. Trái lại ánh sáng đã đến: không phải từ con người, nhưng từ Thiên Chúa; không từ mặt đất nhưng từ Trời Cao”.

ĐTC kết thúc thư với lời cầu xin Đức Mẹ giúp người dân Ucraina hoàn thành những chờ mong chính đáng đang có trong tâm hồn, chữa lành những thương tích và ban sự ủi an. Và ban phép lành cho tất cả. (CSR_5037_2022) (Ngọc Yến - vaticannews.va)

Hơn 900 trẻ em được sinh ra mỗi ngày tại Ucraina trong sự bấp bênh

Tổ chức Cứu Trẻ Em cho biết, theo dữ liệu từ các viện tượng nhân khẩu học của Liên Hiệp quốc, 247.440 trẻ - hoặc trung bình mỗi ngày 903 trẻ - đã được sinh ra từ ngày 24/2 tại Ucraina từ khi chiến tranh nổ ra cách đây 9 tháng.

Hậu quả của cuộc xung đột đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của các bà mẹ và trẻ sơ sinh với hơn 900 trẻ được sinh ra mỗi ngày tại Ucraina.

Phân tích trên được đưa ra trong bối cảnh hệ thống y tế của đất nước đang chịu áp lực to lớn sau 9 tháng chiến tranh, gây nguy hiểm đến tính mạng của hàng trăm nghìn trẻ sơ sinh và các bà

Bà mẹ Ucraina và hai con nhỏ được đón tiếp



mẹ tương lai với khả năng tiếp cận chăm sóc y tế hạn chế, đặc biệt là ở các khu vực đang có xung đột.

Trong chín tháng chiến tranh này, các khu vực đô thị của Ucraina đã liên tục bị ném bom, với ít nhất 703 vụ tấn công vào các cơ sở hạ tầng chăm sóc sức khỏe. Tên lửa tấn công vào một bệnh viện phụ sản ở miền nam Ucraina vào tối thứ Ba, đã giết chết một em bé hai ngày tuổi và làm bị thương hai bác sĩ. Kể từ khi chiến tranh leo thang, ít nhất 1.170 trẻ vị thành niên đã thiệt mạng hoặc bị thương ở Ucraina, theo dữ liệu đã được xác minh của Liên Hiệp Quốc.

Bà Sonia Khush, giám đốc tổ chức Cứu Trẻ Em ở Ucraina cho biết: “Trung bình có khoảng 900 trẻ em được sinh ra mỗi ngày trong một cuộc sống bấp bênh. Sự hỗn loạn của chiến tranh gây ra mối đe dọa nghiêm trọng cho những bà mẹ và trẻ sơ sinh này. Chúng tôi đã nghe các lời chứng của những phụ nữ buộc phải sinh sớm do tình trạng căng thẳng liên tục và sợ hãi.”

Thông cáo của tổ chức Cứu Trẻ Em cho biết: “Mức độ căng thẳng và lo lắng cao khi mang thai có thể ảnh hưởng đến sự phát triển não bộ hoặc hệ thống miễn dịch của em bé, và có thể dẫn đến sinh non hoặc thậm chí sảy thai. Một nghiên cứu gần đây được công bố trên tạp chí Childhood cũng cho thấy những trẻ em tiếp xúc với những biến động lớn của căng thẳng trong thời kỳ mang thai sẽ thể hiện sự sợ hãi, buồn bã và đau khổ nhiều hơn 3 tháng so với con của những bà mẹ ít căng thẳng hơn.” (CSR_5011_2022) (Văn Yên, SJ - Vatican News)

Các Giám mục Nga kêu gọi cầu nguyện cho hòa bình

Các giám mục Nga lặp lại lời mời gọi các tín hữu Công giáo cũng như các tín đồ các tín ngưỡng, kết hợp việc cầu nguyện với việc ăn chay và các việc của lòng thương xót, để cầu nguyện cho hòa bình của toàn thể nhân loại và đặc biệt, cho người dân Ucraina và Nga.



Lời kêu gọi được các Giám mục phổ biến trong thông cáo báo chí sau khoá họp toàn thể của Hội đồng Giám mục Nga, diễn ra tại Saint Petersburg từ ngày 8 đến 10/11/2022

Các giám mục cũng bày tỏ „lòng biết ơn đặc biệt của họ“ đối với các nhân viên của Caritas ở miền Nam nước Nga „và tất cả những người giúp đỡ những người tị nạn thuộc mọi hoàn cảnh và chính kiến“. Hội đồng Giám mục mong muốn "hợp tác với tất cả những người có thiện chí cả trong lĩnh vực này và trong việc chăm sóc người nghèo nói chung“.

Thông cáo cũng viết rằng „trong bầu không khí căng thẳng hiện nay, Hội đồng Giám mục mời gọi hàng giáo phẩm dân thân bảo vệ các quyền của Giáo hội và trên hết là quyền tự do tôn giáo của các tín hữu, đặc biệt là tại các bệnh viện, các nơi giam giữ và trong các cơ sở khác.“

Trong khoá họp, các Giám mục Nga cũng thảo luận về chủ đề chuẩn bị cho thánh chức linh mục và khả năng giáo dân theo học tại Học viện Thần học Thánh Gioan Kim Khẩu tại Chung viện Saint Petersburg.

Một vấn đề khác được các Giám mục đề cập là vấn đề lạm dụng: các Giám mục tái khẳng định quyết tâm „làm mọi thứ cần thiết để Giáo hội ngày càng trở thành một môi trường không có bạo lực, cho cả trẻ em và người lớn“. Vì lý do này, các khóa đào tạo sẽ được thực hiện cho các linh mục, tu sĩ, chủng sinh và nhân viên mục vụ. (SIR 11/11/2022) (Hồng Thủy - Vatican News)

Các Kitô hữu Trung Đông tiếp tục bị bách hại và lãng quên

Theo Tổ chức Trợ giúp các Giáo hội Đau khổ (ACN), tại nhiều nơi ở Trung Đông các Kitô hữu vẫn đang tiếp tục chịu bách hại và bị lãng quên, phải ra đi để hy vọng cuộc sống được bảo đảm.

Trong báo cáo vừa được công bố trong những ngày vừa qua với tựa đề “Bị bách hại và lãng quên? Báo cáo về các Kitô hữu bị bách hại vì đức tin 2020-2022, xem xét tình hình của các Kitô hữu trên khắp thế giới”, Tổ chức Trợ giúp các Giáo hội Đau khổ lưu ý rằng trong trường hợp ở Trung Đông một số cộng đoàn Kitô lâu đời nhất trên thế giới có nguy cơ bị biến mất do hậu quả của các cuộc di cư hàng loạt.

Theo Đức Hồng Y Louis Sako, Thượng phụ Công giáo Candê ở Iraq, cuộc di cư đang diễn ra hiện nay là điều chưa từng có trước đây. ĐTC Phanxicô cũng đã nêu vấn đề này trong cuộc gặp gỡ gần đây với tổng thống Pháp, ông Emmanuel Macron, thúc giục ông làm nhiều hơn nữa để duy trì sự hiện diện của Kitô hữu trong khu vực, ngăn chặn sự di cư của họ, vốn đã lên đến mức báo động.

Báo cáo của Tổ chức Trợ giúp các Giáo hội Đau khổ cho thấy gần 3/4 thế kỷ sau khi Nhà nước Israel ra đời, số các Kitô hữu ở Bờ Tây chỉ còn dưới 1% dân số, giảm 18%. Trong 20 tháng

Đoàn người di cư (© UNHCR/Roger Arnold)



qua, hơn 5.000 Kitô hữu đã ra đi đến châu Âu, Hoa Kỳ và Canada.

Ở Syria tình hình cũng không khá hơn, kể từ khi bắt đầu cuộc nội chiến vào năm 2011, các Giáo hội Kitô đã chứng kiến tỷ lệ số Kitô hữu giảm từ 10% xuống dưới 2%.

Trong trường hợp của Iraq, với sự trỗi dậy của Nhà nước Hồi giáo, ít nhất 50.000 Kitô hữu đã chạy trốn sang Libăng, nhưng bây giờ họ chỉ còn vài trăm người, vì hầu hết đã rời bỏ khu vực này đến Bắc Mỹ hoặc Úc.

Ngay cả Jordan, mặc dù đất nước có chính trị tương đối ổn định và an ninh tốt hơn, nhưng đây không còn là thiên đường cho các Kitô hữu đang bỏ đi.

Điều tương tự cũng đang xảy ra ở Libăng. Trong 30 tháng, đại sứ quán Canada tại Beirut đã nhận được hơn 10.000 đơn xin nhập cư từ những người trẻ và gia đình.

Báo cho biết nguyên do của các cuộc di cư hàng loạt của các Kitô hữu ở các quốc gia trong khu vực gồm Iraq, Syria, Palestine, Libăng, Jordan và vùng Vịnh là Hồi giáo cực đoan, thảm họa kinh tế, chiến tranh. Thêm vào đó các Kitô hữu bị đối xử như công dân hạng hai, bị phân biệt đối xử, vì thế họ phải ra đi. (Ngọc Yến - Vatican News)

Toà Thánh kêu gọi hỗ trợ ngư dân và bảo vệ đại dương

Đức Hồng Y Michael Czerny, Tổng trưởng Bộ Phục vụ Phát triển Con người Toàn diện, gửi sứ điệp nhân Ngày Thủy sản Thế giới 21/11, kêu gọi hỗ trợ ngư dân và bảo vệ đại dương.

Mở đầu sứ điệp, Đức Hồng Y Michael Czerny nhắc lại rằng hàng năm vào ngày 21/11, Ngày Thủy sản Thế giới, là dịp để nhìn nhận nguồn cung cấp lương thực to lớn nhưng thường bị đánh giá thấp mà biển cung cấp cho hàng triệu người; và là dịp để nhận ra công việc vất vả của những người đang tham gia vào lãnh vực



đánh bắt và nuôi trồng thủy sản. Thực tế, mặc dù có một vai trò quan trọng đối với phúc lợi và sự phát triển của nhiều cộng đồng trên khắp thế giới, nhưng ngành này đang phải đối diện với một số vấn đề đe dọa sự phát triển và cuộc sống có ý nghĩa của các cộng đồng ngư dân và đôi khi cả sự tồn tại của thủy sản.

“Biến đổi khí hậu, mất đa dạng sinh học và axit hóa đại dương là những thách thức toàn cầu ảnh hưởng đến mọi quốc gia và đại dương”, Đức Hồng Y nhấn mạnh, đồng thời cho rằng cuộc khủng hoảng sinh thái xã hội hiện nay là một thời điểm thuận lợi cho sự hoán cải của mỗi cá nhân và tập thể, và cho các quyết định cụ thể không thể trì hoãn nữa.

Từ điểm này, Đức Hồng Y viết: “Vì thế, sự hỗ trợ và hợp tác quốc tế trên nền tảng công bằng, công lý và bình đẳng là điều cần thiết để giảm tác động của các hiện tượng này đối với xã hội chúng ta, và chăm sóc các đại dương và tài nguyên thiên nhiên như một ‘di sản chung của nhân loại’. Sự hợp tác quốc tế có thể giúp giải quyết các vấn đề địa phương và có thể kiểm soát các vấn đề như vi phạm nhân quyền, điều kiện làm việc kém và không an toàn không phù hợp với phẩm giá con người, ô nhiễm biển và sông, đánh bắt bất hợp pháp”.

Kết thúc sứ điệp, Tổng trưởng Bộ Phục vụ Phát triển Con người Toàn diện mời gọi các chính phủ, các tổ chức quốc tế, ngành công nghiệp thủy sản, các tổ chức tôn giáo, đặc biệt là các tổ chức Công giáo như Hiệp hội Sao Biển

(Stella Maris), Caritas cùng chung tay thực hiện hiệu quả các công ước và luật để tìm ra các giải pháp mới cho những vấn đề liên kết mà thế giới thủy sản đang phải đối diện trong nỗ lực bảo vệ ngôi nhà chung. (CSR_4974_2022) (Ngọc Yên - Vatican News)

Mua lại Twitter: một sức mạnh khủng khiếp



Từ 20 ngày qua, việc tỷ phú phóng khoáng Elon Musk mua lại Twitter đã đẩy lên lo ngại cho nền dân chủ.

Trong 20 năm qua, Elon Musk đã khẳng định ông là tay chơi lớn trong nhiều lĩnh vực tiên tiến: xe điện (Tesla), vũ trụ (SpaceX và Starlink), công nghệ thần kinh (Neuralink), cấy ghép não (NBIC). Với tầm quan trọng kinh tế của ông, tỷ phú người Mỹ đã có sức mạnh rất lớn với cục diện địa chính trị thế giới, dù có khi điều này tạo khó chịu nghiêm trọng cho chính các nhà cầm quyền của đất nước ông. Tham vọng của ông lên cao điểm khi ông bỏ ra 44 tỷ đô la mua Twitter vào cuối tháng 10, với mong muốn được nêu rõ, thúc đẩy quyền tự do ngôn luận nhiều hơn trên mạng xã hội, đặc biệt bằng cách giảm kiểm duyệt nội dung bị đồng hóa với kiểm duyệt, với những gì bị cho là quá độ trong tất cả các loại: vô cảm, lời nói kích động thù địch, sách nhiễu...

Vì thế đe dọa đến nền dân chủ với việc kiểm soát này: Elon Musk có sức ảnh hưởng khổng lồ, ông đã dùng ảnh hưởng khổng lồ này để kêu

gọi cử tri Mỹ bỏ phiếu cho đảng Cộng hòa trong cuộc bỏ phiếu giữa nhiệm kỳ vào tuần qua.

Nhưng lo lắng này ‘đã trào dâng’ trong trường hợp tân chủ nhân Twitter. Trong thông điệp Laudato si ‘, Đức Phanxicô cảnh báo chống lại “ảnh hưởng khổng lồ trên toàn nhân loại và trên toàn thế giới” của một số công nghệ “cung cấp cho những người có kiến thức, nhưng trên hết là cho sức mạnh kinh tế” làm nó thành một quyền lực khủng khiếp.

Khủng khiếp, vì sự thông đồng của kinh tế và công nghệ cho phép một số người giàu có, qua các công ty họ làm chủ, áp đặt cái nhìn của họ trên thế giới, áp đặt luật chơi của họ mà không cần bàn cãi. Và từ bây giờ, ở cấp độ siêu quốc gia, xuất hiện bàn cờ của một không gian kỹ thuật số dân chủ và có quy định. Và đây là trường hợp cấp bách. (Giuse Nguyễn Tùng Lâm dịch)

Cặp sinh đôi chào đời từ phôi thai đông lạnh 30 năm

Mới đây, vợ chồng Ridgeway đón cặp sinh đôi chào đời từ phôi đông lạnh 30 năm. Trường hợp này khiến mọi người bất ngờ vì đây là các phôi đông lạnh lâu nhất mà vẫn sống sót.

Theo Trung tâm Hiến tặng Phôi Quốc gia (Mỹ), Lydia và Timothy Ridgeway chào đời vào ngày 31/10/2022. 2 đứa trẻ được sinh ra từ phôi **Phôi thai được đông lạnh trong 30 năm khiến mọi người lo lắng về tình trạng sức khỏe của 2 em bé. May mắn là cặp sinh đôi vẫn khỏe mạnh. Ảnh: ionigeria.**



thai được đông lạnh lâu nhất - từ tháng 4/1992 - mà vẫn có khả năng sống sót. Ông bà Philip và Rachel Ridgeway là người nhận quyền nuôi dưỡng cặp sinh đôi khi chúng chào đời.

Trước đó, kỷ lục này thuộc về Molly Gibson. Vào năm 2020, cô bé sinh ra từ một phôi thai được đông lạnh trong gần 27 năm. Chị gái của Molly, Emma, cũng được sinh ra từ phôi thai đông lạnh 24 năm.

Mặc dù Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa Dịch bệnh Mỹ (CDC) luôn theo dõi tỷ lệ thành công và dữ liệu về các công nghệ sinh sản, cơ quan này không theo dõi khoảng thời gian phôi được đông lạnh. Tuy nhiên, CDC không có bằng chứng nào về các trường hợp phôi có thời gian đông lạnh lâu hơn 27 năm mà vẫn cho ra kết quả sinh nở thành công.

“Có điều gì đó thật đáng kinh ngạc”, Philip Ridgeway nói khi ông và vợ ôm những đứa con mới sinh vào lòng tại ngôi nhà ở ngoại ô Portland, Oregon.

Ông nói: “Tôi mới 5 tuổi khi Chúa ban sự sống cho Lydia và Timothy và Ngài đã bảo vệ chúng kể từ đó”.

Ông Ridgeway cho biết theo một khía cạnh nào đó, cặp sinh đôi là những đứa con lớn nhất của 2 vợ chồng, mặc dù hiện nay, chúng là những đứa trẻ nhỏ tuổi nhất.

Ông bà Ridgeways có 4 đứa con khác ở độ tuổi 8, 6, 3 và 2. Trong số đó, không đứa trẻ nào được thụ thai qua việc hiến tặng hoặc thụ tinh trong ống nghiệm.

Phôi thai của cặp sinh đôi nằm trong 5 phôi thai được tạo ra bằng phương pháp thụ tinh trong ống nghiệm. Các chuyên gia sử dụng tinh trùng của người chồng ngoài 50 tuổi và trứng của một người hiến tặng 34 tuổi. Những phôi thai được đông lạnh vào ngày 22/4/1992.

Trong gần 3 thập kỷ, phôi được lưu trữ ở những ống nghiệm nhỏ đặt trong nơ lỏng dưới



Cả gia đình Ridgeway đều vui mừng đón chào cặp sinh đôi. Ảnh: Trung tâm Hiến tặng Phôi Quốc gia (Mỹ).

nhệt độ gần -200 độ C, trong một thiết bị trông giống bình khí propan.

Những phôi thai được giữ tại phòng thí nghiệm sinh sản ở Bờ Tây (Mỹ) cho đến năm 2007. Lúc đó, cặp vợ chồng tạo ra cặp sinh đôi quyết định hiến phôi cho Trung tâm Hiến tặng Phôi Quốc gia ở Knoxville, Tennessee (Mỹ) vì họ mong muốn trao tặng cơ hội có con cho cặp vợ chồng khác.

Tiến sĩ John Gordon, bác sĩ của ông bà Ridgeways, cho biết 5 phôi thai được để qua đêm trong những chiếc xe tăng được trang bị đặc biệt để vận chuyển đến Knoxville.

Điều cần biết về hiến phôi thai

Khi mọi người sử dụng phương pháp thụ tinh trong ống nghiệm, họ có thể tạo ra nhiều phôi hơn số lượng họ cần. Phôi thừa được bảo quản lạnh để sử dụng trong tương lai, hiến tặng cho mục đích nghiên cứu hoặc hiến tặng cho những người muốn có con.

Hiến phôi cũng giống tất cả hoạt động hiến tặng mô người khác. Để được hiến tặng, phôi phải đáp ứng một số yêu cầu của Cục Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Mỹ, bao gồm cả việc sàng lọc bệnh truyền nhiễm.

Trung tâm Hiến tặng Phôi Quốc gia (Mỹ) cho biết: “Việc nhận phôi hoàn toàn khác với

việc ,nhận con nuôi‘ hợp pháp, ít nhất là theo nghĩa nhận con nuôi sau chào đời. Tuy nhiên, thuật ngữ này cho phép mọi người khái niệm hóa quá trình nuôi dạy những đứa trẻ không có mối quan hệ huyết thống với người nhận nuôi”.

Hiệp hội Y học Sinh sản Mỹ cho biết việc áp dụng thuật ngữ „nhận con nuôi“ đối với phôi là không chính xác. Điều này gây hiểu lầm và có thể tạo gánh nặng cho người nhận phôi.

Tiến sĩ Sigal Klipstein, chuyên gia sinh sản ở Chicago, Chủ tịch ủy ban đạo đức của Hiệp hội Y học Sinh sản Mỹ, cho biết: “Việc nhận con nuôi đề cập đến những đứa trẻ còn sống. Đó là quy trình pháp lý tạo ra mối quan hệ cha mẹ và con cái trong khi mối quan hệ đó chưa từng tồn tại trước đây”.

Theo chuyên gia, hiến phôi là thủ tục y tế. Đó là phương pháp mà chuyên gia lấy phôi từ một cặp vợ chồng hoặc một cá nhân và chuyển phôi đó cho cá nhân khác để họ xây dựng gia đình.

Trung tâm Hiến tặng Phôi Quốc gia (Mỹ) là tổ chức tư nhân do Cơ đốc giáo lãnh đạo. Tổ chức yêu cầu người nhận phôi phải vượt qua “đánh giá gia đình” và “các cặp vợ chồng phải là người dị tính dị giới đã kết hôn tối thiểu 3 năm”. Trung tâm cho biết họ đã giúp hơn 1.260 trẻ sơ sinh chào đời từ phôi hiến tặng.

Bà Klipstein nói việc sử dụng phôi hiến tặng giúp tiết kiệm chi phí cho những người đang tìm kiếm hỗ trợ y tế về sinh sản. Biện pháp này cắt giảm chi phí tìm kiếm và lưu trữ tinh trùng, trứng của người hiến tặng.

Mong muốn của ông bà Ridgeway

Ông Philip Ridgeway cho biết: “Chúng tôi không cố gắng tìm kiếm những phôi được đông lạnh lâu nhất trên thế giới. Chúng tôi chỉ muốn những đứa trẻ đã phải chờ đợi lâu nhất”.

Khi tìm kiếm người hiến tặng, vợ chồng Ridgeway tìm hiểu về danh mục gọi là “những cân nhắc đặc biệt”, nghĩa là rất khó để tìm được người nhận những phôi thai thuộc mục này.

Họ đã xem qua cơ sở dữ liệu của người hiến tặng để chọn phôi. Dữ liệu không liệt kê thời gian phôi được đông lạnh, nhưng nó liệt kê các đặc điểm của người hiến như dân tộc, tuổi tác, chiều cao, cân nặng, lịch sử di truyền và sức khỏe, trình độ học vấn, nghề nghiệp, gu phim ảnh và âm nhạc. Một số hồ sơ thậm chí có ảnh của cha mẹ và anh chị em của phôi.

Gia đình Ridgeway nói họ muốn 4 đứa con đều đồng hành với họ trong suốt quá trình. Vì vậy, họ giải thích cho chúng từng bước một.

Ông bà Ridgeway chia sẻ những đứa trẻ rất hào hứng, hạnh phúc và yêu thương 2 người em mới chào đời.

Vào ngày 28/2, Trung tâm Sinh sản Đông Nam (Mỹ) và Trung tâm Hiến tặng Phôi Quốc gia (Mỹ) phối hợp để rã đông phôi. Trong 5 phôi được rã đông, 2 phôi đã không thể sống sót. Các chuyên gia cho biết tỷ lệ sống sót của phôi khi rã đông là khoảng 80%.

Hiệp hội Y học Sinh sản Mỹ và CDC đều khuyến nghị chuyển từng phôi một, vì việc

**Khi sinh ra, Lydia nặng 2,6 kg
và Timothy nặng 2,9 kg.**



chuyển nhiều phôi hơn làm tăng khả năng đa thai. Điều này cũng làm tăng rủi ro cho cả mẹ và con. Trẻ sinh đôi dễ sinh non, bị bại não, tự kỷ và có thể chết lưu.

Bà Rachel nhớ bác sĩ Gordon đưa cho bà một bức ảnh chụp 3 phôi và khuyên họ chỉ nên nhận 2 phôi vào lúc này. Khi nhìn bức ảnh, bà ấy đã rome rớm nước mắt và nói một cách chắc chắn rằng vợ chồng muốn nhận cả 3 phôi.

Đôi vợ chồng Ridgeway xúc động khi thấy hình ảnh 3 phôi thai. Ảnh: Trung tâm Hiến tặng Phôi Quốc gia (Mỹ).

Phôi có thể được đông lạnh vô thời hạn

Các chuyên gia cho biết phôi có thể được đông lạnh gần như vô thời hạn. Bác sĩ Gordon giải thích: “Nếu bạn bị đóng băng ở nhiệt độ gần -200 độ, các quá trình sinh học về cơ bản sẽ chậm lại và gần như là không hoạt động. Vì vậy, việc đông lạnh trong một tuần, một tháng,

một năm, một thập kỷ hay 2 thập kỷ không thực sự quá khác biệt”.

Tiến sĩ Jim Toner, chuyên gia sinh sản ở Atlanta, cho biết: “Có vẻ như tình trạng, trứng hoặc phôi được lưu trữ trong nitor lỏng không hề biết đến sự tồn tại của thời gian”.

Tuổi của phôi thai không ảnh hưởng đến sức khỏe của đứa trẻ. Điều quan trọng hơn là tuổi của người phụ nữ hiến tặng quả trứng tạo nên phôi thai.

Tiến sĩ Zaher Merhi, chuyên gia sinh sản tại Trung tâm Sinh sản Trẻ hóa ở thành phố New York, cho biết: “Nếu người hiến trứng là phụ nữ 25 tuổi, phôi của cô ấy sẽ có khả năng sống sót cao hơn phôi của người hiến trứng cao tuổi hơn”. (Phuong Hà)

Nguồn: Cặp sinh đôi chào đời từ phôi thai đông lạnh 30 năm - Sức khỏe - ZINGNEWS.VN



THỜI ĐIỂM HỘI THÁNH

Chuyến Tông Du 39 của Đức Thánh Cha Phanxicô tới Vương quốc Ả Rập BAHRAIN “Bình an dưới thể cho người thiện tâm”



Toàn cảnh thành phố Manama của Bahrain,

Đôi nét về Giáo hội tại Bahrain trước chuyến thăm của ĐTC

Trước chuyến chuyên tông du thứ 39 của ĐTC Phanxicô tại nước ngoài, Vatican News giới thiệu một số nét về Giáo hội tại Bahrain, một quốc gia Vùng Vịnh, nơi có khoảng 80.000 người Công giáo.

Tương tự tại các quốc gia Hồi giáo khác trên Bán đảo Ả Rập, các cộng đoàn Kitô ở Bahrain hiện diện tương đối gần đây và chủ yếu đến từ nước ngoài, các nhân viên ngoại giao, lao động ngoại quốc, những người đến đảo quốc vùng Vịnh này từ đầu những năm 1930.

Ban đầu, người Công giáo chủ yếu đến từ các nước Trung Đông láng giềng, nhưng sau khi bùng nổ dầu mỏ tại khu vực này, hàng nghìn người nhập cư Kitô giáo từ châu Á cũng bắt đầu đến.

Cộng đoàn Công giáo ở Bahrain

Ngày nay, phần lớn Kitô hữu ở Bahrain (chiếm khoảng 15% dân số, 70% là người Hồi giáo) là những công dân nước ngoài cư trú ở đó vì mục đích việc làm. Họ chủ yếu đến từ Iraq, Thổ Nhĩ Kỳ, Syria, Lebanon, Ai Cập, Palestine và Jordan, nhưng cũng có những người đến từ Sri Lanka, Ấn Độ, Philippines và các nước phương Tây.

Tuy nhiên, Bahrain là một trong số ít các quốc gia vùng Vịnh có Kitô hữu địa phương, khoảng 1.000 người, chủ yếu là người Công giáo có nguồn gốc từ các nước Ả Rập láng giềng, đến Bahrain từ năm 1930 đến năm 1950, và đã có quốc tịch Bahrain.

Truyền thống lâu đời về lòng khoan dung tôn giáo

Mặc dù Hồi giáo là tôn giáo chính thức và hệ thống luật pháp của Bahrain dựa trên Luật Sharia (luật Hồi giáo), các cộng đoàn Kitô giáo và các tôn giáo khác vẫn được phép tự do thờ phượng.

Hai nhà thờ Công giáo ở Bahrain

Nhà thờ Công giáo đầu tiên được xây dựng thời hiện đại ở vùng Vịnh nằm ở Bahrain: Nhà thờ Thánh Tâm được xây dựng vào năm 1939 tại thủ đô Manama, trên một khu đất được Tiểu vương ưu ái tặng cho Giáo hội Công giáo.

Trong những năm gần đây, một nhà thờ thứ hai đã được xây dựng tại thành phố Awali trên mảnh đất rộng 9.000 mét vuông được Vua Hamad bin Isa al-Khalifa tặng cho Giáo hội vào năm 2013.

Nhà thờ Đức Mẹ Ả Rập hiện là nhà thờ Công giáo lớn nhất trong khu vực, có sức chứa 2.300 người. Nhà thờ theo phong cách hiện đại đã được khởi công vào năm 2014, và được thánh hiến vào ngày 10/12/2021 bởi ĐHY Luis Antonio Tagle, Tổng trưởng Bộ Loan báo Tin Mừng, với sự hiện diện của Vua Hamad.

Tiến bộ đáng kể trong quan hệ ngoại giao Tòa thánh-Bahrain

Sự cởi mở đôi trong việc đối thoại liên tôn ngày càng được chứng minh bằng tương quan ngoại giao tích cực với Tòa thánh. Vương quốc Bahrain và Toà Thánh đã thiết lập quan hệ ngoại giao vào năm 1999.

Các mối quan hệ đã tiến triển đáng kể trong những năm gần đây và cụ thể là kể từ năm 2014 khi ĐTC Phanxicô tiếp Vua Hamad, người đã tặng ĐTC một mô hình Nhà thờ Đức Mẹ Ả Rập và chính thức mời ngài đến thăm Vương quốc. Theo thông cáo của Văn phòng Báo chí Tòa thánh về cuộc gặp gỡ đó, ĐTC và Nhà vua đã thảo luận về “hòa bình và ổn định ở Trung Đông” và đóng góp tích cực của cộng đoàn Kitô giáo cho đất nước.

Đại diện Tông tòa Bắc Ả Rập

Người Công giáo cư trú tại Bahrain hiện nay thuộc quyền của Đại diện Tông Tòa Bắc Ả Rập (trước đây là một phần của Hạt Đại diện Tông toà Ả Rập từ năm 1889 đến năm 1953, sau này là Phủ doãn Tông toà và sau đó là Hạt Đại diện Tông toà Kuwait), được thành lập vào năm 2011, với trụ sở chính được đặt tại thành phố Madinat, ở Kuwait.

Hiện nay, có khoảng 65 linh mục đang làm việc tại Hạt Đại diện Tông toà Bắc Ả Rập, đa số

là các tu sĩ Dòng Phanxicô Capuchinô và được hỗ trợ bởi các tu sĩ nam nữ thuộc các Hội Dòng khác.

Công việc của Giáo hội địa phương bao gồm các hoạt động mục vụ và một số sáng kiến từ thiện do các nhóm và hiệp hội giáo xứ thực hiện. Ngoài một trường học, Giáo hội Công giáo không điều hành các cơ sở giáo dục hoặc y tế.

Khẩu hiệu và logo



Khẩu hiệu chuyên viếng thăm của ĐTC là “Bình an dưới thể cho người thiện tâm.”

Trên logo của chuyến viếng thăm có hai lá cờ của Toà Thánh và Bahrain, được trình bày như hai bàn tay hướng lên Thiên Chúa.

Theo Phòng Báo chí Toà Thánh, logo nói lên “sự dẫn thân của các dân tộc và các quốc gia để gặp gỡ nhau mà không có định kiến và trong tinh thần cởi mở như các anh chị em.”

Một cành ôliu vươn lên từ bàn tay tượng trưng cho hòa bình, “hoa trái của cuộc gặp gỡ huynh đệ”.

Dòng chữ “Đức Giáo hoàng Phanxicô” màu xanh lam nằm bên dưới biểu tượng cho thấy rằng chuyến tông du được phó thác cho “Đức Mẹ Ả Rập”, Vị Bảo trợ của Nhà thờ Chính toà; nhà thờ này là món quà của Vương quốc Bahrain tặng cho Giáo hội Công giáo địa phương. (CSR_4206_2022)

ĐTC rời Roma lên đường bắt đầu chuyến tông du Bahrain

Sáng thứ Năm 3/11/2022, ĐTC đã rời nhà trọ Thánh Marta, lên đường bắt đầu chuyến tông du kéo dài 4 ngày tại Bahrain (từ ngày 3-6/11/2022). Máy bay chở ĐTC đã cất cánh từ phi trường Fiumicino của Roma lúc 9 giờ 45 sáng giờ Roma.

Theo chương trình, ĐTC sẽ thăm thành phố Awali, gặp Quốc vương Bahrain, các cấp chính quyền và xã hội dân sự và ngoại giao đoàn. Sau đó ngài sẽ tham dự buổi kết thúc Diễn đàn Đối thoại, gặp các thành viên Hội đồng Hội giáo Bồ lão, cũng như có buổi gặp gỡ và cầu nguyện đại kết cho hoà bình. Ngày kế tiếp ĐTC sẽ dâng Thánh lễ tại Sân vận động Quốc gia Bahrain và gặp Giới trẻ. Ngày cuối cùng, trước khi trở về Roma, ĐTC có buổi gặp gỡ cầu nguyện với các giám mục, linh mục, tu sĩ, chủng sinh và nhân viên mục vụ tại thành phố Manama.

Lúc 9 giờ 45 sáng, chiếc máy bay Airbus A330 của hãng hàng không ITA, với tác động môi trường zero CO2, đã chở ĐTC và phái đoàn tháp tùng cất cánh trực chỉ thành phố Awali của Bahrain. Tháp tùng ĐTC trong chuyến bay có ĐHY Quốc vụ khanh Toà Thánh Pietro Parolin, Đức TGM Phụ tá Quốc vụ khanh, Đức TGM Ngoại trưởng Toà Thánh cùng với một số Hồng y và Giám mục khác và khoảng 70 người gồm các nhân viên kỹ thuật, nhà báo, nhiếp ảnh của các hãng tin trên thế giới. Nhiều người mang theo những lá thư hay quà tặng để tặng ĐTC, mừng sinh nhật ngài vào ngày 17/12.

Chuyến bay đi ngang qua không phận các nước Ý, Hy Lạp, Đảo Síp, Ai Cập, Jordan và Ả Rập Saudi; ĐTC đã gửi điện thư chào thăm các vị lãnh đạo các quốc gia này. Máy bay chở ĐTC sẽ vượt qua 4.228km, với khoảng 5 giờ bay, và dự kiến sẽ hạ cánh xuống Sân bay Sakhir cách thành phố Awali 5,5 km về phía nam tây nam vào lúc khoảng 4 giờ 45 chiều giờ địa phương.

ĐTC Phanxicô đến Bahrain và chào thăm Quốc vương nước này

Vào lúc 4 giờ 36 chiều ngày 3/11/2022, theo giờ Bahrain, máy bay của hãng hàng không ITA chở ĐTC và đoàn tháp tùng đã hạ cánh xuống Sân bay Sakhir cách thành phố Awali 5,5 km về phía nam tây nam. ĐTC đã được chào đón theo nghi lễ dành cho một vị nguyên thủ quốc gia và bắt đầu chuyến viếng thăm với cuộc gặp gỡ Quốc vương Bahrain.

Ra khỏi máy bay, ĐTC được Quốc vương, Thái tử và Thủ tướng của Bahrain, cùng với 3 người con khác và một người cháu của Quốc vương đón tiếp. Một số thiếu nhi mặc trang phục truyền thống đã tung những cánh hoa hồng khi ĐTC và Quốc vương Bahrain đi qua hàng quân danh dự. Vào trong Sảnh của Sân bay, hai vị lần lượt chào các phái đoàn của Vatican và Bahrain.

ĐTC được chào đón tại Bahrain



Quốc vương Bahrain - Vua Hamad bin Isa bin Salman Al Khalifa

Quốc vương Bahrain - Vua Hamad bin Isa bin Salman Al Khalifa, sinh tại Riffa năm 1950, là con trưởng của Quốc vương quá cố Sheik Isa bin Salman Al Khalifa. Sau khi được phong làm Thái tử vào năm 1964, ông hoàn thành chương trình giáo dục tại Vương quốc Anh khi theo học Trường Leys ở Cambridge, Trường Sĩ quan Mons ở Aldershot và Học viện Quân sự Hoàng gia Sandhurst.

Trở về nước, ông được bổ nhiệm làm Bộ trưởng Bộ Quốc phòng khi Bahrain tuyên bố độc lập khỏi Vương quốc Anh vào năm 1971, và năm 1973, ông tốt nghiệp trường Cao đẳng Chỉ huy và Tham mưu Quân đội Hoa Kỳ ở Fort Leavenworth, Kansas, Hoa Kỳ. Sau khi kế vị cha mình, vào năm 1999, ông đã đưa ra một loạt cải cách thể chế trong nước, và vào năm 2002, ban hành một Hiến pháp mới, tuyên bố Bahrain là một chế độ quân chủ lập hiến, dưới sự lãnh đạo của vương triều al Khalifa, trao quyền bầu cử cho phụ nữ và sự tham gia của họ vào các cuộc bầu cử.

Sau khi đàm đạo riêng với Quốc vương Bahrain tại Sảnh Hoàng gia, ĐTC và Quốc vương cũng chào Đại Giáo trưởng Al-Tayyeb của Đại học Hồi giáo Al-Azhar, rồi di chuyển đến Cung điện Hoàng gia Sakhir, ở vùng sa mạc Sakhir, phía tây của Bahrain, cách Sân bay Sakhir 2 km.

Cung điện Hoàng gia

Gần đến Cung điện Hoàng gia, đông đảo người dân đứng hai bên đường vẫy cờ Toà Thánh và cờ Bahrain chào đón ĐTC.

Cung điện được xây dựng theo kiến trúc Hồi giáo truyền thống và được đặc trưng bởi những bức tường trắng sáng, những hình vòng cung và cột lớn, một mái vòm, những ngọn tháp và một tiêu tháp ấn tượng. Phòng tiếp khách của cung điện dài 12 mét.

Đến Cung điện Hoàng gia Sakhir, ĐTC được Quốc Vương, Thủ tướng và một số thành viên

của hoàng gia đón tiếp và cùng đi đến Sảnh Xanh. Trong cuộc gặp gỡ riêng cũng có ĐHY Quốc vụ khanh Toà Thánh, Đức TGM Ngoại trưởng Toà Thánh, Sứ thần và Thư ký Toà Sứ thần tại Bahrain. Các vị đã cùng chụp hình lưu niệm, trò chuyện riêng và trao đổi quà tặng.

Nghi lễ đón tiếp chính thức

Sau cuộc gặp gỡ riêng, các thành viên Hoàng gia cùng với ĐTC đi đến sân của Cung điện và tại đây đã diễn ra nghi lễ đón tiếp chính thức. Tại sân của Cung điện Hoàng gia có khoảng 1.000 người hiện diện, bao gồm các nhà chức trách chính trị và tôn giáo, ngoại giao đoàn và các đại diện xã hội dân sự.

Quốc thiều của Vatican và Bahrain được đoàn quân nhạc trình bày giữa 21 phát đại bác được bắn để chào đón ĐTC. ĐTC và Quốc vương Bahrain cùng duyệt qua đoàn quân danh dự. Sau nghi thức chào đón, ĐTC gặp gỡ các cấp chính quyền, xã hội dân sự và ngoại giao đoàn.



ĐTC được chào đón tại Bahrain

Tông du Bahrain: ĐTC gặp Chính quyền, Xã hội Dân sự và Ngoại giao đoàn

Lúc khoảng 6 giờ chiều giờ địa phương, ĐTC đã có buổi gặp gỡ với giới chức chính quyền, xã hội dân sự và ngoại giao đoàn của Vương quốc Bahrain. ĐTC nhấn mạnh đến sự đa dạng và khoan dung về mặt xã hội của Bahrain, đồng thời ngài kêu gọi tôn trọng người nhập cư,

cơ hội việc làm, bảo vệ môi trường và xây dựng hoà bình.

Buổi gặp gỡ bắt đầu với bài diễn văn chào mừng của Quốc vương Bahrain, sau đó ĐTC đáp lời bằng một diễn văn trước toàn thể những người hiện diện. Trước hết ĐTC cảm ơn Quốc Vương đã mời ngài đến thăm đất nước, và ngài gởi lời chào đến người dân Bahrain.

Bài diễn văn được gợi hứng từ Cây Sự Sống

ĐTC khai triển bài diễn văn của ngài từ hình ảnh biểu tượng của Vương quốc Bahrain, đó là hình ảnh “Cây Sự Sống” (Shajarat-al-Hayat)... Thế thì điều quan trọng là cội rễ. Vương Quốc Bahrain đã luôn hồi niệm và tự hào với quá khứ của mình, quá khứ về một vùng đất rất cổ xưa, vùng đất từ hàng ngàn năm trước đã thu hút nhiều người tìm đến nhờ vẻ đẹp của mình, vùng đất có tiếng như là Địa Đàng nhờ vô số những mạch nước mát lạnh. Vương quốc Dilmun cổ đại đã từng được gọi là “vùng đất dành cho kẻ sống”. Ngược dòng về nguồn cội của vùng đất này, với hơn 4500 năm có sự hiện diện liên tục của con người, chúng ta mới thấy tại sao Vương Quốc Bahrain, với vị trí địa lý của mình, với nguồn tài nguyên giàu có, và với khả năng thương mại của người dân mình, đã trở nên như một điểm gặp gỡ và sự giàu có hỗ tương giữa các dân tộc. Một trong những điều tuyệt diệu nhất trong lịch sử của vùng đất này, đó là chính nơi này là điểm gặp gỡ giữa nhiều dân tộc khác nhau.

Sự chung sống hoà bình trong sự đa dạng

Đây quả là một dòng nước ban sự sống, từ đó cội rễ của Vương Quốc Bahrain ngày nay vẫn tiếp tục được nuôi dưỡng. Sự giàu có nhất của Vương Quốc này được phản ánh nơi những khác biệt văn hoá và sắc tộc, nơi sự chung sống hoà bình, và chính nơi truyền thống hiếu khách của người dân xứ này. Sự khác biệt, không có tính loại trừ nhưng dung nạp, chính là sự giàu có của mọi quốc gia phát triển thật sự. Trên những



vùng đảo này, chúng ta có thể ngưỡng mộ một xã hội pha trộn đa sắc dân và đa tôn giáo, có khả năng vượt qua nguy cơ cô lập. Điều này vô cùng quan trọng trong thời đại của chúng ta, khi mà xu hướng muốn đóng kín trong chính mình và những nỗi bận tâm của riêng mình không cho phép chúng ta nhận ra tầm quan trọng của một thế giới còn rộng lớn hơn và trọn vẹn hơn. Vô số quốc tịch, sắc dân và các nhóm tôn giáo cùng chung sống trên đất nước Bahrain đã làm chứng rằng: chúng ta có thể và phải chung sống với nhau trên thế giới của chúng ta, thế giới mà trong những thập kỷ này đã trở nên như một ngôi làng rộng mở.

Xây dựng tình huynh đệ

Chúng ta hãy nghĩ đến hình ảnh cây sự sống, hãy nghĩ đến những sa mạc đang cháy khát sự chung sống của tình người. Chúng ta hãy mang đến nguồn nước của tình huynh đệ. Ước gì chúng ta không đánh mất những cơ hội mở ra cho các cuộc gặp gỡ giữa các nền văn minh, các tôn giáo và văn hoá. Ước gì chúng ta không để cho cội nguồn nhân văn của chúng ta bị khô héo và mất đi sức sống. Chúng ta hãy làm việc cùng nhau. Chúng ta hãy làm việc hướng đến sự cộng tác chung tay và hướng đến hy vọng. Tôi đến đây, trên mảnh đất này, mảnh đất của Cây Sự Sống, như là một người gieo hoà bình, để sống những ngày gặp gỡ này và để thông dự vào cuộc đối thoại giữa Phương Đông và Phương Tây vì lợi ích của việc chung sống hoà bình của nhân loại. Tôi muốn cảm ơn những người bạn đồng hành

cùng tôi trong chuyến tông du này, đặc biệt là các đại diện tôn giáo. Những ngày này đánh dấu một giai đoạn quý giá trong hành trình tình bạn, hành trình đã và đang được cổ vũ bởi nhiều nhà lãnh đạo Hồi Giáo trong những năm gần đây, một hành trình huynh đệ hướng đến việc xây dựng hoà bình trên trái đất.

Lao động nhập nhur và cơ hội việc làm

Hãy trở lại với chủ đề về Cây Sự Sống. Theo dòng thời gian, những nhánh xum xuê của cây này đã trở sinh biết bao cành lá, vươn cao và giang rộng. Trên đất nước này, nhiều cá nhân từ nhiều sắc dân khác nhau đã đóng góp vào tiến trình trở sinh hoa quả. Đó là nhờ những người nhập cư. Vương Quốc Bahrain chính là một trong những đất nước đón nhận người nhập cư cao nhất trên thế giới: khoảng một nửa người cư ngụ trên đất này là người nhập cư. Họ đóng góp đặc biệt cho sự phát triển của đất nước này. Dù đã phải lìa bỏ xứ sở của mình, nhưng nơi đây họ vẫn cảm thấy như ở nhà.

Từ Vương Quốc này, một đất nước luôn hấp dẫn bởi việc cung cấp cơ hội công ăn việc làm, tôi muốn thêm một lần nữa gióng lên lời kêu gọi về cuộc khủng hoảng công ăn việc trên toàn cầu. Công ăn việc làm có giá trị như chính lương thực hàng ngày vậy.

Thăng tiến nữ giới và người trẻ

Vương Quốc Bahrain hoàn toàn có thể tự hào về sự đóng góp của mình trong lãnh vực này. Chẳng hạn, tôi nghĩ đến trường học đầu tiên dành cho nữ giới ở khu vực Vùng Vịnh (Gulf) và việc bãi bỏ chế độ nô lệ. Ước gì điều này trở nên một tấm gương cho toàn vùng trong việc cổ vũ bình đẳng quyền lợi và cải tiến điều kiện sống cho các công nhân, nhất là phụ nữ và người trẻ, đồng thời đảm bảo sự tôn trọng và quan tâm cho tất cả những ai cảm thấy bị gạt ra bên lề xã hội, như là những người nhập cư hay những tù nhân. Một sự phát triển trọn vẹn và chân thật

được đo lường trước hết bằng sự quan tâm dành cho chính những người này.

Bảo vệ môi trường

Cây Sự Sống, trỗi lên giữa lòng sa mạc, cũng khiến tôi nghĩ đến hai điều tối quan trọng cho mọi người, đồng thời cũng là thách thức cho tất cả những ai đang nắm quyền và chịu trách nhiệm phục vụ công ích. Thứ nhất là câu hỏi về môi trường. Bao nhiêu cây cối đã bị đốn hạ, bao nhiêu hệ sinh thái đã bị tàn phá, bao nhiêu biển đã bị ô nhiễm bởi tham vọng khôn cùng của con người, là loại tham vọng thường quay trở lại tàn phá chính chúng ta. Chúng ta hãy làm việc không mệt mỏi để đối phó với tình trạng khẩn cấp này, để đi đến những quyết định cụ thể và có chiều dài được gọi hứng bởi sự quan tâm dành cho thế hệ con cháu chúng ta, trước khi mọi sự đã trở nên quá muộn và tương lai con cháu chúng ta bị phá huỷ. Ước gì Hội Nghị của Liên Hiệp Quốc về biến đổi khí hậu, được tổ chức vài ngày trước đây tại Ai-cập, là một bước tiến trong vấn đề này.

Xây dựng hoà bình

Thứ hai, hình ảnh Cây Sự Sống bén rễ thật sâu trong lòng đất, hút lấy nguồn nước để nuôi toàn thân cây. Từ thân ấy, trở sinh ra những cành lá xum xuê mang nguồn sinh khí đến cho mọi tạo vật... Hình ảnh ấy khiến tôi nghĩ về ơn gọi của mỗi con người trên trái đất này, ơn gọi làm cho sự sống triển nở. Vậy mà ngày hôm nay chúng ta vẫn không ngừng chứng kiến bao hành động chết chóc và đe dọa. Tôi đặc biệt nghĩ đến thực tại tàn bạo và vô nghĩa của chiến tranh đang gieo rắc sự tàn phá và huỷ hoại hy vọng khắp mọi nơi. Chiến tranh phơi ra những gì là xấu xa nhất của con người: lòng ích kỷ, bạo lực, dối trá. Mọi cuộc chiến đều giết chết sự thật. Chúng ta hãy từ chối thứ lý luận của vũ khí, và hãy thay đổi hướng đi, biến những khoảng chi tiêu khổng lồ cho quân sự thành những khoảng đầu tư trong cuộc chiến chống nghèo đói, chống



việc thâm huyệt y tế và giáo dục. Tôi thật sự rất đau lòng trước những tình cảnh xung đột. Gởi lời chào trân trọng và chân thành đến những quốc gia thuộc bán đảo Ả-rập, tôi đặc biệt nghĩ đến tình cảnh của Yemen, quốc gia bị lãng quên bởi chiến tranh. Các cuộc chiến nơi này đã chẳng mang đến chiến thắng nào, ngoại trừ sự thất bại cay đắng cho tất cả mọi người. Tôi đặc biệt cầu nguyện cho những công dân của nước này, cho các trẻ em, cho những người già và những người bệnh tật. Và tôi cầu xin: hãy kết thúc các cuộc xung đột vũ khí đi! Chúng ta hãy cam kết xây dựng hoà bình cách cụ thể và ở mọi nơi.

Trong tuyên ngôn của Vương Quốc Bahrain có nhìn nhận rằng: “đức tin tôn giáo là một phúc lành cho toàn thể nhân loại và là nền tảng cho mọi nền hoà bình trên thế giới”. Hôm nay tôi hiện diện nơi đây với tư cách là một người có lòng tin, một người Kitô hữu, một con người, và là một khách hành hương vì hoà bình, bởi vì hôm nay, hơn bao giờ hết, chúng ta được mời gọi, từ khắp mọi nơi, hãy dân thân cách nghiêm túc để kiến tạo hoà bình.

Kính thưa Quốc Vương và quý hoàng thân cùng giới chức chính quyền và các bạn, như tôi đã hy vọng và cầu nguyện cho những ngày gặp gỡ mà lòng tôi đầy khát mong trên mảnh đất này, tôi muốn lặp lại những lời thật đẹp trong bản tuyên ngôn của Vương Quốc Bahrain: “Chúng ta dân thân để lao tác cho một thế giới nơi mà những người có niềm tin chân thật đến với nhau, để từ chối mọi điều làm phân rẽ chúng ta, để

tập trung vào việc xây dựng và mở rộng những gì hiệp nhất chúng ta”. Với phúc lành của Đấng Tối Cao, ước gì được như vậy.

Sukran! Cảm ơn quý vị.

Kết thúc ngày thứ nhất chuyến tông du

Kết thúc buổi gặp với giới chức chính quyền, xã hội dân sự và ngoại giao đoàn, ĐTC được tiễn ra xe để về nơi ở dành cho ngài cách đó 500m để dùng bữa tối và nghỉ đêm. Kết thúc ngày thứ nhất của chuyến tông du.

TÔNG DU BAHRAIN: GẶP GỠ ĐẠI KẾT VÀ CẦU NGUYỆN CHO HOÀ BÌNH



Vatican News (04.11.2022) – Sau buổi gặp gỡ với các thành viên của “Hội Đồng Bô Lão Hội Giáo” tại Đền thờ Hội giáo của Dinh Hoàng gia Sakhir, ĐTC đã di chuyển bằng xe đến Nhà thờ Chính toà Đức Mẹ Ả-rập cách đó 1km để tham dự buổi gặp gỡ đại kết và cầu nguyện cho hoà bình.

Nhà thờ chính toà Đức Mẹ Ả-rập, nơi đặt trụ sở của Đại diện Tông Tòa Bắc Ả-rập từ năm 2021, được xây dựng tại thành phố Awali, trên một khu đất rộng 9.000 mét vuông, do Quốc vương Ahmad bin Isa Al Khalifa tặng vào ngày 11/02/2013, lễ Đức Mẹ Lộ Đức, cho cộng đoàn Công giáo xây dựng nhà thờ tại đó. Đây là nhà thờ lớn nhất trên bán đảo Ả-rập, với sức chứa 2.300 người. Khi phức hợp của nhà thờ cũng bao gồm một trung tâm mục vụ và Toà giám mục.

Buổi gặp gỡ đại kết

Khi đến nơi, ĐTC được đón tại lối vào bởi Đức Giám quản Tông toà và cha sở của nhà thờ chính toà. Sau đó, ngài đến bàn thờ kính Đức Mẹ, tại đây ba trẻ em trao cho ngài bó hoa để dâng Mẹ. ĐTC cầu nguyện thỉnh lạng trong giây lát, sau đó ký vào sổ lưu niệm trước khi bước vào buổi gặp gỡ và cầu nguyện.

Buổi gặp gỡ bắt đầu bằng bài hát và đoạn sách Công vụ Tông đồ 2,1-12 được đọc bằng tiếng Anh. ĐTC cũng đọc lại một phần đoạn trích trong bài diễn văn của ngài: “Chúng ta đây, có người là dân Pác-thi-a, Mê-đi, Ê-lam, Mê-xô-pô-ta-mi-a, Giu-đê, Cáp-pa-đô-ki-a, Pon-tô và A-xi-a, có người là dân Phy-ghi-a, Pam-phy-li-a, Ai-cập và những vùng Li-by-a giáp giới Ky-rê-nê; nào là những người từ Rô-ma đến đây; nào là người Do-thái cũng như người đạo theo; nào là người đảo Co-rê-ta hay người Ả-rập, vậy mà chúng ta đều nghe họ dùng tiếng nói của chúng ta mà loan báo những kỳ công của Thiên Chúa!” (Cv 2, 9-11).

Lễ Ngũ tuần hôm nay

ĐTC nói: “Những lời trên đây dường như được viết cho chúng ta ngày hôm nay: từ nhiều dân tộc, ngôn ngữ, lãnh thổ và nghi lễ, chúng ta quy tụ về đây bởi những kỳ công Thiên Chúa đã làm! Ở Giê-ru-sa-lem, vào ngày lễ Ngũ Tuần, dân chúng từ khắp các lãnh thổ đã được mời gọi hiệp nhất trong cùng một Thánh Thần. Hôm nay cũng vậy, sự đa dạng về nguồn gốc và ngôn ngữ không phải là vắn nạn, nhưng là sự phong phú. Một tác giả thời xưa đã viết rằng: ‘Nếu ai đó hỏi một người trong chúng ta rằng nếu anh đã lãnh nhận Thần Khí, vì sao anh không nói các thứ tiếng? Anh phải trả lời rằng chắc chắn là tôi nói mọi ngôn ngữ vì tôi đã được kết hợp vào trong thân thể của Chúa Ki-tô đó là Giáo Hội, mà Giáo Hội nói tất cả mọi ngôn ngữ.’”

ĐTC nhận xét rằng: “tất cả chúng ta đều đã chịu phép rửa trong cùng một Thần Khí để

trở nên một thân thể” (1 Cr 12,13). Tuy nhiên, chúng ta đã làm tổn thương thân thể thánh thiêng ấy của Chúa bằng những giằng xé của chúng ta. Nhưng Thần Khí, Người đã quy tụ mọi thành viên lại, thì lớn hơn những chia rẽ trần tục của chúng ta. Vì vậy chúng ta có thể khẳng định rằng việc hiệp nhất thì vượt thắng sự chia rẽ và càng bước đi trong Thần Khí, với ơn Chúa, chúng ta càng được thúc đẩy đến việc thiết lập sự hiệp nhất trọn vẹn giữa chúng ta.

Với trình thuật lễ Ngũ Tuần, ĐTC nói hai điều: hiệp nhất trong khác biệt và chứng tá của cuộc sống.

Hiệp nhất trong khác biệt

Trước tiên, hiệp nhất trong khác biệt, ĐTC chú ý đến chi tiết các môn đệ ‘đang tề tựu ở một nơi’ (Cv 2, 1). “Chúng ta để ý rằng Thần Khí đã ngự xuống mỗi người và chọn thời điểm mọi người đang ở cùng nhau. Họ có thể thờ kính Thiên Chúa và bác ái với tha nhân cách riêng biệt, nhưng hiệp nhất với nhau sẽ mở toang cánh cửa cho kỳ công của Chúa.”

ĐTC nhấn mạnh: „ Trình thuật lễ Ngũ Tuần nhấn mạnh rằng mỗi người nghe các Tông đồ nói “tiếng bản xứ” của họ (Cv 2, 6). Thần Khí không áp đặt một ngôn ngữ cho tất cả, nhưng để mỗi người nói tiếng khác nhau (c. 4) và mỗi người nghe người khác nói tiếng bản xứ của mình (c. 11). Như thế, chúng ta không đóng khung trong sự đồng nhất, nhưng mở ra để đón nhận sự dị biệt. Điều này xảy ra với ai sống theo Thần Khí.



Là học biết gặp gỡ anh chị em trong đức tin như các bộ phận trong cùng một thân thể. Đây chính là tinh thần của đại kết.”

Chứng tá của cuộc sống

Về yếu tố thứ hai, chứng tá của cuộc sống, ĐTC nhắc nhớ việc trong ngày lễ Ngũ Tuần, các môn đệ mở ra, ra khỏi nơi trú ẩn của họ và từ đó đi khắp thế giới. Giê-ru-sa-lem dường như là điểm đến, giờ đây trở thành điểm xuất phát của một hành trình vi diệu. Nỗi sợ đã đóng kín họ trong nhà giờ chỉ còn là dĩ vãng xa xôi. Giờ đây họ đi khắp nơi, không phải để phân biệt mình với người khác hay làm cách mạng thay đổi trật tự thế giới, nhưng là để rao giảng cho mọi nơi về đẹp của tình yêu Chúa ngang qua cuộc sống của họ. Quả vậy, chứng từ của chúng ta không phải là một diễn văn bằng lời, mà là chứng tá diễn tả bằng hành động. Đức tin không phải là đặc quyền để sở đắc nhưng là quà tặng để chia sẻ. Như trình thuật cổ xưa đã nói: các Ki-tô hữu “không ở trong các thành phố đặc thù, không sử dụng ngôn ngữ lạ, cũng không có lối sống dị biệt, [...] mà mọi nơi là quê hương của họ [...]. Họ sống trên đất, nhưng họ có quyền cư dân ở trên trời. Họ tuân thủ luật pháp nhưng lối sống của họ vượt lên trên luật pháp. Họ yêu mến hết thảy mọi người.” (Thư gửi Diognetus, V). Yêu mến mọi người chính là sự khác biệt của Ki-tô hữu, là mâu chốt của chứng tá cuộc sống. Hiện diện ở Bahrain cho phép anh chị em tái khám phá và thực hành việc bác ái đơn sơ, đó là việc trợ giúp tha nhân, là căn tính Ki-tô hữu trong các chứng từ khiêm tốn hàng ngày, trong nơi làm việc, thấu hiểu và kiên nhẫn, niềm vui và sự hoà nhã, lòng tốt và tinh thần đối thoại. Tóm lại trong một từ, đó là hoà bình.

ĐTC kết luận: “Hiệp nhất và chứng từ cùng song hành. Không thể làm chứng rằng Thiên Chúa là tình yêu nếu chúng ta không hiệp nhất với nhau như Người mong ước. Cũng không thể hiệp nhất nếu mỗi người sống theo ý của mình,

không mở ra với chứng từ, không nói rộng biên giới những lợi ích và cộng đoàn của chúng ta trong danh nghĩa Thần Khí, Người đã ôm trọn mọi ngôn ngữ và muốn đến với hết mọi người. Chính Thần Khí quy tụ và sai đi, hợp nhất trong liên đới và sai đi trong sứ vụ. Chúng ta hãy phó thác cho Người hành trình đại kết của chúng ta và cầu khẩn Người ơn thiêng trên chúng ta, một lễ Ngũ Tuần mới hầu đem lại cho tiến trình hiệp nhất và hoà bình của chúng ta những cái nhìn mới và những bước tiến vững mạnh.”

Sau bài diễn văn của ĐTC, đại diện một số Giáo hội và cộng đoàn Kitô dâng lời cầu nguyện cho hoà bình. Buổi gặp gỡ và cầu nguyện kết thúc với bài hát Kinh Hoà Bình của thánh Phanxicô.

Sau buổi gặp gỡ, ĐTC trở về nơi ở cách đó 1km để nghỉ đêm. Kết thúc ngày thứ hai của chuyến tông du.

Nguồn: vaticannews.va/vi

Tông du Bahrain: ĐTC Phanxicô gặp gỡ Giới trẻ tại Bahrain



Trong cuộc gặp gỡ chiều ngày 5/11/2022 với giới trẻ tại Bahrain, ĐTC đề cao sự gặp gỡ và đối thoại giữa các nền văn hóa và tín ngưỡng khác nhau ở Bahrain. Ngài khuyến khích người trẻ học quan tâm đến người khác, làm lan rộng tình huynh đệ và chấp nhận thách đố khi đưa ra quyết định trong cuộc sống.

Trường Thánh Tâm ở Awali

Trường Thánh Tâm ở Awali là trường trung học Công giáo được thành lập cạnh nhà thờ Thánh Tâm, ở Manama, vào những năm 1940. Năm 1953 trường được ủy thác cho các Nữ tu Truyền giáo thánh Comboni điều hành. Các sơ đã cung cấp một nền giáo dục đa văn hóa hướng đến chất lượng học thuật và thái độ hành xử dựa trên các giá trị của sự trung thực và công bằng.

Trường đã phát triển trong nhiều năm và sau đó được chuyển đến một địa điểm mới ở Isa Town, trong khi vẫn giữ trụ sở chính ở Manama. Năm 2013, Đức cha Bernard G. Gremoli, Đại diện Tông Tòa Ả Rập, đã giao ngôi trường cho các Nữ tu Dòng Cát Minh Tông Tòa coi sóc. Ngày nay cùng với nhà thờ giáo xứ, các sơ tạo thành “Gia đình Thánh Tâm”.

Trường hiện có các học sinh thuộc 29 quốc tịch, văn hóa, ngôn ngữ và tôn giáo khác nhau.

Gặp gỡ khoảng 800 bạn trẻ

Đến trường học, ĐTC được Sơ hiệu trưởng và các học sinh chào đón ở lối vào và tặng hoa. Tại hội trường thể thao của trường, ĐTC đã gặp gỡ khoảng 800 bạn trẻ với những bài hát, điệu vũ truyền thống và các chứng từ của một học sinh Hồi giáo, một nữ sinh Công giáo và một người trẻ thuộc giáo xứ Thánh Tâm.

Sự gặp gỡ và đối thoại giữa các nền văn hóa và tín ngưỡng

Ngỏ lời với các bạn trẻ, trong bài diễn văn, trước hết ĐTC đề cao sự gặp gỡ và đối thoại giữa các nền văn hóa và tín ngưỡng khác nhau

ở Bahrain, được thể hiện qua những người trẻ không cùng tôn giáo nhưng không ngại ở bên nhau. ĐTC nói: “Tôi nghĩ rằng nếu không có các bạn, sự chung sống giữa những khác biệt này sẽ không thể thực hiện được. Và sẽ không có tương lai! Trong nắm bột của thế giới, các bạn là men tốt được định sẵn để trưởng thành, vượt qua rất nhiều rào cản xã hội và văn hóa và thúc đẩy những mầm mống của tình huynh đệ và sự mới lạ.”

Người trẻ là nền tảng của một xã hội thân thiện và liên đới. Theo ĐTC, “đây là điều cơ bản trong bối cảnh phức tạp và đa dạng mà chúng ta đang sống: phá bỏ những rào cản để mở ra một thế giới hướng đến con người hơn và huynh đệ hơn, ngay cả khi điều này có nghĩa là phải đối mặt với vô số thách đố.” Và ngài đưa ra cho những người trẻ ba lời mời gọi.

Đón nhận văn hóa quan tâm

Trước hết là hãy đón nhận văn hóa quan tâm. ĐTC giải thích: “Quan tâm có nghĩa là phát triển một thái độ đồng cảm nội tâm, một cái nhìn chăm chú đưa chúng ta ra khỏi chính mình, một sự hiện diện nhẹ nhàng khắc phục sự thiếu quan tâm của chúng ta và làm cho chúng ta quan tâm đến người khác.” Theo ngài, đây là sự khởi đầu của một điều gì đó mới mẻ, liều thuốc giải độc cho một thế giới khép kín và đầy rẫy chủ nghĩa cá nhân, một thế giới nuốt chửng con cái của mình. Một thế giới bị giam cầm bởi một thứ nỗi buồn làm nảy sinh sự thờ ơ và đơn độc.

Chúa Giêsu quan tâm đến các tương quan

ĐTC nhấn mạnh rằng mọi hành động của Chúa Giêsu “đều được truyền cảm hứng từ sự quan tâm đến người khác. Chúa quan tâm đến các tương quan với tất cả những người Người gặp tại các gia đình, trong thành phố và dọc đường đi. Người nhìn thẳng vào mắt mọi người, lắng nghe lời cầu cứu của họ, đến gần họ và chạm vào vết thương của họ. Người đi vào lịch

sử loài người để nói với chúng ta rằng Đấng Tối Cao quan tâm đến chúng ta; để nhắc nhở chúng ta rằng đứng về phía Thiên Chúa có nghĩa là quan tâm đến một ai đó và điều gì đó, đặc biệt là đối với những người đang gặp khó khăn nhất.”

Quan tâm chăm sóc tâm hồn, trái tim của chúng ta

ĐTC cũng nhắc nhở rằng trước hết chúng ta đừng quên quan tâm đến bản thân, đến nội tâm, đến phần sâu sắc và quý giá nhất của chính mình, là linh hồn, là trái tim của chúng ta bằng cách cố gắng im lặng và lắng nghe nó. “Trong thinh lặng, theo nhịp tim của các bạn, các bạn hãy nói chuyện với Chúa. Hãy kể cho Người nghe về bản thân các bạn và những người các bạn gặp hàng ngày, những người mà Người đã ban cho các bạn như những người bạn đồng hành trên hành trình của các bạn. Hãy mang đến với Người khuôn mặt, niềm vui và nỗi buồn của họ, vì không có lời cầu nguyện nào mà không có các mối quan hệ, cũng như không có niềm vui nào mà không có tình yêu.”

Quan tâm đến những người xung quanh chúng ta

Và tình yêu, ĐTC giải thích, là nghĩ đến người khác, quan tâm đến người khác, dành thời gian và những món quà của mình cho những người khó khăn, chấp nhận rủi ro và biến cuộc sống thành một món quà tạo ra cuộc sống vĩ đại hơn. Ngài mời gọi người trẻ hãy ghi dấu ấn tích cực trên hành trình của chúng ta ngay cả bây giờ, bằng cách quan tâm đến cộng đồng, bạn học, đồng nghiệp của chúng ta và thế giới xung quanh chúng ta ...

Làm lan tỏa tình huynh đệ

Lời mời gọi thứ hai của ĐTC là lan tỏa tình huynh đệ. “Hãy cố gắng trở thành người chiến thắng của tình huynh đệ!” ĐTC nhận định: “Đây là thách đố của ngày hôm nay, điều sẽ khiến chúng ta chiến thắng vào ngày mai, thách đố mà



các xã hội ngày càng đa văn hóa và toàn cầu hóa của chúng ta phải đối mặt. Vì như các bạn thấy, các thiết bị và công nghệ mà sự hiện đại cung cấp cho chúng ta không đủ để làm cho thế giới của chúng ta trở nên hòa bình và huynh đệ. Những luồng gió chiến tranh không ngừng thổi với tiến bộ công nghệ. Chúng ta đau buồn thấy rằng ở nhiều khu vực, căng thẳng và các mối đe dọa đang gia tăng và đôi khi bùng phát xung đột. Thường thì điều này xảy ra bởi vì chúng ta không hành động dựa trên trái tim; chúng ta cho phép những khoảng cách giữa bản thân và những người khác tăng lên và kết quả là những khác biệt về sắc tộc, văn hóa, tôn giáo và những khác biệt khác trở thành những vấn đề và nỗi sợ hãi khiến cô lập hơn là cơ hội để cùng nhau phát triển. Và khi những khác biệt đó dường như mạnh hơn tình huynh đệ, thứ giữ chúng ta lại với nhau, thì chúng ta có nguy cơ đối đầu và xung đột.”

Tiếp tục gieo những hạt giống của tình huynh đệ

“Hãy tiếp tục gieo những hạt giống của tình huynh đệ, và các bạn sẽ là những người xây dựng tương lai, bởi vì chỉ trong tình huynh đệ, thế giới của chúng ta mới có tương lai!” ĐTC nhắc lại rằng Chúa Giêsu yêu cầu chúng ta đừng bao giờ tách tình yêu Thiên Chúa ra khỏi tình yêu tha nhân, và hãy trở thành người lân cận với mọi người (x. Lc 10,29-37) ... Ngài nói thêm: „Sống như anh chị em là ơn gọi phổ quát được trao phó cho mọi thụ tạo. Trước xu hướng hiện

nay là thờ ơ và bất khoan dung với người khác, thậm chí ủng hộ các cuộc chiến tranh và xung đột, các bạn trẻ - hơn bất cứ ai khác - được kêu gọi “đáp lại bằng một tầm nhìn mới về tình huynh đệ và tình bạn xã hội, điều sẽ không còn ở mức độ của lời nói” (Fratelli Tutti, 6). Lời nói thôi là chưa đủ: cần phải có những cử chỉ cụ thể được thực hiện hàng ngày.”

“Tạo mối quan hệ tốt” với tất cả mọi người

Chìa khoá của việc lan toả tình huynh đệ, ĐTC nhắc lại lời của bạn trẻ Nevin, là “tạo mối quan hệ tốt” với tất cả mọi người. Ngài cũng khuyên các bạn trẻ để việc cầu nguyện trợ giúp chúng ta, “vì lời cầu nguyện mở rộng tâm hồn, giúp chúng ta gặp gỡ Thiên Chúa và gặp gỡ anh chị em trong mọi người chúng ta gặp gỡ.” Đề cao sự phong phú của Á châu, với các tín ngưỡng, truyền thống và ngôn ngữ khác nhau, ĐTC mời gọi “Hãy học cách kết hợp những thứ tiếng khác nhau trong một ngôn ngữ yêu thương, như những người chiến thắng thực sự của tình huynh đệ!”

Chấp nhận thách đố khi đưa ra quyết định

Và lời mời gọi cuối cùng là chấp nhận thách đố khi đưa ra quyết định trong cuộc sống. Cuộc sống luôn có những thử thách và đòi phải đưa ra quyết định. Để quyết định đúng đắn thì cần phải chuẩn bị. Do đó, theo ĐTC, chúng ta cần có hướng đi trong cuộc sống. Và ngài khuyến khích người trẻ hãy tiến về phía trước và không sợ hãi, nhưng đừng bao giờ đi một mình!

Cầu nguyện và trò chuyện với Chúa

“Thiên Chúa không bao giờ để các bạn một mình; Người đợi các bạn yêu cầu Người giúp các bạn một tay. Người đồng hành và hướng dẫn chúng ta, không phải bằng những dấu hiệu quyền năng và phép lạ, nhưng bằng cách nói nhẹ nhàng qua những suy nghĩ và cảm xúc của chúng ta.” Để nhận ra tiếng Chúa, ĐTC nhắc lại lời của bạn trẻ Merina: “cầu nguyện thỉnh lặng và đối thoại

thân mật với Người, gìn giữ trong trái tim chúng ta những gì giúp ích cho chúng ta và mang lại cho chúng ta sự bình an.”

Đừng đưa ra quyết định một mình

Và ĐTC nhắc các bạn trẻ đừng đưa ra quyết định một mình. “Trước khi tìm lời khuyên trên Internet, hãy luôn tìm đến những người tư vấn giỏi trong cuộc sống, những người khôn ngoan và đáng tin cậy có thể hướng dẫn và giúp đỡ các bạn. Tôi nghĩ đến cha mẹ và thầy cô, nhưng cũng nghĩ đến những người cao tuổi, ông bà của các bạn, và một vị linh hướng tốt. Mỗi chúng ta cần được đồng hành trên đường đời!”

“Giáo hội ở bên các bạn và rất cần mỗi người trong các bạn”

ĐTC kết thúc bài diễn văn với những lời chia sẻ chân thành: “Các bạn trẻ thân mến, chúng tôi cần các bạn. Chúng tôi cần sự sáng tạo của các bạn, ước mơ và lòng can đảm của các bạn, sự quỵn rũ và nụ cười của các bạn, niềm vui lây lan của các bạn và cảm giác điên cuồng mà các bạn có thể mang lại cho mọi tình huống, giúp chúng ta thoát khỏi những thói quen và cách nhìn sự vật cách cổ hủ. Là Giáo hoàng, tôi muốn nói với các bạn: Giáo hội ở bên các bạn và rất cần mỗi người trong các bạn, để chúng ta có thể được đổi mới, khám phá những con đường mới, trải nghiệm với các ngôn ngữ mới, và trở nên vui tươi và hiếu khách hơn. Đừng bao giờ mất can đảm để mơ những giấc mơ lớn và sống trọn vẹn! Hãy áp dụng văn hóa quan tâm và phổ biến nó.



Hãy trở thành người chiến thắng của tình huynh đệ. Hãy đối diện với những thách đố trong cuộc sống bằng cách để bản thân được hướng dẫn bởi sự sáng tạo trung thành của Thiên Chúa và bởi những cố vấn giỏi. Và cuối cùng, xin hãy nhớ đến tôi trong lời cầu nguyện của các bạn. Tôi cũng sẽ làm như thế với các bạn, khi mang các bạn trong trái tim của tôi. Cảm ơn các bạn!”

“Thiên Chúa ở cùng các bạn! Allah ma’akum”.

Sau diễn văn của ĐTC, các sứ điệp hoà bình đã được xướng lên.

Trước khi kết thúc cuộc gặp gỡ, ĐTC và các bạn trẻ đã cùng cầu nguyện, đọc kinh Lạy Cha, và sau đó ngài ban phép lành cho họ.

Kết thúc cuộc gặp gỡ ĐTC ký vào sổ lưu niệm và sau đó trở về nơi nghỉ ngơi.

Sân vận động quốc gia

THÁNH LỄ TẠI SÂN VẬN ĐỘNG QUỐC GIA BAHRAIN



Vatican News (05.11.2022) – Thứ Bảy, ngày 05/11/2022, ngày thứ ba trong chuyến tông du của ĐTC đến Bahrain. Vào lúc 7 giờ 40, giờ địa phương, ĐTC đi xe đến Sân vận động quốc gia Bahrain cách nơi ở của ngài 7km để dâng Thánh lễ với các tín hữu.

Sân vận động quốc gia Bahrain

Sân vận động quốc gia Bahrain nằm ở phía đông Riffa, nơi ở của gia đình Hoàng gia Bahrain. Sân có sức chứa khoảng 30.000 người, được xây dựng từ năm 1982 và đã được cải tạo vào tháng 12/2012 để tổ chức giải đấu Cúp bóng đá vịnh Ả Rập lần thứ 21, và được sử dụng chủ yếu cho các trận đấu bóng đá và các sự kiện thể thao quan trọng của quốc gia.

Thánh lễ cầu nguyện cho hoà bình và công lý

Khi đến nơi, ĐTC được chào đón nồng nhiệt bởi các tín hữu đến từ bốn quốc gia của Hạt Đại diện Tông toà Bắc Ả Rập - Bahrain, Kuwait, Qatar, Ả Rập Xê Út và các quốc gia khác của Vùng Vịnh, cũng như từ các vùng lãnh thổ khác.

ĐTC chủ sự Thánh lễ cầu nguyện đặc biệt cho hoà bình và công lý. Vì thế trong bài giảng ngài tập trung vào ý chỉ này đồng thời mời gọi các tín hữu nỗ lực không ngừng để nhân loại thực sự được sống trong hoà bình và công lý.

Quyền bính của Chúa Giêsu là tình yêu

Bài giảng của ĐTC tập trung vào đoạn Tin Mừng Matthêu 5,38-48 được công bố trong Thánh lễ, trong đó Chúa mời gọi các môn đệ yêu thương tất cả mọi người, không loại trừ ai, yêu thương cả kẻ thù.

Ngài bắt đầu bài giảng như sau: “Về Đấng Mêsia mà Thiên Chúa sẽ cho xuất hiện, ngôn sứ Isaia nói: ‘Người sẽ mở rộng quyền bính, và lập nên hoà bình vô tận’ (Is 9, 6). Xem ra điều này là một sự mâu thuẫn: thực tế, trong bối cảnh của thế giới này, chúng ta thường thấy khi người ta càng tìm kiếm quyền lực, thì hòa bình càng bị

đe dọa. Trái lại, ngôn sứ đưa ra một loan báo về sự mới lạ ngoại thường: Đấng Mêsia đến với quyền bính, nhưng không theo cách của một thủ lĩnh gây chiến và thống trị người khác, nhưng là một ‘Hoàng tử hòa bình’, Đấng hòa giải con người với Thiên Chúa và giữa con người với nhau. Quyền bính của Người không đến từ sức mạnh của bạo lực, nhưng đến từ sự yếu đuối của tình yêu. Quyền bính của Chúa Kitô là tình yêu. Chúa Giêsu cũng ban cho chúng ta chính quyền bính đó nhân danh Người, quyền bính để yêu thương, yêu thương như Người đã yêu. Bằng cách nào? Một cách vô điều kiện: chúng ta không chỉ yêu thương khi mọi thứ diễn ra tốt đẹp, nhưng phải luôn yêu thương; không chỉ đối với bạn bè và hàng xóm, nhưng yêu thương tất cả mọi người, kể cả kẻ thù”.

Luôn yêu thương

Ở điểm này, ĐTC mời gọi: “Luôn yêu thương và yêu thương tất cả mọi người: Chúng ta hãy dừng lại và suy ngẫm về điều này”.

Và ĐTC diễn giải rằng Lời Chúa trong Tin Mừng Matthêu mời gọi chúng ta luôn yêu thương, nghĩa là luôn luôn ở trong tình yêu Người, nuôi dưỡng tình yêu đó và đem ra thực hành, trong mọi hoàn cảnh sống của chúng ta. Tuy nhiên, cần chú ý: cái nhìn của Chúa Giêsu là cụ thể; Chúa không nói điều đó sẽ dễ dàng, và đây không phải tình yêu theo tình cảm hay lãng mạn, như thể trong các mối quan hệ con người sẽ không có những lúc xung đột hoặc giữa các dân tộc sẽ không có các lý do thù địch. Chúa Giêsu không duy tâm, nhưng thực tế: Người nói rõ về “sự dữ” và “kẻ thù” (câu 38 và 43). Người biết rằng trong các mối quan hệ của chúng ta có một cuộc đấu tranh hàng ngày giữa tình yêu và thù hận. Cũng vậy, trong tâm hồn chúng ta, mỗi ngày có xung đột giữa ánh sáng và bóng tối: giữa nhiều quyết tâm và ước muốn điều tốt và sự yếu đuối tội lỗi thường lôi kéo chúng ta làm điều ác. Chúa cũng biết không phải lúc nào chúng ta



cũng nhận được điều tốt như mong đợi khi nỗ lực sống quảng đại, trái lại, có những lúc chúng ta phải chịu đựng điều ác một cách không thể hiểu được. Hơn nữa, Chúa đau khổ khi nhìn thấy trong thời đại chúng ta và ở nhiều nơi trên thế giới, những cách thực thi quyền bính nuôi dưỡng sự áp bức và bạo lực, tìm cách mở rộng không gian của chính mình bằng cách hạn chế không gian của người khác, áp đặt sự thống trị và hạn chế các quyền tự do cơ bản, và theo cách này áp bức người yếu đuối. Chúa Giêsu nói, như thế có xung đột, áp bức và thù nghịch.

Sống tình huynh đệ cách cụ thể

Trước tất cả những điều này, câu hỏi quan trọng cần đặt ra là: Chúng ta phải làm gì trong những tình huống như vậy? Câu trả lời của Chúa Giêsu gây ngạc nhiên, mạnh mẽ và táo bạo. Người yêu cầu các môn đệ can đảm mạo hiểm trước một điều dường như rõ ràng là thất bại. Người yêu cầu các môn đệ luôn trung thành trong tình yêu thương, bất chấp mọi sự, ngay cả khi đứng trước sự dữ và kẻ thù. Phản ứng bình thường của con người sẽ là “mắt đền mắt, răng đền răng”, nhưng điều đó có nghĩa là thực thi công lý bằng chính vũ khí của sự ác nhận được. Chúa Giêsu dám đề xuất một cái gì đó mới, khác biệt, không thể tưởng tượng được, theo cách riêng của Người. “Thầy bảo anh em, đừng chống cự người ác, trái lại, nếu bị ai vả má bên phải, thì hãy giơ cả bên trái ra nữa” (câu 39). Đây là điều Chúa yêu cầu chúng ta: không mơ ước một cách lý tưởng về một thế

giới huynh đệ, nhưng dần thân, bắt đầu từ chính chúng ta, bắt đầu sống cụ thể và can đảm tình huynh đệ phổ quát, kiên trì trong điều tốt ngay cả khi chúng ta nhận điều ác, phá vỡ vòng xoáy của sự báo thù, giải giáp bạo lực, loại bỏ vũ khí khỏi con tim. Thánh Tông đồ Phaolô lặp lại lời Chúa Giêsu khi viết: “Đừng để cho sự ác thắng được mình, nhưng hãy lấy thiện mà thắng ác” (Rm 12, 21).

Vì thế, lời mời gọi của Chúa Giêsu trước hết không liên quan đến những vấn đề lớn của nhân loại, nhưng là những tình huống cụ thể trong cuộc sống hàng ngày của chúng ta: các mối quan hệ trong gia đình và trong cộng đoàn Kitô, tại nơi làm việc và trong xã hội. Sẽ có những bất hoà, căng thẳng, xung đột và quan điểm đối lập, nhưng ai theo Hoàng tử hòa bình phải luôn hướng tới hòa bình. Và hòa bình không thể được khôi phục nếu một lời thô lỗ được đáp lại bằng một lời đôi khi còn khiêu khích hơn, nếu một cái tát theo sau một cái tát khác. Không, chúng ta cần phải “giải trừ vũ khí”, phá vỡ xiềng xích của cái ác, phá vỡ vòng xoáy bạo lực, chấm dứt sự oán giận, thôi than phiền và ăn vạ. Chúng ta phải luôn yêu thương. Đây là cách Chúa Giêsu làm vinh danh Thiên Chúa trên Trời và xây dựng hòa bình nơi mặt đất. Luôn yêu thương.

Yêu thương tất cả mọi người

ĐTC diễn giải tiếp khía cạnh thứ hai: yêu thương tất cả mọi người. Ngài nói rằng chúng ta có thể cam kết yêu thương, nhưng chưa đủ



nếu chúng ta thu hẹp cam kết này trong phạm vi gần gũi của những người yêu thương chúng ta, những người bạn hoặc những người giống chúng ta. Trong trường hợp này, lời mời gọi của Chúa Giêsu gây ngạc nhiên vì nó vượt qua ranh giới của luật pháp và lễ thường. Yêu thương người lân cận, những người gần gũi với chúng ta, mặc dù hợp lý, là đã khó lắm rồi. Nói chung, đây là những gì một cộng đồng hoặc một dân tộc cố gắng làm để giữ sự bình an cho chính cộng đồng hoặc dân tộc đó. Nếu chúng ta thuộc cùng một gia đình hoặc quốc gia, hoặc có cùng ý tưởng hoặc sở thích và tuyên xưng cùng một đức tin, thì việc chúng ta cố gắng giúp đỡ và yêu thương nhau là điều bình thường. Tuy nhiên, điều gì sẽ xảy ra nếu những người ở xa đến gần chúng ta, nếu họ là người nước ngoài, những người khác biệt hoặc có niềm tin khác, trở thành người lân cận của chúng ta? Chính vùng đất này là một hình ảnh sống động về sự cùng tồn tại trong sự đa dạng, và thực sự là một hình ảnh của thế giới chúng ta, ngày càng được đánh dấu bởi sự di cư liên tục của các dân tộc và bởi sự đa nguyên của các ý tưởng, tập quán và truyền thống. Do đó, điều quan trọng là phải đón nhận lời mời gọi của Chúa Giêsu: “Nếu anh em yêu thương kẻ yêu thương mình, thì anh em nào có công chi? Ngay cả những người thu thuế cũng chẳng làm như thế sao?” (Mt 5, 46). Nếu chúng ta muốn trở thành con của Cha và xây đắp một thế giới huynh đệ, thì thách đố thực sự là học cách yêu thương tất cả mọi người, ngay cả kẻ thù: “Anh em đã nghe Luật dạy rằng: Hãy yêu đồng loại và hãy ghét kẻ thù. Còn Thầy, Thầy bảo anh em: hãy yêu kẻ thù và cầu nguyện cho những kẻ ngược đãi anh em” (câu 43-44). Thực tế, điều này có nghĩa là chọn không có kẻ thù, không nhìn thấy người khác là một trở ngại cần vượt qua, nhưng là một người anh chị em để yêu thương. Yêu thương kẻ thù là làm cho trái đất này trở thành sự phản chiếu của Nước Trời; là làm hướng xuống trần gian cái nhìn và con tim của Cha, Đấng không phân biệt đối xử hay kỳ



thị, nhưng là “Đấng cho mặt trời của người mọc lên soi sáng kẻ xấu cũng như người tốt, và cho mưa xuống trên người công chính cũng như kẻ bất chính” (câu 45).

Cần phải cầu xin để có thể yêu thương tất cả mọi người

ĐTC giải thích thêm: “Quyền bính của Chúa Giêsu là tình thương và Chúa ban cho chúng ta quyền bính để yêu thương theo cách này, cách có vẻ siêu phàm đối với chúng ta. Tuy nhiên, khả năng này không thể chỉ là kết quả của những nỗ lực của chính chúng ta; nhưng trước hết là ân sủng. Một ân sủng phải được cầu xin không ngừng: ‘Lạy Chúa Giêsu, Chúa yêu thương con, xin dạy con yêu thương như Chúa. Lạy Chúa Giêsu, Chúa đã tha thứ cho con, xin dạy con biết tha thứ như Chúa. Xin gửi Thánh Thần tình yêu đến trên con’. Chúng ta hãy cầu xin ân sủng này. Bởi vì nhiều khi chúng ta xin Chúa chú ý đến nhiều nhu cầu, nhưng điều cần thiết đối với Kitô hữu là biết yêu thương như Chúa Kitô yêu. Tình yêu là hồng ân tuyệt vời nhất, và chúng ta lãnh nhận được khi chúng ta dành chỗ cho Chúa trong cầu nguyện, khi chúng ta chào đón sự hiện diện của Người trong Lời của Người vốn có sức biến đổi chúng ta và trong sự khiêm nhường mang tính cách mạng của Bánh được bẻ ra. Do đó, từng bước, làm sụp đổ những bức tường làm chai đá con tim chúng ta, và chúng ta tìm được niềm vui khi thi hành lòng thương xót đối với mọi người. Sau đó, chúng ta nhận ra rằng hạnh phúc trong cuộc sống đến qua các mối phúc và bao

gồm việc chúng ta trở thành những người xây dựng hòa bình (Mt 5, 9)”.

Kết thúc bài giảng, ĐTC bày tỏ lòng biết ơn đối với các tín hữu của Bahrain vì “chứng tá hiền lành và vui tươi của anh chị em về tình huynh đệ, về việc anh chị em trở thành hạt giống của tình yêu thương và bình an nơi mảnh đất này. Đó là thách đố mà Tin Mừng đưa ra hàng ngày cho các cộng đoàn Kitô của chúng ta và cho mỗi chúng ta”.

Cuối cùng, hướng tất cả các tín hữu đang tham dự Thánh lễ, đến từ bốn quốc gia của Hạt Đại diện Tông toà Bắc Ả Rập - Bahrain, Kuwait, Qatar, Ả Rập Xê Út và các quốc gia khác của Vùng Vịnh, cũng như từ các vùng lãnh thổ khác, ĐTC nói: “Hôm nay tôi mang đến lòng quý mến và sự gần gũi của Giáo hội hoàn vũ, nhìn và ôm lấy anh chị em, yêu mến và khuyến khích anh chị em. Xin Đức Trinh Nữ, Đức Mẹ Ả Rập, đồng hành cùng anh chị em trên hành trình và luôn gìn giữ anh chị em trong yêu thương đối với tất cả mọi người”.

Cuối Thánh Lễ, Đức cha Paul Hinder, OFM., Giám quản Hạt Đại diện Tông toà Bắc Ả Rập đã cảm ơn ĐTC về chuyến viếng thăm, đặc biệt là Thánh lễ này.

Sau Thánh Lễ, ĐTC trở về nơi ở để dùng bữa trưa riêng và chuẩn bị cho chương trình buổi chiều.

Nguồn: vaticannews.va/vi

Dư âm tích cực cuộc viếng thăm của ĐTC đến Bahrain

Nhận định về chuyến tông du của ĐTC đến Vương quốc Bahrain, từ ngày 03 đến 06/11 vừa qua, ĐHY Luis Antonio Tagle, Quyền Bộ trưởng Bộ Loan báo Tin Mừng cho các Dân tộc khẳng định rằng, cuộc viếng thăm có tác động tích cực, để lại một di sản lâu dài cho Bahrain. Còn ĐHY Miguel Ángel Ayuso Guixot, Tổng trưởng Bộ Đối thoại Liên tôn cho rằng, cuộc viếng thăm giúp cho cuộc đối thoại với Hồi giáo được liên



tục và mang lại tính mới mẻ cho tình bạn và hiệp thông.

ĐHY Tagle nói với Vatican News: “Đó là một cuộc hành hương của hòa bình và là lời mời gọi tất cả các dân tộc thuộc các tôn giáo, văn hóa và quốc tịch khác nhau tái khám phá bản chất nhân loại chung của chúng ta”. Theo ĐHY, tất nhiên, có rất nhiều biểu tượng trong các sự kiện của ĐTC cũng như các mục tiêu văn hóa và chính trị. Nhưng cuối cùng, đó thực sự là một lời kêu gọi cầu nguyện và tôn thờ một Thiên Chúa.

ĐHY chỉ ra rằng ngay cả khi tập trung vào các Kitô hữu, ĐTC đã chiếu sáng tinh thần đại kết và sự cần thiết phải vượt qua những chia rẽ, cũng như thực tế là các tổ chức của Giáo hội Công giáo ở đây mở ra cho những người không phải Kitô hữu. Vì vậy, ĐTC khuyến khích người Công giáo làm cho trường học và bệnh viện và nơi “bất kỳ dịch vụ nào” của chúng ta trở thành nhà cho tất cả mọi người.

ĐHY lưu ý rằng khu vực Vùng vịnh này là “lãnh thổ truyền giáo thực sự”. Các nhà truyền giáo vĩ đại nhất là những giáo dân đến tìm việc làm, nhưng tại đây họ đã thấy một cánh đồng truyền giáo và họ đang làm rất tốt. Có rất nhiều tác động tích cực trong chuyến tông du của ĐTC, có thể hiện nay chưa thấy rõ, nhưng theo Quyền Bộ trưởng Bộ Loan báo Tin Mừng cho các Dân tộc, những người sống và làm việc ở đây sẽ chứng kiến sự thay đổi đó.

Cũng trả lời Vatican News, ĐHY Miguel Ángel Ayuso Guixot, Tổng trưởng Bộ Đối thoại Liên tôn nói rằng đối thoại, tôn trọng, tình huynh đệ và hoà bình là những từ luôn được nhắc đến trong suốt cuộc viếng thăm.

ĐHY vui mừng ghi nhận tính liên tục trong tương quan giữa Hồi giáo và Kitô giáo, và tầm quan trọng của đối thoại mà ngài mô tả như một “kỹ năng hiện sinh”. Ngài nói: “Tôi thấy những giây phút gặp gỡ trong một thế giới đang xung đột. Tôi thấy những cuộc gặp gỡ với chính quyền và cộng đoàn Kitô hữu rất thú vị và tốt đẹp, đặc biệt trong Thánh lễ tại sân vận động, với sự hiện diện của các tín hữu ở Vùng vịnh. Cuộc họp đại kết và liên tôn cũng rất quan trọng. Tôi nghĩ đó là một hành trình đối thoại cởi mở, đơn giản, thân thuộc của tình huynh đệ, như ĐTC mong muốn”.

Về đối thoại với Hồi giáo, ĐHY Guixot nói rằng những cuộc gặp gỡ với Hồi giáo ở Bahrain giúp cho công cuộc đối thoại được liên tục. Đối thoại là thái độ hiện sinh cần phải sống hàng ngày.

ĐHY Guixot cho rằng sự hiện diện của Đức Thượng Phụ Bartolomeo tại Vương quốc này rất quan trọng. Đó là dấu hiệu mới của tình bạn và sự hiệp thông với ĐTC. Đó là điều minh chứng cho mong muốn cùng xây dựng một thế giới của tình bạn và tình huynh đệ.

"Văn Yên, SJ - Hồng Thủy - Ngọc Yến - Vatican News"



TIN GIÁO HỘI



Nhà thờ Chính toà Bắc Kinh (©WaitforLight)
Á CHÂU

Toà Thánh lấy làm tiếc vì Hiệp định với Trung Quốc không được tôn trọng

Toà Thánh “ngạc nhiên và lấy làm tiếc” vì hiệp định bổ nhiệm Giám mục ở Trung Quốc không được tôn trọng. Cụ thể là đã diễn ra lễ nhậm chức của Giám mục Phụ tá của Giang Tây, một Giáo phận chưa được Toà Thánh công nhận.

Hiệp định Tạm thời về việc bổ nhiệm Giám mục ban đầu đã được ký kết bởi đại diện của Toà thánh và Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa vào ngày 22/9/2018. Hiệp định quy định thời hạn hai năm áp dụng thử nghiệm. Vào tháng 10/2020, hiệu lực của Hiệp định đã được gia hạn thêm hai năm, và một lần nữa vào ngày 22/10/2022, Hiệp định đã được gia hạn thêm hai năm nữa.

Trong thông cáo được đưa ra hôm 26/11, Phòng báo chí Toà Thánh khẳng định rằng: “Toà Thánh ngạc nhiên và lấy làm tiếc khi hay tin về lễ nhậm chức hôm 24/11 mới đây của Đức cha Giovanni Peng Weizhao, Giám mục Giang Tây, tại thành phố Nam Xương, như ‘Giám mục phụ tá Giang Tây’, Giáo phận chưa được Toà Thánh nhìn nhận”.

Tuyên bố lưu ý rằng sự kiện này “đã không diễn ra phù hợp với tinh thần đối thoại hiện đang có giữa Vatican và Trung Quốc và những gì đã được quy định trong Hiệp định tạm thời về việc bổ nhiệm các Giám mục ngày 22/9/2018”.

Thông cáo báo chí cũng lưu ý rằng theo các tin tức nhận được, “việc nhìn nhận Đức cha Peng về mặt dân sự được thực hiện do áp lực kéo dài và căng thẳng của Chính quyền địa phương”.

Thông cáo kết thúc với hy vọng sẽ không có những trường hợp tương tự xảy ra, và đang chờ đợi những thông tin thích hợp về vấn đề này từ phía chính quyền, đồng thời tái khẳng định sự hoàn toàn sẵn sàng tiếp tục đối thoại trong sự tôn trọng, liên quan đến tất cả những vấn đề quan tâm chung. (Ngọc Yến - Vatican News)

Quân đội Myanmar đốt nhà tại làng quê Đức Hồng y Charles Bo

Quân đội Myanmar đã đốt hàng trăm nhà tại Mon Hla, làng quê của ĐHY Charles Bo, TGM Yangon, Chủ tịch HĐGM Myanmar và cũng là Chủ tịch Liên HĐGM Á châu.

Hãng tin Công giáo Á châu Ucan đưa tin trên đây hôm thứ Sáu, ngày 25 tháng Mười Một vừa qua. Người ta chưa rõ nhà thờ, và tu viện Công giáo tại đây có bị đốt hay không.

Hôm trước ngày làng Mon Hla, thuộc vùng Sagaing bị tấn công, đã xảy ra cuộc đụng độ giữa quân chính quy và “Quân đội bảo vệ nhân dân” gần làng này. Có nhiều binh sĩ thuộc chính quyền quân phiệt Myanmar bị thiệt mạng. Sau vụ



đó, máy bay quân sự của nhà nước bắt đầu tấn công làng Mon Hla.

Năm nay, các làng Công giáo trong vùng Sagaing bị quân đội tấn công nhiều lần, ít nhất 800 nhà bị phá hủy và hàng ngàn người phải chạy vào rừng để tị nạn trong các tháng Năm và Sáu. Các địa danh lịch sử như Mon Hla, Chaung You và Chan Tha, gọi là những làng người Bayingyi thuộc tổng giáo phận Mandalay. Dân cư Công giáo tại đây có nguồn gốc từ thời Bồ Đào Nha sinh sống tại miền này. Nhiều giám mục, linh mục và tu sĩ đã xuất thân từ các làng



đó qua dòng lịch sử. Dân cư có gốc gác Bồ Đào Nha, con cháu những người Bồ đánh thuê hoặc những người phiêu lưu đến Vương quốc Miến Điện trong thế kỷ XVI và XVII. (G. Trần Đức Anh, O.P. | RVA)

Phát hiện dấu tích cổ của Kitô giáo ở Bahrain

Một nhóm các nhà khảo cổ đã phát hiện một dấu tích cổ của Kitô giáo ở Bahrain, có niên đại từ thế kỷ thứ 6 đến thứ 8, trước cả nơi phò phượng của Hồi giáo 300 năm. Đây là bằng chứng xác thực sự hiện diện lâu đời của Kitô giáo tại quốc gia này.

Kết quả làm việc cẩn mẫn của một nhóm chuyên gia trên một hòn đảo của Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất đã đưa đến việc phát hiện một nơi thờ phượng của Kitô giáo tại một vùng đất, với sự hiện diện mạnh mẽ của Hồi giáo, những dấu vết quá khứ bị che mờ. Các nhà khảo cổ phát hiện ra một công trình đường

như là một phần của đan viện Kitô giáo, hoặc tòa giám mục dưới phần đồ nát của một nhà thờ Hồi giáo cổ. Địa điểm có niên đại vào khoảng từ thế kỷ thứ 6 đến thế kỷ thứ 8 và có thể cung cấp một yếu tố quan trọng khác trong việc làm sáng tỏ di sản Kitô giáo tiền Hồi giáo của khu vực và toàn bộ vùng Vịnh.

Giám đốc Bảo tàng và Cổ vật tại Cơ quan Văn hóa và Cổ vật Bahrain, Salman Al-Mahari, khẳng định rằng quốc gia rất vui mừng khi khám phá ra bằng chứng xác thực về sự hiện diện của Kitô giáo ở đây.

Vào cuối năm ngoái, nhóm chuyên gia này cũng đã khai quật được các di tích Kitô giáo cổ đại, gồm đồ gốm tráng men có dấu thánh giá nhỏ và đồ bằng đá. Trước khi cây thánh giá được tìm thấy, không có bằng chứng vật chất nào khác về việc Kitô giáo được truyền bá trên đảo, mặc dù có nhiều ghi chép lịch sử và tên của một số khu vực, bao gồm một ngôi làng tên là Dair, trong tiếng Ả Rập có nghĩa là “tu viện”.

Giám đốc Al-Mahari nói: “Kitô giáo được đề cập trong truyền thống truyền khẩu của chúng tôi, trong ký ức của người dân và trong văn học. Đây là tên của những địa danh mà các nhà nghiên cứu tin rằng thuộc về Kitô giáo. Chúng tôi đã đọc về chúng trong các nguồn lịch sử từ thế kỷ thứ 5, nhưng trước đó chúng tôi không tìm thấy bất cứ thứ gì xác thực. Đó là lý do tại sao việc phát hiện ra ‘tu viện’ là ‘bằng chứng vật chất đầu tiên trong cả nước, đây là những di vật khảo cổ đầu tiên liên quan đến thời kỳ này.’”

Đầu tháng 11, một tu viện Kitô giáo cổ đã được tìm thấy trên đảo Al-Sinnayah, thuộc tiểu vương quốc Umm Al-Quwain và có thể có từ trước khi Hồi giáo lan rộng ở Bán đảo Ả Rập. Khu vực được tìm thấy bao gồm một nhà thờ, một phòng ăn của đan viện, một số bể chứa nước để cung cấp nước và các phòng cá nhân được sử dụng bởi các đan sĩ. Về vấn đề này, Đức cha Paolo Martinelli, Giám quản Tông tòa Nam



ĐHY Ignatius Suharyo (@VaticanMedia)

Ả Rập, đã nói rằng đây là một khám phá có “giá trị khách quan” giúp hiểu rõ hơn về “sự hiện diện của đan viện Kitô giáo”. (Asia News 24/11/2022) (Ngọc Yến - vaticannews.va)

Giáo hội Indonesia nỗ lực sống tình huynh đệ đích thực

ĐHY Ignatius Suharyo, TGM của Jakarta nói trong một cuộc gặp gỡ liên tôn, một sự kiện diễn ra bên lề Hội nghị thượng đỉnh G20, rằng GHCG không gặp vấn đề trong việc tìm kiếm chỗ đứng trong xã hội Indonesia, đồng thời Giáo hội vẫn đang làm việc cùng với các tôn giáo khác để xây dựng tình huynh đệ đích thực.

Cuộc gặp gỡ liên tôn do Bộ Tôn giáo khởi xướng và các tôn giáo được mời gọi tham gia. Theo ĐHY Ignatius Suharyo, đây là một dấu hiệu hy vọng cho thấy Indonesia tiếp tục tiến về phía trước, và những người đang tìm cách áp đặt một tôn giáo lên nhà nước cách duy lý sẽ không thành công. Thành công của Hội nghị thượng đỉnh G20 là bằng chứng cho thấy Indonesia không giống như những gì họ nói, hoặc những gì đôi khi được miêu tả bởi những người khác. Đúng hơn, đây là một đất nước của những công dân hạnh phúc.

TGM của Jakarta nhấn mạnh tầm quan trọng của việc hợp tác với các tôn giáo khác: “Chúng tôi cố gắng xoá những cụm từ ‘thiểu số và đa số’ ra khỏi từ vựng của chúng tôi, bởi vì tất cả chúng tôi đều là công dân Indonesia”. Ngài cho biết thêm, thực tế, trong hơn 20 năm qua,

các vị lãnh đạo tôn giáo luôn có chung ý tưởng thúc đẩy tình huynh đệ. Tuy nhiên những nỗ lực này không phải là không có những thách đố, vì có những người sử dụng tôn giáo cho mục đích chính trị, hậu quả là phá hoại mọi nỗ lực xây dựng tình huynh đệ đích thực.

Trong phần kết luận của diễn văn, ĐHY nhấn mạnh đến những nỗ lực của nhà nước trong việc đảm bảo một sự cân bằng về tôn giáo giữa hơn 700 sắc tộc ở Indonesia. Ngài tái khẳng định rằng GHCG đang nỗ lực thúc đẩy hoà bình trên thế giới, một nguyên tắc cũng đã có trong hiến pháp của đất nước. (Ngọc Yến - Vatican News)

Tổng giáo phận Seoul muốn đăng cai Đại hội Giới trẻ Thế giới năm 2027

Phát biểu tại Đại hội Liên HĐGM Á châu được tổ chức tại Thái Lan vừa mới kết thúc, Đức TGM Phêrô Chung Soon-taick của Seoul bày tỏ ý muốn đưa Đại hội Giới trẻ Thế giới đến Seoul vào năm 2027.

Đức cha Chung Soon-taick đã chia sẻ với hãng tin Asia News về giấc mơ mà ngài hy vọng làm cho nó trở thành hiện thực, về ý muốn đưa Đại hội Giới trẻ Thế giới đến Seoul để tái khởi động việc mục vụ giới trẻ trong Giáo hội Hàn Quốc, khi mà sau thời kỳ bùng nổ, Giáo hội ngày càng có ít những người dưới 30 tuổi.

Không bỏ qua sức hấp dẫn của văn hóa giới trẻ Hàn Quốc ngày nay đối với các thế hệ mới trên thế giới nhưng TGM Seoul có tham vọng
Đức TGM Phêrô Chung Soon-Taick



mang nó kết hợp với những giá trị mà Phúc Âm và chính truyền thống Hàn Quốc phải truyền tải.

Hàn Quốc đang phải đối mặt với một thách thức lớn do tổng số người trẻ đang giảm mạnh. So với 20 năm trước, người trẻ đã giảm 1/4. Tỷ lệ sinh của nước này thấp nhất trên thế giới. Do đó, số người trẻ đến nhà thờ cũng ngày càng giảm.

Một lý do khác dẫn đến tình trạng người trẻ không đến nhà thờ, Đức cha Soon-taick cho biết, là do sự cạnh tranh học hành để vào trường đại học tốt và tìm được công việc tốt. Các cha mẹ Công giáo không khuyến khích con cái đến nhà thờ nhưng là đi học thêm nhiều hơn. Sự cạnh tranh này đang là một gánh nặng đối với người trẻ.

Theo TGM của Seoul, Đại hội Giới trẻ Thế giới “sẽ là một cơ hội đặc biệt để khởi động lại việc mục vụ giới trẻ ở một đất nước đang vật lộn với mùa đông dân số.”

Theo Đức cha, việc chuẩn bị cho Đại hội có thể là cơ hội đưa người trẻ lại với nhau trong dự án mà họ là những nhân vật chính; thúc giục họ mời bạn bè của mình cùng trải nghiệm sự kiện này. Đặc biệt, Đức cha nghĩ rằng ngay cả khi Đại hội kết thúc, “thật tuyệt vời khi chia sẻ với mọi người những gì chúng ta đã trải qua, nó sẽ trở thành một dịp truyền giáo để chia sẻ các giá trị của Tin Mừng trong xã hội của chúng ta. Đó là lý do tại sao tôi nghĩ Đại hội Giới trẻ Thế giới như một bước ngoặt đối với Seoul.”

Trong lịch sử Đại hội Giới trẻ Thế giới, sự kiện này mới chỉ được tổ chức tại Á châu một lần, đó là tại Manila vào năm 1995 với Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II. (Asia News 30/10/2022) (Hồng Thủy - Vatican News)

ĐTC bổ nhiệm Giám mục người bản xứ đầu tiên ở Papua của Indonesia

Ngày 29/10/2022 ĐTC đã bổ nhiệm Cha Yanuarius Theofilus Matopai You, 61 tuổi, một người thuộc bộ tộc người bản xứ Mee ở Papua,



kế nhiệm Đức cha Phanxicô Leo Laba Ladjar, làm tân Giám mục của Giáo phận Jayapura, một Giáo phận có diện tích 115.350 km vuông và có 67.500 giáo dân thuộc 25 giáo xứ.

Các tín hữu Công giáo ở Papua của Indonesia đã hoan nghênh việc bổ nhiệm vị giám mục bản xứ đầu tiên sau hơn một thế kỷ Công giáo được rao giảng đến vùng cực đông của Indonesia.

Công bố tin bổ nhiệm tại Nhà thờ Chúa Kitô Vua ở Jayapura, Đức cha hưu trí Ladjar kêu gọi người Công giáo địa phương cầu nguyện cho vị giám mục bản xứ đầu tiên của Papua. Đức Giám mục tân cử sẽ lãnh đạo GHCG trong khu vực đang bị xung đột, nơi có một tổng giáo phận và bốn giáo phận thuộc giáo tỉnh.

Lắng nghe yêu cầu của người dân bản địa

Với việc bổ nhiệm này, ĐTC đã chú ý đến lời kêu gọi từ những người Công giáo Papua bản địa, yêu cầu có một người bản xứ làm giám mục.

Từ năm 2020, các linh mục Papua bản địa liên tục kêu gọi các Giám mục lên tiếng về những vi phạm nhân quyền tại khu vực trong bối cảnh xung đột leo thang giữa lực lượng an ninh Indonesia và phiến quân ủng hộ độc lập trong những năm gần đây.

Ông Soleman Italy, một nhà hoạt động giáo dân có mặt tại nhà thờ trong buổi thông báo, nói rằng nhiều người Papua như ông đã không khỏi xúc động khi tin được phổ biến. Ông cảm ơn ĐTC đã lắng nghe hy vọng của họ và “hy vọng rằng việc bổ nhiệm vị giám mục được chọn này

sẽ làm cho GHCG bền rễ sâu hơn ở Papua và sự phát triển của nó cũng sẽ vững chắc hơn.”

Papua là một thuộc địa cũ của Hà Lan và đã tuyên bố độc lập vào năm 1961. Tuy nhiên, Indonesia đã sớm sáp nhập lãnh thổ bằng một cuộc trưng cầu dân ý được nhiều người coi là một trò giả dối. Phong trào ly khai đòi độc lập bùng lên, khiến Indonesia phải duy trì sự hiện



diện quân sự dày đặc ở nơi giàu tài nguyên nhưng kém phát triển. Cuộc xung đột đã cướp đi sinh mạng của hàng ngàn người. (Ucan News 31/10/2022) (Hồng Thủy - Vatican News)

ĐTC và Vua của Jordan thảo luận về sự hiện diện cần thiết của Kitô hữu ở Trung Đông

Sáng ngày 10/11/2022, ĐTC đã tiếp Vua Abdullah II của Jordan. Trong các cuộc thảo luận thân tình, hai vị đã nói về sự hiện diện cần thiết của các Kitô hữu, cũng như về tình hình tị nạn và hoà bình ở Trung Đông.

Đây là lần thứ tư ĐTC Phanxicô gặp Vua Abdullah II kể từ đầu triều Giáo hoàng của ngài.

ĐTC đặc biệt cảm ơn Vua của Jordan về vai trò của nước này trong việc bảo vệ các nơi thánh thiêng và việc đón tiếp những người di cư trong khu vực. Jordan chỉ có hơn 10 triệu dân nhưng đã tiếp đón hơn một triệu người Syria rời bỏ đất đai của họ, cũng như những người nhập cư làm việc thuộc các quốc tịch khác đến từ các khu vực lân cận, được sử dụng chủ yếu trong lĩnh vực nông nghiệp và các lĩnh vực xây dựng. Một ví dụ về sự chào đón mà ĐTC bày tỏ lòng biết ơn.

Sau khi gặp ĐTC, Vua Abdullah II đã gặp ĐHY Quốc vụ khanh Toà Thánh Pietro Parolin và Đức TGM Ngoại trưởng Toà Thánh Paul Gallagher. (Hồng Thủy - Vatican News)

ĐTC gặp Đức thượng phụ Mar Awa III,

ĐTC khuyến khích tín hữu Công giáo và tín hữu Giáo hội Assyria tiếp tục hành trình chung

Gặp gỡ thượng phụ Mar Awa III, người đứng đầu Giáo hội Đông phương Assyria vào sáng ngày 19/11, ĐTC đã kêu gọi các thành viên của hai Giáo hội “cầu nguyện và làm việc siêng năng để chuẩn bị cho ngày rất được chờ đợi” khi tất cả đạt được sự hiệp nhất hoàn toàn.

Giáo hội Assyria là một Giáo hội Kitô giáo Đông phương có nguồn gốc lịch sử từ các tranh luận về các Công đồng Êphêso và Cancêđônia.

Trong bài diễn văn, ĐTC ghi nhận sự phát triển trong mối quan hệ giữa GHCG và Giáo hội Assyria trong những thập kỷ gần đây; ngài nhắc lại các chuyến viếng thăm của các vị tiền nhiệm của Đức thượng phụ Mar Awa và việc ký kết các văn kiện bao gồm Tuyên ngôn chung về Kitô học và một Tuyên bố về tình hình của các Kitô hữu ở Trung Đông.

ĐTC cũng đánh giá cao công việc của Ủy ban Hỗn hợp về Đối thoại Thần học giữa hai Giáo hội, nêu bật một nghiên cứu về Kinh nguyện Thánh Thể của hai Tông đồ Addai và Mari, điều cho phép một số tín hữu của hai Giáo hội có thể rước lễ của Giáo hội kia trong những



hoàn cảnh cụ thể; cũng như một Tuyên bố chung về đời sống Bí tích.

ĐTC đặc biệt cảm ơn Đức Thượng phụ Mar Awa vì mong muốn tìm một ngày chung cử hành Lễ Phục sinh; ngài đảm bảo rằng GHCG sẵn sàng chấp nhận bất kỳ đề xuất nào được đưa ra cùng nhau.

ĐTC phó thác hành trình hướng tới sự hiệp nhất trọn vẹn cho “sự chuyển cầu của các thánh tử đạo và các thánh, những người đã hiệp nhất trên trời, khuyến khích sự tiến tới hiệp nhất của chúng ta trên trái đất này.” Tặng Đức Thượng phụ Mar Awa thánh tích của Thánh Tông đồ Tôma, ĐTC nói: “Xin Thánh Tôma, người đã dùng tay chạm vào các vết thương của Chúa, đẩy nhanh việc chữa lành hoàn toàn các vết thương của chúng ta trong quá khứ, để chúng ta sớm có thể nhìn nhận nhau xung quanh cùng một bàn thờ Thánh Thể Chúa Kitô chịu đóng đinh và phục sinh, và cùng nhau thưa với Người: ‘Lạy Chúa của con, lạy Thiên Chúa của con!’” (Hồng Thủy - Vatican News)

ÂU CHÂU

Cây thông và hang đá Giáng sinh được dựng tại quảng trường Thánh Phêrô do các thành phố của Ý tặng

Vatican - Vào ngày 3/12, một hang đá Giáng sinh hoàn toàn bằng gỗ có nguồn gốc từ làng Sutrio thuộc tỉnh Udine, và một cây thông cao khoảng 30 mét từ ngôi làng nhỏ trên núi Rosello thuộc miền Abruzzo sẽ được dựng tại quảng trường thánh Phêrô để chuẩn bị cho lễ Giáng sinh.



Tại đại thánh đường Phaolô VI sẽ có một hang đá Giáng sinh được chính phủ Guatemala tặng. Cảnh Giáng sinh này gồm có Thánh gia và 3 thiên thần. Tất cả đều được các nghệ nhân làm bằng tay theo tinh thần tôn trọng truyền thống Guatemala, với các tấm vải màu lớn, trong đó nổi bật là màu vàng, và các bức tượng bằng gỗ.

Lễ khánh thành hang đá Chúa giáng sinh và thắp sáng cây thông Noel sẽ được tổ chức tại Quảng trường Thánh Phêrô vào lúc 5 giờ chiều thứ Bảy, ngày 3 tháng 12, do ĐHY Fernando Vérgez Alzaga, Chủ tịch Phủ Thống đốc Thành Vatican, chủ sự, cùng với sự hiện diện của Sơ Raffaella Petrini, Tổng Thư ký Phủ Thống đốc.

Vào sáng ngày 3/12, các Phái đoàn Sutrio, Rosello và Guatemala sẽ được ĐTC Phanxicô tiếp kiến để giới thiệu các quà tặng của họ.

Hang đá Giáng sinh của làng Sutrio hoàn toàn bằng gỗ, với hang đá là một hình bán cầu, nơi đặt các tượng Thánh Gia; xung quanh đó sẽ có các tượng các nhân vật có kích thước bằng người thật. Cũng sẽ có các nhân vật thực hiện các công việc hay cử chỉ biểu tượng.

Tượng Chúa Hài Đồng có những nét cổ điển của một em bé được quấn trong khăn và nằm trong máng cỏ. Đức Mẹ trong tư thế quỳ gối được đặt ở bên trái Chúa Hài Đồng; đầu Đức Mẹ choàng khăn và cánh tay dang rộng để chỉ Đấng Cứu Thế. Thánh Giuse được đặt đứng bên phải Chúa Hài Đồng: một tay cầm cây gậy và tay kia cầm một chiếc đèn lồng nhỏ để soi sáng Hang đá. Cũng có những con bò và lừa bên cạnh Đức Mẹ và thánh Giuse.

Trong số các nhân vật, có người thợ mộc, để vinh danh tất cả các nghệ nhân của thị trấn Sutrio. Một nghề thủ công điển hình của nữ giới ở Carnia được thể hiện bởi người thợ dệt, đứng sau khung cửi, quan sát Chúa Giáng sinh. Còn có “Cramar”, một nghề buôn bán lưu động cổ xưa, mang chiếc rương trên vai đi bộ từ làng

này sang làng khác. Trong cảnh Giáng sinh, nhân vật “Cramar” đang hướng về Chúa Giáng sinh.

Còn có hai nhân vật biểu tượng: một người đỡ một người khác đứng dậy để tiếp tục hành trình đến hang đá. Hình ảnh này muốn nhắc lại tình liên đới được thực hiện đặc biệt ở những vùng như miền núi.

Các đồ vật trang trí cây thông Giáng sinh được thực hiện bởi các thiếu niên của cơ sở phục hồi chức năng tâm thần “La Quadrifoglio”. Đó là một nơi các thiếu niên được hoàn toàn hòa nhập vào kết cấu xã hội của Rosello, có thể tham gia vào một lộ trình phục hồi chức năng cá nhân,



bắt đầu từ việc quan sát và ngăn chặn các triệu chứng rối loạn chức năng do bệnh lý của họ để đạt được quyền tự chủ tối đa trong cuộc sống hàng ngày.

Cây thông và những hang đá Giáng sinh được trưng bày cho đến hết mùa Giáng sinh, tức là đến Lễ Chúa Giêsu chịu phép rửa, vào Chúa Nhật ngày 8 tháng 1 năm 2023. (Vatican News 28/10/2022) (Hồng Thủy - Vatican News)

Bán đấu giá chiếc đồng hồ Swatch của Đức Phanxicô

Một chiếc Swatch có giá 60 âu kim

Cho đến ngày 30 tháng 11, dự án từ thiện “Ngày xưa có chiếc đồng hồ” (Once Upon A Time Watch) sẽ đấu giá trực tuyến chiếc đồng hồ

Swatch của Đức Phanxicô. Ước tính sẽ từ 10.000 đến 100.000 âu kim.

lepoint.fr, Arthur Frydman, 2022-11-22

Dưới chiếc búa ra lệnh của người điều khiển chương trình đấu giá, ngoài độ hiếm và chất lượng – hai tiêu chuẩn căn bản của những ai thích sưu tầm các tác phẩm nghệ thuật – xuất xứ, đúng hơn là phá hệ và lịch sử của món hàng quyết định tất cả. Nguồn gốc huy hoàng là hàng đầu trong lãnh vực sưu tập đồng hồ của các nhà sưu tập. Dù đồng hồ danh tiếng hay không, giá trị của nó luôn thuộc về sở hữu chủ nổi tiếng, chủ càng nổi tiếng thì giá càng cao, bằng chứng đã thấy qua nhiều cuộc đấu giá khác nhau. Vì thế chiếc Monaco TAG Heuer của tài tử Steve McQueen đeo trong phim Le Mans năm 1971 trị giá 1,8 triệu âu kim, chiếc Rolex Daytona của Paul Newman được bán với giá 4,5 triệu âu kim, chiếc Omega bằng vàng trắng của Elvis Presley tăng vọt lên 1,5 triệu âu kim, ngay cả chiếc đồng hồ bỏ túi Breguet, tài sản của Vua Anh George III cũng được bán với giá 1,7 triệu âu kim.

Ngoài các ngôi sao điện ảnh hay ca nhạc, ở một mức độ thấp hơn, các nhân vật của Vatican cũng không thoát được sức quyến rũ của những chiếc đồng hồ sang trọng, Đức Gioan-Phaolô II với đồng hồ Rolex DateJust bằng vàng, Đức Bênêđictô XVI thích chiếc đồng hồ Junghans của những năm 1960. Một mẫu người thanh đạm hơn, bỏ hết tất cả đồ trang trí, lễ phục sang trọng vào kho, Đức Jorge Bergoglio có tủ áo đơn sơ. Một đơn sơ thấy được trên cổ tay ngài.

Swatch Once Again © Swatch (Swatch thêm một lần nữa)

Đức Phanxicô mang chiếc đồng hồ Swatch Once Again thanh đạm, giá 60 âu kim, dây đeo bằng nhựa, mặt số màu trắng có cửa sổ ngày hình chữ nhật. Chiếc đồng hồ được chính ngài cho nhà đấu giá Rago/Wright bán trực tuyến cho đến ngày 30 tháng 11. Một cơ hội để mua đồng hồ của ngài.



Đồng hồ được Đức ông Fabio Salerno, thư ký của ngài chứng thực © Rago / Wright

Ước tính? Từ 10.000 đến 100.000 âu kim. Số tiền thu được sẽ dành cho Quỹ học bổng Brian LaViolette, giúp các sinh viên trẻ theo đuổi ước mơ lên đại học của mình. (Giuse Nguyễn Tùng Lâm dịch) Nguồn: phanxico.vn

ĐTC tiếp chung các giám mục Đức

Sáng ngày 17 tháng Mười Một vừa qua, ĐTC Phanxicô đã tiếp kiến 63 giám mục Đức, nhân dịp các vị về Roma hành hương viếng mộ hai thánh tông đồ và thăm Tòa Thánh. ĐTC trao đổi với các vị trong hai tiếng đồng hồ và đề cập đến các đề tài thừa tác vụ linh mục, vai trò của giáo dân, và Con đường Công nghị.

Thông cáo của HĐGM Đức nói rằng đó là một “cuộc trao đổi cởi mở, trong đó các giám mục đã có thể đặt những câu hỏi và nêu các vấn đề, và ĐTC đã trả lời. Nội dung cuộc trao đổi liên quan đến việc mục vụ trong thời đại đang thay đổi, sự hiểu biết về thừa tác vụ linh mục và giám mục, sự dẫn thân của giáo dân trong Giáo hội và thách đố loan báo Tin mừng có thể diễn ra trong bối cảnh một thế giới bị tục hóa”.

Các giám mục Đức cũng có thể kể lại những kinh nghiệm trong giáo phận thuộc quyền cũng như nói về sự dẫn thân của Giáo hội Đức trên bình diện hoàn cầu.

Một đề tài khác cũng được bàn tới là “trách nhiệm chính trị, sự hòa hợp xã hội và một viễn

tượng hòa bình trong bối cảnh những xung đột trên thế giới và tại các miền.”

Sau cùng, các giám mục Đức đã trao đổi với ĐTC về những khía cạnh của “Con đường Công nghị” của Công giáo Đức và tiến trình chuẩn bị Thượng HĐGM thế giới về sự đồng hành hiện nay”.

Thứ Sáu, ngày 18 tháng Mười Một, có cuộc gặp gỡ giữa các giám mục Đức và các vị Bộ trưởng các Bộ chủ yếu của Tòa Thánh, đặc biệt là về Con đường Công nghị của GHCG Đức nhằm cải tổ Giáo hội. Con đường này thường bị dư luận Công giáo và cả về phía Tòa Thánh tỏ ra dè dặt, vì có những đề nghị không hợp với giáo lý truyền thống của Hội thánh. (G. Trần Đức Anh, O.P. | RVA)

Công bố Tài liệu làm việc của Thượng Hội đồng giai đoạn châu lục

Tài liệu làm việc của Thượng Hội đồng giai đoạn châu lục đã được công bố ngày 27/10/2022, trong một cuộc họp báo tại Vatican. Tài liệu sẽ là nền tảng để làm việc và là “khung quy chiếu” cho giai đoạn thứ hai của tiến trình hiệp hành đã được ĐTC khởi xướng vào năm 2021.

Tài liệu được soạn thảo dựa trên các bản tổng kết được các Giáo hội địa phương ở 5 châu lục gửi về sau khi đã tham khảo ý kiến của các tín hữu.

Tài liệu dài 44 trang A4, có tựa đề: “Hãy nói rộng lòng của anh em” (Is 54,2). Ngoài phần giới thiệu, Tài liệu gồm 4 phần chính: Kinh nghiệm về hành trình hiệp hành; Lắng nghe các sách Kinh Thánh; Hướng tới một Giáo hội hiệp hành truyền giáo; và Những bước kế tiếp.



Tài liệu đề cập đến mọi tầng lớp người và mọi thành phần: người nghèo và người bản địa, các gia đình, những người đã ly hôn và tái hôn và cha mẹ đơn thân, những người LGBTQ và các phụ nữ cảm thấy “bị loại trừ”. Có những nạn nhân của lạm dụng hoặc của nạn buôn người hoặc phân biệt chủng tộc. Linh mục, cựu linh mục và giáo dân, Kitô hữu và những người ‘xa cách’ với Giáo hội, những người mong muốn cải cách về chức tư tế và vai trò của phụ nữ, và những người “không cảm thấy thoải mái khi theo dõi các diễn biến phụng vụ của Công đồng Vatican II.”

Có những người sống tại các quốc gia bị bách hại, những người hàng ngày phải đối mặt với bạo lực và xung đột, những người chiến đấu chống lại nạn phù thủy và chủ nghĩa bộ lạc. Nói tóm lại, có toàn bộ nhân loại, với những vết thương và nỗi sợ hãi, với những khiếm khuyết và nhu cầu.

Được phát triển đồng thời bằng hai ngôn ngữ (Ý và Anh), Tài liệu “nhắm cho phép đối thoại giữa các Giáo hội địa phương và giữa Giáo hội địa phương với Giáo hội hoàn vũ”. Do đó, Tài liệu không phải là một bản tổng kết, không phải là một tài liệu giáo huấn, cũng không phải là một bản tường thuật đơn thuần về kinh nghiệm địa phương, càng không phải là “một phân tích xã hội học hoặc một lộ trình với các mục tiêu hoặc mục tiêu cần đạt được”. “Đó là một tài liệu làm việc nhằm đưa ra tiếng nói của Dân Chúa, với trực giác của họ, những thắc mắc của họ, những bất đồng của họ.”

Các chuyên gia đã nhóm họp tại Frascati để soạn thảo văn bản từ cuối tháng 9 đến đầu tháng 10. Theo họ, Tài liệu là “một khuôn khổ tham chiếu” cho các Giáo hội địa phương và các HĐGM theo quan điểm của giai đoạn thứ ba và giai đoạn cuối, giai đoạn phổ quát, với Đại hội của các Giám mục được tổ chức tại Rôma vào tháng 10/2023 và năm 2024, theo thông báo mới



đây của ĐTC. (CSR_4540_2022) (Hồng Thủy - Vatican News)

MỸ CHÂU

Truyện tranh về Chân phước Carlo Acutis

Nhà xuất bản truyện tranh Voyage Comics ở Hoa Kỳ và Viện Augustine vừa cho ra mắt tập truyện tranh về Chân phước Carlo Acutis, với tựa đề “Môn đệ Kỹ thuật số: Carlo Acutis và Thánh Thể”.

Tác giả truyện tranh “Môn đệ Kỹ thuật số” là Philip Kosloski, người Mỹ. Anh cũng là người thiết lập Nhà xuất bản Voyage Comics, với mục đích cung cấp những câu chuyện hay có liên hệ đến đức tin Công giáo, ai cũng có thể đọc và cảm thấy thích thú. Các tác phẩm của nhà xuất bản cố gắng truyền cảm hứng cho mọi người sống cuộc đời anh hùng, tìm cách thúc đẩy chân, thiện, mỹ được giới thiệu trong những câu chuyện mạnh mẽ như cuộc đời Carlo, một thiếu niên có vẻ bình thường, nhưng lại có lòng yêu mến Thiên Chúa cách phi thường.

Nói với truyền thông Mỹ về truyện tranh vừa xuất bản, anh Kosloski cho biết khi viết cuộc đời của Chân phước, anh chỉ đơn giản đặt mình vào vị trí của Carlo và viết truyện tranh bằng đôi mắt của Chân phước. Anh giải thích: “Cách đây vài năm, khi lần đầu tiên nghe về Carlo, ngay lập tức tôi đã say mê cuộc đời của Chân phước”. Tác giả cho biết để chuẩn bị dự án, anh đã đọc tất cả những cuốn sách có thể tìm được và đã

liên hệ với gia đình Acutis ở Ý, và sau khi xem bản thảo họ đã cho phép xuất bản.

Truyện tranh miêu tả Carlo là một thiếu niên say mê trò chơi điện tử, một người bảo vệ động vật và môi trường, một cầu thủ bóng đá và một fan hâm mộ các siêu anh hùng. Chàng trai trẻ cũng nổi bật trong việc bảo vệ các bạn cùng lớp bị khuyết tật chống lại những người bắt nạt, giúp đỡ người vô gia cư và người nghèo, tham dự Thánh lễ hàng ngày và sống theo phương châm “Thánh Thể là cao tốc dẫn đến thiên đàng”.

Theo Nhà xuất bản Voyage Comics, khi đọc truyện tranh này, độc giả sẽ được cuốn hút bởi Carlo, một thiếu niên tốt bụng, người tiếp tục truyền cảm hứng cho thế giới bằng cuộc sống giản dị và mẫu gương thánh thiện phi thường.

Truyện tranh dày 30 trang bằng tiếng Anh, có thể tìm thấy ở định dạng kỹ thuật số và giấy tại cửa hàng trực tuyến Voyage Comics, với giá 6,99 đô la Mỹ. (Ngọc Yến - Vatican News)

Công giáo Canada giảm hơn 2 triệu tín hữu trong 10 năm qua

Ngày 26/10/2022, Cơ quan thống kê Canada, văn phòng thống kê quốc gia của Canada, đã đưa ra số liệu mới nhất trong một báo cáo. Kết quả cho thấy số tín hữu Công giáo ở Canada đã giảm gần 2 triệu người trong 10 năm qua và số người không theo tôn giáo đã vượt quá số tín hữu Công giáo.

Các số liệu điều tra dân số mới nhất, được tổng hợp vào năm 2021, cho thấy số dân Canada theo Công giáo đã giảm xuống còn 10,9 triệu

người. Người Công giáo hiện chiếm khoảng 29,9% dân số cả nước. Theo điều tra dân số năm 2011, dân số Công giáo năm đó là 12,8 triệu.

Hiện nay chỉ có 19,3 triệu người Canada, tương đương 53,3% dân số, xác định mình là Kitô hữu. Con số này giảm từ 67,3% vào năm 2011 và 77,1% vào năm 2001.

Công giáo vẫn là tôn giáo phổ biến nhất ở tất cả các tỉnh và vùng lãnh thổ ngoại trừ tại Nunavut, nơi dân số thừa thớt và phần lớn theo Anh giáo.

Theo Thống kê Canada, Quebec là tỉnh Công giáo chiếm đa số duy nhất, nhưng số người Công giáo giảm “đáng kể”. Năm 2011, 74,7% cư dân Quebec cho biết họ theo Công giáo. Các số liệu năm 2021 cho thấy chỉ còn 53,8% cư dân Quebec xác định mình là Công giáo.

Thực hành tôn giáo tại Canada cũng giảm sút. Một bản tóm tắt riêng của Thống kê Canada, được công bố vào tháng 10/2021, cho biết rằng vào năm 2019, chỉ có khoảng 20% người Canada tham dự các hoạt động tôn giáo tập thể, ít nhất là hàng tháng. Con số này là 40% vào năm 1985. Có nhiều phụ nữ tuyên bố theo tôn giáo hơn nam giới, cũng như những người sinh ra ở các thế hệ già hơn.

Theo báo cáo mới nhất của Thống kê Canada, những người không có liên kết tôn giáo hiện chiếm 34,6% dân số Canada. Gần 60% người dân ở Yukon, cũng như 52% người dân ở British Columbia, không theo tôn giáo. (CNA 27/10/2022) (Hồng Thủy - Vatican News)

Trung tâm dạy nghề cho phụ nữ bản địa của các Nữ tử Bác ái Vinh Sơn ở Peru

Ở Peru, các Nữ Tử Bác Ái Vinh Sơn Phaolô vừa mở một trung tâm đào tạo nghề cho phụ nữ bản địa. Qua hoạt động này, các nữ tu đã giúp các phụ nữ bản địa có thể vượt qua hoàn cảnh cuộc sống bấp bênh và bạo lực gia đình mà họ phải chịu hàng ngày.





Peru đang trải qua một cuộc khủng hoảng kinh tế và xã hội phức tạp, trong một môi trường bất ổn về chính trị và bất bình đẳng xã hội sâu sắc. Khủng hoảng làm cho giáo dục không được đảm bảo, và trên hết là bạo lực phụ nữ do hậu quả của ma túy và rượu. Ở quốc gia châu Mỹ này phụ nữ là nạn nhân đầu tiên của nghèo đói và bạo lực.

Vì đã ở Aguaruna của vùng San Martin, phía bắc Peru, hơn 30 năm, các nữ tu Dòng Thánh Vinh Sơn Phaolô hiểu rất rõ về khu vực và cư dân của khu vực này. Nhận thấy nhu cầu của các phụ nữ bản địa, các nữ tu đã quyết định mở trung tâm đào tạo nghề cho các phụ nữ này. Mặc dù cộng đồng người bản địa ở Amazon này lớn thứ hai trong cả nước, nhưng họ sống trong những điều kiện rất khó khăn. Ngoài nghèo đói, phụ nữ thường phải chịu bạo lực gia đình, do văn hóa địa phương vẫn còn lạc hậu, trọng nam khinh nữ và nam giới thường uống rất nhiều rượu.

Sau khi mở một trường học dành cho các trẻ em, không dừng lại ở đó, các nữ tu tiếp tục thực hiện dự án mới cho phụ nữ. Dự án tập trung vào việc dạy cho các phụ nữ biết cách buôn bán, kinh doanh và từ đó tự họ có thể tạo một doanh nghiệp nhỏ cho mình.

Tại trung tâm mới này, các phụ nữ được tham gia vào các buổi học thực hành làm bánh, cắt may hoặc các nghề khác tùy theo khả năng và ý muốn của họ. Để thực hiện dự án này, các nữ tu có sự cộng tác của các giáo viên và các tình nguyện viên của Hiệp hội Bác ái Quốc tế.

Sơ Aurelia và Alicia là những người chịu trách nhiệm chính tại trung tâm, thường xuyên

có mặt tại cơ sở. Các sơ luôn cố gắng tìm ra những cách để cho trung tâm được hoạt động và phát triển bền vững. Thực tế, trong thời gian qua, sơ Aurelia đã mời gọi sự hỗ trợ của chính quyền địa phương, và kết quả là trong các khu chợ, các nữ tu đã có một số quầy hàng cho các phụ nữ mà các sơ đang đào tạo.

Ngoài những buổi học thực tế, các nữ tu còn tổ chức các buổi nói chuyện, giúp các phụ nữ thường xuyên bị bạo hành này có thể phát triển đời sống cá nhân, gây ý thức cho họ về lòng tự trọng. Các nữ tu thực hiện điều này theo tinh thần của ĐTC Phanxicô: Trong một lần tiếp các phụ nữ bị bạo hành, ĐTC đã nhắc đến bức tượng Mẹ Sầu Bi nổi tiếng của điêu khắc gia Raphael và nói rằng “Dưới chân Thánh Giá, bị sỉ nhục nhưng Đức Mẹ vẫn ôm con mình trên tay. Mẹ không đánh mất phẩm giá của mình”. ĐTC mời gọi các phụ nữ đang đau khổ và cảm thấy bị sỉ nhục chiêm ngắm hình ảnh can đảm này của Đức Mẹ.

Những phụ nữ đầu tiên được theo học tại trung tâm được mời làm chứng cho những người đến sau. Chứng tá của họ không chỉ liên quan đến sự thành công về kinh tế nhờ được học nghề mình yêu thích, nhưng còn làm chứng về sự vươn lên từ một hoàn cảnh bị bạo lực gia đình, những bất công mà họ phải gánh chịu trong nhiều năm.

Các nữ tu còn phối hợp với Bộ Lao động để thuyết trình về dự án của mình trên các phương tiện truyền thông, giúp nâng cao nhận thức về dự án trong xã hội. Bộ Lao động cam kết đồng hành cùng các phụ nữ này trong việc quản lý các doanh nghiệp rất nhỏ của họ sau quá trình đào tạo, thông qua chương trình “Trung tâm Việc làm” mới. Chính quyền thành phố coi dự án này là cơ hội thay đổi cho các phụ nữ đang sống trong môi trường khó khăn tại gia đình. Tại một hội chợ vừa diễn ra gần đây, chính quyền đã dành nhiều gian hàng cho các phụ nữ này để giới thiệu sản phẩm.



Nhân dịp này, Thị trưởng thành phố nói: “Trong khi chúng ta bận tâm lo xây dựng những con đường, chúng ta lại bỏ quên trực tiếp đến con người. Dự án này là một ví dụ điển hình cho ích lợi của các phụ nữ và đào tạo việc làm cho họ. Xin cảm ơn các nữ tu vì sự hỗ trợ này”.

Nhờ các Nữ Tử Bác Ái và sự hiện diện trung thành và hàng ngày của họ, nhiều chương trình phù hợp với nhu cầu cụ thể đang được thực hiện ở Peru và khắp nơi trên thế giới, luôn phục vụ hướng đến những người nghèo nhất.

(Ngọc Yến - Vatican News)

Linh mục Argentina, Natanael Alberione chịu chức sau 50 ngày hôn mê vì Covid-19

cath.ch, Maurice Page, 2022-11-25

Natanael Alberione, một thanh niên ở Cordoba, Argentina đã thoát chết vì Covid năm 2021, ngày thứ hai 21 tháng 11, anh được thụ phong linh mục. Trong thư cá nhân Đức Phanxicô chúc anh là “linh mục của vùng ngoại vi”.

Linh mục Natanael 33 tuổi nhập giáo phận Patagonia, nơi tân linh mục từng làm phó tế ở đây. Tin tức anh Natanael Alberione được phong linh mục là niềm vui lớn cho Giáo hội địa phương, vì anh đã vượt qua một chặng đường cam go. Tháng 4 năm 2021, anh bị Covid rất nặng, bị hôn mê kéo dài 50 ngày. Về lại với đời sống, anh phải tập đi, tập nói chuyện.

Trong thời gian bị bệnh, Nathanael đã cầu nguyện “con sẽ chết nếu con không được làm linh mục”. Được tỉnh dậy sau thời gian hôn mê dài là câu trả lời. Anh nói: “Đây chắc chắn là bước ngoặt quan trọng trong cuộc đời tôi, một điểm khởi đầu mới.”

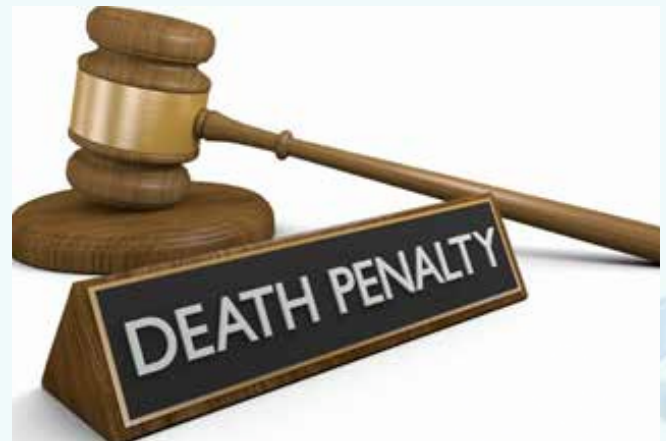
Lời chúc của Đức Phanxicô

Vì số người tham dự quá sức chứa của nhà thờ nên thánh lễ chịu chức được tổ chức ở sân vận động thành phố Puerto Madryn. Trong thánh lễ tân linh mục ngạc nhiên khi nhận một thư riêng của Đức Phanxicô. Trong thư, Đức Phanxicô xin linh mục hãy là “linh mục của vùng ngoại vi và đừng quên cội nguồn của mình, đừng quên ánh nhìn của Chúa Giêsu, Đấng đã gọi con.” (Giuse Nguyễn Tùng Lâm dịch) * Nguồn: phanxico.vn

Các lãnh đạo Công giáo Hoa Kỳ phản đối ba vụ hành quyết trong tháng 11

Vào tuần thứ ba của tháng 11, chỉ trong hai ngày, ba vụ hành quyết bằng cách tiêm thuốc độc đã diễn ra ở Hoa Kỳ. Các nhà lãnh đạo Công giáo đã lên tiếng phản đối các vụ hành quyết, trong đó có ba vụ đã thực hiện và một vụ tạm dừng do hết thời hạn phải chết sau những cố gắng bắt thành trong việc thi hành án.

Ba vụ hành quyết đã diễn ra trong hai ngày 16/11 ở bang Texas và Arizona, và hôm sau tại Oklahoma. Trong khi đó, vụ hành quyết ở bang Alabama đã bị tạm dừng. Trong 24 giờ, tất cả



bốn vụ án tử hình đều có kháng cáo vào phút cuối lên Tòa án Tối cao nhưng đều bị từ chối.

Sau cuộc hành quyết, Đức TGM Paul S. Coakley của Thành phố Oklahoma cho biết: “Hôm nay, bang Oklahoma đã hành quyết Richard Fairchild — tù nhân thứ năm của Oklahoma bị hành quyết trong năm 2022. Thực hành cổ xưa này đã được áp đặt cách cương quyết nhân danh công lý hoặc bảo vệ xã hội cách chung, nhưng tất cả những gì nó làm là tước đi phẩm giá bẩm sinh của người bị kết án.”

Đức cha Coakley cũng nói trong một tuyên bố rằng án tử hình “chỉ có tác dụng kéo dài vòng xoay bạo lực mà không chữa lành vết thương của đau buồn và mất mát.”

Trong một tuyên bố ngày 27/10, trước vụ hành quyết tù nhân Murray Hooper tại bang Arizona, các giám mục Arizona đã cho biết “thật đáng lo ngại khi sau gần 8 năm tạm dừng, bang Arizona đã bắt đầu tiến hành các vụ hành quyết và hiện đã lên lịch cho một vụ hành quyết khác đối với Murray Hooper. Thật đáng buồn, người ta lo ngại sẽ có nhiều vụ hành quyết hơn nữa trong tương lai gần.”

Các giám mục cho biết họ “vẫn kiên định” trong việc phản đối án tử hình, đặc biệt là trong thời kỳ hiện đại này. Việc phản đối của các giám mục “dựa trên giáo huấn của GHCG rằng mọi người được tạo dựng theo hình ảnh và giống với Thiên Chúa.” (CNS 21/11/2022) (Văn Yên, SJ - Vatican News)

PHI CHÂU

Nhà truyền giáo Linh mục bác sĩ Ambrosoli được phong chân phước

Ngày 20/11, lễ Chúa Kitô Vua vũ trụ, Đức TGM Luigi Bianco, Sứ thần Toà Thánh tại Uganda, đã chủ sự Thánh lễ để tuyên phong chân phước cho cha Giuseppe Ambrosoli, vị bác sĩ truyền giáo đã phục vụ tại Uganda 31 năm.



Thánh lễ phong chân phước được cử hành tại Kalongo, gần Gulu, tại vùng đất mà cha Ambrosoli qua đời vào ngày 27/3/1987, sau 31 năm phục vụ, để lại một bệnh viện mà ngài muốn làm trung tâm chăm sóc sức khỏe và trung tâm tiếp nhận.

Trong bài giảng, Đức TGM Luigi Bianco nêu bật tất cả những giá trị chứng tá của cha Ambrosoli. Ngài giải thích rằng với lựa chọn của một bác sĩ đón nhận thiên chức linh mục, cha Ambrosoli đã dành cả cuộc đời và bản thân để điều trị các vết thương trên thân xác và tâm hồn. Ngài đã làm điều đó bằng cách đến Châu Phi.

Lời đáp của cha Ambrosoli đối với ơn gọi truyền giáo đã mang lại những hoa trái quan trọng về tình huynh đệ giữa các dân tộc. Đức TGM Bianco đã nói về vai trò cầu nối giữa Giáo hội đã gửi cha đến và Giáo hội đã chào đón cha: “Việc kết nghĩa giữa Ronago, ở tỉnh Como của Ý và Kalongo của Uganda cũng là việc kết nghĩa giữa hai dân tộc.”

Cũng trong bài giảng, đề cập đến lễ trọng Chúa Kitô Vua Vũ trụ, Sứ thần Toà Thánh tại Uganda nhắc lại ý nghĩa vương quyền của Chúa Kitô, Đấng đã hiến mạng sống mình vì tình yêu và không tìm kiếm quyền lực. Ngài nói rằng Vương quốc của Thiên Chúa khác với Vương quốc của thế gian vì Thiên Chúa không trị vì để gia tăng quyền lực của mình và thống trị người khác; Người không trị vì bằng quân đội và bằng vũ lực. Vương quốc của Người là Vương quốc tình yêu. Khi nói “Ta là vua”, Chúa Giêsu giải



Khủng hoảng ở Sudan và Nam Sudan
(AFP or licensors)

thích rằng Người là “vua” trong vương quốc của những người hy sinh mạng sống vì phần rỗi của người khác. Đức Sứ thần nhận định rằng tất cả những điều này đã truyền cảm hứng cho sự lựa chọn của cha Giuseppe Ambrosoli, người đã sẵn sàng dùng kiến thức y khoa của mình để phục vụ ở một khu vực đặc biệt nghèo khó vào thời điểm đó, nhưng cũng không bao giờ lơ là trong việc quan tâm đến con người toàn diện. Điều đó có nghĩa là ngài chăm sóc những người bệnh, những cơn đau của thể xác, nhưng cả những vết thương của tâm hồn. (Hồng Thủy - Vatican News)

Chủ tịch HĐGM Sudan và Nam Sudan kêu gọi cộng đồng quốc tế khẩn cấp cứu người dân Abyei

Đức cha Yunan Tombe Trily của El Obeid, Chủ tịch HĐGM Sudan và Nam Sudan kêu gọi chính phủ và Liên Hiệp Quốc khẩn cấp cung cấp viện trợ nhân đạo cho người dân ở khu vực, vì nếu không sẽ có nhiều người chết đói.

Tình hình của những người di cư nội bộ ở Abyei, khu vực tranh chấp giữa Sudan và Nam Sudan ngày càng trở nên tồi tệ, do xung đột giữa các nhóm sắc tộc Ngok và Twiic Dinka. Thực tế, vào tháng 02/2022, do các yêu sách lãnh thổ tại một chợ địa phương, một cuộc xung đột liên sắc tộc mới đã nổ ra. Tiếp theo đó là các vụ đốt nhà, cướp bóc tài sản, làm cho hàng ngàn người phải di dời.

Sau cuộc viếng thăm mục vụ tại đây, Đức cha Yunan Tombe Trily bày tỏ tình liên đới với người dân đang phải đối diện với thảm họa nhân đạo. Ngài kêu gọi Caritas cung cấp viện trợ khẩn cấp với các gói thực phẩm và dịch vụ y tế, đồng thời yêu cầu chính phủ Sudan và Nam Sudan, các tổ chức phi chính phủ và các cơ quan của Liên Hiệp Quốc cung cấp viện trợ nhân đạo kịp thời. Sau cùng Đức cha Chủ tịch HĐGM kêu gọi cả hai chính phủ phải nỗ lực và nhanh chóng tìm ra giải pháp cho vấn đề Abyei.

ĐTC nói ngài đã sẵn sàng cho cuộc viếng thăm nước này vốn đã bị hoãn lại vào tháng 7/2022. Trong buổi tiếp kiến dành cho Cộng đoàn thừa sai “Các bác sĩ với châu Phi – CUAMM” hôm 19/11 vừa qua, ĐTC cho biết chuyến tông du sẽ diễn ra vào đầu năm 2023. Khi đề cập đến người dân Nam Sudan, ngài nói: “Khi chúng ta cầu nguyện ‘xin cho chúng con lương thực hằng ngày’, chúng ta phải suy nghĩ kỹ về những gì chúng ta cầu nguyện, bởi vì quá nhiều người chỉ nhận được những mẩu vụn, hoặc thậm chí không có được những mẩu vụn lương thực, đơn giản vì họ được sinh ra ở một số nơi nhất định trên thế giới”.

Abyei là một khu vực có diện tích 10.546 km2, là biên giới giữa Nam Sudan và Sudan, đã được trao “quy chế hành chính đặc biệt” bởi Nghị định thư Giải quyết Xung đột Abyei năm 2004 trong Thỏa thuận Hòa bình Toàn diện (CPA) kết thúc Nội chiến Sudan lần thứ hai. Theo Nghị định thư, khu vực này được coi đồng thời là một phần của Cộng hòa Nam Sudan và một phần của Cộng hòa Sudan. Tuy nhiên, sau những tranh chấp đang diễn ra bùng phát thành bạo lực và đe dọa thỏa thuận hòa bình năm 2004, một quy trình trọng tài quốc tế đã vẽ lại biên giới của Abyei vào năm 2009 để làm cho nó nhỏ hơn, và không mở rộng hơn về phía bắc. Biên giới sửa đổi này hiện đã được tất cả các bên chấp thuận. (Fides 21/11/2022) Ngọc Yến - Vatican News



Trong 4 năm GHCG Nicaragua chịu 400 cuộc tấn công

Trong 4 năm qua, GHCG Nicaragua đã phải chịu 400 cuộc tấn công từ chính phủ của tổng thống Daniel Ortega.

Trong một tài liệu dài 235 trang, tựa đề “Nicaragua: một Giáo hội bị đàn áp?”, luật sư và nhà nghiên cứu Martha Patricia Molina cho biết từ năm 2018 đến nay tổng thống Daniel Ortega, người nắm quyền đất nước trong 29 năm đã thực hiện gần 400 cuộc tấn công vào GHCG. Các hình thức tấn công bao gồm: quản thúc tại gia Giám mục, các linh mục bị cảnh sát sách nhiễu, trục xuất các nữ tu, và nhiều hạn chế trong việc thờ phượng.

Ông Humberto Belli, nhà văn và chính trị gia người Nicaragua, từng là bộ trưởng giáo dục của chính phủ dưới quyền cựu tổng thống Violeta Chamorro, viết trong tài liệu: “Những trang chân thực và đáng buồn này không chỉ để đọc, nhưng còn giúp các Kitô hữu và những người Công giáo trong và ngoài nước cầu nguyện cho Nicaragua”.

Theo nhà văn, biết được những con số này sẽ giúp tìm ra những cách hiệu quả nhất để giúp GHCG vượt qua khó khăn.

Trong thời gian gần đây, ngoài việc trục xuất Đức TGM Waldemar Stanislaw Sommertag, Sứ thần Toà Thánh vào tháng 3/2022, chính phủ còn dùng vũ lực bắt Đức cha Rolando José Álvarez của Matagalpa và quản thúc tại gia. Một số linh mục hiện vẫn còn đang bị giam giữ tại nhà tù El Chipote ở Managua, nổi tiếng là trung tâm tra tấn đối với những người chống đối chế độ Sandinista nắm quyền ở Nicaragua. Ngoài ra chính phủ còn ra lệnh đóng cửa nhiều tổ chức phi chính phủ, các hội dòng như Dòng Thừa sai Bác ái do Mẹ Têrêsa Calcutta thành lập, dòng Thánh Giá Thánh Tâm Chúa Giêsu, phụ trách châu Thánh Thể và lần hạt Mân Côi tại nhà thờ chính toà Matagalpa. Cuối cùng là lệnh đóng cửa một số Đài phát thanh Công giáo vô thời hạn với lý do không có giấy phép hoạt động. (ACIPrensa 16/11/2022) (Ngọc Yến - Vatican News)

TÍN GIÁO HỘI VIỆT NAM

Giới thiệu chủ đề Đại hội Giới trẻ giáo tỉnh Hà Nội lần thứ 18



WGPHH (03.11.2022) - Xin được gửi tới các bạn trẻ trong giáo tỉnh Hà Nội đôi nét sơ lược về Đại hội Giới trẻ (ĐHGT) giáo tỉnh Hà Nội lần thứ 18 được tổ chức tại Trung tâm lễ hội Đền Hùng do giáo phận Hưng Hoá đăng cai. DHGT được diễn ra từ ngày 25 - 26.11.2022 với chủ đề "HÃY ĐẾN VỚI VÙNG NGOẠI BIÊN".

HÃY ĐẾN VỚI VÙNG NGOẠI BIÊN – CHỦ ĐỀ DHGT GIÁO TỈNH HÀ NỘI LẦN THỨ 18 TẠI HƯNG HOÁ

Được gợi hứng từ Đại hội Giới trẻ Thế giới, năm 2001, Đức cố Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Sang – Giám mục Giáo phận Thái Bình đã có sáng kiến tổ chức Đại hội Giới trẻ Giáo tỉnh Hà Nội, với mục đích là tạo cơ hội cho người trẻ gặp gỡ, giao lưu và cùng nhau học hỏi lời Chúa. Trải qua 17 kỳ đại hội đã mang lại biết bao hoa trái thiêng liêng, cùng những kỹ năng sống và nhiều hành trang mới, để chấp cánh cho giới trẻ hướng thượng và bay cao hơn.

“Cứ đến hẹn lại lên”, Đại hội Giới trẻ Giáo tỉnh Hà Nội lần thứ XVIII sẽ được tổ chức tại Giáo phận Hưng Hoá vào ngày 25 và 26.11.2022

với chủ đề "HÃY ĐẾN VỚI VÙNG NGOẠI BIÊN".

Trong Tông huấn “Niềm Vui Tin Mừng”, ĐTC Phanxicô đã mời gọi mọi người bước ra khỏi sự quen thuộc hằng ngày của mình, để mang hơi ấm Tin Mừng của Đức Kitô đến cho anh chị em ở những vùng ven, vùng ngoại biên...

Sống trong thời đại mà ai cũng loay hoay lo cùng cố địa vị của mình hay đi tìm cho mình một “chỗ đứng” thật vững chắc, kiếm được thật nhiều tiền, sống trong sự giàu sang đầy đủ tiện nghi, coi lợi ích cá nhân là tiên quyết, thì đời sống người Kitô hữu ít nhiều cũng bị cuốn vào vòng xoáy ấy. Đó chính là vòng xoáy của một xã hội đang bị tục hóa lan tràn, một xã hội mà chủ nghĩa hưởng thụ đang lên ngôi... Đứng trước thực trạng đó, lời mời gọi ra đi đến với vùng ngoại biên lại càng trở nên khẩn thiết hơn bao giờ hết:

“Ra đi nào bạn ơi, ta đến những vùng ngoại biên Năm châu là anh em, đâu cũng là nhà một cha Cho dù là màu da hay không chung ngôn ngữ Thì vẫn yêu thương nhau...”

Có thể nói, mỗi lần lời bài hát “HÃY ĐẾN VỚI VÙNG NGOẠI BIÊN” của Linh mục Trần Tuấn vang lên, như nói thay tâm tình của mọi thành phần dân Chúa Giáo phận Hưng Hoá, đặc biệt là các bạn giới trẻ trong những ngày cận kề Đại hội Giới trẻ Giáo tỉnh Hà Nội lần thứ XVIII. Đó cũng chính là lời mời gọi các bạn trẻ về đây để khám phá bản thân, tìm kiếm sự hiện diện của Thánh giá Chúa Ki-tô, nơi những con người nhỏ bé, đơn sơ vùng ngoại biên Hưng Hoá - một Giáo phận có diện tích rộng lớn nhất Việt

Tín Giáo Hội Việt Nam

Nam với 58.000 km², 31/54 dân tộc, nằm trên địa bàn 10 tỉnh thành Tây Bắc Việt Nam. Hưng Hóa không chỉ là vùng ngoại biên trên phương diện địa lý nhưng còn là vùng ngoại biên về ngôn ngữ, sắc tộc và tôn giáo; ngoại biên về cái đói, cái nghèo cả vật chất, tinh thần lẫn văn hóa; ngoại biên vì quá nhiều người đã được rửa tội nhưng không sống đạo, và còn quá nhiều người chưa biết Chúa.

Với chủ đề “HÃY ĐẾN VỚI VÙNG NGOẠI BIÊN”, Đại hội Giới trẻ Giáo tỉnh Hà Nội lần thứ XVIII sẽ được tổ chức tại Giáo phận Hưng Hóa từ ngày 25 - 26.11.2022, với địa điểm tổ chức chính thức là Đền Hùng - một trong những công trình mang nhiều ý nghĩa văn hoá lịch sử của Việt Nam. Trong tâm thức của người Việt Nam, đây cũng được coi là vùng đất Tổ, là cái nôi và cội nguồn của các dân tộc Việt Nam, với truyền thuyết về dòng máu Lạc Hồng đầy tự hào:

**“Đất nước bốn ngàn năm lịch sử
Lật từng trang quá khứ hiện ra
Công lao xây dựng sơn hà
Hùng Vương Quốc Tổ không nhòa dấu son...”**

Chọn đất tổ Hùng Vương làm nơi quy tụ các bạn trẻ cũng là dịp nhắc nhở mỗi người ý thức về nguồn cội của mình, đặc biệt là với người Kitô hữu, cần nhớ mình không chỉ có cội nguồn dân tộc theo lẽ tự nhiên nhưng còn có cội nguồn thiêng liêng xuất phát từ Thiên Chúa. Hướng về cội nguồn dân tộc để biết ơn các vị tiền nhân đã có công dựng nước; đồng thời, cũng phải biết hướng về nguồn cội thiêng liêng để cố gắng sống xứng đáng là con Thiên Chúa và làm rạng danh Ngài.

Với lời mời gọi “HÃY ĐẾN VỚI VÙNG NGOẠI BIÊN”, Đại hội lần này sẽ quy tụ khoảng 15.000 tham dự viên đại diện cho giới trẻ đến từ 11 Giáo phận trong Giáo tỉnh Hà Nội. Đặc biệt, sau 2 lần tạm hoãn do ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch Covid-19, hơn bao giờ hết, tất cả các bạn trẻ đều mong chờ phút giây chung một nhịp đập với vùng ngoại biên Hưng Hoá để ca

lên bài ca hiệp nhất của những người trẻ trong Giáo tỉnh.

Ước mong rằng, với sự quan tâm của quý Đức cha, quý cha, quý tu sĩ, chủng sinh và cộng đoàn dân Chúa cùng tinh thần hăng say nhiệt thành của các bạn trẻ, kỳ đại hội năm nay sẽ tạo được một không khí thật vui và ý nghĩa cao đẹp cho các bạn trẻ trong Giáo tỉnh nói chung và các bạn trẻ Giáo phận Hưng Hóa nói riêng. Hy vọng những trải nghiệm thú vị trong kỳ đại hội năm nay hứa hẹn sẽ là kim chỉ nam cho cuộc sống của mỗi bạn trẻ trên hành trình sống đức tin và dần thân phục vụ tha nhân.

Truyền thông GP Hưng Hoá

Nguồn: giaophanhunghoa.org

THÁNH LỄ BẾ MẠC CÔNG NGHỊ TỔNG GIÁO PHẬN HÀ NỘI



Truyền thông TGP Hà Nội

WGPHN (24.11.2022) - Sáng ngày 24/11/2022, Tổng Giáo phận (TGP) Hà Nội đã long trọng cử hành Thánh lễ mừng kính các Thánh tử đạo Việt Nam và Bế mạc Công nghị TGP tại Tiểu vương cung thánh đường Sở Kiện. Tại chính ngôi nhà thờ này vào 110 năm trước (năm 1912) đã diễn ra Thánh lễ tạ ơn Bế mạc Công đồng Kẻ Sở. Công đồng đã đưa ra những hướng dẫn mục vụ cho cộng đoàn dân Chúa sau thời cấm đạo khốc liệt.

Và giờ đây, để kỷ niệm dấu ấn lịch sử quan trọng ấy, Công nghị TGP Hà Nội được triệu tập



để hòa nhập bối cảnh xã hội hiện đại, đưa ra những đường hướng mục vụ cụ thể cho cộng đoàn dân Chúa.

Sau đúng 110 năm, gia đình TGP Hà Nội quy tụ tại ngôi thánh đường lịch sử trước hết là để mừng kính các Thánh tử đạo Việt Nam, đồng thời dâng lời tạ ơn Chúa nhân dịp kỷ niệm Công đồng Kê Sô và bế mạc Công nghị TGP Hà Nội năm 2022.

Thánh lễ mang dấu ấn lịch sử của TGP do Đức TGM (TGM) Giuse Vũ Văn Thiên chủ tế. Đầu lễ, ngài giới thiệu quý Đấng bậc hiện diện trong Thánh lễ: Đức TGM Marek Zalewski – Đại diện Tòa Thánh không thường trực tại Việt Nam, ĐHY Phêrô Nguyễn Văn Nhơn – Nguyên TGM Hà Nội, Đức cha Giuse Đỗ Quang Khang – Giám mục phó Giáo phận Bắc Ninh, Đức cha Tôma Vũ Đình Hiệu – Giám mục Giáo phận Bùi Chu, Đức cha Vinhson Nguyễn Văn Bản – Giám mục Giáo phận Hải Phòng, Đức cha Giuse Nguyễn Đức Cường – Giám mục Giáo phận Thanh Hóa, Đức cha Anphongsô Nguyễn Hữu Long – Giám mục Giáo phận Vinh, Đức cha Phêrô Nguyễn Văn Viên – Giám mục phụ tá Giáo phận Vinh, Đức cha Lôrensô Chu Văn Minh – Nguyên Giám mục phụ tá Hà Nội, Đức cha Giuse Nguyễn Văn Yển – Nguyên Giám mục Giáo phận Phát Diệm, Đức cha Đaminh Đặng Văn Cầu – Giám mục tân cử Giáo phận Thái Bình và linh mục đại diện Giáo phận Hà Tĩnh.



Cùng hiện diện trong Thánh lễ có Cha Tổng Đại diện TGP Hà Nội, quý Cha quản hạt, quý Cha trong và ngoài giáo phận, quý Thầy Phó tế, quý Thầy Chứng sinh, quý Tu sĩ nam nữ, các tham dự viên của Công nghị TGP, quý Hội đồng Mục vụ các giáo xứ và đông đảo cộng đoàn giáo dân.

Sau lời giới thiệu của Đức TGM Giuse, cộng đoàn cùng nhau đọc Kinh Cầu Công nghị để bày tỏ lòng tri ân ơn lành Chúa ban cho đức tin của TGP được triển nở.

Với tâm tình cảm tạ, cộng đoàn bước vào Thánh lễ với bài ca nhập lễ hân hoan, hào hùng.

Sau khi Thầy Phó tế công bố Tin Mừng, Đức Giám mục Giuse Nguyễn Đức Cường của Giáo phận Thanh Hóa chia sẻ bài giảng với cộng đoàn.

Ngài nhắc lại những sự kiện mang tính lịch sử diễn ra tại ngôi thánh đường Sô Kiện. TGP Hà Nội không chỉ đơn thuần ôn lại sự kiện quá khứ mà còn làm mới đời sống tâm linh của các tín hữu. Đức cha trích lại diễn văn khai mạc Công nghị của Đức TGM Giuse Vũ Văn Thiên.

Ngài chỉ ra rằng nếu Công đồng Kê Sô 1912 tiếp nối Công đồng Kê Sắt 1900, thì Công nghị TGP Hà Nội 2022 được hy vọng tiếp nối Công đồng Kê Sô trước thay đổi và thách thức của xã hội hôm nay. Ngài nhìn nhận TGP Hà Nội đã phác thảo chương trình công phu khi tổ chức hội thảo Tiên Công nghị trong nhiều lĩnh vực của đời sống đức tin. Tất cả làm nên hình ảnh của một TGP đầy tình hiệp thông.



Thánh lễ tiếp diễn với phần Phụng vụ Thánh Thể trang nghiêm, sốt sắng.

Trước khi kết thúc Thánh lễ, Đức TGM Marek Zalewski, Đại diện Tòa Thánh không thường trú tại Việt Nam ngỏ lời với cộng đoàn dân Chúa. Ngài tin tưởng rằng tiến trình Công nghị đã và đang làm biến đổi đời sống của từng giáo dân. Đức cha bày tỏ niềm vui khi cảm nghiệm được đức tin nơi TGP Hà Nội và tạ ơn Chúa về tiến trình Công nghị của TGP. Ngài cũng tạ ơn Chúa vì Hội Thánh hôm nay được tự do rao giảng Tin Mừng nhờ máu đào của các Thánh tử đạo năm xưa. Từ đó, Đức TGM mời gọi các tín hữu cầu nguyện cho sự hòa hợp, hiệp nhất hữu hình trong Hội Thánh.

Sau lời phát biểu của Đức TGM Marek Zalewski, Đức TGM Giuse công bố diễn văn Bế mạc Công nghị TGP Hà Nội.

Ngài nhấn mạnh hiệp hành là cùng nhau đi chung một con đường, cùng nhau hiệp thông, tham gia, thi hành sứ vụ. TGP Hà Nội diễn tả sống động Hội Thánh hiệp hành qua việc cử

hành Công nghị canh tân đời sống đức tin. Mọi thành phần trong TGP cùng hiệp thông, cùng suy tư về đời sống đạo.

Đức TGM Giuse tổng kết những ngày làm việc và hoa trái của Công nghị TGP Hà Nội. Ngài ghi nhận tinh thần làm việc hăng say, nhiệt thành, có trách nhiệm của 183 vị đại diện cho toàn tín hữu trong TGP.

Ngài nhấn mạnh Công nghị không chỉ là cuộc họp mà điều quan trọng hơn là thi hành sứ vụ. Việc canh tân không dừng lại ở việc đưa ra văn bản mà còn để cùng nhau sống và làm chứng cho Tin Mừng.

Ngài mời gọi các tín hữu là con cháu của các Thánh tử đạo anh dũng biết sống chứng tá đức tin như Công nghị mời gọi.

Sau diễn văn Bế mạc của Đức TGM Giuse, cha Gioan Lê Trọng Cung, thành viên Ban Thư ký Công nghị, công bố Phép lành Tòa Thánh. Tòa Ân giải Tối cao với năng quyền của ĐTC Phanxicô ban ơn Toàn xá cho các tín hữu tham dự Thánh lễ này với điều kiện phải xưng tội, rước lễ và cầu nguyện theo ý Đức Giáo hoàng. Các tín hữu theo dõi qua các phương tiện truyền thông vì không thể hiện diện thể lý cũng được nhận Phép lành này.

Sau đó, quý Đức cha, quý Cha cùng tín hữu hát Te Deum kết thúc Thánh lễ.

Thánh lễ Bế mạc đã khép lại Công nghị của TGP, song mở ra một lộ trình mới để canh tân đức tin nơi mỗi cá nhân, gia đình, giáo xứ và toàn TGP. (Nguồn: tonggiaophanhanoi.org)

ĐẠI HỘI LIÊN HIỆP BỀ TRÊN THƯỢNG CẤP VIỆT NAM LẦN THỨ VII - NHIỆM KỲ 2022-2025

WHĐ (19.11.2022) - Sau một năm bì tri hoãn vì đại dịch Covid-19, Đại hội Liên hiệp Bề trên Thượng cấp Việt Nam lần thứ VII nhiệm kỳ 2022-2025 đã được tổ chức tại Tòa giám mục Phát Diệm từ ngày 14 đến 18 tháng 11 năm



2022, với chủ đề: Lượng định và định hướng hoạt động của Liên hiệp Bề trên Thượng cấp Việt Nam (LHBTTTCVN).

1. Tham dự Đại Hội có 139 đại biểu là Bề trên và đại diện Bề trên của các Dòng tu, Tu hội, Tu đoàn trên toàn quốc.

2. Đại Hội chào đón và lắng nghe:

2.1. Đức TGM Marek Zalewski – Đại diện Tòa Thánh không thường trú tại Việt Nam- đã đến chủ sự Thánh lễ và hướng dẫn Đại Hội về: Tự sắc của ĐTC Phanxicô “Các con là ánh sáng thế gian”; Những quy định của Tòa Thánh liên quan đến đời sống thánh hiến và các quỹ hỗ trợ của Tòa Thánh cho các Dòng tu, Tu hội, Tu đoàn.

2.2. Đức TGM Giuse Nguyễn Năng, TGM Tổng Giáo phận Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh; Giám quản Tông Tòa giáo phận Phát Diệm; Chủ tịch HĐGM Việt Nam đã đến chủ sự Thánh lễ khai mạc và huấn dụ với Đại Hội về: Việc cần thiết phải trở về với Tin Mừng, sự hiệp thông trong Hội Thánh và việc thi hành sứ mạng Loan báo Tin Mừng của những người sống đời thánh hiến.

2.3. Đức TGM Giuse Vũ Văn Thiên, TGM Tổng Giáo phận Hà Nội; Phó Chủ tịch HĐGM Việt Nam đã đến chia sẻ với Đại Hội về tiến trình Hiệp Hành và cách sống tinh thần Hiệp Hành của các Tu sĩ.

2.4. Đức Cha Tôma Vũ Đình Hiệu, giám mục giáo phận Bùi Chu – Chủ tịch Ủy Ban Bác

ái Xã hội- Caritas thuộc HĐGM Việt Nam đã đến chủ sự Thánh lễ Bế mạc Đại Hội và trình bày với Đại Hội về: Đời sống thánh hiến sống tinh thần Hiệp Hành trong công tác bác ái xã hội và tầm quan trọng về việc bảo vệ môi trường theo Thông điệp Laudato Si của ĐTC Phanxicô.

3. Đại hội đã lắng nghe:

3.1. Cha Giuse Phan Trọng Quang, Tổng thư ký Liên hiệp Bề trên Thượng cấp Việt Nam, đại diện Ban Điều Hành báo cáo tổng kết hoạt động và quỹ của Liên hiệp cũng như những hoạt động của Ban Điều Hành nhiệm kỳ 2018-2022;

3.2. Cha Giuse Trần Hòa Hưng, Tổng Thư ký Ủy Ban Tu sĩ thuộc HĐGM VN thông tin về tình hình các Dòng tu, Tu Hội, Tu Đoàn trên cả nước;

3.3. Cha Giuse Nguyễn Văn Quang, Chủ tịch LHBTTTCVN lượng định về hoạt động của nhiệm kỳ 2018-2022, cũng như gợi ý những định hướng cho nhiệm kỳ 2022-2025.

3.4. Nữ tu Maria Đỗ Thị Thư Dòng Mến Thánh Giá Hà Nội - Trung tâm nghiên cứu hoạt động Tông đồ tại Hoa Kỳ - trình bày kết quả khảo sát về các Dòng Nữ tại Việt Nam.

4. Đại hội đã dành nhiều thời gian để các đại biểu thảo luận nhóm và đúc kết những đề tài đã được trình bày trong Đại hội và các vấn đề liên quan đến chủ đề của Đại hội.

5. Đại hội Liên hiệp Bề trên Thượng cấp Việt Nam lần VII đã bầu Ban Thường vụ của Ban Điều hành cho nhiệm kỳ mới 2022-2025 gồm 04 thành viên như sau:

*** Ban Thường vụ**

1) Chủ tịch: Cha Tôma Aquinô Nguyễn Trường Tam- Giám tỉnh Dòng Đaminh

2) Phó Chủ tịch I: Nữ tu Maria Lý Thị Bích Quyên – Giám tỉnh Dòng Đức Bà Truyền giáo

3) Phó Chủ tịch II: Cha Barnaba Lê An Phong- Giám tỉnh Dòng Don Bosco

Tín Giáo Hội Việt Nam

4) Tổng Thư ký: Cha Phanxicô Xavie Nguyễn Thanh Lý – Giám tỉnh Tu hội Truyền giáo Vinh Sơn.

* Các khối đã bầu các Đại diện khối tham gia Ban Điều hành:

5) Đại diện khối Dòng Nam thuộc quyền Giáo hoàng: Thầy Giuse Vương Hoài Đức – Giám tỉnh Dòng Gioan Thiên Chúa.

6) Đại diện khối Dòng Nữ thuộc quyền Giáo hoàng: Sr Maria Hoàng Thị Thu Hà – Giám tỉnh Dòng Con Đức Mẹ Phù Hộ.

7) Đại diện khối Dòng Nam thuộc quyền Giáo phận: Cha Louis M. Vũ Minh Nhiên – Tổng Phục vụ Dòng Mẹ Đáng Cứu Chuộc.

8) Đại diện khối Dòng Nữ thuộc quyền Giáo phận: Sr. Anna Nguyễn Thị Ngọc Hiệp – TPT Dòng MTG Thủ Đức.

9) Đại diện khối Tu hội, Tu đoàn Nam: Cha Giuse Nguyễn Mai Thành – Bề trên Hội Thừa Sai Việt Nam.

10) Đại diện khối Tu hội, Tu đoàn Nữ: Sr Maria Nguyễn Ngọc Thanh – Bề trên Tu Hội Dân Truyền.

6. Đại hội Liên hiệp Bề trên Thượng cấp Việt Nam lần thứ VII nhiệm kỳ 2022 – 2025 đã ghi nhận và quyết nghị những định hướng:

Ghi nhận

a. Tình hình ơn gọi tại Việt Nam bắt đầu có dấu hiệu giảm sút.

b. Trước những thực trạng đầy thách thức liên quan đến căn tính đời tu, cảm thức thuộc về, cơ cấu đào tạo và thi hành sứ mạng, các dòng tu,



Tu hội, Tu đoàn cũng như các Bề trên và các Tu sĩ đã có nhiều ưu tư về phẩm chất đời sống thánh hiến và thao thức tìm kiếm những phương thế để điều chỉnh theo đúng những định hướng của Hội Thánh, nhằm hướng đến việc canh tân và thăng tiến đời sống thánh hiến.

c. Thành phần các Bề trên trẻ gia tăng đáng kể trong Đại hội lần thứ VII cũng là một tín hiệu đáng mừng về một sức sống mới đầy nhiệt tâm và năng động cho đời sống thánh hiến tại Việt Nam.

d. Có nhiều điều kiện thuận lợi hơn cho việc đào tạo các Tu sĩ trẻ và cũng đồng thời có nhiều vận hội mới trong việc thi hành sứ mạng theo đặc sủng riêng của mỗi Dòng tu, Tu hội, Tu đoàn.

Định hướng

Từ những ghi nhận trên, Đại hội Liên hiệp Bề trên Thượng cấp Việt Nam lần VII đề ra những định hướng hoạt động của nhiệm kỳ 2022-2025:

1) Tiếp tục thực hiện những mục đích được quy định trong số 1 của Quy chế LHBTTTCVN:

- Nghiên cứu và học hỏi những vấn đề các thành viên của Liên Hiệp cùng quan tâm
- Cổ vũ sự hợp tác hỗ trợ lẫn nhau giữa các thành viên trên bình diện tu trì và tông đồ
- Thiết lập sự cộng tác thích đáng với HĐGM cũng như với mỗi Giám Mục (GL 708)
- Cổ vũ sự hợp tác giữa các thành viên của mỗi đơn vị thuộc Liên Hiệp với hàng Giáo Phẩm
- Tạo thuận lợi cho những liên lạc và cổ vũ tương giao giữa các thành viên của mỗi đơn vị thuộc Liên Hiệp với các giới thẩm quyền dân sự.

2) Cổ vũ và thúc đẩy các Dòng tu, Tu Hội, Tu Đoàn thực hiện sứ mạng Loan báo Tin Mừng theo đặc sủng riêng của đơn vị mình.

3) Được tình yêu Đức Kitô thúc bách (x. 2 Cr 5,14), các Dòng Tu, Tu Hội, Tu Đoàn tiếp tục liên kết chặt chẽ và thực hiện các công tác

bác ái xã hội, vì lòng yêu mến tha nhân và vì lợi ích các linh hồn.

4) LHBTTTCVN tiếp tục hỗ trợ và đồng hành cùng quý bề trên và các Dòng Tu, Tu Hội, Tu Đoàn, trong việc tổ chức và hướng dẫn các khóa tĩnh tâm thường niên, để giúp các Dòng Tu, Tu Hội, Tu Đoàn, trở về nguồn cội đời sống thánh hiến, khi thực hiện sâu sắc ba chiều kích thánh hiến, là “chiều kích Thần Nghiệm, chiều kích chứng tá Tin Mừng trong đời sống Hiệp thông Cộng đoàn, chiều kích Tôi tớ phục vụ trong đức Ái”, được trình bày trong Tông Huấn Thư Vita Consecrata của Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, nhưng vẫn đảm bảo sự tinh ròng và trung thành trong Linh Đạo, đặc Sủng và Tinh Thần của mỗi Dòng Tu, Tu Hội và Tu Đoàn.

5) Ban Điều Hành tiếp tục định kỳ tổ chức các khóa thường huấn và bồi dưỡng cho các Dòng Tu, Tu Hội và Tu Đoàn tại ba giáo Tỉnh, theo một chủ đề thống nhất và liên tục, nhằm giúp nhau thăng tiến đời sống thánh hiến, trong sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần, qua giáo huấn của Giáo Hội, giáo huấn của các ĐTC, bảo đảm sự trung thành với Tin Mừng, với giáo huấn của Công Đồng Vatican II.

6) Cộng tác với các Dòng Tu, Tu Hội, Tu Đoàn, bằng cách hỗ trợ và đồng hành trong các khóa thường huấn và bồi dưỡng, bảo đảm sự cập nhật liên tục, với “tầm nhìn chiến lược và phát triển lâu dài”, nhưng vẫn trung thành với Đặc Sủng và Sứ mạng của mỗi Dòng Tu, Tu Hội, Tu Đoàn, phù hợp với con người thời đại.

7) LHBTTTCVN cổ vũ các Dòng Tu, Tu Hội, Tu Đoàn cần lưu ý đến phẩm chất của các cộng đoàn trong Hội Dòng mình, đặc biệt về đoàn sủng, nhân sự và sứ vụ, kể cả sứ vụ linh mục. Phẩm chất Đời sống Thánh Hiến tại VN cần được tăng triển. Các Dòng tu, Tu Hội, Tu Đoàn cần lưu tâm nhiều đến đoàn sủng của Hội Dòng mình.

8) Đào tạo tu sĩ vẫn là trọng tâm của đời sống thánh hiến và tương lai của các Hội Dòng. Cần chú trọng đến việc đào tạo sự trưởng thành toàn diện cho người Tu sĩ theo hướng dẫn của Tòa Thánh qua bản định hướng “Rượu mới bầu da mới”, để giúp các Tu sĩ sống ơn gọi nên thánh ngày một tốt hơn.

9) LHBTTTCVN nghiên cứu, có kế hoạch đề từng bước cập nhật, áp dụng hệ thống số hóa trong việc quản trị của các Dòng tu, Tu hội, Tu Đoàn.

7. Đại hội Liên hiệp Bề trên Thượng cấp Việt Nam lần VII đã khép lại trong niềm vui của tiến trình sống Hiệp Hành, với những thành quả của sự hiệp thông cũng như niềm vui và niềm hy vọng cho một nỗ lực hoán cải, canh tân và đổi mới trong đời sống Thánh hiến theo những chuẩn mực của Tin mừng, để hướng tới việc góp phần tích cực và trách nhiệm của các Dòng tu, Tu hội, Tu đoàn vào công cuộc Loan báo Tin Mừng của Hội Thánh, cách riêng tại Việt Nam.

Tòa giám mục Phát Diệm ngày 18-11-2022

Lm. Giuse Phan Trọng Quang, MF
Tổng Thư ký Liên hiệp Bề trên Thượng cấp VN

**TRƯỜNG CAO ĐẲNG HÒA BÌNH
XUÂN LỘC KỶ NIỆM 10 NĂM
THÀNH LẬP**

Vatican News (16.11.2022) – Ngày 11/11/2022, trường cao đẳng Hòa Bình Xuân Lộc, hiện là trường cao đẳng Công giáo duy nhất tại Việt Nam, kỷ niệm 10 năm thành lập. Với đặc tính Công giáo, trường được thành lập và phát





triển theo phương châm “thăng tiến con người toàn diện”, dựa theo Tuyên ngôn của Công đồng Vaticanô II về Giáo dục Kitô giáo (Gravissimum Educationis).

Đức cha Gioan Đỗ Văn Ngân – Giám mục giáo phận Xuân Lộc đã cử hành thánh lễ tạ ơn Thiên Chúa về quá trình 10 năm hình thành và phát triển của trường (2012-2022), với sự tham dự của nhiều linh mục thuộc Caritas Việt Nam và giáo phận Xuân Lộc, các ân nhân, giáo viên, nhân viên, phụ huynh và sinh viên, học sinh.

Với phương châm “thăng tiến con người toàn diện”, hoạt động giáo dục của trường dựa trên ba giá trị cốt lõi: “Đạo Đức – Kiến Thức – Công Nghệ”, nhằm đào tạo thế hệ trẻ trở thành người có đạo đức, giỏi kiến thức, vững tay nghề hầu thăng tiến bản thân và góp phần xây dựng xã hội.

Linh mục Giuse Nguyễn Văn Uy, Hiệu trưởng của trường cho biết: “Khi mới hình thành, khóa học đầu tiên có 334 học sinh đăng ký nhập học thuộc 8 ngành nghề, đội ngũ giảng viên khiêm tốn và cơ sở vật chất còn hạn chế. Đến nay, trường đào tạo 20 nghề hệ Trung cấp và 10 nghề hệ Cao đẳng. Bước vào năm thứ 10 hoạt động, đã có 4.222 sinh viên, học sinh tốt nghiệp. Trong đó, có 3.603 học sinh tốt nghiệp hệ trung cấp và 619 sinh viên tốt nghiệp hệ cao đẳng. Nhiều người trong số các em đang đảm nhiệm những vị trí quan trọng trong các cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở đào tạo trong cả nước. Các em luôn biết đem đời sống đạo đức, kiến thức, tay nghề được

rèn luyện và học tập tại nhà trường áp dụng vào công việc mình phụ trách”.

Dịp mừng 10 năm được tổ chức với loạt sự kiện trong 3 ngày, với các thánh lễ tạ ơn và cầu nguyện cho năm học mới, trao bằng tốt nghiệp cho 209 sinh viên hệ cao đẳng và 50 học viên hệ trung cấp,...

Đức cha Gioan Đỗ Văn Ngân, Giám mục giáo phận Xuân Lộc, ngỏ lời với các sinh viên học sinh của trường: “Cha cam kết với các con: nhà trường này khởi đầu với giáo phận, giáo phận sẽ luôn ở bên các con để tiếp tục chăm sóc và cố gắng đem lại cho các con những điều tốt đẹp nhất”.

Trong Lời Chủ Chăn viết cho kỷ yếu 10 năm hoạt động nhà trường, Đức cha Gioan chia sẻ: “Trường Cao Đẳng Hòa Bình muốn cống hiến một nền giáo dục toàn diện đào tạo nên những người trẻ không chỉ có kiến thức và nghề nghiệp chuyên môn, nhưng còn có phẩm cách và đạo đức. Cách riêng, các sinh viên, học sinh Công giáo của Trường còn được hướng dẫn và nuôi dưỡng về đời sống đức tin.” (Văn Yên, SJ - Vatican News)

BỔ NHIỆM GIÁM MỤC GIÁO PHẬN THÁI BÌNH

WHĐ (29.10.2022) - Hôm nay, ngày 29 tháng 10 năm 2022, Đức TGM Marek Zalewski, Sứ thần Tòa Thánh tại Singapore kiêm Đại diện Tòa Thánh không thường trú tại Việt Nam thông báo:

ĐTC Phanxicô đã chấp thuận cho Đức cha Phêrô Nguyễn Văn Đệ từ nhiệm sứ vụ Giám mục Chính tòa giáo phận Thái Bình; đồng thời, bổ nhiệm Cha Đaminh Đặng Văn Cầu, linh mục thuộc giáo phận Thái Bình, làm Giám mục chính tòa giáo phận Thái Bình.

Cha Đaminh Đặng Văn Cầu đang đảm trách chức vụ Giám đốc Đại Chủng viện Thánh Tâm, giáo phận Thái Bình.

Linh mục Giuse Đào Nguyên Vũ

Tiểu sử Linh mục Đaminh Đặng Văn Cầu



Tín Giáo Hội Việt Nam

- 2000 – 2005: Du học tại Institut Catholique de Paris, nước Pháp; tốt nghiệp học vị Cao học Mục vụ Huấn giáo

- 2006 – 2009: Chánh Văn phòng Tòa Giám mục Thái Bình

- 2009 – 2014: Chánh xứ giáo xứ Văn Lãng, giáo phận Thái Bình

- 2014 – 2017: Đại diện Giám mục miền Hưng Yên kiêm Hạt trưởng giáo hạt Đông Hưng Yên, Chánh xứ giáo xứ Cao Xá, thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên, giáo phận Thái Bình

- Từ năm 2017 đến nay: Giám đốc Đại Chủng viện Thánh Tâm, giáo phận Thái Bình

HUY HIỆU GIÁM MỤC CỦA ĐỨC CHA ĐA-MINH ĐẶNG VĂN CẦU - TÂN GIÁM MỤC CHÍNH TÒA GIÁO PHẬN THÁI BÌNH

- Sinh ngày 17/7/1962 tại giáo xứ Lương Đồng, xã Đông Giang (nay là xã Hà Giang), huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, thuộc giáo phận Thái Bình

- 1971 – 1982: Tu học tại Tiểu Chủng viện Mỹ Đức

- 1982 – 1989: Giúp việc tại Văn phòng Tòa Giám mục Thái Bình

- 1989 – 1995: Học tại Đại Chủng viện thánh Giuse Hà Nội

- Ngày 9/3/1996: Được truyền chức linh mục tại giáo phận Thái Bình

- 1996 – 2000: Chánh Văn phòng Tòa Giám mục Thái Bình

Trái tim: Biểu tượng của Thánh Tâm Chúa Giê-su - bốn mạng đệ nhất Giáo phận Thái Bình.

Ngôi sao: Biểu tượng của Đức Ma-ri-a Vô Nhiễm Nguyên Tội - bốn mạng đệ nhị Giáo phận Thái Bình.

Con thuyền: Biểu trưng cho Giáo phận Thái Bình - một giáo phận miền đồng bằng ven biển, với hệ thống sông ngòi dày đặc, có lịch sử truyền giáo ghi dấu ấn nơi những con thuyền.

Cuốn sách, cây gậy, ngọn đuốc: Biểu tượng của Thánh Đa-minh - bốn mạng của Đức Giám mục; đồng thời nhắc đến 3 nhiệm vụ của giám mục: giảng dạy (cuốn sách), thánh hóa (ngọn đuốc), quản trị (cây gậy).

Tín Giáo Hội Việt Nam

Khẩu hiệu giám mục: “Ecce Venio - Nay con xin đến” được trích từ Tv 39, 8. Đức Giám mục muốn mặc lấy tâm tình của Chúa Giê-su và Mẹ Ma-ri-a, luôn sẵn sàng tìm kiếm và thực thi thánh ý Thiên Chúa trong cuộc sống cũng như sứ vụ.

Nguồn: giaophanthaibinh.org

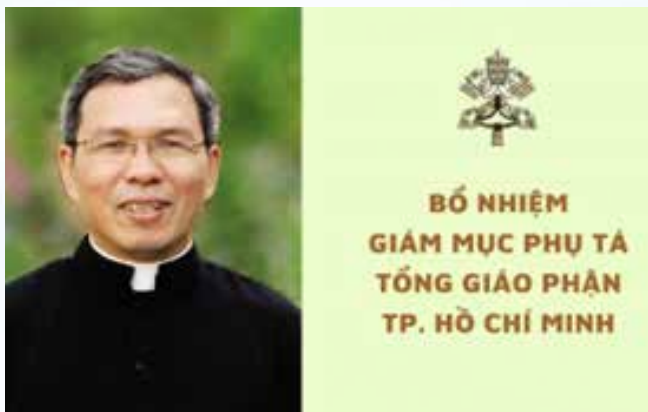
BỔ NHIỆM GIÁM MỤC PHỤ TÁ TỔNG GIÁO PHẬN TP. HỒ CHÍ MINH

WHĐ (01.11.2022) – Hôm nay, ngày 01 tháng 11 năm 2022, Đức TGM Marek Zalewski, Sứ thần Tòa Thánh tại Singapore kiêm Đại diện Tòa Thánh không thường trú tại Việt Nam thông báo:

ĐTC Phanxicô đã bổ nhiệm linh mục Giuse Bùi Công Trác, linh mục thuộc tổng giáo phận Tp. Hồ Chí Minh, làm Giám mục phụ tá tổng giáo phận này, hiệu tòa Arsennaria.

Linh mục Giuse Bùi Công Trác đang đảm trách chức vụ Giám đốc Đại Chủng viện thánh Giuse Sài Gòn.

Linh mục Giuse Đào Nguyên Vũ



Tiểu sử linh mục Giuse Bùi Công Trác

- Sinh ngày 05/05/1965 tại Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, thuộc giáo xứ Chính tòa giáo phận Đà Lạt
- 1993 – 1999: Học tại Đại Chủng Viện Thánh Giuse Sài Gòn

- Ngày 30/06/1999: Được truyền chức linh mục tại nhà thờ Đức Bà Sài Gòn, thuộc linh mục đoàn tổng giáo phận Tp. HCM

- 1999 – 2003: Phụ tá giáo xứ Thủ Thiêm, tổng giáo phận Tp. HCM

- 2003 – 2004: Phục vụ tại Đại Chủng viện thánh Giuse Sài Gòn

- 2004 – 2010: Du học tại Đại học Giáo Hoàng Gregoriana – Rôma (The Pontifical Gregorian University), Ý; tốt nghiệp học vị Tiến sĩ Giáo huấn xã hội Công giáo

- 2010 – 2016: Phó Giám đốc Giáo hoàng Học viện Quốc tế Truyền giáo thánh Phaolô Tông đồ (The Pontifical International Missionary College of St. Paul the Apostle), trực thuộc Bộ Truyền Giáo – Rôma, Ý

- 2010 – 2013: Phó Chủ tịch Hội Liên Tu sĩ Rôma

- 2013 – 2016: Chủ tịch Hội Liên Tu sĩ Rôma

- Từ 2016 đến nay: Giám đốc Đại Chủng viện thánh Giuse Sài Gòn, tổng giáo phận Tp. HCM

- Ngày 01/11/2022: Được ĐTC Phanxicô bổ nhiệm làm Giám mục phụ tá, hiệu tòa Arsennaria.

Ý nghĩa huy hiệu của Đức cha Tân cử Giuse Bùi Công Trác

10/11/2022

Ý NGHĨA HUY HIỆU CỦA ĐỨC CHA TÂN CỬ GIUSE BÙI CÔNG TRÁC

Khẩu hiệu giám mục là: “Christus vivit – Chúa Kitô đang sống”. Lời nói ấy vừa là lời tuyên xưng niềm tin, vừa là lời mở ra cho hành trình sứ vụ.

- Là lời tuyên xưng niềm tin, vì “tôi biết tôi tin vào ai” (2 Tm 1, 12), và xác tín rằng: Đức Giêsu Kitô đã chịu hiến tế làm chiên lễ Vượt Qua của chúng ta (x. 1Cr 5, 7), là Đấng ở cùng chúng ta mọi ngày cho đến tận thế (x. Mt 28, 20).

- Là lời mở ra cho hành trình sứ vụ, vì “Tôi sẽ không ngớt nói về Đức Giêsu Kitô, là Alpha



và Omega - Khởi Nguyên và Tận Cùng... Người là Đấng chúng tôi hằng rao giảng cho anh chị em luôn mãi. Chúng tôi muốn danh Người vang dội đến tận cùng cõi đất và đến muôn muôn đời” (Đức Phaolô VI).

- Hình bông huệ trên huy hiệu, vừa âm thầm nhắc đến vai trò bảo trợ của thánh Cả Giuse vừa nhẹ nhàng nhắc đến mái nhà thân thương Chung viện.

Được biết, Tòa Tổng Giám mục Tp. Hồ Chí Minh dự kiến thánh lễ phong chức Giám mục sẽ diễn ra vào lúc 08g30 ngày thứ ba, 03 tháng 01 năm 2023 tại Trung tâm mục vụ Tổng giáo phận.

WHĐ (10.11.2022)

(Cập nhật lúc 12h00 ngày 11.11.2022)

HỘI NGỘ LIÊN TÔN LẦN THỨ XII NGÀY 27-10-2022

WGPSG (27-10-2022) - “Tu thân đổi mới cuộc đời” là chủ đề của ngày Hội ngộ Liên tôn lần thứ XII (HNLT), được tổ chức vào lúc 15g chiều thứ Năm 27-10-2022 tại hội trường Gioan Baotixita Phạm Minh Mẫn, Trung tâm Mục vụ TGP Sài Gòn (TTMV).

Đến tham dự hội nghị có: Đức Giám Mục (ĐGM) Phêrô Nguyễn Văn Khảm, Lm Phanxicô Bảo Lộc - Trưởng Ban Mục vụ Đối thoại Liên tôn, Lm Phêrô Nguyễn Văn Hiền, một số Linh mục cùng các chức sắc, đạo hữu, đạo tâm, tu sĩ và tín hữu của các tôn giáo Baha'i, Cao Đài, Islam, Minh Lý, Phật giáo, Hòa Hảo, Công giáo và rất đông tham dự viên ngồi chật cả Hội trường.

Trong ngày HNLT lần thứ XII, các tôn giáo đã:

Chia sẻ về những cách tu thân theo bản sắc tôn giáo của mình

Kỷ niệm 200 năm ngày sinh cụ đồ Nguyễn Đình Chiểu (1822-2022)

Nhắc nhở tinh thần Assisi

Chương trình hội ngộ được diễn ra với 3 phần: Khai mạc, Chia sẻ và Cầu nguyện.

Phần I. Khai mạc

Lúc 15g, Lm Giuse Phạm Văn Bình và hai MC đã gửi lời chào đến những tham dự viên trực tiếp và trực tuyến. Cùng hít vào và thở ra để cảm nhận sự sống và tâm tình tạ ơn. Kế tiếp là cùng nhìn lại tiến trình đổi mới để phục vụ. Các tham dự viên cùng nhìn lại những hình ảnh tiêu biểu của 11 lần tổ chức HNLT qua một video clip.

ĐGM Phêrô chia sẻ: “Tu thân là trọng tâm của mỗi tôn giáo theo cách nhìn và kinh nghiệm tu tập làm nên sự độc đáo và khác biệt. Khác biệt để bổ túc nhau, để có dịp lắng nghe nhau. Tu thân và tu đức là tiến trình hiệp hành trong



Giáo Hội, cần đổi mới bản thân để có thể chia sẻ với đồng loại. Tu thân đổi mới cuộc đời nên tốt đẹp tiến gần Chân Thiện Mỹ nhiều hơn, góp phần giúp cho xã hội tốt đẹp hơn. Những scandal Giáo dục và Y tế gần đây cho thấy rất cần những người có Đức có Tâm để phục vụ. Việc tu thân trong các tôn giáo góp phần làm tốt xã hội.”

ĐGM Phêrô kết thúc lời chia sẻ với lời cầu mong cho buổi Hội ngộ mang lại những kết quả tốt lành. Sau đó, ngài đã gõ ba hồi trống Khai hội. Các nữ tu Hội dòng Chúa Giêsu Linh mục đã tiếp nối bằng một hồi trống thật hào hùng.

Phần II. Chia sẻ

Chia sẻ của các chức sắc về việc tu thân trong các tôn giáo:

Giáo sư Đaminh Trúc chia sẻ về “Lòng đạo trong thơ văn của cụ Nguyễn Đình Chiểu”.

Giáo sĩ Hồng Mai chia sẻ đề tài “Tu thân theo Đại Đạo phổ độ”.

Đại đức Thích Minh Liên chia sẻ đề tài “Tu thân theo giáo lý đạo Phật”.

Lm Phêrô Hiền chia sẻ đề tài “Tu thân theo giáo lý Công giáo”: Tu thân là sửa mình nên hoàn thiện. Con người có linh hồn bất tử được Thần Khí thúc đẩy giúp con người làm chủ vũ trụ, nhưng cũng yếu đuối mang tội lỗi, cần chiến đấu để hoàn thiện với bốn nhân đức cột trụ: Khôn ngoan, Tiết độ, Can đảm, Công bình. Cuộc đời Chúa Giêsu là khuôn mẫu của người Kitô hữu. Để hoàn thiện, người Kitô hữu cần: Từ bỏ những cái xấu, cái ác. Chiêm ngưỡng Chúa Giêsu trên Thánh giá. Hiệp nhất trong yêu thương. Ngài kết thúc bằng Kinh Thương người có 14 mối, thương xác 7 mối.

Xen kẽ giữa các bài chia sẻ là các phân trình diễn văn nghệ giúp vui cho buổi Hội ngộ.

Sau phần chia sẻ, mọi người giải lao, xem gian hàng Thư pháp và nhìn lại các bức ảnh trong các cuộc Hội ngộ của những năm trước.



Sau giờ giải lao là phần chia sẻ kinh nghiệm tu thân của các cá nhân của các tôn giáo và phân trình diễn văn nghệ.

Phần III. Đại diện các tôn giáo cầu nguyện

Đại diện một số tôn giáo đã lên lễ đài để dâng lời cầu nguyện cho các nhà lãnh đạo dân sự và tôn giáo, cho hòa bình thế giới, cho tất cả mọi người.

Phần bế mạc

Thay mặt Ban tổ chức (BTC) Lm Phanxicô Bảo Lộc đã chia sẻ ấn tượng trong HNLT lần này, về tình cảm, về những lời cầu nguyện dành cho nhau, về sự cộng tác với nhau qua những chia sẻ. Tiếp theo, Lm Phanxicô giải thích về ý nghĩa Biểu tượng của buổi HNLT lần XII. Sau cùng, ngài cảm ơn những người đã tham dự HNLT trực tiếp và trực tuyến, những người đã cầu nguyện cho HNLT. Cảm ơn tất cả mọi người mọi ban ngành đoàn thể góp công góp sức cho buổi Hội ngộ.

HNLT lần XII kết thúc lúc 19g30, mọi người đã cùng nhau hát Kinh hòa bình để cầu nguyện cho toàn thế giới và cho quê hương Việt Nam. Sau đó, mọi người chụp hình lưu niệm. Mỗi tham dự viên ra về với những món quà ý nghĩa của BTC.

Ảnh: GB. Đức Hoàng & Quang Vũ

Nguồn: tgpasaigon.net

Hân hoan chúc mừng Giáng Sinh và Năm Mới 2023

**"vinh danh Thiên Chúa trên trời,
bình an dưới thế cho loài người Chúa thương" (Lc 2,14)**

*Nhân đại lễ Giáng Sinh và đón mừng Năm mới 2023
Xin chân thành nguyện chúc quý độc giả và tất cả bà con
thân tộc cùng bạn hữu xa gần*

** Hồng ân bình an của Chúa Cứu Thế Giáng Sinh,
Thiên Chúa ở cùng chúng ta.*

** Hồng ân hòa bình dưới thế cho loài người Chúa thương,
đặc biệt cho đất nước và dân tộc Ukraine
đang bị chiến tranh tang tóc.*

** Nguyện chúc gia đình quý độc giả tràn đầy yêu thương
và niềm vui đón mừng Chúa Giáng Sinh*

** Nguyện chúc mỗi người chúng ta Năm Mới 2023
khang an và thánh đức.*

Chân thành nguyện chúc

*Toàn Ban Điều Hành trang mạng
DANHUA.eu*

